

PAUL - NUR

đường lên

XU THƯỢNG

BỘ PHÁT-TRIỂN SẮC-TỘC ẤN-HÀNH

GR'D

DS

SSG.44

.N73

1970

GL Stack
0963286-234
SEASI
8-15-91

**KỶ-NIỆM ĐỆ TAM CHU-NIÊN NGÀY BAN-HÀNH
SẮC-LUẬT 033/67 — 29/08/1967 ẮN-ĐỊNH QUY-CHẾ
ĐẶC-BIỆT NẮNG-ĐỠ ĐỔNG-BÀO CẮC
SẮC - TỘC THIỂU - SỔ**

(29/08/1970)

CÁC VĂN-KIỆN CĂN-BẢN.

0902070121



*Ngày 29/08/1967 Tổng-Thống NGUYỄN-VĂN-THIỆU và Phó
Tổng-Thống NGUYỄN-CAO-KỶ đã đến Banmethuôt ban-hành
Quy-chế riêng-biệt cho đồng-bào các Sắc-tộc.*

Hình trên, TỔNG-THỐNG đang duyệt-ký Sắc-luật số 033/67

[The text in this section is extremely faint and illegible due to low contrast and poor scan quality. It appears to be a list or a series of entries.]

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ỦY BAN LÃNH ĐẠO QUỐC-GIA
PHỤ CHỦ - TỊCH

* *

SẮC-LUẬT SỐ 033/67 BAN-HÀNH QUY
CHẾ RIÊNG BIỆT CHO ĐỒNG-BÀO
THIỆU - SỐ

— * —

CHỦ-TỊCH ỦY-BAN LÃNH-ĐẠO QUỐC-GIA

CHIẾU Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 1 tháng 4 năm 1967 nhất là các điều 2, 24, 97 và 98 ;

Chiếu Quyết-định số 3-QLVNCH/QĐ ngày 14 tháng 6 năm 1965 bổ túc bởi quyết-định số 7-QLVNCH/QĐ ngày 6 tháng 6 năm 1966 của Đại Hội-Đồng Quân-Lực Việt Nam Cộng-Hòa thành lập và ấn định thành phần Ủy-Ban Lãnh-Đạo Quốc-Gia ;

Chiếu Sắc-lệnh số 001 a/CT/LBQG/SL ngày 19 tháng 6 năm 1965 và các văn kiện kế tiếp ấn định thành phần Ủy-Ban Hành-Pháp Trung-Ương ;

Chiếu Bản Thỉnh nguyện của Đại-diện đồng bào Thiệu-số toàn quốc tham dự Đại-hội các Sắc-tộc Thiệu-số ngày 25, 26 tháng 6 năm 1967 tại Pleiku ;

Theo đề nghị của Chủ - Tịch Ủy - Ban Hành - Pháp Trung-Ương.

Ủy-Ban Lãnh-Đạo Quốc-Gia đã thảo luận và biểu quyết.

SẮC - LUẬT

Điều thứ nhất. —

Nay ban hành một quy chế quy định những quyền lợi đặc biệt đề nâng đỡ đồng bào Thiệu-số trên căn bản ấn định tại các điều 2 và 24 Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa.

Điều 2.—

1) Hội-Đồng các Sắc-tộc Thiều-Số sẽ được thành lập theo các điều khoản 97, 98 của Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa có nhiệm vụ cố vấn cho Chính-Phủ về các vấn đề liên quan đến đồng bào Thiều số.

2) Cơ quan đặc-trách về đồng bào Thiều số được nâng ngang hàng cấp Bộ trong Chính-Phủ.

Điều 3.—

1) Công-chức người Thiều số tùy theo khả năng được hưởng những điều kiện nâng đỡ như sau :

— Bổ nhiệm vào các chức vụ tương xứng với khả năng và thiện chí của từng người.

— Được hưởng những điều kiện rộng rãi trong các kỳ thăng thưởng, nhập ngạch, tu nghiệp v.v...

2) Tùy theo nhu cầu và đề nghị của các cơ quan đặc-trách về đồng bào Thiều số nói ở điều 2 trên, Chính-Phủ sẽ cho tổ-chức các khóa đặc biệt đào tạo nhân viên và cấp chỉ huy người Thiều số các ngành Hành - chánh, Tư - pháp, Giáo-dục v.v...

Điều thứ 4.—

1) Để đáp ứng tình trạng chiến tranh hiện tại, tại miền Cao-nguyên, Chính phủ tùy theo nhu cầu an-ninh địa-phương sẽ cho phát triển, trong phạm vi từng Thiều-khu, những lực lượng địa-phương gồm thanh-niên Thiều-số tình nguyện gia nhập và do cán bộ người Thiều số được đào tạo bởi các trung tâm huấn luyện Quốc-gia chỉ huy.

2) Thanh niên người thiều-số, tùy theo khả năng văn hóa, được hưởng các biện pháp giảm điều kiện văn-bằng để theo học các trường Sĩ quan và Hạ-sĩ-quan Quân-lực Việt-Nam Cộng - Hòa.

3) Sĩ-quan và Hạ-sĩ-quan người thiếu số sẽ được lựa chọn và giao phó các chức vụ chỉ huy tương xứng với khả năng và thiện chí của từng người.

4) Con em quân-nhân, công-chức hay những gia đình đồng bào thiếu-số có người hy sinh vì tổ-quốc, sẽ được thâu nhận vào các trường Thiếu sinh-Quân Cao-nguyên và Quốc-gia Nghĩa-Tử Cuộc với những điều kiện nâng đỡ đặc biệt.

Điều 5.—

1) Quyền sở hữu đất đai của đồng bào Thượng được tôn trọng. Một Sắc-luật về kiến-diện dành riêng cho đồng-bào Thượng với những điều kiện rộng rãi, phù hợp với thực trạng và tập quán của đồng bào Thượng sẽ được ban hành.

2) Một cơ quan nghiên cứu và phát triển nông nghiệp cho đồng bào thiếu số sẽ được thành lập.

3) Tùy theo tình hình và nhu cầu từng địa phương. Chính phủ sẽ đặc biệt yểm trợ cho các chương trình giúp đỡ đồng bào thiếu số cải tiến kỹ thuật canh tác, chăn nuôi, mở mang tiểu công nghệ, thương mại, công kỹ nghệ v.v... và mở mang đường sá trên Cao-nguyên để tiện việc đi lại buôn bán.

Điều 6.—

Tùy theo tình hình và thực trạng của từng địa phương. Chính-phủ sẽ thực hiện những chương trình cải tiến dân sinh cho đồng bào thiếu số nhằm vào các tiêu chuẩn sau đây :

1) Thiết lập thêm bệnh xá, nhà hộ sinh, trạm thuốc, đoàn y tế lưu động cùng mở mang các cơ sở y tế khác và yểm trợ thuốc men, nhân viên cho các cơ sở để chăm nom săn sóc sức khỏe cho đồng bào, đồng thời đẩy mạnh việc giáo-dục vệ-sinh, y-tế cho đồng bào thiếu số.

2) Chính phủ sẽ cho mở trường đào tạo cán bộ y tế các cấp người thiếu số để tự săn sóc sức khỏe cho đồng bào thiếu số.

3) Trong các trường hợp thiên tai, hỏa hoạn, thiên cư vì Cộng sản, v.v... tùy theo nhu cầu, các cơ quan đặc trách về đồng bào thiểu số cần hoạch định chương trình trợ cấp đặc biệt và hữu hiệu để giúp đồng bào thiểu số sớm tiến tới tự túc.

4) Các cơ quan đặc trách về đồng bào thiểu số nghiên cứu đề thành lập thêm hoặc vận-dộng các cơ quan từ-thiện mở thêm cơ-nhi viện tại mỗi địa-phương.

Điều 7. —

1) Trong chương-trình phát triển chung. Chính-phủ sẽ mở thêm trường Trung-học, Tiểu-học, xây cất ký-túc-xá để con em thiểu số có đủ chỗ học hành.

2) Khuyến khích và cấp thêm học bổng cho con em thiểu số có phương tiện theo học các trường Trung, Đại học và Chuyên nghiệp trong và ngoài nước.

3) Trong các kỳ thi lấy văn-bằng hay nhập học các trường Chuyên-môn, tùy theo từng cấp, từng ngành, con em thiểu-số sẽ được hưởng những biện pháp nâng đỡ đặc biệt như: giảm điều kiện văn bằng, dành tỷ lệ hay miễn thi nhập học, tăng điểm để được chấm đậu, v.v.

4) Tại bậc tiểu học, thổ ngữ Thượng sẽ được dạy kèm với chương-trình Việt ngữ. chương-trình dạy thổ ngữ sẽ chú trọng đến phong tục, tập quán của các sắc dân.

5) Hội Đồng các Sắc-tộc thiểu số tương lai nghiên-cứu và đề nghị lên Chánh phủ :

— Thành lập Viện Bảo-tàng nhân chủng để bảo vệ và phát huy nền văn minh cổ của các sắc tộc thiểu số.

— Thành lập Viện Nghiên-cứu các Sắc-tộc để giúp đỡ Chính-Phủ thiết lập các kế hoạch phát-triển đời sống đồng-bào thiểu số.

— Hoạch định chương-trình cưỡng bách giáo dục con em thiểu số.

Điều 8.—

1) Các Tòa Án phong tục xã, quận, tỉnh tái lập theo Sắc-luật số 006/65 ngày 22-7-1965 sẽ được duy trì và theo đề nghị của Hội-Đồng các Sắc-tộc thiểu số, Chính phủ sẽ cho thiết lập thêm tại những vùng chưa có.

2) Luật lệ bất thành văn của các sắc-tộc thiểu số sẽ được sưu tầm và lưu giữ.

Điều 9.—

Những biện pháp nâng đỡ đồng bào thiểu số ấn định trong sắc-luật này nhằm mục đích chính là giúp đồng bào thiểu số sớm theo kịp đà tiến bộ chung của dân-tộc. Vì trình độ sinh hoạt của các Sắc-tộc không đồng đều, nên để đạt mục đích trên, các Bộ, các cơ quan chuyên môn sẽ phối hợp chặt chẽ với các cơ quan đặc-trách về đồng bào thiểu số nói ở điều 2, đề nghiên-cứu chương-trình, kế-hoạch, ban hành những biện pháp áp-dụng và ấn định thời hạn thi hành nhất định cho thật sát với thực trạng của từng địa-phương và trình độ của từng Sắc-tộc.

Điều 10.—

Chủ-tịch Ủy-ban Hành-Pháp Trung-ương, các Tổng Ủy-viên, Ủy-viên, Thứ-Ủy, Đặc Ủy-Trưởng, Đặc Ủy Trưởng Thượng-Vụ lãnh nhiệm vụ thi hành Sắc luật này.

Sắc-luật này sẽ được đăng vào công-báo Việt-Nam Cộng-Hòa.

Saigon, ngày, 29 tháng 08 năm 1967

Trung-Tướng NGUYỄN-VĂN-THIỆU (Ấn ký)

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ỦY-BAN LÃNH-ĐẠO QUỐC-GIA
PHỦ CHỦ - TỊCH
Số 003467

— * —

CHỦ-TỊCH ỦY-BAN LÃNH-ĐẠO QUỐC-GIA

CHIẾU Hiến - Pháp Việt - Nam Cộng - Hòa ngày
01 - 04 - 1967 ;

Chiếu Quyết-Định số 3-QLVNCH/QĐ ngày 14.6.1965 bổ-
túc bởi quyết-định 7-QLVNCH/QĐ ngày 6.6.1966 của Đại Hội
Đồng Quân Lực Việt-Nam Cộng Hòa thành lập và ấn định phần-
hành Ủy-Ban Lãnh Đạo Quốc Gia.

Chiếu Sắc Luật số 001-a/CT/LĐQG/SL ngày 19.6.1965
và các văn kiện kế tiếp ấn định thành phần Ủy-Ban Hành-Chánh-
Trung Ương.

Chiếu dụ số 57 ngày 22 tháng 10/1956 quy định việc cải-
cách Điền Địa ;

Chiếu Đề nghị của Ủy-Ban Hành Pháp Trung Ương ;

Sau khi Ủy-Ban Lãnh Đạo Quốc Gia thảo luận và
biểu-quyết ;

SẮC - LUẬT

Điều 1 : Nay xác nhận quyền sở hữu của đồng bào
Thượng trên đất đai đã định canh.

Điều 2 : Đồng bào thượng được cấp quyền sở hữu
trên đất hiện đang luân canh.

Một Nghị Định của Bộ Canh Nông sẽ ấn định diện tích tối đa đất luân canh cho mỗi gia đình.

Điều 3 : Tại mỗi Buôn sau khi thực hiện công tác chuyên môn liên hệ sẽ tổ chức Quản Thủ Điền Địa và cấp miễn phí chứng nhận quyền sở hữu cho đồng bào Thượng.

Điều 4 : Chủ Tịch Ủy-Ban Hành Pháp Trung Ương lãnh thi hành Sắc luật này.

Sắc Luật này sẽ đăng vào công báo Việt-Nam Cộng Hòa.

Saigon, ngày 29 tháng 8.1967.

Trung Tướng NGUYỄN VĂN THIỆU (ẤN KÝ)



*Đại-Tướng TRẦN-THIỆN-KHIÊM
Thủ-Tướng Chính-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa*

CHIẾU Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 01 tháng Tư năm 1967 ;

Chiếu Sắc-Lệnh số 394-TT/SL ngày 01 tháng 9 năm 1969 ấn-định thành-phần Chính-Phủ ;

Chiếu Sắc-Lệnh số 033/67 ngày 29 tháng 8 năm 1967 ban hành quy-chế quy-định quyền-lợi đặc-biệt dành cho các Sắc-Tộc.

SẮC - LỆNH

Điều 1 : Nay ấn-định chức-chương của Tổng-Trưởng Phát triển Sắc-tộc như sau :

— Thi hành chánh-sách của Chánh-Phủ đối với các sắc-tộc ;

— Thiết lập kế hoạch thích nghi với hoàn cảnh địa-phương của từng sắc dân nhằm cải tiến dân-sinh, nâng cao dân-trí cho các sắc-tộc ;

— Thực hiện chương-trình dành riêng cho các Sắc-tộc với sự góp ý và giúp phương-tiện của các Bộ và cơ-quan chuyên môn ;

— Tham gia ý-kiến trong việc soạn thảo các kế hoạch, chương-trình của các Bộ liên quan đến các sắc-tộc ;

— Thể hiện sự tôn-trọng phong-tục, tập quán và quyền sở hữu đất đai của các sắc-tộc, trong phạm vi luật pháp Quốc-gia ;

— Sưu-tầm tài-liệu lịch-sử về nền văn-minh của các Sắc-Tộc ;

— Phụ giúp cơ-quan bảo tồn cổ tích trong việc bảo vệ các di-tích lịch sử của nền văn minh các Sắc-tộc ;

— Góp ý-kiến và phụ giúp Viện khảo cổ trong việc thiết lập Viện-Bảo-tàng Nhân-chúng, nghiên-cứu về nền văn-minh của các sắc-tộc tại Việt-Nam ;

— Tham-gia ý-kiến vào việc thiết lập kế hoạch duy-trì trật-tự củng cố an-ninh tại các miền có các sắc-tộc cư-ngụ ;

— Tham-gia ý-kiến vào việc tổ-chức, đồn trú và sử-dụng các đơn-vị địa-phương-quân sắc-tộc ;

— Tổ-chức quản-trị và điều-động Cán-bộ Sơn-thôn hoạt-động tại các Buôn, Ấp ;

— Đề-nghị hoặc tham-gia ý-kiến vào việc lựa chọn và bổ-nhiệm các nhân-sĩ, viên-chức gốc sắc-tộc vào chức-vụ chỉ-huy hành-chánh địa-phương theo các thể-lệ hiện-hành ;

— Phối-hợp với các Bộ liên-hệ đề-thực-hiện các kế-hoạch khuyếch-trương kinh-tê, mở-mang công-nghệ, cải-thiện nông-nghiệp tổ-chức chăn-nuôi gia-súc, nông-súc tại các vùng có các sắc-tộc cư-ngụ.

— Thiết-lập và thực-hiện chương-trình xã-hội và cứu-trợ đồng-bào các Sắc-tộc ;

— Phối-hợp với Bộ chuyên-môn liên-quan đến các vấn-đề : cứu-trợ đồng-bào các sắc-tộc lánh-nạn Cộng-sản, cứu-tế bần-nhân và trợ-giúp các cơ-sở xã-hội của các sắc-tộc.

Điều 2 : Các văn-kiện có trước với tinh-thần Sắc-lệnh này đều được bãi-bỏ.

Điều 3 : Phó Thủ-Tướng, các Quốc-vụ-Khanh, Tổng-Trưởng, Bộ-Trưởng và Thứ-Trưởng chiếu-nhiệm vụ-thi hành Sắc-lệnh này.

Sắc-lệnh này sẽ được đăng-vào công-báo Việt-Nam Cộng-Hòa.

Saigon, ngày 22 tháng 12 năm 1969

TRẦN-THIỆN-KHIÊM (ấn-ký)

**Tiểu sử thành - tích lập - trường
của ông PAUL - NUR
TỔNG-TRƯỞNG PHÁT-TRIỂN SẮC-TỘC**

GIỚI - THIỆU TIÊU - SỬ
THÀNH-TÍCH VÀ LẬP-TRƯỜNG CỦA ÔNG
PAUL - NUR
TỔNG-TRƯỞNG PHÁT-TRIỂN SẮC-TỘC

I. - VÀI HÀNG TIÊU-SỬ

Ông PAUL-NUR sinh ngày 7/7/1925 tại làng Kon-Robang Tỉnh Kontum, một Tỉnh Cao - nguyên Trung-phần đã thụ-hưởng văn-minh trước nhất và cũng là một Tỉnh-ly đầu tiên được thành-lập trên vùng Thượng từ cuối thế-kỷ XIX.

Ông PAUL-NUR, người Bahnar, gốc đạo Công giáo, NUR là tên tục, và PAUL là tên Thánh-bản-mệnh (Saint.Paul), thân-phụ của Ông là GIM, thân mẫu là H'BOL. Thân-phụ, thân mẫu và giòng họ Ông rất có uy tín trong các Bộ-lạc thuộc Sắc - tộc Bahnar và Djarai, hai Sắc-tộc Thượng lớn nhất tại Cao-nguyên Miền Nam và đã có truyền - thống anh dũng, được nhắc nhở nhiều nhất trong lịch-sử Việt-Nam, nhất là giai đoạn nhà Tây-Sơn khởi nghĩa.

Phu-nhân của Ông : Bà SIU-HYUM cũng người thuộc Sắc-tộc Bahnar, là giáo-viên trường Tiểu-học Kontum và cũng thuộc một giòng họ rất quý-phái của Sắc-dân Bahnar. Ông Bà PAUL-NUR nay được 11 người con : 5 trai và 6 gái.

Sau khi đoạt văn-bằng Tiểu-học tại Kontum năm 1940, Ông được gia-đình gửi vào trường Trung-học Qui-nhơn. Tháng 8/1943, học hết chương trình Cao-đẳng Tiểu học, Ông được bổ-nhiệm làm giáo viên và được cử giữ chức Thư - ký Thanh - Tra

Học-Vụ : tháng 9/1944, được cử làm Hiệu - Trưởng trường Dakto (Kontum).

Năm 1946, Ông PAUL-NUR được cử làm Chánh-Văn-Phòng Tổng Thanh Tra Học-Vụ ; năm 1949, trở lại làm Hiệu-Trưởng trường Dakto ; năm 1950 vì chống lại viên Quận - Trưởng Dakto nên bị giáng chức và được đưa đi dạy lại trường Plei-Jar-Sieng giáp giới Lào.

Năm 1950 - 1951, Ông trở về dạy học tại trường Tiểu-học Kontum năm 1954-1958 lên làm Hiệu - Trưởng trường này trước khi bị bắt và bị giam cầm tại các nhà giam dành cho Chính-Trị Phạm tại Kontum, Pleiku, Huế, Dalat, vì bị ghép vào tội lãnh-đạo Phong-trào Đồng-bào Thượng chống lại chế - độ độc-tài của Ông Ngô-đình-Diệm.

Sau Cách-mạng 1/11/1963, Ông được Chánh-Phủ Cách-Mạng giải - thoát, ngày 21/3/1964 được cử giữ chức - vụ Phó Tỉnh - Trưởng Thượng - vụ Kontum và ngày 22/2/1966 do Sắc-Lệnh 21/SL/HP/VP Ông được cử giữ chức-vụ Đặc-Ủy-Trưởng Thượng-vụ.

Ngày 9/11/1967, Ông được cử giữ chức Tổng - Trưởng Phát-Triển Sắc-tộc trong Nội-các của Thủ-Tướng Nguyễn-văn-Lộc và sau đó liên tiếp nắm giữ chức-vụ trên trong Nội - các của Thủ-Tướng Trần-Văn - Hương (05/1968), Nội-các của Thủ-Tướng Đại-Tướng Trần-Thiện-Khiêm (01/09/1969).

Ông PAUL-NUR là người Thượng đầu tiên giữ chức-vụ quan-trọng trong Chánh-phủ Việt-Nam Cộng-Hòa.

Thân hình khỏe mạnh, rắn rỏi, vẻ mặt luôn luôn vui vẻ nụ cười luôn luôn nở trên môi, Ông NUR dễ gây được cảm tình với những người chung quanh.

Tính Ông hơi nóng nảy nhưng rất thẳng - thắn, phục-thiện, cầu tiến ; khi đã làm việc gì ông rất cương - quyết và nhất định phải làm bằng được.

Hiện nay, ngoài giờ làm việc bận rộn, Ông vẫn trau dồi, sưu khảo thêm văn-hóa, lịch-sử, chính-trị, kinh-tế, xã-hội v.v... Ông là tác-giả cuốn :

— Sơ - lược về Chính - sách Thương-vụ trong lịch-sử Việt-Nam, xuất bản vào tháng 10/1966.

— Sự quan-trọng và cần-thiết của một Quy-chế riêng-biệt cho đồng-bào Thiều-số trong Cộng-đồng Quốc - gia Việt-Nam, xuất-bản tháng 08/1966.

Huy-chương đã đoạt :

— Bảo-quốc Huân-chương Đệ Ngũ và Đệ Tứ đẳng,

— Chương-Mỹ Hội-Tinh Đệ II và Đệ I hạng,

— Hành-chánh Bội-tinh Đệ I hạng,

— Tâm-Lý-Chiến Bội-tinh Đệ I hạng,

— Cựu-chiến-binh Bội-tinh Đệ I hạng,

— Xã-hội Bội-tinh Đệ I hạng.

II.— THÀNH-TÍCH TRANH-ĐẤU :

Sinh-trưởng trong một gia-đình vọng tộc, mang trong mình giòng máu bất khuất, tha-thiết với sự sinh-tồn và tiến bộ của các Sắc-tộc Thượng, Ông PAUL - NUR luôn luôn là người đi tiên-phong trong các công-cuộc chống Cộng, chống thực dân Pháp và chống lại Chánh-Phủ Độc-tài Ngô-đình-Diệm. Đường lối của Ông là tranh-đấu ôn-hòa nhưng cương-quyết.

— Năm 1945, trong khi các bạn đồng môn hoạt-động cho kháng chiến và được Việt-cộng mua chuộc đặt vào các chức vụ quan-trọng như Nay-Der, Chủ-Tịch Ủy-Ban Nhân-Dân Thiều Số ; Nay-Phin, Dân-biêu Quốc-Hội v.v... riêng Ông, vì nhận rõ thủ-đoạn bịp bợm và chính sách vô nhân-đạo của Việt - cộng nên đã nhất quyết từ chối mọi chức-vụ mặc dầu Việt-cộng g đội danh kháng chiến đã nhiều lần đem chức tước mua chuộc.

— Năm 1947, Giáo-viên PAUL-NUR làm Chánh-văn-phòng Tổng-Thanh-Tra Học-vụ, trong các cuộc thanh-tra tại

những vùng xa thành-thị nhận thấy chính-quyền Pháp đang gia-lãng những hành động bóc-lột người Thượng; lương-bổng của các Chánh, Phó-Tổng và thù-lao cho lao-ông người Thượng hết sức bất công, Ông đã hướng-dẫn một số nhân-vật có uy-tin công-khai lên án những bất công của Chánh-Phủ Pháp. Kết quả Ông bị cách-chức và phải dời đi dạy học tại trường Dakto.

— Năm 1949, trong khi làm Hiệu-Trưởng Trường Tiểu-Học Dakto, vì thấy viên Quận-Trưởng người Pháp cùng bọn tay sai lợi-dụng chức-vụ ăn hối-lộ công-khai và tìm đủ mọi cách bóc-lột đồng-bào Thượng như không trả tiền công, ăn chặn tiền và thực phẩm của Chính-Phủ trợ-cấp cho đồng-bào Thượng v.v... Bọn tay sai dựa thế còn vào các Buôn, Ấp lấy hoa mầu, tài-sản của đồng-bào, bắt người vô-cớ v.v... Ông PAUL-NUR đã hô-hào các chủ-làng, Chánh-lồng, Tù-Trưởng, công-chức, quân-nhân Thượng đứng lên tranh-đấu, tố-cáo các hành-động trên lên Chánh-Phủ. Phong-trào này đã ngăn chặn bớt được những hành-động bóc-lột của viên Quận-trưởng người Pháp nhưng Ông Hiệu-Trưởng lãnh đạo Phong-trào bị giáng chức và phải dời về dạy học tại trường Plei-Jar-Sieng một trường nhỏ bé và hẻo-lánh ở biên-giới Lào-Việt.

— Năm 1957, trước những biện-pháp độc-đoán, kỳ-thị, chia rẽ, bất công của Chánh-Phủ Ngô-đình-Diệm đối với người Thượng, Ông PAUL-NUR tại Kontum đã liên-kết với các nhân-vật có uy-tin thuộc đủ mọi thành-phần sắc-dân Thượng tại Cao-nguyên để thành-lập Phong-trào tranh đấu đòi hỏi công-bằng, tự-do bình-dẳng cho đồng-bào Thượng và xin được Chánh-Phủ dành cho người Thượng những sự nâng đỡ đặc-biệt để sớm theo kịp đà tiến-bộ chung của dân-tộc.

Phong-trào Tranh-đấu này bộc phát tại Kontum và Pleiku vào tháng 09/1958, chính là do sự tổ-chức khoa-học và chuẩn-bị công-phu của Ông PAUL-NUR. Trong suốt thời-gian

từ tháng 4 đến 8/1958, Ông PAUL-NUR đã một mình liên-kết cùng một số đồng-chi đi tổ-chức các ủy-ban chấp-hành, từ xã đến Tỉnh, từ Kontum đến Banmethuot. Trong thời gian này, tư-thất của Ông PAUL-NUR tại Kontum hầu như là trụ-sở chính thức của Phong-trào Bajaraka, liên-tiếp có những buổi họp bí-mật. Quan-trọng nhất là các buổi họp ngày 17, 22 và 23/8/1958 qui-tụ được hầu-hết thành-phần quân-dân-chính Thượng có uy-tin tại Pleiku và Kontum. Các buổi họp vừa kể đưa đến quyết-nghị là sẽ hành-động bằng các biện-pháp ôn-hòa. Vào tháng 9/1958, sự-việc đổ bể, Phong-trào chỉ tổ-chức được một vài cuộc biểu-tình nhỏ thì Ông PAUL-NUR cùng với một số đồng-chi bị bắt giam ngày 15/9/1958 và mãi đến sau ngày Cách-mạng 1963 mới được giải-thoát.

Sau Cách-mạng, Ông PAUL-NUR vẫn luôn-luôn đứng về phía đồng-bào Thượng để tranh-đấu cho quyền-lợi của đồng-bào. Ông không bỏ lỡ một cơ-hội nào để đệ-đạt nguyện-vọng của đồng-bào Thượng lên chính-quyền. Trong các kỳ Đại-hội, Hội-thảo bao giờ Ông PAUL-NUR cũng là người được các Thân-hào, nhân-sĩ các Sắc-tộc ủy-nhiệm để trình bày thỉnh-nguyện lên Chánh-Phủ.

Trong chức-vụ Phó Tỉnh-Trưởng Thượng-vụ Kontum từ 21/2/1966, Ông PAUL-NUR đã lần hồi giải-quyết những xích-mịch, bất hòa giữa Kinh và Thượng trong Tỉnh, làm cho người Kinh và Thượng cởi mở, thông-cảm nhau hơn, đoàn-kết, gần bó hơn. Ngoài ra, trong phạm-vi quyền-hạn, Ông đã hoạch-định chương-trình và thúc-dẩy đồng-bào cải-thiện sinh-hoạt, cải-tiến kỹ-thuật canh-tác, phát-triển văn hóa để nâng cao mức sống và tìm đủ mọi cách ngăn-chặn các thương-lái trục-lợi bán rượu hạng nặng cho đồng-bào Thượng.

Ngày về nhậm-chức Đặc-Ủy-Trưởng Thượng-vụ, lời tuyên-hố đầu tiên của Ông ngỏ cùng nhân-viên các cấp là :

«Đồng-bào Thượng muốn có một cơ-quan chuyên-trách

nâng đỡ họ thật-tình. Cơ-quan đó lớn để có thêm quyền-hạn và phương-tiện giúp đỡ cho đồng-bào Thượng chóng được cải-tiến. Nhân-viên của cơ-quan đó từ cấp chỉ-huy đến nhân-viên hạ tầng phải biết thông-cảm và hòa-minh với họ để dìu dắt họ theo kịp đà tiến của dân-tộc.

Chánh-phủ thành-lập Phủ Đặc-Ủy Thượng-vụ để đáp ứng nguyện vọng của đồng-bào Thượng, và chúng ta đây, những người ở trong ngành Thượng-vụ có bổn-phận phải thỏa-mãn nguyện-vọng của đồng-bào».

Đề hoạch-định một đường-lối cho công-tác, Ông Đặc-biệt nhấn mạnh đến phương-châm «Vi đồng-bào Thượng, Bởi Đồng-bào Thượng». Với cán-bộ người Kinh, Ông nói : «Anh em người Kinh hãy làm việc (Vi đồng bào Thượng), với tinh-thần vị tha, cởi mở với quyết tâm nâng đỡ những người chậm tiến theo kịp đà tiến bộ chung của dân tộc», hướng về cán-bộ Thượng, Ông khuyến-khích «hãy hoạt động hăng say lên, mạnh dạn đứng lên đảm lãnh công-tác cải tiến xã hội Thượng».

Tại Quảng-Đức, ngày 5/5/1966, trước các Nhân-sĩ, Thân-hào và đông đủ đồng-bào Thượng, sau khi trình-bày lập-trường và đường lối công-tác, bằng một giọng cảm-động Ông nói :

«Tôi nói chuyện với quý-vị đây trong tình-bạn, tôi không làm công-việc tuyên-truyền cho Chánh-Phủ, vì chức-vụ Đặc-Ủy-Trưởng tôi đang giữ, chỉ là giai-đoạn, bản chất thật của tôi vẫn là công-dân Thượng. Vì vậy, tôi phải đứng về phía đồng-bào để tranh-đấu cho quyền-lợi chung của đồng-bào Thượng, và cũng vì danh-dự và quyền-lợi chung của đồng-bào mà tôi đã phải nói lên sự-thật dù sự thật đó có làm cho một số người hiểu lầm, xuyên-tạc».

Trong một dịp khác, Ông tuyên-bố tại Kontum ngày 28-6-1969 : Lăn tên lên trời lại rơi xuống đất. Tôi là người Thượng, tôi phải phục-vụ đồng-bào, vì dù rằng ngày nay tôi là

Tổng-Trưởng, nhưng tôi vẫn là công-dân Thượng như đồng-bào».

Tại Tuyên-Đức ngày 4-4-1969, để trả lời những câu chất-vấn về phương-pháp làm việc, Ông nói : *«Chúng tôi quan-niệm rằng, chỉ có đồng-bào và qui-vị thân-hào nhân-sĩ mới chính là những cố-vấn những cán-bộ đặc-lực cho công cuộc Phát-Triển Sắc-Tộc—Bởi vậy chúng tôi cho rằng Văn-Phòng dịch-thực của tôi là các buôn, ấp của đồng-bào và qui-vị thân-hào nhân-sĩ mới là những vị cố-vấn cần-thiết của chúng tôi».*

Với tinh-thần đó, trong hơn bốn năm điều-khiển ngành Phát-Triển Sắc-Tộc, Ông PAUL-NUR đã đem lại cho ngành một sinh-khí mới. Nhân-viên các cấp đều nỗ-lực, hăng say công-tác và chính Ông đã xuôi, ngược đặt chân đến tận những vùng hẻo lánh để tiếp xúc, tìm hiểu nguyện-vọng của đồng-bào Sắc-tộc và đôn-đốc các cán-bộ công-tác. Nhờ vậy, vấn-đề đồng bào Thượng đã được dư-luận trong và ngoài nước chú-ý đến rất nhiều ; đồng-bào toàn-quốc hiểu và thông-cảm sâu xa với đồng-bào Thiểu-số ; Chính-Phủ đã đặt ra công-tác Phát-Triển Sắc-tộc lên hàng trọng tâm, cứu xét hầu hết những nguyện-vọng chính-đáng của đồng-bào Sắc-tộc và dành cho nhiều biện-pháp nâng đỡ tích-cực.

Ngoài những thành-tích về cải-tiến Dân-sinh, Nâng-cao Dân-tri cho đồng-bào các Sắc-tộc là những công-tác thường xuyên, Ông vẫn thường tuyên bố với nhân-viên và những người thân-tín : *«Điều an ủi và hãnh-diện của tôi là từ ngày tham chính đến nay tôi đã giúp cho đồng-bào các Sắc-tộc có một Quy-chế riêng-biệt bảo-đảm cho sự tiến-bộ ; toàn thể lực lượng Fulro đã trở về hợp-tác với Chính Phủ ; tình đoàn-kết Kinh Thượng được vững bền và vai trò của Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc được minh-thị rõ ràng bởi Sắc-lệnh số 197/SL/PTST ngày 22-12-1969 ấn-định chức-chương của Tổng-Trưởng Phát-Triển Sắc-Tộc».*

III.— LẬP-TRƯỜNG

Ông PAUL-NUR cùng Ông Y-BHAM lãnh-tụ Fulro là

bạn tâm-giao, là đồng-chí trong cuộc tranh-đấu chống độc-tài năm 1958 và cũng là bạn đồng khám từ năm 1958 đến năm 1964, nhưng lập-trường của hai người khác xa nhau.

— Ông Y-BHAM chủ-trương tranh-đấu bằng biện-pháp mạnh mẽ Chính-Phủ chú-trọng giải-quyết mau chóng nguyện-vọng của đồng-bào Thượng.

Ông PAUL-NUR trái lại, chủ-trương tranh đấu cho quyền lợi thực sự của đồng-bào Thượng bằng đường lối ôn hòa, tôn trọng luật pháp. Ông quan niệm : đồng bào Thượng là công dân Việt-Nam, Cao-nguyên là phần đất của Quốc-gia Việt Nam không thể tách rời ra được, đồng bào Thượng chậm tiến Chính phủ cần phải đặc-biệt nâng đỡ để theo kịp đà tiến của dân tộc. Kinh và Thượng đều là công-dân Việt - Nam có bổn phận phải đoàn kết, nhất trí bảo vệ Tổ - quốc và giúp đỡ nhau tiến bộ.

Qua tác phẩm «Sơ lược về chính sách Thượng-vụ trong lịch-sử Việt - Nam» và qua các bài diễn văn, lập trường trên Ông thật rõ rệt. Ông đã viết trong tác phẩm vừa kể.

«Cho đến thế kỷ của chúng ta, vào những năm cuối của thế kỷ 20 này, có dân tộc nào tự hào còn giữ nguyên huyết thống ? Có Quốc gia nào có một Sắc tộc duy nhất ? Một Quốc gia nào, kể cả những cường quốc không có những thiểu số màu da, tiếng nói khác nhau ? chắc chắn rằng không một Quốc gia nào có thể tự hào là còn đủ yếu tố nhất nguyên. Vậy, đã không thể có vấn đề duy nhất thì cũng không thể dùng sự khác biệt về màu da, ngôn ngữ, tập quán để phân biệt chủng tộc, để khẳng định Sắc tộc này thuộc giống này, Sắc tộc khác thuộc giống khác.

Những vụ đào sỏi trong lòng đất, lấy lý tắc đề đo sọ, đo xương người, những công trình khảo cứu về tập quán xã hội v.v. chỉ có giá trị về khoa học ngôn ngữ, lịch sử, khảo cổ v.v..

chứ không thể là lý do vững chắc cho chính trị dùng làm mục tiêu phân biệt người dân trong một nước để âm mưu chia rẽ trị.

Muốn sống còn, muốn sánh vai với các nước tiên tiến. Quốc-gia cần phải có sự đoàn kết nhất trí của toàn dân. Vấn đề Sắc tộc không phải là nguyên cơ để người dân này có có quyền tự tôn để miệt thị công dân thuộc Sắc-tộc khác. Màu sắc, tập quán và trình độ sinh hoạt thấp kém không phải là lý do để cho các Sắc-tộc còn chậm tiến phải tự ti. Chính-Phủ có trọng trách nâng đỡ những Sắc-tộc chậm tiến để tất cả các Sắc-tộc hòa mình trong nhịp sống chung của dân tộc để vun đắp cho Quốc-gia thêm hùng, thêm mạnh.

Đó chính là vấn đề mà bất cứ một Chính-Phủ nào cũng không thể chối bỏ trách nhiệm».

Khác với một số người Thượng có đầu óc tự tôn cho rằng chỉ Sắc-tộc của mình là đáng được đề cao, ngôn ngữ của mình là tiên bộ, trong Đại hội các Sắc-tộc Thượng Vùng 2 Chiến thuật tại Pleiku ngày 17-10-1964, Ông PAUL-NUR đã lên tiếng phản đối kịch liệt đề nghị của một phái đoàn đòi tất cả mọi người Thượng tại Cao - nguyên phải được gọi là «Người Déga» cơ quan Thượng-Vụ phải đổi là «Déga-Vụ» và mọi Sắc-tộc chỉ học thổ ngữ Rhadé mà thôi, Ông PAUL-NUR nhấn mạnh rằng: *mỗi Sắc tộc đều có tên gọi riêng, ngôn ngữ, tập quán riêng cần phải duy trì và tôn trọng, không thể bắt buộc gọi theo một tên hay học một thổ ngữ nào.*

Trước những vụ bạo động của anh em Fulro tại B-Sarpa, Buprang hồi tháng 9/1964, Ông tuyên bố tại Đại-hội các Sắc-tộc Thiều số vùng 2 Chiến-Thuật ngày 17-10-1964 «*Biến cố ngày 20-9-1964 do sự nhận xét của một vài phần tử bị ngoại cảnh xúi giục nên đã có những hành động nóng nảy, vô tư mà nói : nên khoan hồng đối với họ.*»

Sau lần phong trào Fulro gây biến cố lần thứ hai tại

Phú-Bồn, Pleiku ngày 18-12-1965, Ông với tư cách Phó Tỉnh-Trưởng Thượng-Vụ Kontum đã đứng ra triệu - tập phiên họp đặc - biệt giữa các thân hào nhân sĩ, hương chức, công chức, quân nhân Thượng tại Kontum ngày 3-1-1966 lên án cuộc bạo động này. Ông đã trình bày diễn tiến của biến cố cũng như chủ trương sai lầm của tổ-chức bạo-động và đưa ra ý-kiến như sau :

a) — Nếu chúng ta thấy cái gì chính-quyền hay phần-tử nào đó, tìm cách bóc lột, đàn áp thì chúng ta phải làm đơn trình lên thượng-cấp, chớ đâu cần xử - dụng vũ - khí mà bắn chết nhau.

b) — Nếu xét thấy chính-sách của Chính - Phủ đối với đồng-bào Thượng quá khắt khe hay bỏ rơi chúng ta, thì chúng ta làm đơn lên thượng-cấp đòi lập một Đại-hội lớn cho Sắc dân Thượng như mấy lần trước, rồi chúng ta đệ đạt nguyện-vọng lên Chính-Phủ.

Việc rối loạn vừa rồi, Tỉnh nào làm Tỉnh nấy gánh lấy, vì việc bắn giết lẫn nhau như vậy là một việc có thể đi đến chỗ tai hại cho người Thượng (*Trích biên - bản ngày 3-1-1966 về cuộc họp đặc biệt giữa các thân hào, nhân-sĩ và Quân cán, chính Thượng tại Kontum*).

Ngay trong ngày nhận chức Đặc-Ủy - Trưởng Thượng Vụ, Ông đã đưa ra lời kêu gọi đồng-bào Thượng và đặc-biệt với nhóm Fulro :

« Anh em đã rõ, tôi từng ở bên cạnh anh em trong suốt thời gian tranh đấu chống chế độ Ngô-Đình-Diệm, và sau này, trong các cuộc tranh đấu ôn hòa, tôi cũng vẫn là người đi tiên phong trình bày nguyện vọng của đồng bào Thượng lên Chính-Phủ. Tôi rất tiếc anh em đã quá nóng nôi để bị lợi dụng đi sâu vào cuộc võ-trang tranh đấu làm sứt mẻ tình dân tộc.

Nhân danh Đặc-Ủy-Trưởng Thượng - Vụ, tôi tha thiết

mời gọi anh em về hợp tác, lời xin bảo đảm cho anh em trước Quốc-dân và Chính-Phủ. Danh-dự các anh em sẽ không bị tổn thương và tài năng sẽ được sử dụng đúng mức.»

Trong các cuộc tiếp xúc với đồng-bào, Ông Tổng-Trưởng xác định lập-trường luôn luôn đứng về phía đồng-bào Thượng đề tranh-đấu cho sự sống còn và tương-lai của các Sắc-tộc Thiều-số.

Ông tranh-đấu liên-tục, mục-tiêu tranh-đấu của Ông là đồng-bào Thượng phải tiến-bộ theo kịp đà tiến của dân-tộc. Ông tuyên-bố tại Darlac ngày 6-5-1966 : *«Tiêu-chuẩn của chúng ta là phải tiến đến mức không cần phải được nâng đỡ nữa, vì còn phải được nâng đỡ, ưu đãi tức là còn kém và chúng ta không mong gì cứ bị chậm tiến mãi.»*

Tại Kontum ngày 29-4-1966, trước hàng ngàn thân-hào, nhân-sĩ và đồng-bào Thượng đón chào, Ông tuyên-bố : *«Nhu tôi đã nhiều lần trình bày cùng quý vị và đồng-bào là trong hiện tại của đất nước và trước tình trạng chậm tiến của xã hội Thượng, chúng ta có hai nhiệm vụ thiết yếu, đó là binh-định và canh tân xã hội Thượng.»*

«— Vấn đề canh tân xã hội Thượng không còn là nhiệm vụ, mà chính là trọng trách của thế hệ chúng ta. Chúng ta cần phải đưa xã hội Thượng vượt ra khỏi tình trạng chậm tiến để theo kịp đà tiến bộ của dân-tộc, bằng không, chúng ta sẽ có lỗi với tiền nhân, với con cháu chúng ta sau này.»

«— Trước họa xâm lăng của Cộng-sản và âm mưu chia rẽ của Thực dân, Phong-kiến, bôn phận chúng ta là phải gác bỏ mọi ty hiềm, xích mích nhỏ nhặt, phát huy tình đoàn kết dân tộc, sát cánh cùng đồng-bào Kinh Thượng trong toàn quốc để diệt trừ Cộng-sản và Thực-dân, mang lại thanh bình, an vui cho xóm làng, đất nước.»

Vấn-đề canh-tân xã-hội Thượng. Ông cho rằng không

riêng đồng-bào Thượng, hay chỉ là nhiệm-vụ của Chính-Phủ, mà đồng-bào toàn quốc cũng có trách-nhiệm trong đó. Ngày 04-02-1967 tại Dinh Độc-Lập, trước các cấp lãnh-đạo trong Chính-Phủ và hàng ngàn quan khách trong và ngoài nước, sau khi trình-bày chương-trình Cao - nguyên tiến-bộ, Ông kêu gọi :

« Trong chương trình Phát-triển Cao-nguyên và cải thiện sinh hoạt cho cả một triệu người chậm tiến, mặc dù đã được Chính-Phủ đặc biệt chú trọng và dành ưu tiên phương tiện, nhân, tài, vật, lực để quyết tâm thực hiện, nhưng Chính-Phủ không thể đơn phương phụ trách, vì như vậy sẽ hẹp hòi, thiếu sót. Chúng tôi kêu gọi đồng bào các giới, các đoàn thể hãy cùng Chính-Phủ đóng góp vào chương trình to lớn lâu dài này, hãy vui lòng đón nhận chương trình đó là chương trình của mỗi người trong chúng ta. Vì : Cao-nguyên tiến bộ, đất nước ta sẽ giàu mạnh thêm, vì Cao-nguyên là một kho tài nguyên vô tận ; đồng bào Thượng tiến bộ, dân tộc ta sẽ mạnh thêm, công cuộc chống Cộng và kiến thiết đất nước sẽ thêm hữu hiệu.»

Ông rất tha thiết với vấn-đề đoàn-kết dân-tộc, đoàn-kết Kinh Thượng. Ai là người không cảm-động khi nghe Ông kêu gọi trong buổi lễ tiếp nhận 250 cán-bộ FULRO về hợp-tác tác tại Banmethuot ngày 6-10-1966 :

« Đất nước ta tan nát nhiều rồi, dân tộc ta đau khổ nhiều rồi, kẻ thù chung của dân tộc là Cộng-sản đang xâm lăng miền Nam này. chúng ta chờ cơ hội rạn nứt, chia rẽ trong hàng ngũ Quốc-gia để thực hiện âm mưu xích hóa chúng ta. Không muốn rơi vào móng vuốt Cộng-sản, chúng ta đừng để đất nước này tan nát hơn nữa, dân tộc này đau khổ hơn nữa mà phải đoàn kết lại, đoàn kết Kinh và Thượng, dân và dân, dân và Quân, tôn giáo và tôn giáo, đảng phái và đảng phái, đoàn kết cả tim óc, bằng hành động, bằng cả tình thương yêu chân thật. Có như vậy chúng ta mới xứng đáng là công dân của một nước

đã có 4.000 năm lịch sử tranh đấu, dựng nước oai hùng.»

Lại nữa, trong bức tâm thư gửi đồng-bào Thượng nhân dịp đầu năm 1967, Ông viết :

«Tôi đã từng nhiều lần trình bày cùng đồng bào : chúng ta Kinh hay Thượng đều là công dân Việt-Nam, không ai có thể chối cãi điều đó. Sự dị đồng về màu da, tiếng nói không đủ yếu tố để phủ nhận tình dân tộc của đồng bào Kinh Thượng đã có từ bao thế kỷ nay. Sự cách biệt về sinh hoạt là hậu quả của những năm bị nô lệ và kẻ cai trị đã dùng chính sách chia rẽ địa phương, ngu dân và bần cùng hóa chúng ta. Lúc này hơn lúc nào hết, chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ nếu không muốn trở lại sống những ngày đen tối với những âm mưu bần cùng hóa, ngu dân của Thực-Phong-Cộng.»

Qua những lời tuyên-bố, những đoạn văn được trích dẫn chúng ta đã hiểu được lập-trường vững chắc của Ông PAUL-NUR, tuy nhiên chúng ta sẽ hiểu rõ hơn, cảm phục lòng ái-quốc và thiết-tha với sự sinh-lồn của đồng-bào Thiều số của Ông hơn qua bức thư gửi Ông Y-BHAM đề ngày 10-6-1967 mà chúng tôi xin phép Ông lược trích như sau :

«Tôi nghĩ rằng anh và tôi đã hiểu nhau rồi, chúng ta tranh đấu chống những chế độ độc tài, bảo vệ quyền lợi cho đồng bào Thượng, chúng ta không tranh đấu để lấy chức vị cho cá nhân chúng ta.

Đồng bào hiểu rõ rằng : người Thượng không thể tách rời ra khỏi cộng đồng Quốc-gia, Cao-nguyên cũng không thể là một Tiểu-bang kiểu Hoa-Kỳ, Congo hay Mã-Lai, nếu sự đó mà có xảy ra thì trong thế kỷ đầy âm mưu này, Cao-nguyên không rơi vào tay Cộng-sản thì cũng rơi vào tay Thực-dân kiểu mới.

Đất nước chúng ta gần một thế kỷ dưới ách nô lệ của Thực-dân Pháp và trên 20 năm chiến tranh với Cộng-sản, chúng ta đều có nhiều kinh nghiệm đau thương nên không thể sống

chung với Cộng-sản và Thực-dân. Với tinh thần tranh đấu bền bỉ của nhân dân ta, Thực-dân và Cộng-sản trước sau cũng phải ra đi, và đất nước này sẽ chỉ còn lại người Kinh và Thượng trong Cộng-đồng Quốc-gia.

Hiều như vậy, chúng ta tranh đấu cho đồng bào Thượng được bình đẳng tự do, được nâng đỡ đặc biệt để có cơ hội phát triển, bảo vệ lấy phong tục, tập quán của người Thượng, nhưng chúng ta phải đứng trong Cộng-đồng dân tộc, phải tôn trọng chủ quyền và nguyên tắc thuần nhất của Quốc-gia thì mới nắm chắc thành công. Với đường lối tranh đấu đó, đồng bào Thượng chúng ta không sợ bị lẻ loi cô lập mà trái lại còn được sự ủng hộ của đại đa số đồng bào toàn quốc.»

Sau nhiều năm tháng kiên nhẫn vận-động, giải-thích Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc dưới sự điều-khiển của Ông PAUL-NUR đã đưa toàn bộ lực-lượng FULRO trở về hợp-tác với Chính-Phủ. Trong bài diễn-văn đọc trong buổi lễ trình-diện toàn bộ lực-lượng FULRO ngày 1-2-1969, Ông nói :

«Trong công cuộc tìm kiếm hòa-bình và xây-dựng đất nước, yếu-tố tiên quyết để thành-công chính là sự đoàn-kết thực sự và chân-thành giữa các Sắc-Tộc ít người và Sắc-tộc nhiều người. Cũng trong những mục-tiêu vừa kể, Cao-nguyên sẽ gánh vác trọng trách hết sức nặng nề và đồng-bào Thiều-số sẽ có một phần trách nhiệm không nhỏ.

Ngày nay Chính-Phủ đã cứu xét và chấp-thuận những thỉnh-nguyện chính đáng của chúng ta, việc thực-hiện những mục-tiêu đó không phải là trách-nhiệm riêng của Chính-Phủ mà là của toàn dân.»

Chính vì tha thiết với sự đoàn-kết dân-tộc, trong năm 1969, Ông đã phát-động chiến-dịch «Đoàn-kết để tiến-bộ». Đích-thân Ông đến từng Tỉnh tiếp xúc với thân-hào nhân-sĩ Kinh—Sắc-tộc để kêu gọi :

Đây là những lời tha thiết, nhân danh một người Thiều-số, chúng tôi kính gửi đến qui-vị :

Hơn 10 năm qua giữa Kinh và Thượng sở dĩ còn những tệ-hiềm xa cách không hẳn là ở chính-sách sai lầm của Chính-Phủ. Nhìn thẳng vào sự thật, chúng ta, những thân-hào nhân-sĩ Thượng và Kinh chịu phần lớn trách-nhiệm. Chúng ta chưa thành-thật, cởi mở với nhau. Nhân danh những người lãnh-đạo tinh-thần, chúng ta kém hướng-dẫn đồng-bào chúng ta trong việc giao dịch đối xử với nhau để gây nên những hiềm khích, đố vờ, tạo cơ-hội để kẻ thù chung của chúng ta có thể lợi-dụng.

...Chắc qui-vị cũng thấy rằng, ngay trong một gia-đình, cùng 1 cha, 1 mẹ sinh ra, mà các con đâu có hoàn toàn giống nhau, mỗi người một tính, một nét, mỗi người đều có những ý thích, những khuynh hướng riêng biệt. Tuy vậy, đâu có phải là những đứa con đó thù nghịch nhau. Hai vợ chồng trước khi thành gia-đình cũng đều mỗi người là con 1 gia-đình rất khác nhau. Thế rồi vì sống gần nhau, rồi hiểu nhau mà thành hòa-thuận, đoàn-kết trước mọi việc vui buồn hoặc nguy-hiềm.

Chúng ta dù thuộc Sắc-tộc nào cũng vậy, cũng đều là công-dân của một nước, chúng ta bình-đẳng trước trách-nhiệm chung với sự sống còn của một Quốc-gia. Chúng ta phải tỏ ra xứng đáng với sự bình đẳng ấy bằng cách đoàn-kết thực-sự và phải tỉnh táo đề-phòng những âm mưu chia rẽ của Thực Cộng».

Quay sang các Vị thân-hào, nhân-sĩ Thiều-số, Ông nhấn mạnh đến việc cần phải tin tưởng vào tương-lai và đoàn-kết với toàn dân nỗ-lực đẩy mạnh công cuộc cải-tiến dân-sinh, nâng cao dân-tri cho đồng-bào Sắc-tộc, theo Ông :

«Chúng ta cần nhận định rằng, tương-lai của chúng ta và con cháu chúng ta phải do chính chúng ta định đoạt. Chúng ta phải tiến, con cháu chúng ta phải tiến-bộ cả tinh-thần lẫn vật-chất. Bởi vậy, chúng ta không thể ỷ lại vào Sắc-lệnh số 033/67

để thụ-hưởng mãi những đặc ân của Chính-Phủ và toàn dân dành cho. Chúng ta phải tự đặt mức thời-gian và nỗ-lực để không cần phải được nâng-đỡ nữa, vì còn phải được nâng-đỡ tức là còn kém và chắc rằng quý vị cũng đồng ý là chúng ta không mong gì cứ bị chậm tiến mãi».

Lòng ái-quốc, lòng thiết-tha với sự tiến-bộ của đồng-bào Thiều-số, của đất nước và tinh-thần phục-vụ của Ông PAUL-NUR không những chỉ thể hiện qua những lời tuyên-bố, những giấy tờ xường mà còn bằng những công-tác thực-tế.

Đồng-bào Kinh Thượng trên Cao-nguyên ngày nay cởi mở, thân-thiết với nhau hơn và cùng nhau nỗ-lực xây-dựng Cao-nguyên tiến-bộ, phần lớn là do thành-tâm thiện-chí và lòng ái-quốc thật tình của Ông PAUL-NUR vậy.

Chúng ta sẽ hiểu rõ Ông hơn qua những bài diễn-văn, thuyết-trình quan-trọng của Ông từ 22-2-1969 đến 31-12-1969 mà Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc cho sưu-tập và ấn-hành.

Ban Biên-tập Phát-Triển Sắc-Tộc

Đường Lên Xứ - Thượng

**CÁC BÀI DIỄN-VĂN, THUYẾT TRÌNH CỦA ÔNG
PAUL-NUR TỔNG-TRƯỞNG PHÁT-TRIỂN SẮC-TỘC**

(Từ 22-03-1966 đến 31-12-1969)

**1. Chính-sách và đường lối
Phát-Triển Sắc-Tộc**

LỜI KÊU GỌI ĐỒNG-BÀO THƯỢNG CỦA ÔNG ĐẶC-ỦY-TRƯỞNG THƯỢNG-VỤ

Đồng-bào Thượng thân-mến,

Ngày 17/10/1964, toàn thể đại-diện các Sắc-tộc Thượng trong toàn quốc về tham-dự Đại-hội toàn quốc tại Pleiku đã đệ trình Chính-Phủ những nguyện-vọng tha - thiết nhất của chúng ta là :

—«Xin Chính-Phủ ban-hành một chính-sách đặc-biệt nâng đỡ đồng-bào Thượng, và xin nâng Nha Đặc-Trách Thượng Vụ lên hàng Phủ Đặc-Ủy để đẩy mạnh công-cuộc cải-tiến dân sinh cho người Thượng».

Hôm nay, tôi hoan hỉ loan báo cùng toàn thể đồng-bào là những nguyện-vọng đó của chúng ta đã hoàn-toàn được Chính-Phủ chấp-nhận. Hơn thế nữa, Chính-Phủ đã đặt vấn-đề «Cải-thiện Sinh-hoạt cho đồng-bào Thượng chúng ta lên hàng trọng tâm.

Về Chính-sách đối với đồng-bào Thượng, không nói hẳn đồng-bào cũng đã biết rõ là ngay tại Đại - Hội 17/10/1964 trước Đại-diện các Sắc-tộc-Thượng, nguyên Thủ-Tướng Chính-Phủ đã công bố Thông-diệp ban-hành chính-sách của Chính-Phủ đối với đồng-bào Thượng dựa trên căn bản.

- Kính-Thượng bình-dẳng và đoàn-kết thật sự,
- Tôn - trọng phong - tục, tập quán của đồng - bào Thượng,
- Đặc-biệt nâng-đỡ đồng-bào Thượng để theo kịp đã tiến bộ của Dân-tộc.

Chính-sách trên đã được Chính-Phủ long-trọng thừa nhận và Thiếu-Tướng Chủ-Tịch Ủy - Ban Hành - Pháp Trung-

Ương đã nhiều lần bỏ-tức và xác nhận để trở thành một Chính-Sách tiến-bộ dựa trên căn-bản «Dân-Tộc Hòa-Đồng, Đồng-Tiến».

Trong Thông-Điện vừa kể, Chính-Phủ cũng đã công bố chương-tình nâng-dỡ đồng-bào Thượng thể hiện đúng-mức nguyện - vọng của toàn thể Đại - diện các Sắc - tộc - Thượng. Chương-trình đó đã được thực-hiện ngay từ ngày công bố. Chúng ta có thể kể ngay một vài công-tác điển-hình như :

— Thành-lập Trung-Tâm Huấn-Luyện Pleiku để đào-tạo Cán - Bộ Thượng các ngành cho chương - trình Cải - Tiến Dân Sinh Thượng.

— Thành-lập Trường Thiếu-Sinh Pleiku để giúp - đỡ con em quân-nhân Thượng đồng-thời đào-tạo lớp Thanh-niên Thượng có tài về Quân-Sự.

— Tái-lập Tòa-Án Phong-Tục Thượng.

— Công-việc kiến-điền, cho đồng - bào Thượng đang được xúc tiến, nhiều biện pháp nâng đỡ đồng - bào Thượng về Giáo-dục, Hành-chánh, Quân-Sự v.v... đã được ban-hành.

Những công - tác vừa kể dù sao cũng chưa được phổ biến rộng rãi và phần lớn đồng-bào Thượng chúng ta vẫn chưa được trọn hưởng những biện-pháp nâng-dỡ của Chính-Phủ. Để đẩy mạnh công-cuộc Cải Thiện Dân-Sinh Thượng, để mọi công dân Thượng đều được hưởng sự nâng-dỡ của Chính-Phủ đồng thời cũng thể theo nguyện-vọng của đồng-bào Thượng, Chính-Phủ đã tăng-gia quyền hạn và nhiệm vụ cho ngành Thượng-Vụ bằng cách nâng Nha Đặc-Trách Thượng-Vụ lên hàng Phủ Đặc-Ủy.

Ngày 22/2/1966, Thiếu-Tướng Chủ-Tịch Ủy-Ban Hành-Pháp Trung-Ương đã ban-hành Sắc-lệnh số 21-SL/HP/VP thành-lập Phủ-Đặc-Ủy Thượng-Vụ và đề cử tôi làm Đặc-Ủy-Trưởng. Sự-kiện đó đã chứng tỏ mối quan-tâm đặc-biệt của Chính-Phủ đối với đồng - bào Thượng; sự kiện đó khiến cho đồng - bào Thượng chúng ta vững tin ở tương-lai, vững tin ở Xã-hội mới.

mà Chính-Phủ sẽ đem lại cho chúng ta.

Phần tôi, tôi đã cùng đồng-bào nhiều phen tranh đấu cho nguyện vọng chung của các Sắc-Tộc Thượng, ngày nay, trong chức-vụ mới, tôi xin đem hết khả-năng, thiện-chí ra phục-vụ đồng-bào để làm sao mỗi công-dân Thượng chúng ta có một đời sống tiến-bộ tốt đẹp hơn.

Đồng-bào thân mến,

Qua các chế-độ Phong, Thực, Cộng, dưới chế-độ độc-tài Ngô-Đình-Diệm và ngay trong những ngày đầu Cách-Mạng, chúng ta đã từng phải đứng lên tranh-đấu đòi được bình-dẳng, được hưởng một qui-chế nâng-dỡ rộng-rãi. Nhưng chẳng những chúng ta không được thỏa-mãn mà còn bị đàn-áp, bắt công.

Ngày nay, Chính-Phủ với tinh-thần tiến-bộ cởi mở đã thỏa mãn nguyện-vọng chính-đáng của chúng ta. Giờ là lúc chúng ta phải xóa bỏ mọi tị-hiền nhỏ nhặt giữa đồng-bào Kinh, Thượng, gạt rủa tinh tự ty mặc cảm để cùng nhau bắt tay vào công cuộc xây-dựng một đời sống mới, trong Xã-hội mới.

Cùng anh em ly-khai trong nhóm FULRO,

Anh em đã rõ, tôi đã từng ở bên cạnh anh em trong suốt thời-gian tranh-đấu chống chế-độ Ngô-Đình-Diệm. Và sau này, trong các cuộc đấu-tranh ôn-hòa, tôi cũng vẫn là người đi tiên-phong trình-bày nguyện-vọng của đồng-bào Thượng lên Chính-Phủ. Tôi rất tiếc, anh em đã quá nóng nôi để bị lợi-dụng đi sâu vào cuộc võ-trang tranh-đấu làm sút mẻ tinh Dân-Tộc.

Qua những điều tôi đã trình-bày, anh em hẳn rõ cuộc tranh-đấu của chúng ta ngày nay được thỏa-mãn, Chính-Phủ cũng như đồng-bào rất trông đợi anh em trở về chung-sức diệt-Cộng và xây-dựng Xã-hội mới.

Nhân danh Đặc-Ủy-Trưởng Thượng-Vụ, tôi tha thiết

mời gọi anh em về hợp-tác. Tôi xin bảo-đảm cho anh em trước Quốc-dân và Chính-Phủ. Danh-dự các anh em sẽ không bị tổn thương và tài-năng sẽ được sử-dụng đúng mức.

Cùng anh em Thượng trong hàng-ngũ Việt-Cộng.

Trong cuộc tranh-đấu cho quyền-lợi của đồng-bào Thượng chúng ta, anh em là kẻ thiệt thòi nhất vì bị Việt-Cộng lợi-dụng cơ-hội để lôi cuốn theo chúng. Ngày nay, anh em đã hiểu rõ bộ mặt phản dân, hại nước của bè lũ Cộng-Sản. Chúng tôi, những người Thượng đang được hưởng Tự-Do và bình-đẳng thực-sự, tha thiết kêu gọi anh em mau trở về với Dân-Tộc.

Một lần nữa, tôi xin nhắc nhở đồng-bào Thượng, những anh em Thượng ly khai là: Nguyên-vọng của chúng ta được thỏa-mãn, chúng ta chỉ việc bắt tay vào công cuộc thực-thi chính-sách và xây-dựng Xã-Hội mới.

Chúng ta đừng bỏ phí thời-giờ và cơ-hội. Tương-lai đang chờ-đợi chúng ta.

Thân-ái chào toàn thể đồng-bào.

DIỄN-VĂN CỦA ÔNG ĐẶC-ỦY-TRƯỞNG THƯỢNG-VỤ ĐỌC TẠI PLEIKU NGÀY 9-3-66

Kính thưa

Kính thưa quý vị

Trước hết, tôi xin trân trọng cảm-tạ Thiếu-Tướng Tư-Lệnh Quân-Đoàn II và Vùng 2 Chiến-Thuật kiêm Đại-Biểu Chính-Phủ, ông Tỉnh Trưởng Pleiku cùng quý vị Đại-diện Quân, Dân, Chính, đã dành cho chúng tôi một sự tiếp đón nồng-hậu, Chúng tôi xin ghi nhận. đây là lần đầu tiên một người Thượng được Chính-quyền quan tâm tới.

Đây là một biến chuyển lớn lao đánh dấu sự quyết-tâm Thực-thi chính-sách Thượng-vụ dựa trên căn-bản dân-tộc bình-đẳng, Hòa-đồng Đồng-tiến mà cách đây 16 tháng, nguyên Thủ-Tướng Chính-phủ đã long-trọng tuyên-bố tại nơi đây và Thiếu-Tướng Chủ-tịch Ủy-Ban Hành-Pháp Trung-ương đã xác nhận nhiều lần. Sự tiếp đón nồng hậu mà Chính-quyền dành cho chúng tôi. Chúng tôi xin dành vinh-dự lại cho đồng bào Thượng toàn quốc mà đại-diện có mặt tại đây.

Hồi tưởng lại, dưới chế-độ Phong, Thực-cộng và chế-độ Ngô-Đình-Diệm, đồng bào Thượng chúng tôi đã được nghe rất nhiều chủ-trương, chính-sách rất là hoa mỹ, rất êm ái, nhưng thực-tế rất phũ phàng. Tất cả chỉ là những trang giấy chứa đựng những mưu-mô dối trá lừa bịp để rồi chính những kẻ công-hố lại phản bội nó. Trong các chế-độ trước, không thiếu gì những người Thượng trên lý-thuyết, trên giấy tờ giữ những chức-vụ quan-trọng, nhưng thực-tế chỉ là những tay sai, những bình-phong che đậy âm-mưu của nhà cầm-quyền. Họ chỉ được Chính-quyền vuốt ve, mua chuộc, tặng bõc mỗi khi

cần lấy ý-kiến đề tượng trưng, đề hợp thức hóa những hành-động đàn-áp, bóc lột, ngoài ra, tuyệt đối chưa có người Thượng nào được Chính-quyền dành cho một sự tiếp đón nồng hậu như Chính-quyền vùng 2 Chiến-thuật dành cho chúng tôi hôm nay. Một lần nữa, tôi trân trọng cảm-tạ và ghi nhớ thịnh tình của Thiếu-Tướng Tư-lệnh Vùng 2 Chiến-Thuật, Ông Tỉnh-Trưởng Pleiku cùng quý vị đại-diện Quân dân chính tại đây.

Kính thưa quý-vị thân-hào, nhân-sĩ đại-diện các Sắc-tộc Thượng, Kính thưa toàn thể đồng-bào;

Đây là lần thứ ba sau Cách-Mạng 1-11-1963, chúng ta họp mặt tại đây. Hai lần trước, chúng ta từ các Tỉnh về đây mang theo sứ mệnh đạo đạt lên Chính-quyền nguyện-vọng tha thiết và duy nhất của đồng-bào Thượng là :

— *«Xin Chính-Phủ ban-hành một chính-sách và chương-trình đặc-biệt nâng-đỡ đồng-bào Thượng và xin nâng Nha Đặc-trách Thượng-Vụ lên hàng Phủ Đặc-Ủy đề đầy mạnh công cuộc cải tiến dân-sinh cho đồng-bào Thượng».*

Chúng ta đã mạnh dạn lên tiếng thỉnh cầu và ngay trong Đại-Hội các Sắc-tộc Thượng tại Pleiku ngày 17-10-1964, Chính-Phủ đã công bố chính sách và chương-trình nâng đỡ đồng-bào Thượng. Tôi cũng như quý-vị có lẽ đã hoài nghi chính sách và chương-trình đó, vì như tôi vừa nói, chúng ta đã được nghe rất nhiều chương-trình, chính sách rất hoa mỹ nhưng cũng rất giả tạo của các chế-độ trước. Tuy nhiên sau nhiều tháng bình tâm theo dõi, chúng ta đã hân-hoan nhận thấy chính-phủ rất thành khẩn trong việc thực thi chính-sách Thượng-vụ qua những biện-pháp nâng-đỡ thiết-thực cho đồng bào Thượng về mặt văn-hóa, giáo-dục, xã-hội kinh-tế v.v... Tôi có thể nói chắc với quý-vị cùng đồng-bào Thượng toàn quốc là những thỉnh-nguyện mà chúng ta nêu lên trong kỳ đại-hội 17-10-1964 đến nay hầu hết đã được Chính-Phủ lần hồi thỏa-mãn.

Sở dĩ, trong quý-vị cũng như đồng-bào nhiều người chưa biết đến những công-tác đó, vì ngành Thương-vụ chưa đủ phương-tiện để phổ-biến rộng rãi thành-quả đạt được.

Đến nay, nguyện-vọng thành-lập Phủ Đặc-Ủy Thương vụ để có thêm quyền-hạn và phương-tiện đẩy mạnh công-tác nâng cao đời-sống đồng-bào Thương đã được Chính-Phủ thỏa-mãn. Tôi long trọng thêm một lần loan báo cùng quý vị và toàn thể đồng bào : Ngày 22-2-66, Thiếu Tướng Chủ-Tịch Ủy-Ban Hành-pháp Trung-Uơng đã ban-hành Sắc-lệnh số 21 thành lập Phủ Đặc-Ủy Thương-vụ và đề-cử-tôi trong chức-vụ Đặc-Ủy Trưởng. Đó là nguyện-vọng cuối cùng của chúng ta mà Chính-Phủ đã thanh-thỏa.

Thưa quý-vị, thưa đồng-bào,

Những nguyện-vọng chính-đáng của chúng ta được Chính-Phủ thỏa-mãn. Trên-lý thuyết, Chính-Phủ chỉ có thể ban hành những văn-kiện căn-bản để xác-định chính-sách, để thành lập cơ-quan, nhưng việc thực-thi chính-sách đó, việc cơ-quan đó có hoạt-động hữu-hiệu hay không còn tùy đồng-bào. Chính-sách dù có hay nhưng đồng-bào không thực-hiện, không phát huy cũng trở thành vô hiệu, cơ-quan Thương-vụ dù có lớn, quyền-hạn rộng rãi, phương-tiện dồi dào mà không được sự cộng-tác của đồng bào thì không thể hoàn-thành nhiệm-vụ.

Bởi vậy, tôi tha thiết kêu gọi quý-vị thân-hào, nhân-sĩ, công-chức, quân-nhân cùng đồng-bào Thương toàn quốc hãy vì tương-lai của chúng ta, của con cháu chúng ta, sát cánh cùng chúng tôi, cùng Chính-phủ thực-hiện cho kỳ được chương-trình bình-định và canh-lân xã-hội Thương mà chúng tôi xin tóm lược trong 4 điểm căn-bản sau đây :

1) Nâng cao đời-sống đồng-bào Thương trên các địa-hạt chính-trị, hành-chánh, kinh-tế, văn-hóa, xã-hội v.v.. để giúp đồng-bào Thương sớm thoát khỏi chậm tiến, theo kịp đà tiến bộ của dân-tộc.

2) Thắt chặt tinh huỳnh-đệ Kinh Thượng để thực-hiễn chủ-trương dân-tộc Hòa-đồng, Đồng tiến.

3) Động-viên tinh-thần các tầng lớp đồng-bào Thượng góp phần vào công cuộc chống Cộng.

4) Lợi cuốn tất cả các phần tử ly-khai hoặc thân Cộng sớm trở về với Quốc-gia, Dân-tộc.

Với quý-vị công-chức, cán-bộ, quản-nhân và đồng-bào Kinh, chúng tôi xin nhắc nhở quý-vị là Kinh hay Thượng đều là, công-dân nước Việt. Sở dĩ xã-hội Thượng chậm tiến đến ngày hôm nay, vì đất nước chúng ta, tinh đồng-bào chúng ta, đã bị Phong, Thục, Cộng phân-hóa, chia rẽ và ngăn cản không cho tiến bộ. Chúng tôi xin quý-vị hãy xóa bỏ những hằn vết, những mặc cảm chia rẽ nếu có để cùng chúng tôi thực-thi «*Chính-sách Kinh Thượng bình-đẳng, hòa-đồng và đồng-tiến*». Chúng tôi xin quý-vị với lòng vị-tha, cởi mở giúp chúng tôi tiến-bộ theo đúng phương-châm «*Vì đồng-bào Thượng cho đồng-bào Thượng*» của chính-sách vừa kể.

Sau hết tôi xin quý-vị cùng toàn thể đồng-bào Thượng nhắc nhở với những anh em còn ở trong hàng ngũ Fulro hãy mau trở về cùng dân-tộc, nguyện-vọng của chúng ta được thỏa-mãn, họ không còn lý-do để tranh-đấu nữa, với những cán-bộ, cán-binh Thượng Cộng, hãy kêu gọi họ sớm lia bỏ hàng ngũ Cộng-sản trở về với Quốc-gia, đừng đi sâu vào con đường tội lỗi, phản dân hại nước.

Trân trọng kính chào quý-vị cùng toàn thể đồng-bào.

LỜI PHÁT-BIỂU CỦA ÔNG ĐẶC-ỦY-TRƯỞNG TRƯỚC HỘI-ĐỒNG DÂN-QUÂN NGÀY 18-5-1967

Kính thưa

Kính thưa quý vị

Tôi rất hân-hạnh được mời tham-dự buổi-họp của quí Hội-Đồng hôm nay. Khóa họp khoáng đại này quí-vị dành riêng cho vấn-đề đồng-bào Thượng, sự chăm chú theo dõi của toàn thể Hội-trưởng đã khiến người Thượng mà tôi là một trong những Đại-diện hiện diện nơi đây rất cảm-động. Điều đó đã nói lên sự quan-tâm đặc-biệt của Hội-đồng dân-quân với vấn-đề đồng-bào Thiều-số Việt-Nam. Tôi long-trọng thay mặt toàn thể đồng-bào Thượng chân-thành cảm-tạ thịnh-tình của quí liệt-vị.

Qua sự diễn tả của thuyết-trình-viên và qua sự trình-bày của Trung-Tướng Tư-Lệnh Quân-Đoàn II, quí-vị đã hiểu rõ thực-trạng và nhu-cầu của đồng-bào Thượng. Chúng tôi không muốn dài giọng để làm phiền quí-vị, chúng tôi chỉ muốn trình-bày thêm là :

Trải qua bao nhiêu thế-kỷ, bao nhiêu chế-độ, Dân-tộc Việt-Nam, Kinh cũng như Thượng vẫn xiết chặt hàng ngũ để chống ngoại xâm, xây-dựng đất nước. Sự chia rẽ Kinh Thượng chỉ xảy ra khi thực-dân âm mưu phân-hóa chúng ta và chế-độ Ngô-Đình-Diệm chủ-trương đồng-hóa dân-tộc. Sở dĩ từ nửa thế-kỷ nay có các Phong-trào tranh-đấu của đồng-bào Thượng cũng vì các Sắc-tộc Thượng chống đối lại âm-mưu của những chế-độ vừa kể.

Đồng-bào Thượng muốn gì ? Đồng-bào Thượng là những giọng họ Việt-Nam còn quá chậm tiến, chính-sách ngu-

dân của Thực-dân, chính-sách bản cùng hóa của Việt-Cộng, chính-sách dân-tộc-hóa của Ngô-Đình-Diệm đã đem lại cho đồng-bào Thượng những bất công : đã nghèo lại nghèo thêm, khổ lại khổ thêm. Trên lý-thuyết chính-sách nào cũng tốt đẹp, cũng sáng sủa cả, nhưng chỉ là lý-thuyết. Chính vì vậy, đồng-bào Thượng không dám tin-tưởng hẳn vào chính-sách nữa.

Sau Cách-Mạng, Đồng-bào Thượng được Chính-Phủ dành cho những sự nâng-đỡ đặc-biệt trong một chính-sách hợp-tinh, hợp-lý, đó là chính-sách «Dân-tộc Hòa-Đồng—Đồng-Tiến». Đồng-bào Thượng rất tin-tưởng vào Chính-Phủ hiện tại, nhưng vẫn lo âu cho tương-lai vì như tôi vừa trình-bày Đồng-bào không dám tin-tưởng hẳn vào danh-từ chính-sách. Đồng-bào suy-luận là chính-sách chưa có một căn-bản pháp-lý và Chính-Phủ tương-lai rất có thể thay đổi chủ-trương đường lối. Nguyên-vọng của đồng-bào là muốn xin Chính-Phủ sớm ban-hành một Sắc-luật ấn-định những biện-pháp nâng-đỡ đặc biệt dành cho đồng-bào Thượng.

Thắc mắc của đồng-bào Thượng rất chính đáng, nguyên-vọng của đồng-bào cũng không quá đáng, Chính-Phủ đã và đang thực-hiện nhiều biện-pháp nâng-đỡ đồng-bào Thượng. Quy-chế riêng-biệt mà đồng-bào mong ước cũng chỉ nằm trong những biện-pháp nâng-đỡ đó, hay nói cách khác là một văn-kiện pháp-lý tổng hợp những sự nâng-đỡ đã dành cho đồng-bào Thượng. Đồng-bào cũng muốn rằng Quy-chế đó sẽ phải nằm trong nguyên-tắc thuần nhất Quốc-gia và phải thật chặt tinh đoàn-kết Dân-tộc, thể hiện được sự bình-đẳng giữa Kinh và Thượng.

Vì những lý-do trên, tôi trân-trọng xin quý-vị cứu xét rộng rãi và ủng-hộ đề-nghị của Thuyết-trình-viên.

Một lần nữa, tôi chân-thành cảm-tạ thịnh-tình của quý-liệt - vị.

THƯ NGỎ CỦA ÔNG ĐẶC - ỦY - TRƯỞNG THƯỢNG-VỤ SAU NGÀY QUY-CHẾ RIÊNG BIỆT CHO ĐỒNG-BÀO THIẾU-SỐ ĐƯỢC BAN HÀNH

Kính thưa toàn thể đồng-bào,

Ngày 29-8-1967 vừa qua, Chính-Phủ ban-hành Sắc-luật số 33/67 ấn-định Quy-chế riêng biệt cho đồng-bào Thiếu-số và Sắc-luật số 34/67 xác nhận quyền sở-hữu đất đai cho đồng-bào Thượng.

Sau các điều khoản đặc biệt dành riêng cho đồng-bào Thiếu-số trong Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng Hòa, các văn-kiện vừa được ban-hành đã đáp ứng nguyện-vọng mà toàn thể đồng bào Thiếu-số Việt-Nam hằng ao ước từ nhiều năm qua.

Từ khi Chính-Phủ Ngô-Đình-Diệm phủ - nhận quyền sở hữu đất đai của đồng-bào Thượng đồng-thời ban bố nhiều biện pháp sai lầm áp dụng cho đồng-bào Thượng, đã đẩy đồng bào Thượng vào thế phải tranh-đấu để xin được hưởng một Quy-chế riêng-biệt và xin công-nhận quyền sở hữu về đất đai. Trên 14 năm qua, đồng-bào Thượng đã phải tranh-đấu, khi âm thầm, lúc bộc phát, đến nay nguyện-vọng mới được Chính-Phủ cứu xét và thỏa mãn.

Sắc-luật xác nhận quyền sở hữu đất đai của đồng-bào Thượng mà Chính-Phủ vừa ban-hành do chính các nhân-sĩ Thượng toàn quốc được triệu-tập về thủ đô họp bàn và soạn thảo vào thượng tuần tháng 12/1964.

Sắc-luật về Quy-chế riêng biệt đã phản ảnh trung thực các điều thỉnh-nguyện do 170 đại biểu các Sắc-tộc Thiếu-số

Việt-Nam gồm đồng-bào Thượng miền Nam, Thiều-số miền Bắc di cư và đồng - bào gốc Chàm, tham-dự Đại-hội Pleiku ngày 25, 26-6-1967 soạn thảo và đệ trình Chính-Phủ. Các Đại-Biểu tham-dự Đại-Hội đã khẩn-khoản xin Chính-Phủ cho ban-hành ngay Quy-chế riêng-biệt để đồng-bào Thiều-số toàn quốc được yên tâm đồn nỗ-lực cùng toàn dân diệt Cộng, kiến-quốc.

Kính thưa đồng-bào toàn quốc,

Nhân danh một công-dân Thượng, tôi xin trân trọng gửi đến toàn thể đồng-bào và Chính-Phủ lòng tri ân sâu xa của đồng-bào Thiều-số chúng tôi. Chính nhờ đồng-bào thông-cảm với hoàn-cảnh chậm-tiến của người Thiều-số và Chính-Phủ tha thiết với sự nâng-dỡ đồng-bào Thượng để giúp đồng-bào chậm tiến này theo kịp đà tiến-bộ của dân-tộc, nên quý-vị Dân-Biểu đã dành cho đồng-bào Thiều-số những điều-khoản đặc-biệt trong Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa, Quý-vị Hội-viên Hội đồng Dân-quân cộng-tác với Chính-Phủ về việc nâng-dỡ đồng-bào Thiều-số, và Chính-Phủ đã sốt sắng cứu xét, thỏa-mãn những thỉnh-nguyện chính-đáng của đồng-bào Thiều-số qua các Sắc-luật số 33 và 34/67 ban-hành ngày 29-8-1967.

Tương-lai của toàn-thể đồng-bào Thiều-số chúng tôi được tươi sáng, chúng tôi và thế-hệ mai sau ghi nhớ mãi thiện-chí và cảm-linh mà đồng-bào toàn quốc và Chính-Phủ dành cho người Thiều-số chúng tôi.

Đồng-bào Thiều-số thân mến,

Quy-chế riêng-biệt cho đồng-bào Thiều-số và quyền sở-hữu đất đai của đồng-bào Thượng đã được xác nhận, nguyện-vọng mà chúng ta ao ước từ bao nhiêu năm qua được thỏa-mãn.

Bây giờ đây, chúng ta cần tiếp tục tinh-thần cởi mở cầu-tiến của Đại-Hội các Sắc-tộc Thiều-số Việt-Nam 1967, cởi-mở để đoàn-kết với toàn dân, gạt bỏ mọi tự-ti mặc cảm, đầy

manh công-cuộc xây-dựng cho gia đình, buôn ấp và chính bản thân chúng ta một tương-lai huy-hoàng với các điều-kiện được nâng-dỡ mà Quy-chế đã dành riêng cho chúng ta. Từ giờ phút này đây, nếu ai còn thờ ơ với công cuộc cải-tiến xã-hội với sự sống còn của đất nước là có lỗi với tiền nhân và hồ thẹn với con cháu chúng ta sau này.

Tôi cũng xin lưu-ý toàn thể đồng-bào Thiều-số : hiện nay vì không thể phủ-nhận được thiện-chí của toàn dân Việt-Nam và Chính-Phủ đối với đồng-bào Thiều-số, nên bọn Thực-Cộng và tay sai đang tìm cách xuyên-tạc những văn-kiện vừa được ban-hành. Chúng ta phải hiểu rõ rằng Quy-chế riêng-biệt và Sắc-luật xác-nhận quyền sở hữu đất đai của đồng-bào Thượng là kết quả của bao công lao khó nhọc mà chúng ta trông đợi từ nhiều năm qua và đó là sự thành-tâm, thiện-chí mà toàn dân và Chính-Phủ đã dành cho đồng-bào Thiều-số.

Quan-niệm đứng đắn như vậy, chúng ta không thể nào bị Thực-Cộng tuyên truyền xuyên tạc và chúng ta sẽ không tin, không nghe những lời mê hoặc, mị dân nếu có.

Trân trọng kính chào toàn thể đồng-bào!

THƯ NGỎ CỦA ÔNG TỔNG-TRƯỞNG PHÁT- TRIỂN SẮC-TỘC GỌI ĐỒNG-BÀO CÁC SẮC-TỘC NHÂN-DỊP PHỦ ĐẶC-ỦY THƯỢNG-VỤ ĐƯỢC NÂNG LÊN HÀNG BỘ PHÁT-TRIỂN SẮC-TỘC

Kính thưa đồng-bào các Sắc-tộc Thiều-số,

Như đồng-bào đã rõ, ngày 9/11/1967 vừa qua, Phủ Đặc-Ủy Thượng-vụ đã được nâng lên hàng Bộ : «BỘ PHÁT-TRIỂN SẮC-TỘC».

Trong kỳ Đại-hội các Sắc-tộc Thiều-số ngày 25, 26.6. 1967, Đại-diện các Sắc-tộc tham-dự đã biểu-quyết bản thỉnh-nguyện về quy-chế riêng-biệt cho đồng-bào Thiều-số, trong đó có thỉnh-nguyện xin nâng Phủ Đặc-Ủy Thượng-vụ lên hàng Bộ. Các điều thỉnh-nguyện của đồng-bào đã được Chính-Phủ chấp-thuận và ban-hành Sắc-luật về quy-chế riêng-biệt số 033/67 trong đó cũng ghi rõ là cơ-quan Thượng-vụ sẽ được nâng lên hàng Bộ.

Bộ Phát-Triển Sắc-tộc được thành-lập chứng tỏ Chính-Phủ luôn-luôn tôn-trọng lời cam-kết với đồng-bào, ngoài ra còn minh-chứng rằng công-cuộc cải-thiện dân-sinh cho người Thiều-số đã được nâng lên hàng Quốc-sách. Với quy-chế riêng-biệt đã được ban-hành, nếu đồng-bào nỗ-lực sát cánh cùng Bộ Phát-Triển Sắc-tộc có đủ thẩm-quyền và được tăng-cường phương-tiện, để cùng xây-dựng tương-lai cho các Sắc-tộc Thiều-số, thì chúng tôi có thể doan-quyết với đồng-bào là chỉ trong

một thời-gian ngắn các Sắc-tộc Thiều-số sẽ theo kịp đà tiến-bộ của Dân-tộc.

Trong thời-gian tới đây, Bộ Phát-Triển Sắc-tộc sẽ theo đuổi việc thực-hiện các nỗ-lực sau :

— Nâng cao dân-tri, phát-triển dân-sinh của các Sắc-tộc Thiều-số để thực-thi trọn vẹn sự Hòa-dồng, Đồng-tiến và Bình-dẳng thực-sự giữa các Sắc-tộc,

— San bằng những sự chia rẽ, ngăn cách và hòa-giải những chánh-kiến bất đồng giữa Kinh Thượng và giữa mọi Sắc-dân.

— Hướng dẫn đồng-bào các Sắc-tộc Thiều-số tham-gia vào công-cuộc xây-dựng, bình-định và bảo-vệ Quốc-gia,

— Đào-tạo thêm nhiều cán-bộ người Thiều-số các ngành để đảm-nhiệm trọng-trách cải-tiến dân-sinh cho các Sắc-tộc đồng thời tham-gia vào các ngành sinh-hoạt Quốc-gia.

Kinh thừa đồng-bào,

Những điểm chính trong chương-trình Phát-triển Sắc-tộc vừa kể bao gồm trên mọi địa-hạt và tất nhiên đó là một chương-trình qui-mô và lâu dài. Chúng ta không thể một sớm, một chiều đi tới đích, nhưng chúng tôi tin rằng đồng-bào Thiều-số vốn khao-khát được tiên-bộ sẽ cương-quyết gạt bỏ mọi trở-ngại, sát cánh cùng đồng bào toàn-quốc để xây-dựng một tương-lai tốt đẹp cho chính mình và cho đất nước. Chúng tôi cũng tin tưởng rằng đồng-bào toàn-quốc với tinh-thần thông-cảm, cởi mở sẵn có sẽ tích-cực hướng dẫn đồng-bào các Sắc-tộc mạnh-tiến trên đường tiến-bộ.

Chúng tôi được phép tin-tưởng như vậy vì trong gần hai năm qua đồng-bào đã nỗ-lực sát cánh cùng Phủ Đặc-Ủy Thượng-vụ xây dựng tinh đoàn-kết Kinh Thượng và đầy-mạnh công-cuộc cải-tiến dân-sinh Thượng. Ngày nay đồng-bào sẽ

còn nỗ lực hơn nữa giúp cho Bộ Phát-Triển Sắc-tộc hay nói chung là đồng-bào các Sắc-tộc thực-hiện những chương-trình cải-cách dân-sinh, dân-trí tiến tới sự Hòa-đồng. Đồng tiến và bình-đẳng thật-sự giữa mọi người công-dân trong một nước.

Nhân dịp này tôi cũng xin phép được ngỏ cùng đồng-bào toàn-quốc lòng biết ơn sâu xa của tôi và mong đợi ở đồng-bào toàn quốc sự thông-cảm và giúp đỡ tích-cực hơn nữa cho ngành Phát-Triển Sắc-tộc.

Anh em ly-khai trong hàng-ngũ Fulro,

Một lần nữa, tôi ngỏ cùng anh em lời tha-thiết mời anh em về hợp-tác với Chính-Phủ. Mục-dịch tranh-đấu của anh em là đòi-hỏi cho đồng-bào Thiều-số được bảo-đảm về sự tiến-bộ.

Ngày nay, Sắc-luật về quy-chế riêng-biệt cho đồng-bào Thiều-số đã được ban-hành chiếu theo những điều thỉnh-nguyện của Đại-diện cho đồng-bào Thiều-số toàn-quốc về tham-dự Đại-hội tháng 6/67 vừa qua và nay Bộ Phá-Triển Sắc-tộc ra đời đề thực thi những điều-khoản mà quy-chế dành riêng cho đồng-bào Thiều-số; thêm nữa, Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa cũng ghi rõ những điều-kiện đề bảo-đảm cho sự tiên-bộ của đồng-bào các Sắc-tộc. Bởi vậy, anh em có thể yên-tâm trở về hợp-tác với Chính-Phủ, với Bộ Phát-Triển Sắc-tộc và Hội-đồng các Sắc-tộc Thiều-số tương lai đề dồn nỗ-lực xây-dựng cho đồng-bào chúng ta một tương-lai no ấm và tiên-bộ.

Từ bao nhiêu năm nay, chúng tôi và anh em đã tranh-đấu cho sự sống còn và tương-lai của đồng-bào Thiều-số, ngày nay Chính-Phủ và toàn-dân đã đặt công-tác vừa kể lên hàng Chính-sách Quốc-Gia. Anh em không có quyền đi-ngược lại nguyện-vọng của toàn-thể đồng-bào Thiều-số. Rất có thể, trong chương-trình phát-triển, anh em có những nguyện-vọng riêng tư, chúng tôi nghĩ rằng anh em có thể trình bày và tranh-đấu

tốt đẹp nhất mà Hiến-Pháp đã dành cho chúng ta.

Nhân-danh Tổng-Trưởng Phát-Triển Sắc-tộc, tôi tha thiết mời anh em về hợp-tác và sẵn sàng bảo-đảm cho anh em trước Quốc-dân và Chính-Phủ như tôi đã từng bảo-đảm cho những anh em đã trở về trong hai năm qua, danh-dự không bị tổn thương mà còn được trọng-dụng lùy theo khả-năng của từng người.

Trận-trọng kính chào đồng-bào.

Saigon, ngày 18 tháng 11 năm 1967

**DIỄN VĂN CỦA ÔNG TONG-TRƯỜNG
PHÁT - TRIỂN SẮC - TỘC
TRONG DỊP KINH-LÝ PHỦ-BỒN**

Ngày 6 - 12 - 1967

Kính thưa...

Thưa toàn thể đồng bào,

Đã lâu tôi cùng Phái-đoàn mới có dịp được tiếp xúc cùng đồng bào trong bầu không khí thân mật như hôm nay. Đó cũng là một khuyết điểm, nhưng tôi chắc đồng-bào đã lượng thứ. Vì bận rộn nhiều với công-vụ, nên phái-đoàn không thể thường xuyên tiếp xúc cùng đồng bào, vả lại mỗi lần chúng ta họp mặt đông đủ như hôm nay cũng làm mất nhiều thì giờ của đồng bào.

Mặc dầu vậy, Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ cũ, nay là Bộ Phát-Triển Sắc-tộc vẫn luôn luôn quan tâm theo dõi đến đời sống cũng như nguyện-vọng của đồng-bào và sẵn sàng có mặt mỗi khi đồng bào cần đến. Điều đó, đồng bào có thể nhìn rõ qua những công-tác mà ngành Thượng-Vụ đã và đang thực-hiện tại tỉnh nhà trong hai năm vừa qua.

Ngoài những công-tác xây-dựng sơn-thôn, nâng cao sinh-hoạt, những công-tác trợ cấp xã-hội, mở mang giáo-dục v.v... mà Ty Phát-Triển Sắc-Tộc cùng các đoàn Trường-Sơn đã và đang thực-hiện. Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc đặt nặng vấn-đề thực-hiện các công-tác bề sâu nhằm xây-dựng cho đồng bào Thiểu-số một đời sống tiến bộ cả về dân-sinh và dân-trí. Điển hình của những công-tác đó đồng-bào đã thấy qua việc :

- Xây cất, tu-hồ và đài-thọ mọi phi-tồn cho học-sinh Thượng tại các Ký-túc-xá ; trong tỉnh nhà, hiện có 3 Ký-túc-xá Hậu-Bồn, Yasol, Phú-Túc đang hoạt-động, có gần 500 học-sinh đang được nuôi ăn học.
- Cải thiện Trung-tâm Canh-mục ; tương-lai Trung-tâm này sẽ được tổ-chức thành Nông-trại Học-đường.
- Mở Trung-tâm Hường-nghiệp cho đồng bào ; Tại Phú-Bồn, Trung-tâm Hường-nghiệp B. Chư-Ya-Nam đã đào tạo được 78 thợ may, rèn hót tóc, tương-lai sẽ mở thêm các khóa về mộc, nề, hồ v.v...

Trên bình diện sâu rộng hơn nữa, ngành Thương-Vụ đã tranh-đấu để đồng bào Thiều-số có mặt trên mọi địa-hạt hoạt-động của Quốc-gia. Về Lập-pháp có quý vị Nghị-sĩ, Dân-biểu ; Hành-Pháp có Tỉnh-Trưởng, Phó Tỉnh-Trưởng, Quận-Trưởng v.v...

Ngoài ra, như quý vị và đồng bào đã biết, Chính-Phủ đã ban-hành Quy chế Riêng-biệt cho đồng bào Thiều-số và Sắc-luật công nhận quyền sở-hữu đất đai cho đồng bào Thượng theo đúng nguyện-vọng của đồng bào.

Cuối tuần trước, theo đề-nghị của Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc và Bộ Tư-Lệnh Quân-Đoàn II, Chính-Phủ đã phóng-thích 30 can-cứu chính-trị Fulro, trong số có 20 người bị giam tại Trung-tâm Cải-Huấn Phú-Bồn.

Như vậy, tính đến nay nhân-số phạm-nhân Fulro được phóng-thích lên đến 96 người. Hiện nay, theo đề-nghị của Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc, Chính-Phủ cũng còn đang cứu xét để tiếp tục giảm án và phóng thích cho những phạm-nhân Fulro còn bị giam giữ.

Qua những công-tác mà tôi vừa trình-bày, chúng ta

phải tin-tưởng vào thiện-chí của Chính-Phủ và của toàn dân Việt-Nam. Thiện-chí đó được biểu lộ rõ rệt nhất qua việc Hiến-Pháp ghi nhận sự bình-đẳng giữa các Sắc-tộc, cùng các biện-pháp nâng-đỡ đồng bào Thiều-số, việc Chính-Phủ ban-hành Quy-chế Riêng-biệt, thành lập Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc và đang chuẩn bị cho việc thành lập Hội-đồng các Sắc-tộc.

Nhân dịp Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ được nâng lên thành Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc có một số người hiểu sai về danh-từ nên có những ngộ nhận đáng tiếc. Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ trước đây chỉ phụ-trách riêng việc nâng cao đời sống cho đồng bào Thượng miền Nam ; Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc chúng ta ngày nay có phạm-vi hoạt-động lớn hơn, chịu trách-nhiệm về sự tiến-bộ của tất cả mọi sắc dân : Thượng, Chàm, Thiều-số miền-Bắc di-cư v.v...

Danh-từ Sắc-tộc xuất phát từ Hiến-pháp. Quý vị Dân-biểu của chúng ta đã định-nghĩa Sắc-tộc là các sắc dân, bộ-lạc Thiều-số trong nước gồm đồng bào Thượng miền Nam, thiều-số miền Bắc, Chàm, v. v... và chính quý Vị Dân-biểu của chúng ta đề nghị thành-lập Hội-đồng các Sắc-tộc đã được ghi trong Hiến-pháp điều 97, 98.

Dùng danh-từ Sắc-tộc, Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa đã nói lên sự bình-đẳng giữa mọi công-dân trong nước.

Ai cũng biết, dân-tộc chúng ta gồm có đồng bào Thiều-số, Kinh, Chàm, Thượng v.v... trình-độ tiến-bộ không đồng đều, nếu gọi tách biệt từng tên, người nói cũng như người nghe sẽ có ngay ấn-tượng về trình-độ tiến-bộ của người Thượng, Chàm hay Kinh. Nay với danh-từ Sắc-tộc những mặc-cảm tự-ty hay tự-tôn giữa những người thuộc sắc dân đã tiến-bộ hoặc còn chậm tiến không còn nữa.

Tôi mong rằng với sự giải thích này sẽ giúp cho một số người hiểu sai lạc danh-từ khỏi còn bị ngộ nhận.

Kính thưa quý vị và toàn thể đồng bào,

Nhân về sự ngộ nhận về danh-từ cùng những dư-luận xuyên-tạc quanh danh-từ Sắc-tộc, tôi muốn nhấn mạnh cùng đồng bào về âm-mưu chia rẽ của Thực Cọng và tay sai.

Trước những thắng lợi của dân-tộc chúng ta trên địa-hạt chính-trị cũng như quân-sự, bọn Thực-dân không còn hy-vọng trở lại đất nước này nữa ; bọn Việt-Cộng cũng đang tan-rã, mộng xâm-lăng của chúng sẽ tan tành. Chúng chỉ còn một hy-vọng thật mong manh vào chỗ hàng ngũ Quốc-gia chúng ta thiếu đoàn kết, các Sắc-tộc, các tôn-giáo, các đoàn thể chia rẽ, tranh giành nhau để phải suy-yếu.

Vâng, kẻ thù chúng ta đang chờ đợi dân-tộc chúng ta, hàng ngũ Quốc-gia chúng ta suy-yếu thì chúng mới hy-vọng vọt vát lại những thất bại nặng nề mà chúng đang phải gánh chịu. Chúng đang tung tay sai đi xuyên-tạc, tìm mọi sơ hở và lợi-dụng ngay cả những danh-từ mới mẻ để xuyên-tạc chủ-trương và thiện-chí của Chính-Phủ.

Qua những công-tác mà Chính-Phủ đã thực-hiện cho đồng bào từ hơn hai năm nay, chúng ta không thể phủ nhận thiện-chí cùng nỗ-lực của Chính-Phủ trong việc nâng-đỡ đồng-bào Thiều-số. Nguyên-vọng chính đảng của đồng bào Thiều-số chúng ta, dù lớn hay nhỏ cũng đều được Chính-Phủ cứu xét và thực hiện dần dần. Ngày nay chúng ta lại có Hiến-pháp và Quy-chế Riêng-biệt bảo-đảm cho sự thực thi những biện-pháp nâng-đỡ đồng bào Thiều-số, tương-lai rất gần, chúng ta lại có Hội-đồng các Sắc-tộc cố-vấn cho Chính-Phủ và Bộ Phát-triển Sắc-Tộc trên mọi vấn-đề, cho được phù hợp với nguyên-vọng của đồng bào. Bởi vậy, có thể nói, cuộc tranh-đấu của đồng bào Thiều-số chúng ta từ nhiều năm qua được thành công. Bây giờ đây, mỗi người chúng ta cần phải sáng suốt để phòng những âm-mưu xuyên-tạc chia rẽ của bọn Thực Cọng và tay sai, chúng ta

sẽ dồn mọi nỗ lực để tạo dựng một đời sống ấm no, tiến-bộ mà Hiến-pháp cùng Quy-chế Riêng-biệt đã dành riêng cho đồng bào Thiều-số chúng ta.

Bản Quy-chế Riêng-biệt do Đại-Hội các Sắc-tộc Thiều-số toàn quốc soạn thảo, không ai có quyền nói là không phù hợp với nguyện-vọng của đồng bào Thiều-số. Tuy nhiên, rất có thể còn có nhiều ý-kiến xây-dựng của cá-nhân hay phe nhóm muốn bổ-túc cho Quy-chế thêm hoàn hảo. Tôi xin đồng bào hoan hĩ khuyến khích những cá nhân hay nhóm người nào đó hãy chuẩn bị tham-gia Hội-đồng các Sắc-tộc Thiều-số để tranh-đấu bảo-vệ ý-kiến của mình trong vòng hợp-hiến và hợp-pháp.

Trước khi dứt lời tôi trân-trọng cảm-tạ quý vị, cùng toàn thể đồng bào đã dành cho phái-đoàn chúng tôi sự tiếp đón nồng hậu hôm nay.

Thân ái kính chào đồng bào.

* ☆ *

BÀI THUYẾT-TRÌNH CỦA ÔNG TỔNG-TRƯỞNG PHÁT-TRIỂN SẮC-TỘC TRƯỚC ỦY BAN PHÁT-TRIỂN SẮC-TỘC HẠ-NHỊ-VIÊN

Ngày 20-12-1968

— Trước hết, chúng tôi xin thành-thực cảm-tạ ông Chủ Tịch cùng quý-vị Dân-biểu trong Ủy-Ban Phát-Triển Sắc-Tộc có nhã-ý dành danh-dự cho Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc chúng tôi được tham gia phiên-họp của quý Ủy-ban. Sự việc này khích lệ chúng tôi rất nhiều vì đã chứng tỏ sự hợp-tác chặt chẽ giữa Hành-pháp và Lập-pháp để cùng chung lo sự phát-triển dân-sinh, dân-trí cho đồng-bào các Sắc-tộc.

— Như quý-vị đã rõ, công-cuộc Phát-triển Sắc-tộc là một công-cuộc trường-kỳ đòi hỏi nhiều thời-gian và thiện-chí, đòi hỏi những nỗ-lực phối-hợp của tất cả các cơ-quan, ở Hành-pháp lẫn Lập-pháp và đòi hỏi sự thông-cảm của đồng-bào các giới. Với một công-tác có tính-cách liên-tục lâu dài đó, chúng ta phải có một chương-trình dài-hạn. Chương trình đó cũng cần cải-tiến theo nhu-cầu của từng địa-phương, trình-độ tiến bộ của từng sắc-tộc và phù-hợp với hiện-tình của Quốc-gia,

— Đây là lần thứ hai chúng tôi được vinh-hạnh trình bày trước quý-vị tại diễn-đàn của tòa nhà Lập-pháp này về đường lối và dự-án công-tác Phát-triển Sắc-tộc. Cách đây không lâu, ngày 28-08-1968 chúng tôi cũng đã trình bày cùng quý-vị về đề tài tương tự, chúng tôi đã được quý-vị thông cảm và khích lệ rất nhiều,

— Để khỏi làm mất thời giờ của quý-vị, tôi chỉ xin

nêu ra những điểm chính yếu trong chương-trình hoạt-động của Bộ Phát-Triển Sắc-tộc trong niên-khóa 1969 và xin miễn được nhắc lại chi-tiết mà chúng tôi đã có dịp trình bày cặn kẽ quý-vị trong kỳ họp lần trước.

4. — ĐƯỜNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG

11. — Mục-tiêu tổng-quát :

— Như quý vị đã rõ công-tác Phát-triển Sắc-tộc là một công tác lâu dài, cần nhắm vào *mục tiêu gần* là những vấn-đề cần thực thi nhanh chóng và *mục tiêu lâu dài* đưa đồng-bào thiểu số tiến theo kịp đà tiến-hóa chung của dân-tộc.

Bộ Phát-triển Sắc-tộc đã phác-bọa những mục tiêu vừa kể như sau :

111. — Mục tiêu gần :

a/— Thực hiện sự đoàn-kết, bình-đẳng giữa các Sắc-tộc,

b/— San bằng những chia rẽ, ngăn cách và hòa-giải những chánh kiến bất đồng,

c/— Hướng dẫn đồng-bào Thiểu số tham-gia công cuộc bình-định và bảo-vệ Quốc-gia.

112. — Mục tiêu lâu dài :

a/— Nâng cao dân-tri, phát-triển dân-sinh cho đồng bào các Sắc-tộc Thiểu-số để thực thi trọn vẹn sự hòa-đồng, đồng-tiến và bình-đẳng thực sự giữa các Sắc-tộc ít người và Sắc-tộc nhiều người,

b/— Đào tạo thêm nhiều cán bộ người Thiểu-số các ngành để đảm nhiệm trọng trách cải tiến dân-sinh cho các Sắc-tộc Thiểu số, tham gia vào các ngành sinh-hoạt Quốc-gia.

12. — Nguyên-tắc hoạt-động :

Công-tác của ngành Phát-triển Sắc-tộc bao gồm trên

mọi địa-hạt và cần được sự phối hợp chặt chẽ của các cơ-quan ban trên phương-diện chuyên-môn và cần được sự ủng-hộ, tiếp tay của đồng-bào mọi giới. Do đó, đường lối hoạt-động của Bộ Phát-triển Sắc-tộc đặt trên những nguyên-tắc sau đây :

- Thực-tế, giản-dị và hiệu quả,
- Phối hợp chặt chẽ với các cơ-quan ban trên các địa-hạt chuyên-môn,
- Vận-động và trợ giúp các đoàn-thể, tổ chức công, tư tham gia công tác Phát-triển Sắc.tộc,
- Hướng dẫn đồng bào Thiều-số tham gia tích cực vào công cuộc bình-định và xây-đựng Cao-nguyên.

13.— Phương châm :

Để thực hiện mục-tiêu vừa kể, ngành Phát-triển Sắc-Tộc lấy những khẩu hiệu sau đây làm phương-châm hoạt-động:

- Vì đồng-bào Thiều-số, bởi đồng-bào Thiều-số, cho đồng-bào Thiều số,
- Dân-tộc bình-dẳng, đoàn-kết,
- Sắc-tộc Đồng-tiến,
- Công-tác nặng bẻ sấu, nhẹ bẻ mặt,
- Bảo-vệ và phát-huy thuần-phong, mỹ-tục của đồng-bào Thiều-số.

II.— SƠ LƯỢC NHỮNG THÀNH QUẢ CHÍNH TRONG CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN SẮC-TỘC NĂM 1968

— Chúng tôi sẽ chuyển đến quý vị bản đúc-kết thành-tích công-tác trong năm 1968. Tại đây chúng tôi chỉ xin sơ lược một vài nét chính về những thành quả của công cuộc Phát-Triển Sắc tộc trong năm qua.

21.— Trên địa hạt chính trị :

Trên địa-hạt này nỗ lực của Bộ Phát-triển Sắc-tộc trong niên khóa 1968 là :

— Tạo được sự chú-ý và thông cảm về vai trò của đồng bào Thiều-số trong cộng-đồng Quốc-gia. Kết-qua như quý vị đã rõ là phần lớn đồng bào các giới đã thông-cảm và nhận-định đúng mức sự cần thiết phải diu- dắt các Sắc-tộc anh em được tiến-bộ.

— Cố gắng dung-hòa quan-điểm của Chánh-Phủ và anh em Fulro. Quan điểm hai bên đã có nhiều thông-cảm, chúng tôi thấy có hy-vọng ngày rất gần anh em Fulro sẽ về hợp-tác với Chánh-phủ để cùng quý vị và chúng tôi dồn nỗ lực cho việc xây dựng tương lai tiến bộ cho đồng bào Thiều-số.

22.— Trên địa hạt Hành chánh :

— Tổ-chức của Bộ Phát-Triển Sắc-tộc đã được cải tiến để bảo đảm hiệu-năng công tác. Chúng tôi sẽ theo dõi để kịp thời chấn chỉnh lại theo nhu cầu công tác đòi hỏi.

— Việc bổ-nhiệm các viên-chức Thiều-số có khả-năng và thiện-chí vào các chức-vụ xứng đáng và quan-trọng được kết-qua tốt đẹp,

— Can-thiệp hiệu-qua cho công-chức, quân-nhân Thiều-số được hưởng những biện-pháp nâng-đỡ tích-cực.

23.— Trên địa hạt Quân sự :

— Tiếp-tục đào-tạo cán-bộ Xây-dựng Sơn-thôn để hướng-dẫn đồng-bào Thiều-số tham-gia vào công-tác xây-dựng và bình-định vùng Cao-nguyên,

— Hướng-dẫn đồng-bào Thiều-số tham-gia tổ-chức nhân-dân tự-vệ,

— Can-thiệp cho thanh-niên Thiều-số tình-nguyện

được hưởng những biện-pháp nâng-đỡ để theo học các khóa Sĩ-quan, Hạ-sĩ-quan.

24.— Trên địa-hạt kinh-tê :

— Tổ-chức và hướng-dẫn đồng-bào thực hiện các cơ sở kinh-tế như : Trung-tâm Canh-mục, Nông-trại Học-đường, Trung-tâmTiểu-công-nghệ Hợp-tác-xã, Trại chăn-nuôi, lò-than, ao nuôi cá v.v...

— Mở các lớp huấn-nghệ, dạy cho đồng-bào Thiều-số biết nghề may, dệt, mộc, rèn, hớt tóc, xay cất v.v...

— Trợ cấp nông-cụ, giống lúa và dụng-cụ hành nghề cho nông dân.

25.— Về văn-hóa :

— Tăng cường cấp phát học bổng và học phẩm cho học-sinh sinh-viên Thiều-số,

— Tăng cường nuôi ăn mặc cho học-sinh tại các Ký-túc - xá,

— Tiếp tục đưa học-sinh, sinh-viên Thiều-số du-học ngoại-quốc như Nhật-Bản, Mã-Lai, Phi-Luật-Tân, Hoa-Kỳ.

— Hoạch-định xong chương-trình dạy thổ ngữ Thượng tại bậc Tiểu-học, và đã có Nghị-định chính thức của Bộ Văn-Hóa Giáo-Dục ấn định việc dạy thổ ngữ Thượng.

— Công cuộc xây cất Ký-túc-xá xúc tiến khả quan, các Ký-túc-xá tân lập tại Kontum, Pleiku, Tuyên-Đức, Darlac v.v... lần lượt được khánh thành, hiện chỉ còn lại một vài Ký-túc-xá khác dự trữ trong năm 1968 cũng sắp hoàn thành.

26.— Trên địa-hạt y-tê, xã-hội :

— Phối hợp với Bộ Y-Tế tổ chức khóa đặc biệt huấn luyện Tá-viên Điều-dưỡng tại Trường Kỹ-Thuật Y.UT Banmê-thuột—khóa I mới mãn khóa ngày 23/11/1968, các khóa kế tiếp

được mở liên tục, mỗi khóa thu nhận 40 học viên,

— Xúc tiến xây cất trường Cơ Mụ hương thôn dành cho người Thiều-số tại Kontum,

— Yểm-trợ cho các cơ sở y.tế, dành cho đồng-bào Thiều-số để các cơ sở này mở rộng thêm, có phương tiện điều hành và giúp đỡ đồng-bào,

— Trợ cấp kịp thời bằng hiện vật hoặc hiện kim cho các nạn nhân ty nạn Cộng-sản, thiên tai, hỏa hoạn v.v...

xXx

Trên đây chỉ là những điểm chánh và sơ lược, chúng tôi xin chuyển đến quý vị tập tài liệu Thành-tích Phát-Triển Sắc-Tộc 1968, trong đó sẽ ghi đầy đủ từng công-tác trên từng địa-bạt.

Với những thành quả công tác đã thành đạt trong năm 1963, Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc chúng tôi đã theo đúng những mục tiêu đề ra là :

— Phát huy đoàn-kết, bình-dẳng dân-tộc,

— Đặt căn bản cho chương-trình phát-triển dân-sinh, nâng cao dân trí cho đồng bào các sắc-tộc,

— Hướng-dẫn đồng-bào Thiều-số tham gia công cuộc xây-dựng bình-định, bảo-vệ Quốc-gia,

Những công-tác đã thực hiện tuy chưa được như ý muốn, nhưng cũng đã đặt được căn bản cho những công-tác lâu dài.

III.— NHỮNG ĐIỂM TRONG CHƯƠNG - TRÌNH HOẠT - ĐỘNG NIÊN-KHÓA 1969

Sang niên khóa 1969, một mặt chúng tôi tiếp tục kiện toàn những công-tác đã thực hiện trong niên khoa 1968, mặt

khác, tiếp tục thực hiện những mục-tiêu đã đề ra trong chương-trình tứ niên. Ngoài ra, để phù hợp với hiện tình đất nước, với nhu cầu công-tác, chương-trình hoạt động của Bộ Phát-Triển Sắc-tộc sẽ đặt trọng tâm vào mục-tiêu công-tác sau đây :

31. — Cũng co sự đoàn-kết, bình-đẳng dân-tộc :

Đây là một công-tác trọng đại nhưng liên-rục, và chương-trình Phát-Triển Sắc-Tộc hoàn toàn tùy thuộc ở thành-quả của công-tác này. Trong niên khóa 1968 tuy rằng đã tạo được sự thông-cảm của phần lớn đồng bào toàn quốc, nhưng chưa thực hiện được sự đoàn-kết sâu rộng. Năm 1969 chúng tôi nghĩ rằng cần phải thực hiện cho được sự đoàn-kết đó và chúng tôi đã hoạch-định cả một chiến-dịch để thực hiện cho sự bình-đẳng, đoàn-kết dân-tộc trên căn bản đã được ấn-định tại Điều 2 và 24 Hiến-Pháp.

Cũng trong công-tác này chúng tôi cố gắng hòa giải những chính-kiến bất đồng để sớm đưa anh em Fulro về hợp-tác với Chánh-Phủ.

32. — Kiện-toàn và lành mạnh tổ-chức :

Như chúng tôi đã trình bày, trong năm 1968 Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc đã hai lần được cải-tổ nhưng chúng tôi vẫn luôn luôn cố gắng thế để và sẵn sàng kịp thời chấn-chỉnh cho phù hợp nhu-cầu công-tác để phục-vụ đồng-bào được hữu hiệu.

Trong mục-tiêu này, năm 1969 chúng tôi sẽ đệ trình xin cải danh Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc thành «Bộ Sắc-Tộc» cho phù hợp với danh-ừ mà Hiến-pháp đã dùng và có tinh cách rộng rãi hơn. Ngoài ra chúng tôi cũng đã chuẩn-bị xong hồ sơ đệ trình Chánh-Phủ ban hành Sắc-lệnh ấn-định rõ ràng chức-chương của Tổng-Trưởng Sắc-Tộc trên các địa-hạt chính-trị, hành-chánh, an-ninh, kinh-lễ, văn-hóa, xã-hội v.v... Một khi chức-chương đã được minh định, Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc có đường hướng rõ ràng để phục-vụ đồng-bào Thiều-số được hữu hiệu hơn.

33.— Xúc tiến thành lập Hội-Đồng Sắc-Tộc :

Dự án thành lập Hội-Đồng Sắc-Tộc đã được quý vị tranh-đấu kết-quả tại Nghị-Trường và Hạ-Nghị-Viện đã chấp thuận. Chúng tôi đang nghiên-cứu, chờ đợi Dự-luật được ban hành sẽ bắt tay ngay vào việc phối hợp với quý vị cùng Chánh-Phủ xúc tiến việc bầu cử và tuyển lựa Hội-viên Hội-đồng các Sắc-Tộc với ước mong rằng cơ-quan tư-vấn này sớm được thành-lập để chia sẻ cùng quý vị và chúng tôi trọng trách nâng cao đời sống của đồng-bào Thiều-số.

34 — Hữu-hiệu hóa công-tác bình định và Xây-dựng Sơn-thôn :

Như quý vị đã biết, kể từ hạ bán niên 1968, Tổng-Thống đã đề ra chiến-dịch « Tấn công Bình-định », kế tiếp chiến-dịch này là « Chiến-dịch Bình-định và Xây-dựng 1969 » nhằm vào những 8 mục tiêu sau đây :

- Kiểm-soát và bảo-vệ an-ninh cho 90% dân chúng.
- Loại trừ cán-bộ cơ sở nằm vùng của địch,
- Kiện toàn các cơ sở Hành-chánh hạ tầng xã, ấp trên toàn quốc,
- Bành-trướng tổ chức nhân-dân tự-vệ,
- Gia tăng nỗ lực chiêu-hồi,
- Giảm số dân tỵ nạn,
- Tăng cường nỗ lực thông-tin,
- Khuyến khích phát-triển kinh-tế nông-thôn và cải-thiện sinh-hoạt.

Chương-trình xây-dựng Sơn-thôn là một phần trong chương-trình xây-dựng chung của Quốc-gia, do đó cũng cần được cải tiến cho phù hợp với nhu-cầu công-tác mới.

Số cán-bộ Xây-dựng Sơn-thôn hiện đang hoạt động là 7.200 cán-bộ, số cán-bộ này đã tạm đủ theo tỷ-lệ 100 người dân có một cán-bộ, vì vậy, Trung-Tâm Huấn-Luyện Trường-Sơn tại

Pleiku tạm ngừng việc đào tạo cán-bộ tân tuyền ; các Huấn-luyện-viên của Trung-Tâm đã được huấn-luyện bổ túc để thành lập các Toán Huấn-luyện-viên lưu-động. Kể từ đầu năm 1969 các Toán Huấn-luyện-viên lưu-động được gửi đến các Tỉnh để nghiên-cứu nhu-cầu và khả năng của từng địa-phương, đề nghị những công-tác cần thiết và hướng dẫn cán-bộ Xây-dựng Sơn-thôn thực hiện công tác, khi cần bổ xung, các cán-bộ tân tuyền sẽ được huấn-luyện ngay tại chỗ.

Để thực hiện chương trình bình định và Xây dựng năm 1969, các Đoàn Xây-dựng Sơn-thôn sẽ phối hợp với các Lực-lượng Địa-phương-quân, Nghĩa-quân gia tăng hoạt động, đem chính nghĩa và tự do no ấm đến cho đồng bào tại các vùng xôi đậu hay những nơi do địch kiểm soát.

35.— Đẩy mạnh công tác hướng dẫn đồng bào Thiều-số phát-triển kinh-tê :

Đây là một công tác nhằm vào hai mục tiêu :

- a) Cải-thiện đời sống đồng-bào Thiều-số,
- b) Hướng-dẫn đồng-bào Thiều-số tham gia vào công cuộc phục hưng kinh tế hậu chiến.

Để thực hiện công tác này sang niên khóa 1969 chúng tôi sẽ cải biến Trung-Tâm Huấn-Luyện Trường-Sơn Pleiku thành một *Trung-Tâm Bách-Khoa chuyên nghiệp*. Trung-Tâm này sẽ mở các lớp dạy nghề thủ-công-nghệ, kỹ-nghệ cho đồng-bào Thiều-số. Học viên sẽ là :

— Các cán-bộ Xây-dựng Sơn-thôn từ các tỉnh về học nghề để trở về địa-phương hướng dẫn đồng bào tại các ấp đang phụ trách xây dựng.

— Các nhân viên Hội-đồng-xã, ấp Thượng đề về địa phương hướng dẫn lại đồng-bào.

— Những thường dân muốn trau dồi, cải tiến nghề nghiệp v.v...

Ngoài Trung-Tâm Bách-Khoa tại Pleiku, Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc cũng dự trù tổ chức những khóa hướng nghiệp cho đồng-bào Thiều-số tại các Tỉnh. Nếu cần Bộ sẽ can thiệp với các cơ quan chuyên môn hoặc Quân-đội hướng dẫn giùm, như trường hợp Đại-đội 851 Yểm-Trợ Quân-Cu tại ĐALAT đã huấn luyện giùm 20 thợ máy người Thiều-số mới bẻ giảng ngày 14/12/68 và sẽ mở thêm những khóa kế tiếp.

Các thợ chuyên môn sau khi tốt nghiệp, hoặc sẽ được giới thiệu việc làm, hoặc được cấp phương tiện, được giúp đỡ, chỉ dẫn để hành nghề tự túc.

Nông nghiệp giữ vai trò chính trong công cuộc phát-triển kinh tế của đồng bào Thiều-số tất nhiên sẽ được đặt lên hàng quan trọng.

36.— Phát triển văn hóa—giáo-dục :

— Trong công tác này, Bộ chúng tôi sẽ cố gắng phối hợp cùng Bộ Văn-Hóa Giáo-Dục để có chương trình hữu hiệu nhằm thanh toán nạn mù chữ,

— Tiếp tục lựa chọn sinh viên ưu tú đưa đi du học ngoại quốc về các ngành chuyên môn,

— Nghiên cứu đề mở thêm trường ốc, Ký-túc-xá dành cho học sinh Thiều-số,

Cấp phát thêm học bổng cho học sinh ưu tú,

— Đôn đốc việc dạy thồ ngữ Thượng.

xXx

Trên đây là những điểm chính yếu, chúng tôi xin chuyển đến quý vị bản chương trình hoạt động niên khóa 1969 với chi tiết công tác trên từng địa hạt.

xXx

— Như chúng tôi đã trình bày, công cuộc cải tiến dân sinh cho đồng-bào Thiều-số là một công tác khó khăn và trường kỳ, Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc chúng tôi cần được sự thông cảm cộng tác của quý vị cũng như đồng-bào và các cơ quan các ngành trong Chánh-Phủ. Chúng tôi hy vọng rằng quý vị sẽ giúp đỡ chúng tôi trong việc tìm kiếm sự thông cảm đó để sớm mang lại sự tiến bộ và no ấm cho đồng bào các Sắc-tộc chúng ta.

— Một lần nữa, xin thành thật cảm tạ nhã ý của Ông Chủ-Tịch và quý vị Dân-biêu trong Ủy-Ban Phát-Triển Sắc-Tộc dành cho chúng tôi vinh dự được trình bày cùng quý vị về chương trình phục vụ đồng-bào Thiều-số của Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc. Chúng tôi xin lãnh nhận những ý kiến xây-dựng của quý liệt vị để phục vụ đồng bào hữu hiệu hơn.



**2. Vị-trí của đồng-bào các
Sảo-tộc trong oộng-đồng
Việt - Nam**

**DIỄN - VĂN CỦA ÔNG ĐẶC - ỦY - TRƯỞNG
THƯỢNG - VỤ TRONG ĐẠI - HỘI CÁC
SẮC-TỘC THƯỢNG TẠI PLEIKU**

ngày 25, 26 - 6 - 1967

Kính thưa

Kính thưa quý vị

Hôm nay, một lần nữa Tỉnh Pleiku được chọn làm địa điểm lịch-sử ghi dấu một giai-đoạn mới rất quan-trọng cho sự tiến-bộ của đồng-bào Thượng. Thật vậy, quý-vị Đại-Biểu các Sắc tộc Thượng toàn quốc qui-tụ về đây hôm nay là để thảo luận về một định-hướng cho công-tác Thượng-vụ, Chính-Phủ sẽ chiếu theo ý-kiến của quý vị đại-diện để hoạch định những chương-trình lâu dài cho công cuộc cải tiến xã hội Thượng.

Trước hết nhân danh Đặc-Ủy-Trưởng Thượng-vụ, tôi thành thật cảm-tạ cùng quý vị đại-biểu các Sắc-tộc toàn quốc. Quý-vị đã chọn Trung-tâm Huấn-luyện Trường-Sơn, một cơ sở của ngành Thượng-vụ, để làm Hội trường cho Đại-Hội, là một vinh-dự lớn lao cho ngành Thượng-vụ của chúng tôi. Trung-tâm này là một trong những cơ-sở lớn mà Chính-Phủ đã thực hiện nhằm nâng đỡ đời sống của đồng-bào Thượng, ngày hôm nay được đón tiếp đại-diện các Sắc-tộc Thượng toàn quốc. Trung-Tâm đã đi vào lịch sử cùng với kết quả mà đại-hội sẽ quyết-định cho tương-lai của các Sắc-tộc Thượng.

Kính thưa quý vị,

Như quý-vị đã rõ, ngày 1-4-1967 Hiến-Pháp của nền Đệ

II Cộng-Hòa Việt-Nam được ban-hành, trong đó nhiều điều-khoản dành riêng cho sự nâng-dỡ các Sắc-tộc Thiều-số, Đặc-biệt điều 24 xác- định là Quốc-gia công-nhân sự hiện-hữu của các Sắc-tộc Thiều-số trong cộng-đồng VN và dự trù một đạo-luật qui-định những sự nâng-dỡ dành cho đồng-bào Thiều-số-

Quý vị cũng đã rõ, ngày 19-4-1967, Chính phủ công bố chính sách Đại Đoàn kết Dân tộc.

Trước khi bàn đến mục đích của Đại hội, tôi xin phép được nhấn mạnh :

Không phải đến ngày nay, vì có Hiến-Pháp Chính-phủ mới đặc biệt quan tâm đến vấn đề đồng bào Thượng, trái lại trong hai uăm qua Chính-phủ đã dành cho đồng bào Thượng nhiều sự nâng đỡ tích cực và đã thực hiện được nhiều công tác nhằm cải thiện đời sống của đồng bào Thượng. Hiến pháp chỉ xác định lại chính sách «Dân tộc Hòa đồng Đồng tiến» đã được thực hiện.

Nói đến pháp lý thì không có vấn kiện nào có giá trị pháp lý hơn bản Hiến pháp. Hiến pháp được ban hành đã xác định vị trí của đồng bào Thiều số trong cộng đồng Quốc gia và bổn phận của Quốc-gia đối với các Sắc-tộc Thiều-số, thì Chính-Phủ có bổn phận phải thi hành.

Tuy nhiên, đến nay vẫn còn một số đồng bào Thượng mong muốn được có một bản Quy - chế riêng cho đồng bào Thượng. Đề đáp ứng nguyện vọng đó, và cũng đề 3 nguyên lý Dân-tộc, Dân-Hòa và Dân tiến của chính sách Đại Đoàn kết dân tộc được thể hiện, quý vị đại diện các Sắc tộc, Thượng toàn quốc được Chính Phủ mời về đây thảo luận về Đạo luật qui định những sự nâng đỡ đồng bào Thượng mà Hiến pháp đã dự trù.

Đề quý vị đại diện các Sắc tộc nhận định rõ về vai trò của đồng bào Thiều số trong Cộng đồng Quốc-gia Việt Nam và

các chính sách Thượng vụ kim, cổ ngõ hầu giúp đại hội có những quyết định dứt khoát cho tương lai của xã hội Thượng, tôi xin trình bày sơ lược sau đây về «vai trò và vị trí của đồng bào Thượng trong lịch sử Việt-Nam».

xXx

II.— DIỄN TRÌNH LỊCH SỬ

11.— Sự giao hảo giữa Kinh và Thượng trước thế kỷ XX.

Tổ chức chính trị của Việt Nam ngày xưa, cũng như phần đông các Quốc-gia khác tại Đông-Nam-Á, theo chế độ Quân chủ và địa phương hay chư hầu tự trị. Các Sắc tộc Thượng trên Cao nguyên xưa kia chính là những chư hầu Thuộc Quốc hay Thuộc Man của Triều đình Việt-Nam, hằng năm vẫn theo lệ triều cống.

Tổ tiên Việt Nam, trong đó có người Kinh và Thượng đã cùng góp công sức để bảo vệ, xây-dựng đất nước này. Hình ảnh những binh đội Thiệu-số đứng trong hàng ngũ Đạo quân VN đập tan-mộng xâm lăng của giặc phương Bắc, lật đổ các chế độ độc tài, phá tan ách nô lệ là những hình ảnh đẹp mà ngày nay chúng ta dễ dàng tìm kiếm trong khắp các trang sử oai hùng của dân Việt. Lịch sử không hề nói đến sự bất bình giữa Kinh và Thượng. Lịch sử còn chứng minh tinh thần bình đẳng Kinh Thượng rất khít khao trong những giai đoạn ganh tài đua trí giữa các anh tài Kinh Thượng của đất nước. Dân tộc VN luôn luôn dễ dãi, cởi mở ủng hộ những người vì dân vì nước bất luận người đó là Kinh hay Thượng. Những vị vua Đinh-tiên-Hoàng, Lê-Lợi v.v... tuy các sử gia chưa ai dám đoán quyết nhưng vẫn đặt thành nghi vấn đó là những người Thiệu-số, Vua chúa nước Việt cũng chỉ dãi ngộ anh tài, không phân biệt là Kinh hay Thượng. Hình ảnh người Thượng lấy công chúa và Thiên tử kết hôn với gái Thượng không phải là hiếm trong trong lịch sử Việt-Nam.

Tóm lại, trước khi người Pháp đặt chân lên đất nước này mỗi tỉnh Kinh Thượng, sự giao hảo giữa kẻ mạn ngược với người miền xuôi được tốt đẹp. Sự kiện phân chia anh Kinh tôi Thượng; chị Bắc, cô Nam, chỉ xảy ra khi thực-dân muốn phân hóa lực lượng của dân tộc chúng ta,

12.— Cao nguyên trong thời kỳ pháp thuộc.

Để hiểu rõ hơn về âm mưu chia rẽ của thực dân, chúng ta dờ lại những trang sử đen tối vào cuối thế kỷ XIX và ở đây chúng tôi chỉ xin phép nói về Vùng Thượng du miền Nam để khỏi làm mất nhiều thời giờ của quý vị.

Trước khi người Pháp đặt nền đô-hộ tại V.N. Cao nguyên miền Nam tuy thuộc về Nam triều, nhưng triều đình mới chỉ đặt được nền móng Hành chánh cho Trấn-Man hay Sơn Phòng-trấn chạy dọc theo dãy Trường-sơn từ Quảng-Nam trở xuống tới Ninh-Bình-Thuận. Trên Cao-nguyên tới cuối thế kỷ XIX, chưa có bao nhiêu người Kinh lên lập nghiệp, triều đình mới chỉ đặt các trạm thơ và các đồn binh tại các địa điểm quận lý có từ trước năm 1955. Mỗi đồn binh phụ trách một Đạo tương đương cấp Quận hiện nay. Mỗi Đạo do một Viên Giám-Binh trông coi.

Năm 1887, người Pháp đặt Tổng-Đốc toàn quyền để cai trị Đông-Dương. Nam-kỳ bị coi là xứ bị trị do một viên Thống-dốc cai quản. Trung-kỳ và Cao-Miền có những viên Khâm-sứ trông coi ; Bắc-kỳ và Lào mỗi nơi có Thống-sứ cai trị. Cao-nguyên Trung-phần bấy giờ thuộc vào xứ Trung-kỳ và vẫn chia thành những khu vực Hành-chánh.

Đến 03-10-1893 với chủ mưu tách Cao-nguyên ra khỏi Việt-Nam, trong Hiệp-ước ký kết với Thái-Lan, người Pháp âm thầm sát nhập khu vực từ Kontum đến Darlac vào Lào-Quốc. Tuy nhiên âm mưu này đã gặp sức chống đối mãnh liệt của kháng chiến quân Kinh và Thượng. Năm 1898, người Pháp

phải đặt Tòa Đại-Lý Hành-chánh tại Kontum và ủy cho Linh-Mục Viallenton làm Đại-Lý, mục đích muốn nhờ uy tín của hàng giáo sĩ để xoa dịu phần nào sức chống đối của kháng chiến quân. Âm mưu đó cũng không lừa được ai, nên đến 22-11-1904 phần đất Darlac được trả về cho VN và đến 4-7-1905 người Pháp phải trả nốt phần đất Kontum cho dân Việt.

Đến năm 1907, Tỉnh Kontum chính thức được thiết lập, Pleiku, Banmethuot cho đến bấy giờ vẫn chỉ là những tiền đồn của Tỉnh Kontum. Mãi đến năm 1923 Tỉnh Darlac mới được thiết lập. Mới lên nhậm chức, Công-Sứ Sabatier liền ra lệnh cấm người Kinh lên lập nghiệp để bảo vệ độc quyền cho Hội Trồng-Trọt Pháp đang ra sức khai phá đồn điền tại Darlac, Lệnh cấm này mãi đến năm 1930 mới được bãi bỏ nhưng người Kinh lên Darlac vẫn bị kiểm soát gắt gao.

Pleiku mãi đến 12-2-1929 mới tách khỏi Kontum để thành 1 Tỉnh riêng do Nghị-định số 3631 của Tòa Khâm-Sứ Huế.

Tại Kontum, Pleiku, Darlac, bên cạnh các viên Công-Sứ Pháp, triều đình Huế đặt một viên Quản-Đạo lo việc an ninh trật tự chung trong Tỉnh.

Trong khi đồng bằng Kontum, Cao-nguyên Darlac, Cao-nguyên Djarai và Cao-nguyên Trung-Ương giáp giới lâm bang bị âm mưu tách khỏi Việt-Nam, thì người Pháp đang biến Dalat thuộc Cao-nguyên Lâm-viên thành Trung-Tâm dưỡng sức và Cao-nguyên Đồng-Nai-Thượng bị bãi bỏ, sát nhập trở lại Tỉnh Bình-Thuận và mãi đến năm 1920 mới được tái lập.

Chúng ta vừa mới kể đến khu vực mà triều đình Việt-Nam chưa đặt được cơ sở Hành-Chánh vững vàng, Chúng ta sẽ rõ thêm âm mưu của Thực-dân Pháp khi thấy rằng ngay Sơn-Phòng-Trấn tức Vùng Thượng-Cận Duyên-Hải, từ xưa vẫn thuộc về các Tỉnh Trung-Kỳ, cũng bị người Pháp tách rời khỏi quyền kiểm soát của Nam-triều. Ngày 16-10-1898, Khâm-

Sứ Trung-Việt đề nghị với triều đình Huế đề người Pháp trực tiếp phụ trách an ninh trên các vùng Thượng kể cả Sơn-Phong-Trấn ; Nhà Vua chấp thuận. Năm 1901, Pháp lập một Nha Đại-Lý thuộc Vùng Trà-Mỹ và kiểm soát dần dần các Quận-Thượng-Du thuộc Trung-Nguyên Trung-phần hiện nay. Các Đại-lý lần lượt được sát nhập vào các Tỉnh Kontum, Pleiku, Darlac, Đồng-Nai-Thượng.

Thế là đã rõ rệt, người Pháp nắm hẳn việc cai trị Vùng Thượng. Nam triều tuy có các vị Quân-Đạo bên cạnh các viên Công-Sứ nhưng chỉ là những binh phong che đậy âm tách Cao-nguyên ra khỏi lãnh thổ Việt-Nam của Tự-cử dân Pháp ; những binh phong đó có tác dụng ngăn chặn những mũi dùi của các nhà ái quốc Việt-Nam và chính nghĩa hóa âm mưu của Pháp trước dư luận Quốc-Tế. Âm mưu tách Cao-nguyên ra khỏi Việt-Nam của người Pháp nhằm 2 mục đích chính :

- Dành độc quyền khai thác tài nguyên Cao-nguyên.
- Ngăn chặn hoạt động của của các tổ chức cứu quốc Việt-Nam vẫn lập căn cứ kháng Pháp trên Vùng Thượng.

Đến năm 1946, người Pháp không còn dấu diếm âm mưu trên, do Sắc-lệnh ký ngày 27-5-1946, các Tỉnh Darlac, Đồng-Nai-Thượng, Lâm-Viên, Pleiku và Kontum được tổ chức thành một Liên-bang mệnh danh là « Liên-Bang phụ-trách các Dân-tộc Sơn-Cước Miền Nam Đông-Dương » — Liên-bang do một Tòa ủy-viên phụ-trách, trụ sở đặt tại Banmethuôt. Sắc-lệnh thành-lập nói rõ là Liên-Bang này tách khỏi quyền-hạn của Ủy-Viên Cộng-Hòa Nam-Việt, và trực tiếp thống thuộc Cao Ủy Phủ Pháp tại Đông-Dương.

Do Nghị-định ngày 4-6-1947 Tòa Ủy-Viên Liên-Bang Sơn-cước được đổi thành Tòa Ủy-Viên phụ trách các dân tộc Sơn-cước Miền Nam Đông-Dương.

Điều mà chúng tôi muốn nhấn mạnh thêm là :

Trong suốt thời gian chiếm hữu Cao-nguyên làm của riêng người Pháp hầu như chỉ chú trọng đưa người lên khai thác tài nguyên. Vấn đề khai hóa dân địa phương phó mặc cho các nhà truyền giáo, nhà cầm quyền chỉ chú trọng mộ phu, tuyển lính và công tác xã hội là đem những quần áo cũ, ít muối gạo phân phát cho phu đồn điền. Điều này chúng ta thấy rất rõ khi nhìn vào con số thống kê tình trạng giáo dục Thượng trên Cao-nguyên. Tổng cộng tính đến 31-3-1949, trên toàn vùng Thượng du miền Nam có :

- 24 trường mẫu giáo 1 lớp
- 4 trường Sơ-học 2 lớp
- 6 trường Sơ-học 3 lớp
- 3 trường Tiểu-Học
- 2 trường Trung-Học chỉ có lớp đệ thất
- 1 trường Chuyên nghiệp.

Số học sinh Thượng đến ngày vừa kể cộng chung là 3.522 em. Trong gần nửa Thế kỷ độc quyền khai hóa cho dân Sơn-Cước, mà trong số gần 1 triệu dân chỉ có 3.522 người gọi là biết chữ thì quả thật Chính-sách ngu-dân của Thực dân đã đạt đến mức tinh vi nhất.

13. — Cao nguyên miền Nam: Hoàng-triều cương-thò :

Đồng bào Thượng tuy thật thà, chất phác nhưng cũng nhận thấy rõ âm mưu của người Pháp. Vì vậy, nhiều nhà ái quốc Thượng đã đứng lên hoặc tự chủ trương, hoặc lãnh đạo đồng bào Thượng tham gia các Phong trào kháng Pháp.

Đến năm 1949, trước tình thần bất khuất, tranh đấu bền chí của nhân dân VN, Chính-Phủ Pháp phải trả lại cho nhân dân Việt-Nam cả hai miền Cao-nguyên Nam và Bắc. Mặc dù vậy, Chính-Phủ Pháp vì muốn bảo vệ quyền lợi cho người Pháp trên Cao-Nguyên nên yêu cầu Chính-Phủ Việt-Nam tổ

chức Vùng Thượng-Du Nam và Bắc theo một hệ thống riêng và ban hành Quy chế đặc biệt cho đồng bào Thượng với sự thỏa thuận của Chính-Phủ Pháp. Tổng-Thống Pháp Vincent-Auriol trong giắc thư đề ngày 8-3-1949 gửi Cựu Hoàng Bảo Đại đã viết như sau :

« Đối với các Dân tộc không thuộc về giống nòi Việt-Nam mà khu vực cư trú lịch sử vẫn ở trên lãnh thổ Việt Nam và theo truyền thống vẫn qui thuận Hoàng-Triều, thì Hoàng-đế Việt-Nam sẽ ban bố những qui chế riêng biệt cho Đại-Biều các Dân-tộc đó ».

Đề thi hành những điều cam kết với Chính-Phủ Pháp ngày 12-4-1950. Cựu Hoàng-Bảo-Đại ký Đạo-Dụ số 6 đặt các Tỉnh và các miền Thượng-du Nam và Bắc trực tiếp thuộc quyền Quốc-Trưởng.

Theo Điều 2 Sắc-lệnh số 3 ngày 25-7-1950, các Tỉnh Darlac, Đồng-Nai-Thượng, Lâm-Viên, Pleiku và Kontum hợp thành một địa phận Hành-Chánh riêng biệt gọi là Cao-nguyên Miền Nam thuộc Hoàng-triều Cương-thổ dưới quyền một Ủy-Viên Đức Quốc-Trưởng, và đặt dưới quyền Tòa Khâm Mạng do 1 vị Khâm-Mạng quyền hành 1 Quốc-Vụ-Khanh trông coi.

Ngày 21-5-1951, Quốc-Trưởng ban hành Dụ số 10 ấn định quy chế riêng biệt cho đồng bào Thượng Miền Nam. Đại cương bản Quy chế gồm các điều khoản như sau :

Điều 1.— Quy chế nhằm mục đích bảo đảm uy quyền tối cao của Quốc-gia Việt-Nam và sự phát triển tự do của các Sắc-tộc Thiểu-số trong sự tôn trọng phong-tục tập-quán của họ.

Điều 2.— Cao-Nguyên Miền Nam vẫn trực thuộc Đức-Quốc-Trưởng.

Điều 3.— Hướng dẫn đồng bào Thượng tham gia vào việc phát triển Cao-nguyên miền Nam.

Điều 4.— Trọng các Tù-Trưởng, truyền thống kế vị và các chức việc do đồng bào Thượng đề cử.

Điều 5.— Thành lập 1 Hội-đồng Kinh-tế để phát triển Nông-nghiệp, kỹ nghệ, thương mại trên Cao-nguyên miền Nam.

Điều 6.— Thành lập Tòa-Án Phong tục Thượng.

Điều 7.— Bảo đảm quyền sở hữu đất đai của đồng bào Thượng.

Điều 8.— Hoạch - định các kế hoạch phát triển y-tế, giáo dục nhằm nâng cao điều-kiện vật chất và tinh thần cho đồng bào Thượng.

— Duy trì việc dạy Thờ-ngữ ở bậc sơ học và tiểu-học.

— Đào tạo cán-bộ Thượng cung ứng cho nhu cầu Quân-sự, Hành - Chánh, Y-tế và giáo dục trên Cao-nguyên.

Điều 9.— Việc thi hành quân dịch không áp dụng gắt gao với đồng bào Thượng và các binh sĩ Thượng được tổ chức thành những đơn - vị sơn-cước, ưu tiên phục vụ tại Cao-nguyên.

Nhìn chung, bản Quy chế này đáp ứng phần nào nguyện vọng của đồng-bào Thượng, nhưng khuyết điểm là không nói lên được sự hiện hữu của các Sắc-tộc Thiếu số trong cộng đồng Việt-Nam. Chế độ Hoàng triều Cương thổ đặt Cao-nguyên thành đất tư của Hoàng-triều, người Kinh lên lập nghiệp vẫn bị hạn chế đến mức tối đa. Do đó, giữa Kinh và Thượng bị phân hóa trong hơn nửa thế kỷ vẫn còn sự ngăn cách, không có dịp giao tiếp, thông cảm để diu dắt nhau tiến bộ chung sức xây dựng đất nước.

14.— Ngô Đình-Diệm với chú-trương đồng hóa Kinh Thượng:

Vừa lên cầm quyền, Thủ-Tướng Ngô-Đình-Diệm yêu

cầu Quốc Trưởng hủy bỏ Hoàng-triều Cương-thổ. Đề nghị được chấp thuận, ngày 11-3-1955 Quốc-Trưởng phê chuẩn Đạo dụ số 21 sát nhập các vùng Cao-nguyên Miền Nam và miền Bắc vào lãnh thổ Quốc-gia Việt-Nam và đặt hoàn toàn thuộc quyền quản trị của Chính Phủ Quốc-gia.

Chúng ta phải thành thật công nhận rằng quyết định trên là một thắng lợi lớn lao của nhân dân Việt-Nam. Toàn dân Kinh cũng như Thượng đều vui mừng, sự ngăn cách không còn nữa, Kinh-Thượng đều bình đẳng, nhất trí, cùng nhau kiến thiết lại đất nước sau hàng thế kỷ bị nô lệ và chiến tranh. Ngay từ ngày chế độ Hoàng triều Cương thổ được bãi bỏ, đồng-bào Thượng hân hoan mở rộng cánh tay đón tiếp những người anh em ruột thịt. Tình huynh đệ Kinh Thượng gần bó tưởng không bao giờ chia rẽ được. Nhưng Chính-Phủ Ngô-Đình-Diệm đã làm tan vỡ mộng đẹp của toàn dân.

Điều 2 của Đạo-Dụ số 21 vừa kể nói rằng «Nền tổ chức Hành chánh các vùng nói trên, cùng quy chế riêng biệt của các dân tộc có phong-tục khác người Việt-Nam cư trú tại vùng ấy, ấn định do những Dụ sẽ ban bố sau».

Về tổ chức Hành-chánh thì Tòa Đại-biểu Chính-Phủ được thành lập thay thế cho Tòa Khâm-Sứ, các Tỉnh được lập thêm, phân chia lại ranh giới v.v... nhưng còn Quy-chế cho đồng-bào Thượng có phong tục khác người Kinh thì không bao giờ được cập tới. Chẳng những vậy, Chính-Phủ hiện còn áp dụng những biện-pháp độc đoán như :

- Phủ nhận quyền sở hữu đất đai của đồng-bào Thượng.
- Giải tán các Tòa án phong tục tập quán.
- Cấm dạy thổ ngữ Thượng v.v...

Thêm vào đó, chính quyền thiếu biện pháp giáo dục đồng-bào Kinh trong việc giao dịch tiếp xúc với những anh em

thiếu-số chậm tiến, nên mỗi ngày một đào sâu hố chia rẽ giữa Kinh và Thượng.

Chỉ 2 năm sau khi Ông Diệm lên nắm chính-quyền, giới trí thức Thượng đã hiểu rõ âm mưu đồng hóa của Chính-quyền, nên đã đứng lên phản đối. Phong trào nhen nhúm năm 1957 và bộc phát vào tháng 8/1958. Đề giải quyết vấn đề, Chính-Phủ Diệm chẳng những không cứu xét nguyện vọng của đồng bào Thượng mà còn giam giữ những nhân vật lãnh đạo phong trào, phân tán những công chức, quân-nhân Thượng về miền xuôi. Nhằm xoa dịu phần nào căm hờn của đồng bào Thượng, Chính-Phủ Diệm cho thành lập Nha Công-Tác Xã-Hội Miền Thượng và ban hành trên giấy tờ 1 bản chính-sách Thượng-vụ. Bản chính-sách này, nội dung rất tốt đẹp. Suốt tám năm dưới chế độ hà khắc của Ngô-dinh-Diệm, đồng bào Thượng được nghe rất nhiều về cái ưu ái của bản chính-sách nhưng vẫn phải âm thầm sống trong tình trạng chậm tiến bất biến nếu không muốn nói là tàn lụn hơn. Cũng vì vậy, đồng bào Thượng đã mang nặng thành kiến và không còn đủ tin tưởng vào danh từ Chính sách.

15. — Chính-sách Thượng-Vụ của Chính-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa sau Cách-Mạng 01-11-1963.

Sau Cách-Mạng, các Chính-Phủ kế tiếp từ Thủ-Tướng Nguyễn-Ngọc-Thơ đến Chính-Phủ Phan-Huy-Quát, ít nhiều đều lưu tâm đến vấn đề Thượng-Vụ.

- Các lãnh tụ Thượng bị giam cầm từ năm 1958 được trả tự do và được giao phó cho những chức vụ quan trọng.
- Nha Công-Tác Xã-Hội miền Thượng được cải biến thành Nha Đặc-Trách Thượng-Vụ.
- Nhiều cuộc Đại-Hội, Hội-thảo giữa nhà cầm-quyền và đại diện các Sắc-tộc Thượng được tổ chức để thăm dò nguyện vọng của đồng bào Thượng. Do đó

một chính sách thượng dựa trên căn bản Kinh Thượng bình đẳng và đoàn kết thực sự, tôn trọng phong tục tập quán và nâng đỡ đồng bào Thượng được Thủ-Tướng Nguyễn-Khánh ban hành ngày 17-10-1964, chính sách này cũng hoạch định một chương trình nâng đỡ đồng bào Thượng trên mọi địa hạt Hành-chánh, Chính-Trị, Kinh-tế, Văn-Hóa, Xã-Hội.

Tuy nhiên như qui vị đã rõ, những năm đầu tiên sau Cách-Mạng, đất nước chúng ta lâm vào tình trạng chia rẽ, hỗn loạn chưa từng có, ngoài tiền tuyến áp lực quân sự của địch ngày một gia tăng, nên các Chính-Phủ vừa kể dù có thiện chí cũng không thể thực hiện những công tác lâu dài được.

Trước sự nguy vong của Dân-tộc, tháng 6/1965 Quân-đội phải dừng ra đảm nhiệm vai trò lãnh đạo Quốc-dân và từ đó tình hình đất nước mới được ổn định. Riêng về mặt công tác Thượng, Chính-Phủ do Thiếu-Tướng Nguyễn-Cao-Kỳ lãnh đạo đã tuyên bố trong bản tuyên cáo ngày 2-8-1965 như sau :

« Chính-Phủ long trọng xác nhận ý chí sẽ tiếp tục thực hiện những diêm trong chương trình đã thỏa hiệp với đại diện các sắc-dân Thượng tại Pleiku hồi tháng 10-1964.

Trong 2 năm qua, Chính-Phủ chẳng những giữ vững lời cam kết với đồng-bào Thượng mà còn đi xa hơn nữa, dành cho đồng-bào Thượng nhiều biện pháp nâng đỡ, giúp đỡ người Thượng nhiều hơn cả mong ước của đồng-bào Thượng.

Chính-sách Thượng-Vụ ban-hành ngày 17-10-1964 cũng được Thiếu-Tướng Chủ-Tịch Ủy-Ban Hành-Pháp Trung-Ưong bổ túc để trở thành một chính-sách của dân tộc, đó là chính-sách « Dân-tộc Hòa-đồng, Đồng-Tiến ».

II.— CÁC BIỆN - PHÁP NÂNG - ĐỠ ĐỒNG - BÀO THƯỢNG ĐÃ ĐƯỢC THỰC-HIỆN

Ban tổ-chức đã chuyển đến qui vị bản liệt kê đầy đủ những biện-pháp nâng đỡ mà Chính-Phủ đã dành cho đồng

bào Thương và những thành tích Thương-vụ đã thực hiện.

Ở đây chúng tôi chỉ xin phác họa những nét chính.

21.— Vé chính-trị :

Hiến-pháp Đệ II Cộng-Hòa Việt-Nam ban-hành ngày 1-4-1967 đã long trọng xác nhận sự hiện hữu của các sắc-tộc Thiều-số trong Cộng-đồng Quốc-gia Việt-Nam, chủ - trương bình đẳng giữa các công dân không phân biệt Sắc-tộc. Hiến-pháp cũng nhấn mạnh : Quốc-gia tôn trọng phong-tục tập quán của đồng-bào Thiều-số và đặc biệt nâng đỡ đồng-bào Thương mau chóng tiến kịp đà tiến hóa chung của dân-tộc.

Như vậy, Hiến - Pháp đã pháp lý hóa chính-sách Thương-Vụ «Dân-tộc Hòa-đồng—ĐỒNG-tiến» Công-dân Thương từ nay có thể vững tâm phát triển dân sinh, bảo vệ tập quán và nỗ lực cùng đồng-bào toàn quốc xây dựng đất nước. Hiến-pháp chẳng những bảo vệ cho đồng-bào Thương được hưởng quyền-lợi như mọi công dân khác mà còn bảo vệ những đặc-quyền mà người Kinh không được hưởng.

22.— Vé Hành-chánh :

Phủ Đặc-Ủy Thương-Vụ đã được thành lập để thực thi các nỗ lực nâng-đỡ đồng-bào Thương.

— Hiến-pháp đã dự trù thành lập Hội-đồng các Sắc-tộc để cố vấn cho Chính-Phủ về các vấn đề liên quan đến đồng-bào Thiều-số.

Công chức Thương, tùy theo khả năng được bổ nhiệm vào các chức vụ tương xứng, được dễ dãi trong các dịp thăng thưởng nhập ngạch theo học các khóa đào tạo Cán-bộ Hành-chánh cao cấp.

23.— Vé Quân-sự :

— Thanh niên Thương được tạm hoãn dịch nhưng

được giảm điều kiện văn bằng nếu tinh nguyện theo học các khóa Sĩ-quan và Hạ-sĩ-quan.

— Một trường Thiếu-sinh-quân dành riêng cho em cô nhi, tử sĩ Thượng đã được thành lập tại Pleiku.

— Một Trung-lâm rộng lớn đào tạo cán bộ Trường-sơn cung cấp cho nhu cầu bình định và xây dựng nông thôn dành riêng cho đồng bào Thượng đã hoạt động gần 3 năm nay.

24.— Về kinh tế :

— Các văn kiện phủ nhận quyền sở hữu đất đai của đồng bào Thượng được bãi bỏ. Chính-Phủ sắp ban hành dự luật kiến điền cho đồng bào Thượng.

— Người Thượng được hưởng ưu quyền trong việc hợp thức hóa theo lối thuận mai những diện tích chiếm canh trên 10 ha.

— Việc cấp bằng khoán hữu sản hóa đất đai cho đồng bào Thượng đã được thực hiện trên Cao-nguyên từ hai năm qua.

25.— Về Văn-Hóa—giáo-dục :

— Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ đã và đang xây cất thêm 13 Ký-túc-xá cho học sinh Thượng, nâng số Ký-túc-xá Thượng toàn quốc lên 11 Ký-túc-xá Trung-học, 44 Ký-túc-xá Tiểu-học. Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ đài thọ nuôi ăn và quản trị tất cả các cơ sở vừa kể.

— Số học bổng cấp cho học sinh Thượng được gia tăng rất nhiều trong 2 niên học vừa qua

— Sinh viên Thượng được hưởng nhiều biện pháp nâng đỡ để tiếp tục việc học.

— Nhiều lớp Dự Thất đặc biệt được tổ chức để học sinh Thượng trau dồi thêm Quốc-ngữ trước khi vào Trung-học.

— Thổ-ngữ Thượng được dạy tại bậc Tiểu-học. Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ đang phối hợp với các cơ quan ban soạn thảo sách giáo khoa Thổ-ngữ.

26.— Về Y-tế—xã-hội :

— Các sở Y-tế, xã hội trên Cao-nguyên được phát triển thêm. Riêng Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ đã quản trị và tài trợ cho :

— 14 cơ sở xã hội

— 11 Trung-tâm canh mục.

— Đồng bào Thượng được hưởng giá biểu trợ cấp ty nạn Cộng-sản và trợ cấp xã hội cao hơn đồng bào Kinh.

27.— Về Tư-pháp :

— Tòa-án Phong-tục Thượng đã được tái lập.

Tóm lại, tất cả những điều cam kết với đồng bào Thượng trong Đại-Hội 17-10-1964, Chính-Phủ đã thực hiện. Hơn thế nữa, nhiều biện pháp nâng đỡ đặc biệt khác cũng đã được thi hành. Quý vị có thể hiểu rõ hơn trong bản tài liệu đã được chuyển đến quý vị.

xXx

Lược qua vài nét lịch sử Tây-Nguyên với các Chính-sách Thượng-vụ kim cổ, chúng ta đã có một nhận định rõ rệt về vai trò đồng bào Thượng trong cộng đồng Việt-Nam và vị trí của Cao-nguyên trong Quốc-gia Việt-Nam

Cao-nguyên là phần đất trong lãnh thổ Việt-Nam mặc dù người Pháp đã nhiều phen âm mưu chuyển nhượng cho một Quốc-gia khác, rồi tách rời ra khỏi Việt-Nam, nhưng cuối cùng chính Tổng-Thống Pháp phải công nhận Cao-nguyên là lãnh thổ Việt-Nam.

— Đồng bào Thiều-số trên Cao-nguyên là công dân Việt-Nam có bản phận đối với Quốc-gia nên cần được luật

pháp bảo vệ, tôn trọng như mọi công khác. Hơn thế nữa, đồng bào Thượng thuộc thành phần chậm tiến trong xã hội Việt-Nam, chính quyền cần đặc biệt nâng đỡ để theo kịp đà tiến bộ của dân tộc. Chủ trương nô lệ hóa như thực dân đã làm, âm mưu đồng hóa như Chính-Phủ Ngô-Đình-Diệm, là những chính sách vô nhân đạo không thể tồn tại.

Nhìn vào hiện tại, chính sách Thượng-Vụ mệnh danh «Chính-sách dân-tộc Hòa-dồng—Đồng-tiến» đã đáp ứng được nguyện vọng của toàn dân và riêng của đồng bào Thượng. Đây là một chính sách đã mang lại thông cảm, đoàn kết Quốc-gia và giúp cho các Sắc-tộc Thiểu-số có cơ hội tự do phát triển.

xXx

Kính thưa quý vị

Nhân danh một công dân Thượng, tôi phải thành thật bày tỏ lòng tri ân sâu xa của đồng bào Thượng với Chính-Phủ.

Nhìn vào thành tích Thượng-Vụ trong 2 năm qua, chúng ta thấy rõ chính sách đã được Chính-Phủ thực hiện bằng cả con tim nhiệt thành và ý chí cương quyết nên đã thu hoạch được nhiều thành quả to lớn và đồng-bào Thượng đã tiến được những bước dài trong công cuộc cải thiện xã hội.

Cùng với lòng biết ơn đối với Nội Các Chiến tranh, đồng-bào Thượng cầu mong luôn luôn được Chính-Phủ dành cho sự nâng đỡ trong một thời gian lâu dài để theo kịp đà tiến của dân tộc. Đồng-bào rất hoan nghênh và tin tưởng vào chính sách «Dân-tộc Hòa-dồng—Đồng-tiến» và chính-sách «Đại-Đoàn Kết Dân-tộc» của Chính-Phủ. Tuy nhiên, như tôi đã trình bày Chính-Phủ Diệm đã làm cho đồng-bào Thượng không dám tin tưởng vào danh từ chính sách. Đồng-bào cho rằng chính-sách không có căn bản pháp lý nên rất có thể không được áp dụng

trông tương lai; vì vậy đồng bào ao ước Chính-Phủ dành cho một Sắc-luật ấn-định sự nâng-dỡ đặc-biệt cho đồng-bào Thiều-số.

Nguyện vọng của đồng bào, Hiến-pháp đã ghi nhận, Chính-Phủ cho tổ chức Đại hội hôm nay để đồng-bào Thượng toản quốc, qua các đại diện về tham-dự, có thể trực tiếp tham gia việc soạn thảo Đạo luật ấn-định các biện pháp đặc biệt nâng-dỡ đồng-bào Thiều-số như Hiến pháp đã dự trù.

Quyết định tổ chức Đại Hội này chứng tỏ Chính-Phủ hết sức tôn trọng tinh thần dân chủ và quyết tâm thực hiện công tác cải tiến dân sinh cho đồng-bào Thượng, cũng như quyết tâm thi hành chính sách Đại Đoàn kết Dân tộc mới được ban hành.

Tôi đây, trước khi dành lại thì giờ cho Hội-trưởng, tôi xin phép được có đôi lời ngỏ cùng các Phái đoàn Đại-Biểu về tham dự Hội nghị.

Kính thưa quý-vị Đại-Biểu.

Cách đây gần 3 năm, trong kỳ Đại Hội ngày 17-10-1961 Đại Biểu các Sắc tộc Thượng toản quốc cũng qui tụ về đây để đạo đạt lên Chính-Phủ nguyện vọng của đồng-bào Thượng, những nguyện vọng đó đã được Chính-Phủ lần hồi thực hiện và hơn thế nữa, Chính-Phủ đã làm nhiều hơn nói, đã dành cho đồng-bào Thượng những đặc-ân ngoài cả sự mong ước của đồng-bào Thượng.

Việc làm của Chính-Phủ là do sự thông cảm sâu xa với nỗi khổ đau chậm tiến của đồng-bào Thiều-số. Thông cảm và hiểu rõ nguyện vọng của đồng bào nên Chính-Phủ đã không sợ tốn kém, không ngại khó khăn để giúp đồng bào Thượng cải thiện đời sống.

Từ những biện pháp ưu đãi, dành dễ dàng cho các thành phần đồng bào thượng tham gia việc điều hành các

ơ cấu tổ chức chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; từ những việc nâng đỡ học sinh, sinh viên Thượng để có phương tiện tiếp tục học hành; từng những việc chi tiêu từng ngân khoản to lớn cho việc tạo dựng các cơ sở Thượng-vụ; từ những biện pháp nâng đỡ nhỏ, to khác, đến việc hai Dân biểu nguyên là cán bộ Fulro được phép ứng cử và đắc cử vào Quốc-Hội Lập Hiến, đó là những việc làm biểu lộ tinh thần khoan dung tru ái, thông cảm sâu xa của Chính-Phủ đối với đồng bào Thượng, không phải là Chính-Phủ nhượng bộ hay chịu áp lực của phe nhóm nào.

Việc Hiến-pháp ghi nhận sự hiện hữu của các Sắc-tộc Thượng, tôn trọng phong tục tập quán của đồng bào Thượng và dự trù các biện pháp nâng đỡ đồng bào Thiều-số, là do Quốc-Hội nhận định rõ rệt vai trò của đồng bào Thượng trong cộng đồng Việt-Nam và ý chí xây dựng tinh thần bình đẳng và Đoàn kết thực sự giữa các Dân-Biểu đại diện của từng Sắc-tộc, hay nói chung là của toàn dân Kinh cũng như Thượng, không phải là do công lao của một Thiều-số nào.

Đại-Hội ngày hôm nay cũng là kết quả của nhiều lần đại diện Sắc-tộc Thượng đạo đạt nguyện vọng lên Chính-Phủ và Chính-Phủ cũng đã dự trù tổ chức từ lâu nhằm giải quyết trọn vẹn những nguyện vọng chính đáng của đồng bào Thiều-số toàn quốc. Sở dĩ ý định của Chính-Phủ đến nay mới được thực hiện vì phải chờ Hiến-pháp ra đời, Đại-Hội của chúng ta mới có thêm giá trị lịch sử.

Qua những điều mà tôi vừa trình bày, hẳn quý đã hiểu rõ tầm quan trọng của Đại-Hội. Quý vị là những người đang làm lịch sử, quyết định tương lai của xã hội Thượng. Với danh nghĩa một nhân viên Chính-Phủ tôi sẽ không tham gia ý kiến vào quyết định của Đại-hội, nhưng với tư cách một công dân Thượng tôi xin tóm lược một vài nhận định khách quan:

1) Qua lịch sử, chúng ta thấy dù là chính sách hay quy chế, điều quan trọng là ở chỗ chính hay quy chế đó có được thi hành đúng đắn không? Nhận định trên giấy tờ thì quy chế của Pháp và Bảo-Đại năm 1950 cũng không hơn chính sách hiện nay, chính sách của Ngô Đình-Diệm có phần còn văn hoa hơn. Nhưng Pháp, Bảo-Đại và Ngô-Đình-Diệm chỉ dùng quy chế và chính sách để làm lá bài che đậy những âm mưu bóc lột người Thượng. Chỉ có chính sách hiện hành là được Chính-Phủ theo đuổi với quyết tâm thực sự nâng đỡ đồng bào Thượng. Nếu nói về căn bản pháp lý thì như tôi đã trình bày Hiến-pháp là một văn kiện pháp lý vững chắc nhất. Hiến-pháp đã ban hành những điều khoản mà Hiến-pháp đã dành cho đồng bào Thượng, và đó chính là một quy chế vững chắc nhất.

2) Hiến-pháp đã công nhận người Thiều-số là công dân Việt-Nam, đương nhiên có quyền được hưởng mọi quyền lợi công dân mà Hiến-pháp đã qui định. Bởi vậy, theo thiên ý của riêng tôi, một quy chế riêng biệt chỉ làm giới hạn sự phát triển của các Sắc-tộc mà thôi. Hiến-pháp cũng như một bãi đất rộng, mọi người có quyền lui tới, không ai đại gì rào lấy một mảnh đất nhỏ để tự giam hãm lấy mình.

Từ nhận định đó, chúng tôi đề nghị Đại-Hội khảo sát điều 24 của Hiến-Pháp, thảo luận kỹ càng những điều cần thiết cho sự phát triển của từng Sắc-tộc để xin Chính-Phủ ban hành một Đạo-luật ấn định những quyền lợi đặc biệt nâng đỡ đồng bào Thiều-số. Đạo-luật được ban hành chiếu theo Hiến-pháp, đồng bào Thượng sẽ không phải ràng buộc vào giới hạn của một quy chế nào.

Trước khi nhường lời cho Đại-Hội, một lần nữa tôi xin chân thành cảm tạ quý vị quan khách cùng các Phái-đoàn tham dự Đại-Hội và cầu chúc Đại-Hội thu đạt kết quả tốt đẹp.

* ★ *

SỰ HIỆN HỮU CỦA ĐỒNG BÀO THIẾU-SỐ TRONG CỘNG-ĐỒNG VIỆT-NAM (a)

Kính thưa

Kính thưa quý liệt vị,

Thật bất ngờ và vinh hạnh lớn lao cho chúng tôi được quý liệt vị ưu ái mời tham dự cuộc họp của Tổ-chức Quốc tế này, và được phép trình bày trước quý vị một vấn đề phức tạp, khô khan nhưng không kém phần quan trọng, đó là «*Vấn đề đồng bào Thiểu-số trong cộng đồng Việt-Nam*».

Việc trình bày một đề tài có tính cách chuyên môn đòi hỏi công phu nghiên cứu của các nhà Học giả, Bác học là một việc làm ngoài khả năng của chúng tôi. Chúng tôi đã dẫn đi rất nhiều, lo âu cũng không ít được mời thuyết trình, tuy nhiên chúng tôi phải cố gắng để khỏi phụ lòng mến yêu của quý liệt vị. Chúng tôi xin phép được đem vấn đề chuyên môn này trình bày thật giản dị và bình dân theo sự hiểu biết nông cạn của chúng tôi. Chúng tôi mong đợi được sự chỉ dẫn thêm của quý liệt vị cùng các bậc trí thức, Học giả trong và ngoài nước để vấn đề được thêm sáng tỏ giúp cho *Cộng-đồng Việt-Nam* thêm đoàn kết gắn bó trong tình thương dân tộc.

Kính thưa quý liệt vị,

Hơn ai hết, quý vị hiểu rõ rằng, cho đến thế kỷ của

-
- (a) — Bài thuyết trình của Ông Tổng-Tổng Phát-Triển Sắc-Tộc trước :
— Phiên họp của Khối trí thức công giáo Việt-Nam ngày 12/1/1969
— Phiên họp của tổ chức UNESCO họp tại Saigon ngày 10/2/1969.

chúng ta vào những năm cuối thế kỷ XX này, không còn dân tộc nào tự hào còn giữ nguyên huyết thống, không một Quốc-gia nào có một Sắc-tộc duy nhất. Bất cứ một Quốc-gia nào kể cả những cường quốc đều có những Sắc-tộc, những giòng họ mà từ ngôn ngữ, tập quán, màu da đều có những dị biệt với khối đại đa số.

Những Sắc-tộc có màu sắc dị biệt đó là những Sắc-tộc Thiều-số.

Dẫu muốn hay không, do hoàn cảnh lịch sử, các Sắc-tộc dị biệt được gán ghép để chung sống trong một biên giới ; đối nội thì có sự dị biệt về ngôn ngữ, tập quán có khi cả màu da, nhưng đối với Quốc-tế thì những người dân sống chung trong một biên giới là công dân của Quốc-gia hợp thành một dân tộc. Dân-tộc Việt-Nam là những công dân sống trong biên giới lãnh thổ của Quốc-gia Việt-Nam. Người Kinh ở đồng bằng là người Việt-Nam, người Thiều-số ở núi rừng Cao-nguyên cũng là người Việt-Nam. Đó là điều không thể chối cãi, nhưng vấn đề quan trọng là các sắc dân trong một Quốc-gia đã sống hòa hợp như thế nào và chính sách của Chánh-Phủ của Quốc-gia đó đối với đồng bào Thiều-số có hợp lý, có được công bằng, bác ái hay không ?

I.— CÁC SẮC-TỘC THIỀU-SỐ TẠI VIỆT-NAM

Trong số trên 33 triệu dân Việt-Nam trên toàn quốc, có chừng 3.500.000 người Thiều-số. Các Sắc-tộc Thiều-số chia ra làm nhiều Sắc dân, mỗi Sắc dân lại có nhiều bộ lạc. Thông thường người ta phân biệt đồng bào Thượng tức là những đồng bào Thiều-số sinh sống tại Cao-nguyên miền Nam ; đồng bào Thượng-du Bắc-Việt, những Sắc-tộc Thiều-số sống trên Cao-nguyên Miền Bắc và đồng bào Chàm một Sắc-tộc Thiều-số sinh sống tại vùng đồng bằng và duyên-hải Nam phần.

Tuy nhiên, các Sắc-tộc Thiều-số tại Cao-nguyên Miền

Nam hay Miền Bắc không phải là những Sắc-tộc đơn thuần mà còn chia ra làm nhiều sắc dân, nhiều chi phái khác biệt nhau từ ngôn ngữ đến tập quán.

a) *Các Sắc-tộc Thiều-số miền Bắc* dân số trên 2 triệu người gồm các sắc dân Tày, Thái, Nùng, Xá, Nhắng, v.v... có thể kể chung là khối người Thái, và một vài chi phái trong giòng Bách-Việt từ Trung-nguyên và Bắc Châu-Á di cư sang như Mèo, Mán. Các Sắc-tộc này có thể phân loại thành những nhóm chính :

— *Nhóm Nùng ở vùng Hải-Ninh (Móng-Cái), Cao-Bằng, Lạng-Sơn, Hà-Giang.* Người Nùng có những bộ tộc nhỏ là Phàng-Sinh, Xạ-Phang, Nhắng, Yao, Lolo, Xá v.v...

— *Nhóm Thái hay Thủy* có nghĩa là «Người Tự-Do»-Người Thái bên hữu ngạn sông Hồng-Hà tự xưng là «Người Tày», ta quen gọi là «Người Thổ», bên tả ngạn sông Hồng là «Người Thủy» được đọc thành «Người Thái». Người Thái có các chi phái : Thái-Đen, Thái-Trắng, Thái-Đỏ. Người Tày cũng chia thành hai chi phái. Sự phân chia này căn cứ vào y phục nhiều hơn và một vài chi tiết khác biệt trong phong tục tập quán.

— *Nhóm Mường ở vùng Hồi-Xuân, Thanh-Hóa.* Theo đúng nghĩa của thổ ngữ thì Mường tức là Tĩnh. Người Mường có nghĩa : «Người ở Tĩnh». Có thuyết cho rằng người Mường chính là người Việt-Nam nguyên thủy.

— *Nhóm Linh-tinh* gồm các Sắc-tộc nhỏ sống trên những triền núi cao là Mán, Mèo, Sán - Diu, Cao - Lan, Sán - Chỉ, U-Ní v.v...

Cuộc di cư vĩ đại năm 1954 đã đưa vào Nam một số người Thiều-số miền Bắc. Theo thống kê, hiện có chừng 100 ngàn người gồm các Sắc-tộc Mán, Mèo, Mường, Nhắng, Nùng, Thái, Tày tức Thổ định cư tại Cam-Ranh, Bình-Thuận, Darlac.

Tuyên-Đức, Lâm-Đồng, Long-Khánh, Bình-Tuy, Saigon, Gia-Định, Biên Hòa và Kiên-Giang.

b) Các Sắc-tộc Thiều số Miền Nam :

Đồng-bào Thiều-số cư ngụ trên Cao-nguyên Miền Nam và vùng Thượng-du các Tỉnh Quảng-Trị, Thừa-Thiên, Quảng-Nam, Quảng-Tín, dân số có gần 700.000 người, ta quen gọi là đồng-bào Thượng thuộc hai nhóm chủng-tộc chính là Malayo-Polynésien và Môn Khmer, có trên 60 bộ tộc lớn nhỏ mà từ sinh hoạt đến tập quán đều có đôi chút khác nhau. Các nhà khảo cứu sắp xếp lại để có những Sắc-tộc tiêu biểu như sau :

— *Nhóm Malayo-Polynésien :*

Được xếp vào nhóm này các Sắc-tộc sử dụng ngôn ngữ Malayo-Polynésien, ngôn ngữ được dùng trong một diện tích rộng lớn từ đảo Paques ở Thái-Bình-Dương đến Madagascar gồm cả Nam-Dương quần đảo và Đài-Loan. Các Sắc-tộc Thượng sử dụng ngôn ngữ này là :

- **Jarai** : dân số 100.038 người gồm các chi phái Arap, Hdrung, Tobuăn; người Jarai cư ngụ tại Pleiku, Phú-Bồn, một số nhỏ tại Nam Kontum và Bắc Darlac.
- **Rhadé** : dân số 94.394 người gồm cả các bộ tộc Tring, Adham, Bih, Dlié Rué, Édé, Ktul, Krung; Sắc-tộc Rhadé cư ngụ trên Cao-nguyên Darlac.
- **Roglai** : còn có tên Raglai hoặc Agglai, dân số có chừng 33.000 người cư ngụ tại vùng Thượng-du Khánh-Hòa, Cam-Ranh, Ninh-Bình-Thuận.
- **Hroi** : gồm cả bộ tộc M'Thur hay M'dhur, dân số chừng 25.305 người cư ngụ tại Phú-Yên, Phú-Bồn.
- **Churu** : dân số 5.560 người cư ngụ tại Quận Đơn-Dương Tỉnh Tuyên-Đức.
- **Bih** : dân số 5.214 người cư ngụ gần Trung-Tâm Banmê-thuột.

— *Nhóm Môn-Khmer :*

Được xếp vào nhóm này các Sắc-tộc xử dụng. Tiếng nói của các thổ dân ở Miến-Điện, Mã-Lai và Khmer. Các Sắc-tộc Thượng xử dụng loại tiếng này gồm có :

- **Bahnar**: dân số 96.006 người gồm chung các bộ tộc, Bahnar, Bonam, Hruì, Jolong, Konko, Krem, Roh, Tolo, Mơnam, Rogao, Alakong, cư ngụ trên địa phận Tỉnh Bình-Định, Nam Kontum, Đông Pleiku và Đông-Bắc Phú-Bồn.
- **Stieng** : dân số 41.828 người ở dọc theo ranh giới Miền Việt từ Tây Nam Quảng-Đức xuống tới Bình-Long, Long-Khánh, Bình-Tuy' và Phước-Tuy.
- **Kaho** : dân số 30.686 người, có các bộ tộc nhỏ là Nop, Do, Chroo trung tâm cư trú là Tuyên-Đức, Lâm-Đồng.
- **M'Nong**: dân số 35.271 người gồm cả những bộ tộc nhỏ như Nong, Budong, Gar, Preh, Rlan, sinh sống trong vùng ba biên giới thuộc Tỉnh Quảng-Đức, phía Nam Darlac, Bắc Phước-Long và Tây Lâm-Đồng.
- **Pacoh** : dân số 33.089 người sinh sống tại vùng Thượng-du Tri-Thiên, trên vĩ tuyến 17 có chừng 5.500 người Pacoh cư ngụ. Các bộ tộc liên hệ có tên : Vân-Kiều, Bru, Teu, Tồi-Ôi.
- **Hré** : dân số 31.442 người gồm cả các bộ tộc Hré, Khét, cư ngụ trong địa phận Tỉnh Quảng-Ngãi.
- **Cua** : dân số 28.091 người ở rải rác trong thung lũng của núi Ngọc-Linh.
- **Sédang**: dân số 25.091 người ở rải rác trên thung lũng của núi Ngọc-Linh — Bộ-Tộc Strieng liên hệ đến Sắc-tộc này.

- **K'Tu** : dân số 22.531 người gồm cả các bộ tộc Kha, We ở rải rác từ phía Nam Thừa-Thiên tới phía Bắc Tỉnh Kontum.
- **Cill** : dân số 17.839 người phần lớn cư ngụ trên những sườn núi cao tại Tuyên-Đức và Quận Djiring Tỉnh Lâm-Đồng.
- **Chăm** : cư ngụ tại Vân-Camb, Bình-Định còn có tên là Bahnar Chăm vì Sắc-tộc này có nhiều tập quán giống người Bahnar nhưng về phương diện ngôn ngữ vẫn giữ phần lớn tiếng Chăm nên một số học giả cho rằng người Chăm chính là người Chăm Cổ. Dân số có chừng 6.278 người.
- **Halang** : ở về phía Tây Kontum là một Sắc-tộc riêng cư ngụ phần lớn trên đất Lào, tại Việt-Nam chỉ có gần 3.000 người.
- **Dié** : dân số 13.050 người gồm cả những bộ tộc nhỏ như Doan, Kyong cư ngụ ở phía Bắc Tỉnh Kontum.
- **Maa** : dân số 12.885 người ở bên cạnh Sắc-tộc Koho rải rác tại các Tỉnh Quảng-Đức, Tuyên-Đức, Long-Khánh, đồng nhất tại Lâm-Đồng.

c) *Nhóm Chăm* :

Người Chăm về phương diện ngôn ngữ được xếp vào hệ tộc Malayo Polynésien. Dân số của Sắc-tộc này tuy chỉ còn có chừng 50.000 người cư ngụ tại Ninh-Thuận, Bình-Thuận, Tây-Ninh, Châu-Độc, Bình-Long, Bình-Tuy, nhưng người Chăm đã có một thời gian độc lập trong lịch sử và có riêng một nền văn minh tiến bộ.

xXx

II.— CÁC GIẢ THUYẾT VỀ SỰ HỢP NHẤT GIỮA CÁC SẮC-TỘC TRONG CỘNG-ĐỒNG VIỆT-NAM

A) Giả thuyết về nhân chủng :

a) Trên phương diện nhân chủng :

Ngay từ thời tiền sử, nghĩa là đã từ bao nhiêu ngàn năm nay rồi đã có rất nhiều giống người từ các nơi đến sinh sống trên lãnh thổ này.

Các nhà nhân chủng học và các nhà khảo cổ đã khám phá ra rằng trên giải đất này từ xa xưa lắm có các giống người da đen (Négritos), giống Mê-la-nê-xi (Mélanésiens), giống Nam-Châu (Australiens), giống In-đô-nê-xi (Indonésiens) và giống Mông-Cô.

Vấn theo khoa nhân chủng, các giống người ở trên giải đất này đã sống trong hòa hợp, các nhà khảo cổ đã tìm thấy tại làng Cườm, Nam-Tam-Hang những chiếc sọ lai giữa các giống người như sau :

- Mélanésiens và Australiens,
- Mélanésiens và Négritos,
- Indonésiens và Mông-Cô,
- Indonésiens và Mélanésiens,
- Indonésiens, Mélanésiens và Mông-Cô,
- Négritos và Indonésiens,
- và Mélanésiens với giống người ở Âu-Châu.

Cũng vì vậy, sự có mặt của nhiều Sắc-tộc trong cộng đồng Quốc-gia Việt-Nam là điều đương nhiên.

b) Trên phương diện ngôn ngữ :

Người Mường được kể là con cháu của những người Việt cổ xưa trong thời 1.000 năm Bắc thuộc, đã di cư vào ở trong rừng núi. Các nhà Bác học thường xếp chung hai nhóm Việt Mường có lẽ cũng do nhận định trên.

Tiếng Việt-Nam được phân biệt bằng 5 dấu, thuộc loại

đơn âm, có sự biến âm từ 3 đến 5 bậc. Các thổ ngữ cũng có chung một đặc tính là Chăm, Rhadé, Jarai và các Sắc-tộc lai giống Indonésiens. Tiếng Việt và các Sắc-tộc vừa kể có nhiều chữ giống tiếng Mường.

c) *Trên phương diện văn minh :*

Văn minh tại miền Nam Á-Châu là nền văn minh Hải đảo có 2 đặc điểm : vẽ minh, nhuộm răng và theo chế độ mẫu hệ.

Với các tiêu chuẩn trên, các nhà nhân chủng học kết luận : giống dân đầu tiên ở Việt-Nam là giống Négritos, Mélanésiens và giống Úc-Châu, sau đó có giống Indonésiens ở phía Nam tiến lên và giống Mông-cổ từ phía Bắc tràn xuống. Các sắc dân này hòa hợp tạo thành dân tộc Việt-Nam. Dân ở đồng bằng Bắc-phần và xứ Mường có nhiều tính chất Hải-đảo hơn Mông-cổ ; ở xứ Mường, dân Mường gần như có đủ tính chất của dân Hải-đảo. Điểm này chứng tỏ rằng các Sắc-tộc gần Trung-Hoa chịu ảnh hưởng Mông-cổ nhiều, càng đi sâu xuống phía Nam thì ảnh hưởng Mông-Cổ càng ít và đặc tính của Mélanésiens và Indonésiens càng sâu đậm hơn.

B) Giả thuyết về lịch sử.

— *Thuyết con Rồng cháu Tiên :*

Truyền thuyết Việt-Nam và Trung-Hoa có kể lại nguồn gốc dân tộc Việt là con cháu của 100 người con Lạc-Long-Quân và Âu-Cơ. Lạc-Long-Quân nhận mình là Rồng và Âu-Cơ thuộc Tiên. 50 người con theo mẹ lên núi, 50 người theo cha xuống biển sinh cơ lập nghiệp.

Đây là chuyện hoang đường nhưng điều mà chúng ta ghi nhận là một số Sắc-tộc Thượng tại miền Nam cũng có những chuyện huyền thoại về nguồn gốc tương tự, như chuyện Ông Trống, Bà Trống của đồng bào Bəhnar ở Kontum, chuyện

chia dân trên núi xuống đồng bằng của đồng bào Rhadé, chuyện lấp núi Lang-Biang của đồng bào Cill, Koho, v.v...

Xem như vậy, tiền nhân của dân tộc Việt-Nam ngay từ ngày lập quốc đã chấp nhận sự có mặt và bình đẳng giữa các Sắc-tộc.

xXx

Qua những giả thuyết vừa kể, chúng ta phải công nhận rằng có mặt của nhiều Sắc-tộc trong cộng đồng Quốc-gia V.N. là điều dĩ nhiên nhưng từ ngàn xưa, dân tộc Việt-Nam trong đó gồm đủ mọi thành phần Sắc-tộc đã có những liên hệ thật chặt chẽ, có những sự hòa hợp thật kỳ diệu để tạo nên một dân tộc Việt kiêu hùng trước bao nhiêu hiểm họa xâm lăng.

III.— SỰ ĐOÀN - KẾT NHẤT - TRÍ CỦA CÁC SẮC-TỘC VIỆT-NAM

Việt-Nam chúng ta tồn tại, vững mạnh đến ngày nay chính là ở các Sắc-tộc nhiều người cũng như những Sắc-tộc ít người biết đoàn kết nhất trí tạo thành một sức mạnh vô địch để bảo vệ và mở mang bờ cõi.

Sự đoàn kết nhất trí của các Sắc-tộc Thiều-số Việt-Nam là truyền thống. Hình ảnh những binh đội Thiều-số đứng trong hàng ngũ đạo quân Việt-Nam đập tan mộng xâm lăng của giặc phương Bắc, lật đổ các chế độ độc tài, giải phóng ách nô lệ v.v... là những hình ảnh mà ngày nay chúng ta tìm thấy rất nhiều trong lịch sử.

Lịch sử đã nhiều lần chứng minh sự bình đẳng giữa Kinh và Thượng. Hình ảnh công chúa kết hôn với Từ-Trưởng Thượng, Vua Kinh đẹp duyên với gái Thượng không phải là những huyền thoại mà là điều có thật được ghi chép trong lịch sử.

Nhiều vị Vua như Đinh-Tiên-Hoàng, Lê-Lợi v.v... nhiều

người cho rằng có thể là những người Thiều-số. Đồng-bào Thái hiện thờ *Nàng HAN*, theo đồng bào thì đó là hình ảnh «Bà Trưng». Sự kiện đó chứng minh rằng dân tộc Việt-Nam không hề có óc kỳ thị, luôn luôn ủng hộ những người vì dân vì nước bất luận là Kinh hay Thượng.

Gần đây nhất, đồng bào Thiều-số đã góp công sức, xương máu vào công cuộc chống thực dân dành độc lập cho Quốc gia và hiện nay đồng bào Thiều-số đã và đang cùng toàn dân chiến đấu chống nạn xâm lăng của Cộng-sản.

Máu của người Kinh và người Thiều-số đã đổ ra, hòa chung và thấm vào lòng đất để bảo vệ Tổ-quốc và làm chứng cho sự đoàn kết bất diệt của dân tộc Việt.

xXx

IV.— CHÍNH-SÁCH CỦA CHÍNH-PHỦ VIỆT-NAM CỘNG-HÒA ĐỐI VỚI ĐỒNG-BÀO THIỀU-SỐ

Quốc-gia Việt-Nam ở trong tình trạng kém mở mang, người dân Việt-Nam đang sống trong hoàn cảnh chậm tiến. Đất nước này đã chịu đựng hơn 20 năm chinh chiến, dân tộc Việt-Nam đã đau khổ quá nhiều.

Người dân Thiều-số lại càng đau khổ, càng chậm tiến hơn. Đến ngày nay đa số người dân Thiều-số vẫn sống trong tình trạng không đủ ăn, đủ mặc, thiếu thốn tất cả mọi tiện nghi xã hội tối thiểu, nhà ở thiếu vệ sinh, ốm đau thiếu thuốc men, và đa số còn sinh hoạt trong hoàn cảnh hết sức chật vật, đầy rẫy những trở ngại về phương tiện lại còn nặng về mê tín dị đoan.

Sở dĩ có tình trạng cách biệt quá nhiều giữa đồng-bào Kinh và các Sắc-tộc Thiều-số, vì đất nước Việt-Nam gần một thế kỷ hết bị nô-lệ Thực-dân lại bị Cộng-sản và độc tài kèm chế. Thực-dân, Cộng-sản, phong-kiến và độc tài đã dùng chính sách

«chia đê tri» đê tách biêt giũa Kinh và Thượng, đê văn-minh không lan đưọc lên Cao-nguyên, đê giũa thê kỷ 20 này, trong khi các Quốc-gia trên thê-giới đàng tiến mạnh trong kỹ-thuật «Hạch-tâm Hỏa-tiễn», thì người Việt-Nam còn những mơ ước thậ nhỏ bé mà không thực hiện nổi, chiến tranh do Cộng-sản gây nên trong 20 năm lại khiến cho ước mơ người Việt càng nhỏ thêm. Ước mơ của người Thiều-số Việt-Nam thậ là khiêm nhượng và bé nhỏ, đó chỉ là mơ ước có đời sống bằng những ánh em miền xuôi.

Nguyện-vọng chính đàng của đồng bào Thiều-số và cũng là mục tiêu mà đồng bào đã tranh đấu từ nhiều năm nay là đời hời chính-quyền :

- Đốỉ xử công bằng và hợp lý với đồng bào Thiều-số,
- Thực hiện sự bình đẵng, đoàn-kết dân-tộc trên mọi địa hạt,
- Đưọc có đại diện xứng đàng trong các cơ-quan lập-pháp, và Hành-pháp,
- Đưọc nâng đỡ đặc biêt đê theo kịp đà tiến-bộ chung của dân-tộc.

Toàn dân và Chính-Phủ đã thông-cảm với nguyện vọng của đồng-bào Thiều-số, do đó Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 1/4/1967 đã dành những điều.khoản đặc biêt công nhận sự hiện-hữu của đồng bào Thiều-số trong cộng-đồng Việt-Nam, tôn trọng phong-tục tập-quán của đồng bào Thiều-số và xác nhận là người Thiều-số cần đưọc đặc biêt nâng đỡ đê theo kịp đà tiến-hóa chung của dân-tộc.

Căn cứ vào những điều.khoản đưọc ghi trong Hiến-pháp và chiểu theo thỉnh nguyện của đại diện đồng-bào Thiều số toàn quốc tại Đại-Hội các Sắc-tộc Thiều-số ngày 25, 26/6/1967 tại Pleiku, Chánh-Phủ đã ban-hành Sắc-luật 033/67 ngày 29/8/1967

án-định quy-chế riêng biệt cho đồng-bào Thiều-số.

Ngoài ra, trên căn-bản xây-dựng đoàn-kết dân-tộc và nâng đỡ đồng bào Thiều-số, kể từ Nha Đặc-Trách Thượng-Vụ rồi đến Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ được thành lập (tháng 2/66) và nay là Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc Chánh-Phủ đã ban hành rất nhiều biện-pháp nâng-đỡ đồng-bào Thiều-số, ở đây chúng tôi chỉ xin sơ lược những biện-pháp chính-yếu :

1) *Quyền lợi công dân :*

— Quyền-lợi và bổn phận công dân của người Thiều-số chính-thức được Hiến-pháp Đệ nhị Cộng-Hòa và Sắc-lệnh số 033/67 công nhận, người Thiều-số có đủ các quyền lợi như tất cả mọi người công-dân Việt-Nam. Hơn thế nữa còn được hưởng những sự nâng-đỡ đặc-biệt.

2) *Về phương diện hành-chánh :*

— Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc đã được thành lập. Hội-đồng các Sắc-Tộc đang được Quốc-Hội nghiên-cứu.

— Công-chức người Thiều-số được hưởng những biện-pháp rộng rãi về nhập ngạch, thăng thưởng, tu nghiệp trong, ngoài nước ; được bổ nhiệm vào các chức-vụ hợp khả năng được cung cấp phương tiện tương xứng với chức vụ.

— Các ứng viên Hành chánh được hưởng thêm điểm trong các kỳ thi tuyển, thi nhập học.

3) *Về phương diện quân sự :*

— Người Thiều-số được tạm hoãn dịch.

— Sẽ thành lập các đơn vị Địa-phương-quân gồm những người Thiều-số,

— Sĩ-quan, Hạ-sĩ-quan được trao phó nhiệm vụ chỉ huy tương xứng,

— Thanh niên tình nguyện theo học các lớp Sĩ-quan.

Hạ-sĩ-quan được giảm điều kiện văn bằng,

4) Về kinh tế :

— Quyền sở hữu đất đai của đồng bào Thượng được công nhận bởi Sắc-lệnh số 034/67 ngày 29-8-1967.

— Bộ Phát-Triển Sắc-lộc đang phối hợp với các cơ quan soạn thảo :

— Luật kiến điền cho đồng bào Thiều-số,

— Thành lập các cơ quan nghiên cứu và phát triển nông nghiệp.

— Chính phủ trợ giúp nhu cầu cần thiết để người Thiều-số phát triển kinh tế, thương mại, công kỹ nghệ chăn nuôi, canh nông, v.v... tùy theo từng địa phương.

5) Về văn hóa giáo dục :

— Việc soạn sách giáo khoa Thượng ngữ mới bắt đầu 4 thò ngữ ở lớp mẫu giáo và việc dạy thò ngữ tại bậc Tiểu học đã được áp dụng và sẽ được tiếp tục phát triển mạnh mẽ.

— Bộ Phát-triển Sắc-Tộc đã và đang mở mang, thành lập thêm Ký túc-xá học sinh, cấp nhiều học bổng, gởi các học sinh, sinh viên Thượng du-học và được hưởng thêm điểm trong các kỳ thi nhập học, lấy văn bằng v.v...

6) Cải tiến dân sinh :

— Đào tạo cán bộ y tế, thanh niên, xã hội,

— Trợ cấp thiên tai, ty nạn theo một thể thức đặc biệt và rộng rãi.

7) Về tư pháp :

— Tái lập các Tòa-Án Phong-tục.

— Suu tầm các luật lệ bất thành văn cho đồng bào Thiều-số.

Kính thưa quý vị,

Chúng tôi vừa mạn phép được trình bày cùng quý liệt vị về sự hiện hữu của đồng bào Thiều-số trong cộng đồng Việt-Nam qua những chứng liệu của lịch sử và khoa học. Sự hiểu biết của chúng tôi rất nông cạn nhất là trong những vấn đề chuyên môn, vì vậy có rất nhiều thiếu sót. Lựa chọn đề tài ngày hôm nay, chúng tôi chỉ muốn nói lên :

1) Sự hiện hữu của đồng bào Thiều-số trong cộng đồng Việt-Nam là điều tự nhiên và cần phải có. Nhưng những khác biệt về ngôn ngữ, màu da không làm cho các Sắc-tộc trong cộng đồng Việt-Nam phải xa cách nhau, trái lại các Sắc-tộc Việt-Nam dù chính tộc hay Thiều-số luôn luôn đoàn kết nhất trí để bảo vệ và xây dựng đất nước. Đó phải chăng chính là yếu tố giải thích lý do tại sao từ bao nhiêu thế kỷ nay dân tộc Việt-Nam vẫn quật cường bên cạnh một nước Trung-Hoa luôn luôn ôm mộng thôn tính các lân quốc và đó là vấn đề mà bất cứ Chính-Phủ nào cũng phải vun đắp cho tình đoàn kết dân tộc ngày thêm bền chặt.

2) Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hoà hiện nay đã có một chính sách công bằng và hợp lý, chính sách đó là «tích cực nâng đỡ đồng bào Thiều-số» theo kịp đà tiến bộ của dân tộc để tiến tới sự hòa đồng, đồng tiến trong một Quốc-gia duy nhất bất khả phân.

Một lần nữa, xin quý liệt vị thứ lỗi cho những sơ sót và xin cảm tạ sự chú ý của quý liệt vị.



ĐỒNG-BÀO THIÊU-SỐ VIỆT-NAM V. NGANH PHÁT-TRIỂN SẮC-TỘC

**(Bài thuyết trình của Ông PAUL-NUR Tổng-Trưởng
Phát-Triển Sắc-Tộc tại Trường Đại-Học Chiến-Tranh Chính-
Trị ngày 16-8-69)**

Kính thưa Đại-Tá Chỉ-Huy-Trưởng,

Kính thưa Liệt quý vị Sĩ-Quan, Giáo-Sư,

Thưa toàn thể anh em Sinh-Viên Sĩ-Quan,

Thật là một vinh dự lớn lao cho Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc và riêng cá nhân tôi hôm nay được Đại-Tá Chỉ-huy-Trưởng mời viếng thăm Trường Đại-Học Chiến-Tranh Chính-Trị và nhân dịp này chúng tôi lại được hân hạnh tiếp chuyện cùng quý liệt vị và toàn thể anh em sinh viên Sĩ-quan Quân-trưởng, một Quân-trưởng lớn và quan trọng vào bậc nhất nhì của Việt-Nam và Đông-Nam-Á, nơi đào luyện các Sĩ-quan ưu tú đặc trách các công tác vận dụng phối trí tinh thần quân đội, đấu tranh chính trị với đối phương hướng dẫn đường lối chủ trương chính sách Quốc-gia và xây dựng Quân-lực hùng mạnh, chống xâm lăng, bảo vệ Tổ Quốc.

Nhân danh Tổng-Trưởng Phát-Triển Sắc-Tộc, thay mặt phái đoàn và toàn thể đồng-bào Thiêu-số, chúng tôi xin trân trọng kính gửi đến quý liệt vị và toàn thể Sinh-viên Sĩ-quan Trường Đại-Học Chiến-Tranh Chính-Trị lời chào :



Ông PAUL-NUR Tổng-Trưởng Phát-Triển Súc-Tộc

Faint, illegible text, possibly bleed-through from the reverse side of the page.

«Kinh Thượng đại đoàn-kết để chống xâm lăng Cộng-Sản và kiến-thiết cộng-động quốc-gia Việt-Nam.»

Thưa quý liệt vị, từ bao thế kỷ nay vấn đề chủng tộc vẫn là một mối quan tâm lớn lao của các nhà lãnh đạo các Quốc-gia trên thế giới như Pháp, Anh, Hoa-Kỳ, Nga-Sô, Trung-Hoa, Tân-Gia-Ba, Mã-Lai-Á v.v.... Tại Việt-Nam vấn đề đồng bào các Sắc-Tộc Thiều-số ở Cao-Nguyên và rải rác ở đồng bằng cũng là một sự chú trọng đặc biệt của các Chính-quyền liên tiếp qua bao thế kỷ nay. Thật vậy, nếu lịch sử Việt-Nam có bốn ngàn năm văn hiến thì đồng bào Thiều-số cũng hiện diện đủ bốn ngàn năm trên giải đất chữ «S» này, và phải chăng chính người Thượng và những người Kinh thuần túy giòng - dõi của những chiến - sĩ bung - biển bất - khuất đã có thành tích trên 10 thế kỷ chống lại sự dò huyệt Trung-Quốc. Trong những lúc hưng thịnh hay khi phải tranh đấu chống xâm lăng bất cứ từ đâu đến, người Kinh và người Thượng vẫn luôn luôn sát cánh tranh đấu, đổ mồ hôi, máu và nước mắt để viết lên những trang sử oai hùng cho chúng ta ngày nay.

Trong dịp tiếp xúc lần đầu đề hầu chuyện cùng quý liệt và anh em Sinh viên Sĩ-quan về vấn đề : «*Đồng bào Thiều số Việt-Nam và Ngành Phát-Triển Sắc-Tộc*» Tôi chỉ xin phác họa sơ lược những đại cương về :

- Sự hiện hữu của người Thiều số trong cộng đồng Quốc-gia Việt-Nam.
- Tình đoàn kết Kinh Thượng qua các Triều-đại.
- Sơ-lược các chính sách Thượng-Vụ trong lịch-sử Việt-Nam.
- Sắc-Luật 033/67 ấn định Quy-chế Riêng-biệt cho đồng-bào Thiều-số và các biện pháp nâng đỡ thiết thực.
- Đại đoàn-kết Kinh Thượng để chiến-thắng Cộng-sản.

I— SỰ HIỆN-HỮU CỦA NGƯỜI THIỂU-SỐ TRONG CỘNG-ĐỒNG VIỆT-NAM

Kính thưa quý liệt vị,

Như quý Vị đã rõ, cho đến nay, vào những năm cuối thế kỷ XX này, không còn dân tộc nào tự hào còn giữ nguyên huyết thống không một Quốc-gia nào còn có một Sắc-tộc duy nhất.

— Tại Pháp, những chủng tộc Gaulois, Breton, hay Celte, giòng Đức-quốc vùng Alsace, giòng Latin vùng Cực-Nam nhìn ra Địa Trung-Hải, có những tập quán, ngôn ngữ khác hẳn nhau.

— Tại nước Anh, chỉ có người Anglo-Saxon chiếm đa số và chiếm ưu thế mạnh trong xã hội, các giòng Scotch, Welsh là thiểu số.

— Nước Mỹ là nước tạp chủng nhưng giòng Anglo-Saxon vẫn chiếm ưu thế, các chủng tộc da đen, giòng Latin và nhóm dân Da đen ở vào địa vị thiệt thòi.

— Ở Nga-sô, Trung-Hoa, Tân-Gia-Ba, Mã-Lai-Á v.v... ở bất cứ Quốc-gia nào chúng ta cũng có thể kể ra được hàng chục Sắc-tộc mà từ ngôn ngữ, tập quán, màu da đều có những dị biệt ít hay nhiều với Khối đa số.

Những Sắc-tộc có màu sắc dị biệt đó là *những Sắc-tộc Thiểu - số*.

Dẫu muốn hay không, do hoàn cảnh lịch sử, các Sắc-tộc dị biệt được gán ghép để chung sống trong một biên giới; đối nội thì có sự dị biệt về ngôn ngữ, tập quán có khi cả màu da, nhưng đối với Quốc-tế thì những người vẫn sống chung trong một biên giới là công dân Quốc-gia hợp thành một dân tộc.

A) Các Sắc-Tộc Thiểu-số tại Việt-Nam

Tại Việt-Nam, trong số trên 33 triệu dân trên toàn

quốc, có chừng 3.500.000 người Thiều-số. Các Sắc-tộc Thiều-số chia ra làm nhiều Sắc-dân, mỗi Sắc dân lại có nhiều-Bộ-lạc. Thông thường người ta phân biệt đồng bào Thượng tức là những đồng bào Thiều-số sinh sống tại Cao-Nguyên Miền Nam, đồng-bào Thượng-du Bắc-Việt những Sắc-tộc Thiều-số sống trên Cao-Nguyên Miền Bắc và đồng-bào Chàm, một Sắc-tộc Thiều-số sinh sống tại vùng duyên hải Trung-phần và đồng bằng Nam-phần.

Tuy nhiên các Sắc-tộc Thiều-số tại Cao-nguyên miền Nam hay miền Bắc không phải là những Sắc-tộc đơn thuần mà còn chia ra nhiều Sắc-dân, nhiều chi phái khác nhau từ ngôn ngữ đến tập quán.

a) *Các Sắc-tộc Thiều-số miền Bắc* : Dân-số trên 2 triệu người gồm các Sắc dân Tày, Thái, Nùng, Xá, Nhắng v.v... có thể kể chung là khối người Thái. Một vài Sắc-tộc nhỏ như Mèo, Mán, v.v... là những chi phái nhỏ trong giòng Bách-Việt từ Trung-Hoa và Bắc Châu-Á di cư sang. Các Sắc-tộc miền Bắc có thể xếp lại thành những nhóm chính như :

— *Nhóm Nùng* : với những Bộ-tộc Phạn - Xinh, Xạ-Phang, Nhắng, Yao, Lolo, Xá v.v...

— *Nhóm Thái hay Thủy* : gồm chung người Tày, ta quen gọi là «Người Thổ» hay «Người Thái».

— *Nhóm Mường* : có thuyết cho rằng người Mường là người Việt nguyên thủy.

— *Nhóm Sơn-cước thật sự* : gồm các Sắc-tộc nhỏ sống trên những triền núi cao như Mán, Mèo, Sán-Diu, Cao-Lan, Sán-chỉ, U-Ni v.v...

Cuộc di cư vĩ đại năm 1954 đã đưa vào Nam gần 100

người Thiều-số miền Bắc hiện định cư tại Cam-Ranh, Thuận, Darlac, Tuyên-Đức, Lâm-Đồng, Long - Khánh, Tuy, Kiên-Giang, Biên-Hòa và Saigon—Gia-Định.

b) Các Sắc-tộc Thiều-số miền Nam :

Đồng-bào Thiều-số cư ngụ trên Cao-nguyên miền Nam và Vùng Thượng-du các Tỉnh Quảng-Trị, Thừa-Thiên, Quảng-Nam, Quảng-Tin dân số trên 1.000.000 người, ta quen gọi là đồng bào Thượng, thuộc hai nhóm chủng tộc chính là Malayo-Polynésien và Môn-Khmer. Hai nhóm này, kể chung có trên 60 Bộ-tộc lớn, nhỏ mà từ sinh hoạt đến tập quán đều có đôi chút khác nhau. Các nhà khảo cứu sắp xếp lại để có những Sắc-tộc tiêu biểu như sau :

— *Nhóm Malayo-Polynésien* : được xếp vào nhóm này các Sắc-tộc sử dụng ngôn ngữ Malayo-Polynésien, thứ ngôn ngữ được dùng trong một diện tích rộng lớn từ Đảo Pâques Thái-Bình-Dương đến Madagascar gồm cả Nam-Dương Quần-đảo và Đài-Loan. Các Sắc-tộc Thượng sử dụng ngôn ngữ này là : Jarai, Rahdé, Roglai, Hroi, Churu, Bih, dân-số tổng cộng chừng 500.000 người.

— *Nhóm Môn Khmer* : được xếp vào nhóm này các Sắc-tộc sử dụng tiếng nói của các Thổ-dân ở Miến-Điện, Mã-Lai và Khmer. Các Sắc-tộc Thượng sử dụng loại tiếng này gồm có : Bahnar, Stieng, Kaho, M'Nong, Pacoh, Hré, Cua, Sédang, K'Tu, Cill, Chăm, Halang, Dié, Maa, dân số tổng cộng chừng 600.000 người.

Các Sắc-tộc thuộc nhóm vừa kể còn chia ra làm nhiều Bộ-tộc nhỏ khác.

c) *Đồng-bào Chăm* : Người Chăm, về phương diện ngôn ngữ được xếp vào hệ—tộc Malayo-Polynésien. Dân-số của Sắc-

tộc này tuy chỉ còn có chừng 50.000 người cư ngụ tại Ninh-Thuận, Bình-Thuận, Tây-Ninh, Châu-Đốc, Bình-Tuy, nhưng người Chăm đã có một thời gian độc lập trong lịch sử và có riêng một nền văn minh tiến-bộ.

B) Các giả thuyết và sự hợp nhất giữa các Sắc-tộc trong cộng-đồng Việt-Nam

Sự có mặt của nhiều Sắc-tộc trong cộng đồng Quốc-gia Việt-Nam là điều không thể tránh được. Ngay từ thời tiền sử, đã có rất nhiều giống người sinh sống trên lãnh thổ này. Những sự khác biệt về ngôn ngữ, màu da không làm trở ngại sự hòa hợp kỳ diệu giữa các giống người để cấu tạo nên dân tộc Việt-Nam với những Sắc-tộc đa dạng như ngày nay.

— *Trên phương diện nhân chủng* :

Các Nhà nhân chủng học và các nhà khảo cổ đã khám phá ra rằng từ xa xưa lắm có các giống người da đen (Négritos), giống Mê-La-Nê-Xi (Mélanesien), giống Indonésiens.

Các giống người đó đã sống trong hòa hợp tạo nên các giống người lai mà ngày nay chúng ta chia thành Sắc-tộc.

— *Trên phương diện ngôn ngữ* :

Người Mường được kể là con cháu của người Việt cổ xưa, trong thời 1.000 năm Bắc thuộc đã di cư vào ở trong rừng núi. Các nhà ngôn ngữ học thường xếp chung hai nhóm Việt Mường có lẽ cũng do nhận định trên.

Tiếng Việt-Nam được phân biệt bằng 5 dấu, thuộc loại đơn âm, sự biến âm từ 3 đến 5 bậc. Các thổ ngữ có chung một đặc tính là Chăm, Rhadé, Jarai và các Sắc-tộc lai giống Indonésiens. Tiếng Việt và các Sắc-tộc vừa kể có nhiều chữ giống tiếng mường.

— *Trên phương diện văn minh* :

Văn minh tại miền Nam Á-Châu là nền văn minh Hải-

đảo có hai đặc điểm : vẻ mình, nhuộm răng và theo chế độ mẫu hệ.

Với các tiêu chuẩn này, những Nhà Nhân-chúng-học kết luận : giống dân đầu tiên ở Việt-Nam là giống Négritos, Mélanésien và giống Úc-Châu sau đó có giống Mông-Cổ từ phía Bắc tràn xuống. Các giống người này hòa hợp tạo thành dân tộc Việt-Nam. Dân ở đồng bằng Bắc-phần và xứ Mường có nhiều tính chất Hải-đảo hơn Mông-Cổ ; ở xứ Mường, dân Mường gần như có đủ tính chất của dân Hải-đảo. Điểm này chứng tỏ các Sắc-tộc gần Trung-Hoa chịu ảnh hưởng Mông-Cổ nhiều, càng đi sâu xuống phía Nam thì ảnh hưởng Mông-Cổ càng ít và đặc tính của Mélanésien và Indonésiens càng sâu đậm.

— *Giả thuyết về lịch sử :*

Truyền thuyết Việt-Nam ở Trung-Hoa có kể lại nguồn gốc dân tộc Việt-Nam là con cháu của 100 người con Lạc-Long-Quân và Âu-Cơ. Lạc-Long-Quân nhận mình là Rồng và Âu-Cơ thuộc Tiên. Năm chục người con theo Mẹ lên Núi, Năm chục người con theo Cha xuống Biển sinh cơ lập nghiệp.

Đây là chuyện hoang đường, nhưng điều mà chúng ta ghi nhận là một số Sắc-tộc Thượng tại Miền Nam cũng có những chuyện huyền thoại và nguồn gốc tương tự, như chuyện Ông Trống, Bà Trống của đồng bào Bahnar ở Kontum, chuyện chia dân trên núi xuống đồng bằng của đồng bào Rhadé, chuyện lấp núi Liang-Biang của đồng bào Cill—Kaho v.v...

Xem như vậy, tiền nhân của dân tộc Việt ngay từ ngày lập quốc đã chấp nhận sự có mặt và bình đẳng giữa các Sắc-tộc.

Qua những giả thuyết vừa kể, chúng ta phải công nhận rằng sự có mặt của nhiều Sắc-tộc trong cộng đồng Quốc-gia Việt-Nam là điều dĩ nhiên, nhưng từ ngàn xưa, dân tộc Việt-Nam trong đó gồm đủ mọi thành phần Sắc-tộc đã có những liên hệ thật chặt chẽ, có những sự hòa hợp thật kỳ diệu để

tạo nên một dân tộc Việt kiêu hùng trước bao nhiêu hiểm họa xâm lăng.

II.— TÌNH HUYNH-ĐỆ KINH THƯỢNG QUA CÁC TRIỀU ĐẠI

Các Nhà Nhân-chủng-học cũng như những người đề tâm nghiên cứu phong tục tập quán các giòng họ sống ở Việt-Nam đều đồng ý với nhau rằng dầu là Kinh hay Thượng, các Sắc-tộc lớn hay nhỏ, ở Cao-nguyên hay đồng bằng đều là những người đã cùng chung sống trên giải đất Việt-Nam này từ ngàn xưa. Khi đã cùng chung sống trên một lãnh thổ qua nhiều triều đại tất nhiên phải có những liên hệ tình cảm, văn hóa cũng như chính trị, kinh tế và xã hội.

Gác ra ngoài những sự xích mích xung đột nhất thời không tránh được trong những thăng trầm của giòng lịch sử hàng mấy ngàn năm, chúng ta thấy mối tình huynh đệ Kinh Thượng qua thời gian và không gian thật là thấm thiết.

Những liên lạc về kinh tế, những liên hệ về văn hóa cũng như tình cảm, cùng với những liên quan về lịch sử đã quyện lại đề hun đúc cho toàn thể dân tộc Việt, dù là Sơn-cước hay đồng bằng, một tinh thần tương trợ rất đáng được lưu ý.

Thật vậy, từ xưa tới nay đồng bào Sơn-cước tuy lúc thường vẫn sống một cuộc đời bình thản trong các Buôn, Bản, nhưng khi Quốc-gia hữu sự, đất nước bị ngoại xâm, họ sẵn sàng gánh vác trách nhiệm và góp phần xương máu.

Đinh-Tiên-Hoàng, người đã có công thống nhất giang sơn hồi thế kỷ thứ IX, phải chăng đã phát ngọn cờ lau từ Động Hoa-Lư (Ninh-Binh) bây giờ, là một đất Mường ?

Hồi thế kỷ thứ 12, Chân-Lạp nhiều lần xâm lấn các Bộ-lạc Cao-nguyên, uy hiếp Chàm và Việt-Nam nhà Lý đã liên kết với Vua Chàm và các Bộ-tộc Cao-nguyên để buộc Chân-Lạp lui quân và chịu triều cống.

Đời Trần, khi quân Nguyên sang xâm lấn Việt-Nam,

sau khi bị bại ở trận Đông-bộ-đần dưới tay Trần-Hung-Đạo, rút lui về Văn-Nam, khi qua Trại Quý-Hòa còn bị chủ trại thuộc một giòng họ người Thổ đem dân binh ra tập, kích một trận vô cùng tai hại.

Ông Robequain, khi nghiên cứu đến Tỉnh Thanh-Hóa, cũng công nhận trong cuốn «Le Thanh-Hóa» rằng: «Lê-Lợi, người sáng lập ra nhà Lê, sinh tru ởng Lam-Sơn một đất Mường thuộc Phủ Thọ-Xuân, Tỉnh Thanh-Hóa, đã chọn những viên tướng đầu tiên của Ông trong số những người Mường». Quang Trung Nguyễn-Huệ, người đuổi quân Thanh về đem lại độc lập cho nước nhà, đã dấy nghiệp ở An-Khê, (Vùng Thượng Bình-Định) với những quân lính, tướng lãnh đầu tiên là đồng bào Thượng Bahnar.

Hồi gần đây, khi quân Pháp đến chiếm Việt-Nam, Vùng Thượng Trung-Việt đã là nơi nung nấu của Vua Hàm-Nghi; Phan-Đình-Phùng, Đinh-Công-Tráng, Mai-Xuân-Thưởng. Lịch-sử còn ghi việc Cai-Mao một quan Châu Mường ở Điền-Lư và Đề-Thám ở Yên-Thế, một đất Thổ Bắc-Giang, kháng chiến anh dũng trước cuộc xâm lăng của người Pháp. Năm 1891, Đèo-Văn-Tri, một quan Châu-Thái cũng đã đưa quân đánh úp đồn Tuyên-Quang giết chết Đồn-Trưởng Pháp bấy giờ là Babillot.

Cuộc kháng chiến chống Pháp của đồng-bào Thượng Cao-nguyên Miền Nam cũng không kém phần ác liệt.

Năm 1859, người Pháp chiếm Gia-Định và có ý bành trướng thế lực lên miền Bắc, nhưng chỉ sau đó 3 năm, năm 1862, đồng bào Việt-Nam đã hợp lực với các giòng Stieng, Churu nổi lên chống trả ở phía Bắc Thủ-Đầu-Một, Biên-Hòa và Bà-Rịa. Tất cả các tiền đồn của người Pháp ở phía Bắc Gia-Định đều bị tấn công.

Năm 1869, một cuộc khởi nghĩa do giòng Stieng chủ trương lại nổi lên ở Tây-Ninh, trong vùng Trảng-Bàng.

Cuộc xâm nhập của người Pháp vào Vùng Cao-Nguyên Trung-Việt vô cùng vất vả.

Tuy từ cuối thế kỷ XIX, các nhà truyền giáo đã đặt chân lên vùng Kontum và đã xây dựng được một cơ sở vững chắc, nhưng đất Cao-nguyên vẫn còn là một vùng bí hiểm đối với nhà cầm quyền Pháp. Từ những năm 1893, các giòng Rhadé và Jarai đã không chịu hợp tác với người Pháp mà còn tỏ ra chống đối. Năm 1900, Lê-Võ-Trụ đã chỉ huy một Đội ngót một ngàn người Thượng đánh úp sông Cầu (Phú-Yên). Năm 1904, Odend'hal hướng dẫn một đoàn thám hiểm tiến vào vùng Thượng đã bị đồng bào Jarai giết chết. H.Maitre cũng bị đồng bào Mường hạ trong một cuộc thám hiểm khác năm 1914. Đồng bào Katu ở Quảng-Nam cũng đã từng nổi lên cùng đồng bào Thượng Quảng-Ngãi chống đối mãnh liệt trong những năm 1920—1921. Bộ-lạc Bahnar-Alakong ở An-Khê cũng đã nổi lên kháng chiến chống Pháp hồi 1924—1925 và 1926. Đồng-bào địa phương còn ghi nhớ những trận Làng-Có và Làng Thăng (tức là 2 làng Plei-Konkroi và Plei-De-Gigrang). Năm 1940, dưới quyền chỉ huy của YÔNG đồng bào Bahnar ở An-Khê lại một lần nữa nổi lên chiến đấu và gây khá nhiều tổn thất cho người Pháp.

Cuộc chống đối của người Thượng đã diễn ra tại khắp vùng Cao-nguyên và dưới nhiều hình thức hoặc bạo-động, hoặc bất hợp tác, hoặc đốt làng trốn vào rừng v.v... suốt từ khi có mặt người Pháp trên Cao-nguyên cho mãi đến hồi 1945 không lúc nào là không có. Tuy những cuộc chống đối không thu lượm được kết quả mong muốn nhưng cũng đã gây rất nhiều khó khăn cho người Pháp và đã trực tiếp góp phần vào công cuộc kháng Pháp dành độc lập của toàn dân Việt-Nam.

Vùng rừng núi hiểm trở đó không phải lúc nào cũng sống một cuộc đời riêng biệt và thấp kém, trái lại đã góp mặt vào những cuộc biến cố lớn của lịch sử Việt-Nam, chính những

vị Vua, Chúa sáng lập ra những triều đại hiền hách nhất đã khai quốc dưới bóng các vùng rừng núi đá, và chính cũng nhờ những người dân can đảm của vùng này mà lòng yêu nước của người Việt đã tìm được sự nương náu cuối trong những giờ nghiêm trọng khó khăn, để hun đúc nên những yếu tố thành công sau này.

III.— SƠ-LƯỢC CÁC CHÍNH-SÁCH THƯỢNG-VỤ TRONG LỊCH-SỬ VIỆT-NAM

A) Sự đoàn kết nhất trí giữa các Sắc-tộc Việt-Nam trước thời Pháp-thuộc :

Việt-Nam chúng ta tồn tại, vững mạnh đến ngày nay chính là nhờ ở các Sắc-tộc nhiều người cũng như những Sắc-tộc ít người biết đoàn kết nhất trí tạo thành một sức mạnh vô địch để bảo vệ và mở mang bờ cõi.

Sự đoàn kết nhất trí của các Sắc-tộc Thiều-số Việt-Nam là một truyền thống. Hình ảnh những binh đội Thiều-số đứng trong hàng ngũ đạo quân Việt-Nam đập tan mộng xâm lăng của giặc phương Bắc, lật đổ các chế độ độc tài, giải phóng ách nô lệ v.v... là những hình ảnh đẹp mà ngày nay chúng ta tìm thấy rất nhiều trong lịch sử.

Lịch sử đã nhiều lần chứng minh sự bình đẳng giữa Kinh và Thượng. Hình ảnh công chúa kết hôn với Từ-Trưởng Thượng, vua Kinh đẹp duyên với gái Thiều-số không phải là những huyền thoại mà là điều có thật được ghi chép trong lịch sử.

Nhiều vị vua như Đinh-Tiên-Hoàng, Lê-Lợi v.v... nhiều người cho rằng có thể là những người Thiều-số. Đồng-bào Thái hiện thờ *NANG HAN*, theo đồng bào thì đó là hình ảnh «Bà Trưng». Sự kiện đó chứng minh rằng dân tộc Việt-Nam không hề có óc kỳ thị, luôn luôn ủng hộ những người vì dân, vì nước bất luận là Kinh hay Thượng.

Gần đây nhất đồng bào Thiều-số đã góp công sức, xương máu vào công cuộc chống Thực-dân dành độc lập cho Quốc-gia. Máu của người Kinh và người Thiều-số đã đổ ra, hòa chung và thấm vào lòng đất để bảo vệ Tổ-Quốc và làm chứng cho sự đoàn kết bất diệt của dân tộc Việt. Tên các vị anh hùng Thiều-số còn được nhắc nhở bằng tên các con đường và trường học như : Ama-Trang-Long, Y-Jut, Bok-Kiểm v.v...

Tóm lại, trước khi người Pháp đặt chân lên đất nước này tình đoàn kết Kinh Thượng, sự giao hảo giữa người mạn ngược với người miền xuôi đều tốt đẹp. Sự kiện phân chia Kinh Thượng, Nam Bắc chỉ xảy ra khi Thực-dân muốn phân hóa lực lượng của dân tộc Việt.

B) Cao-nguyên trong thời kỳ Pháp thuộc

Trước khi người Pháp đặt nền đô hộ tại Việt-Nam, Cao-nguyên miền Nam tùy thuộc Nam-triều, nhưng triều đình mới chỉ đặt được nền móng Hành-chánh trong khu vực Sơn-phòng-trần chạy dọc theo dãy Trường-Sơn từ Quảng-Nam xuống tới Ninh-Bình-Thuận. Trên Cao-nguyên tới cuối thế kỷ XIX, chưa có bao nhiêu người Kinh lên lập nghiệp, triều đình mới chỉ đặt các trạm thơ và các đồn binh tại các địa điểm Quận-ly có trước năm 1955. Mỗi đồn binh phụ trách một đạo tương đương cấp Quận hiện nay. Mỗi đạo do một viên Giám-binh trông coi.

— Năm 1887, người Pháp đặt Tổng-Đốc toàn quyền cai trị Đông-Dương, Cao-nguyên Trung-phần thuộc vào xứ Trung-kỳ và được chia thành những khu vực Hành-chánh.

— Đến 03-10-1893, người Pháp âm thầm sáp nhập khu vực từ Kontum đến Darlac vào Lào-quốc. Tuy nhiên âm mưu này đã gặp sức chống đối mãnh liệt của đồng bào Kinh và Thượng, vì vậy đến ngày 22.11.1904, người Pháp trả phần đất Darlac về cho Việt-Nam và đến 04.07.1905, phải trả nốt phần đất Kontum cho dân Việt.

— Năm 1907, Tỉnh Kontum chính thức được thiết lập bao trùm cả phần đất Pleiku—Darlac. Đến năm 1923, Tỉnh Darlac được thiết lập và, viên công sứ đầu tiên tại Darlac là SABATIER ra lệnh cấm người Kinh lên lập nghiệp. Lệnh cấm này mãi đến năm 1930 mới được bãi bỏ, nhưng người Kinh lên Darlac vẫn bị kiểm soát gắt gao.

— Tỉnh Pleiku mãi đến ngày 12-02-1929 mới được thành lập.

— Trong khi đó vào năm 1899, Cao-nguyên Đồng-Nai-Thượng được sát nhập trở lại Tỉnh Bình-Thuận và mãi đến năm 1920 mới được tái lập.

Bên cạnh các viên Công-sứ Pháp tại các Tỉnh trên Cao-nguyên, triều đình Huế đặt một viên Quản-đạo lo việc an ninh trật tự chung trong Tỉnh.

Âm-mưu của người Pháp thấy rõ tại Sơn-phòng-trấn tức vùng Thượng cận Duyên-Hải. Từ xưa, vùng thượng cận Duyên-Hải vẫn thuộc về các Tỉnh Trung-kỳ, từ năm 1901, người Pháp lập một Nha Đại-lý tại vùng Trà-My và kiểm soát dần dần các Quận Thượng-du Trung-nguyên Trung-phần rồi lần lượt sát nhập vào các Tỉnh Kontum, Pleiku, Darlac, Đồng-Nai-Thượng. Thế là rõ rệt, người Pháp nắm hẳn việc cai trị vùng Thượng.

Đến năm 1946, người Pháp không còn dấu diếm âm mưu trên, do Sắc-lệnh ký ngày 27-05-1946, các Tỉnh trên Cao-nguyên được tổ chức thành «*Liên-Bang các Dân-tộc Sơn-cước Miền Nam Đông-Dương*». Liên-Bang do một Tòa Ủy-viên phụ trách, trụ sở đặt tại Banmethuot trực tiếp thống thuộc Cao-Ủy Phủ-Pháp tại Đông-Dương.

Trong khi người Pháp lần lượt nắm quyền cai trị tại Cao-nguyên miền Nam, thì vùng Thượng-du Bắc-Việt bị phân chia thành nhiều Đạo-quân binh thuộc nhà cầm quyền quân-sự Pháp. Mỗi đạo quân binh là một khu vực của từng Sắc dân có

Gần đây nhất đồng bào Thiều-số đã góp công sức, xương máu vào công cuộc chống Thực-dân dành độc lập cho Quốc-gia. Máu của người Kinh và người Thiều-số đã đổ ra, hòa chung và thấm vào lòng đất để bảo vệ Tộc-Quốc và làm chứng cho sự đoàn kết bất diệt của dân tộc Việt. Tên các vị anh hùng Thiều-số còn được nhắc nhở bằng tên các con đường và trường học như : Ama-Trang-Long, Y-Jut, Bok-Kiểm v.v...

Tóm lại, trước khi người Pháp đặt chân lên đất nước này tình đoàn kết Kinh Thượng, sự giao hảo giữa người mạn ngược với người miền xuôi đều tốt đẹp. Sự kiện phân chia Kinh Thượng, Nam Bắc chỉ xảy ra khi Thực-dân muốn phân hóa lực lượng của dân tộc Việt.

B) Cao-nguyên trong thời kỳ Pháp thuộc

Trước khi người Pháp đặt nền đô hộ tại Việt-Nam, Cao-nguyên miền Nam tùy thuộc Nam-triều, nhưng triều đình mới chỉ đặt được nền móng Hành-chánh trong khu vực Sơn-phòng-trấn chạy dọc theo dãy Trường-Sơn từ Quảng-Nam xuống tới Ninh-Bình-Thuận. Trên Cao-nguyên tới cuối thế kỷ XIX, chưa có bao nhiêu người Kinh lên lập nghiệp, triều đình mới chỉ đặt các trạm thơ và các đồn binh tại các địa điểm Quận-ly có trước năm 1955. Mỗi đồn binh phụ trách một đạo tương đương cấp Quận hiện nay. Mỗi đạo do một viên Giám-binh trông coi.

— Năm 1887, người Pháp đặt Tổng-Đốc toàn quyền cai trị Đông-Dương, Cao-nguyên Trung-phần thuộc vào xứ Trung-kỳ và được chia thành những khu vực Hành-chánh.

— Đến 03-10-1893, người Pháp âm thầm sáp nhập khu vực từ Kontum đến Darlac vào Lào-quốc. Tuy nhiên âm mưu này đã gặp sức chống đối mãnh liệt của đồng bào Kinh và Thượng, vì vậy đến ngày 22-11-1904, người Pháp trả phần đất Darlac về cho Việt-Nam và đến 04-07-1905, phải trả nốt phần đất Kontum cho dân Việt.

— Năm 1907, Tỉnh Kontum chính thức được thiết lập bao trùm cả phần đất Pleiku—Darlac. Đến năm 1923, Tỉnh Darlac được thiết lập và, viên công sứ đầu tiên tại Darlac là SABATIER ra lệnh cấm người Kinh lên lập nghiệp. Lệnh cấm này mãi đến năm 1930 mới được bãi bỏ, nhưng người Kinh lên Darlac vẫn bị kiểm soát gắt gao.

— Tỉnh Pleiku mãi đến ngày 12-02-1929 mới được thành lập.

— Trong khi đó vào năm 1899, Cao-nguyên Đồng-Nai-Thượng được sát nhập trở lại Tỉnh Bình-Thuận và mãi đến năm 1920 mới được tái lập.

Bên cạnh các viên Công-sứ Pháp tại các Tỉnh trên Cao-nguyên, triều đình Huế đặt một viên Quản-đạo lo việc an ninh trật tự chung trong Tỉnh.

Âm-mưu của người Pháp thấy rõ tại Sơn-phòng-trấn tức vùng Thượng cận Duyên-Hải. Từ xưa, vùng thượng cận Duyên-Hải vẫn thuộc về các Tỉnh Trung-kỳ, từ năm 1901, người Pháp lập một Nha Đại-lý tại vùng Trà-My và kiểm soát dần dần các Quận Thượng-du Trung-nguyên Trung-phần rồi lần lượt sát nhập vào các Tỉnh Kontum, Pleiku, Darlac, Đồng-Nai-Thượng. Thế là rõ rệt, người Pháp nắm hẳn việc cai trị vùng Thượng.

Đến năm 1946, người Pháp không còn dấu diếm âm mưu trên, do Sắc-lệnh ký ngày 27-05-1946, các Tỉnh trên Cao-nguyên được tổ chức thành «*Liên-Bang các Dân-tộc Sơn-cước Miền Nam Đông-Dương*». Liên-Bang do một Tòa Ủy-viên phụ trách, trụ sở đặt tại Banmethuôt trực tiếp thống thuộc Cao-Ủy Phủ-Pháp tại Đông-Dương.

Trong khi người Pháp lần lượt nắm quyền cai trị tại Cao-nguyên miền Nam, thì vùng Thượng-du Bắc-Việt bị phân chia thành nhiều Đạo-quân binh thuộc nhà cầm quyền quân-sự Pháp. Mỗi đạo quân Binh là một khu vực của từng Sắc dân có

chế độ tự trị riêng, điền hnh nhu khu tự trị Thái Mèo Nùng, Mường v.v...

Âm mưu tách Cao-nguyên ra khỏi Việt-Nam của người Pháp nhằm mục đích :

- Chia để trị,
- Dành độc quyền khai thác tài nguyên Cao-nguyên,
- Ngăn chặn hoạt động của các tổ chức cứu quốc Việt-Nam vẫn lập căn cứ kháng Pháp trên Vùng Thượng.

Điều mà chúng ta cần nói lên là trong suốt thời gian cai trị Cao-nguyên, người Pháp hầu như chỉ chú trọng đưa người lên khai thác tài nguyên. Vấn đề khai hóa dân địa phương phó mặc cho các nhà truyền giáo, nhà cầm quyền chỉ chú trọng mộ phu, tuyển lính và công tác xã hội là đem những quần áo cũ, ít muối, gạo phân phát cho các phu đồn điền. Chẳng những vậy, những nhu yếu phẩm cho đồng bào Thiều-số là gạo và muối cũng bị họ nắm độc quyền và hạn chế, dùng làm phương tiện để cai trị.

C. — Cao-Nguyên dưới chế độ «Hoàng-triều Cương-thổ»

Đồng-bào Thiều-số tuy thật thà, chất phát nhưng cũng nhận thấy rõ âm mưu của người Pháp, vì vậy, nhiều nhà ái quốc Thượng đã đứng lên hoặc tự chủ trương, hoặc lãnh đạo đồng bào Thiều-số tham gia các phong trào kháng pháp.

Đến năm 1949, trước tinh thần bất khuất, tranh đấu bền bỉ của nhân dân Việt-Nam người Pháp phải trả lại cả hai miền Cao-nguyên Nam và Bắc. Mặc dù vậy, Chánh-Phủ Pháp vì muốn bảo vệ quyền lợi cho người Pháp trên Cao-nguyên nên yêu cầu Chính-Phủ Việt-Nam tổ chức vùng Thượng du Nam và Bắc theo một hệ thống riêng và ban hành quy chế đặc biệt cho đồng bào Thượng với sự thỏa thuận của Chính-Phủ Pháp.

Ngày 15-04-1950, cựu Hoàng Bảo-Đại ký Đạo-du số 6 đặt các Tỉnh và các miền Thượng-du Nam và Bắc trực tiếp thuộc quyền Quốc-Trưởng gọi là Hoàng-triều Cương-thổ Nam và Bắc.

Ngày 21-05-1951, Quốc-Trưởng ban hành Dụ số 10 ấn định quy chế riêng biệt cho đồng bào Thượng miền Nam. Đại-cương bản Quy-chế nói rằng :

— Bảo đảm uy quyền Quốc-gia Việt-Nam và sự phát-triển tự do của các Sắc-tộc Thiều-số trong sự tôn trọng phong tục tập quán của họ,

— Hướng dẫn đồng bào Thượng tham gia việc phát-triển Cao-nguyên,

— Tôn trọng các Tù-Trưởng truyền thống kế vị và các chức việc do đồng bào đề cử,

— Thành lập một Hội-đồng Kinh-tế phát-triển Nông-nghiệp, kỹ-nghệ, thương-mại trên Cao-nguyên miền Nam,

— Thành lập Tòa-án Phong-tục Thượng,

— Bảo đảm quyền sở hữu đất đai của đồng bào Thượng,

— Hoạch định các kế hoạch phát-triển y tế, giáo dục nhằm nâng cao điều kiện vật chất và tinh thần đồng bào Thượng,

— Duy trì việc dạy thồ ngữ ở bậc sơ học và tiểu học,

— Đào tạo cán bộ Thượng cung ứng cho nhu cầu quân sự, Hành-chánh, Y-tế và Giáo-dục trên Cao-nguyên.

— Việc thi hành quân dịch không áp dụng gắt gao với đồng bào Thượng và các binh sĩ Thượng được tổ chức thành những đơn vị Sơn-Cước, tru tiên phục vụ tại Cao-nguyên.

Song song với việc ban hành quy chế riêng biệt cho đồng bào Thượng tại Cao-nguyên miền Nam, Quốc-Trưởng Bảo-Đại cũng ban hành Dụ số 27/QT/TD ngày 4-4-1952 ấn định quy chế riêng biệt cho đồng bào Thiều-số miền Bắc, đại-cương bản quy chế có những đặc điểm khác với quy chế dành cho đồng bào Thượng miền Nam như sau :

— Quy chế không đề cập đến các biện pháp nâng đỡ về Kinh-tế, xã hội,

— Quy chế chỉ nói đến việc đào tạo các cán bộ chỉ huy các ngành thay vì cán bộ chuyên môn như Đạo-du ấn định quy chế cho đồng bào Thượng miền Nam,

— Đồng-bào Thượng-du Bắc-Việt vẫn phải thi hành quân dịch và đóng thuế đằm phụ Quốc-Phòng.

— Quy chế giữ nguyên tình trạng Hành-chánh tại các Khu vực tự trị của các Bộ-tộc Thiều-số miền Bắc.

— Quy chế ấn định thành lập một Hội-đồng Hoàng-triều Cương-thổ bên cạnh Đức Quốc-Trưởng để giải quyết các vấn đề liên quan đến đồng bào Thiều-số.

Cũng là Quy-chế riêng biệt, nhưng ở đây nhà cầm quyền đã đặt đồng-bào Thượng-du Bắc-Việt vào một trình độ tiến bộ cao hơn so với đồng-bào Thượng tại Cao-nguyên miền Nam.

Trên căn bản tôn trọng di phong, cổ tục của Thổ dân, nhà cầm quyền duy trì những khu vực tự trị, những Tòa-án Phong-tục, việc dạy Thổ-ngữ v.v... nhưng trên các địa hạt khác như kinh tế, xã hội và quân sự, người Thiều-số miền Bắc đã đủ khả năng tự túc, tự cải thiện sinh hoạt và đủ khả năng gánh vác việc nước như mọi công dân khác.

xXx

Nhìn chung, hai bản quy chế này đã đáp ứng được phần nào nguyện vọng của đồng bào Thiều-số Nam và Bắc, nhưng không nói lên được sự hiện hữu của các Sắc-tộc Thiều-số trong cộng đồng Việt-Nam. Khuyết điểm trầm trọng của chế độ Hoàng-triều Cương-thổ là vẫn duy trì việc hạn chế sự đi lại, giao thiệp giữa Kinh và Thượng. Do đó, sau gần một thế kỷ bị phân hóa, chia rẽ, đáng lý ra các Sắc-tộc, phải có dịp thông cảm diu dắt nhau tiến bộ để xây dựng đất nước, thì chế

độ Hoàng-triều Cương-thổ vẫn làm cho các Sắc-tộc coi nhau như những người xa lạ.

D) Việt-Cộng với chính sách « Dân-tộc tự trị » và âm mưu xích hóa miền Thượng.

Chính-sách của Việt-Cộng đối với đồng bào Sơn-cước được nhà cầm quyền Hà-Nội báo cáo trước khóa họp Quốc-Hội lần thứ 4 vào tháng 03-1955 như sau :

«... lập các khu tự trị của các dân tộc Thiều-số để cho các dân tộc ấy dưới sự lãnh đạo thống nhất của chính-quyền Trung-Uơng được quyền tự định đoạt lấy các công việc nội bộ của địa phương mình».

Trong Hiến-pháp của Bắc-Việt cũng có một điều khoản dành riêng cho đồng-bào Thiều-số, đại lược như sau :

«... mọi công dân đều có quyền bình đẳng, họ được tự do phát-triển và dùng các ngôn ngữ chính của họ, họ có quyền duy trì hay sửa đổi các phong tục, tập quán của họ. Chế độ của các Vùng tự trị được thiết lập và áp dụng tại các miền có đồng-bào Thiều-số sinh sống và các khu vực tự trị này sẽ không được trở nên độc lập hẳn hoặc tách rời ra khỏi nước Việt-Nam dân-chủ Cộng-Hòa».

Để thực hiện chủ trương trên, trong thời chiến Việt-Cộng đã tổ chức Vùng Thượng miền Bắc thành hai Quân-Khu Tự-Trị và Cao-nguyên miền Nam là Khu Tây-Nguyên Tự-Trị, lợi dụng triệt để các nhân vật Thượng có uy tín để lãnh đạo đồng bào Thượng.

Sau ngày đình chiến, nhà cầm quyền Hà-Nội xúc tiến thành lập tại miền Bắc :

— *Vùng tự-trị Thái Mèo :*

Lập năm 1955 bao trùm xứ Thái cũ, lấy Sơn-La làm Thủ-Phủ. Về Lập-pháp, Vùng tự trị Thái Mèo có một Quốc-Hội Thiều-số. Về Hành-pháp có một Chủ-tịch do dân bầu và một

Hội-đồng Hành-chánh gồm 10 đại diện Thái, 5 đại diện Mèo, 2 Mường, 1 Mán, 2 Kinh, và 5 Đại-diện các sắc dân khác.

— *Vùng tự-trị Việt Bắc* :

Được thành lập năm 1956 gồm vùng Cao-Bắc-Lạng, năm 1957 có thêm 3 Tỉnh Lào-Kay, Yên-Bái, Hà-Giang, lấy Thủ-Phủ là Thái-Nguyên. Năm 1959, Lào-Kay và Yên-Bái lại trực thuộc về Hà-Nội nên vùng tự trị Việt Bắc chỉ còn Cao Bắc-Lạng và thêm Tỉnh Hà-giang mà thôi. Quy-chế tự trị cũng tương tự như vùng Thái Mèo.

Đồng-bào Thiều-số miền Bắc và Thượng Cộng miền Nam tập kết ra Bắc được dành một số ghế trong Quốc-Hội. Ngoài ra, còn có một Ủy-Ban mệnh danh là Ủy-Ban Dân-tộc Trung-Ương, quyền hạn tương đương một Bộ, có nhiệm vụ lãnh đạo và kiểm soát các vùng tự trị trong nước.

Tại các Khu tự trị, nhân dân Thiều-số được học và dùng Thổ-ngữ chính trong vùng và có các tổ chức võ trang cùng lực lượng an ninh nhân dân riêng.

Nếu chỉ xét qua lý thuyết và hình thức tổ chức thì có thể lầm tưởng là nhà cầm quyền Bắc Việt muốn trở lại chế độ Tù-trưởng hay chủ hầu tự trị dưới thời Quân-chủ và đồng bào Thượng có thể hài lòng được tự lo liệu lấy công việc nội trị của mình. Tuy nhiên, đó chỉ là một chiêu bài mà «nhà nước» dùng mê hoặc các Sắc-tộc Thiều-số để ngăn ngừa những sự chống đối khi áp dụng chế Cộng-sản trên vùng Thượng.

Thật vậy, song song với chính-sách «Dân-tộc tự-trị», nhà Nước Hà-Nội đang chủ trương thực hiện một chính-sách Thượng-Vụ nhằm hai mục đích : mục đích gần là vận động đồng bào Thượng tham gia vào cuộc chiến tranh do Hà-Nội chủ trương. Mục đích xa nhằm san bằng biên giới Sắc-tộc và tiến tới Cộng-sản hóa dân tộc miền núi.

E) Những sai của Đệ nhất Cộng-Hòa trong chính-sách đối với đồng-bào Thiều-số.

Vào năm 1954, vừa lên cầm quyền, Thủ-Tướng Ngô-Đình-Diệm đề nghị lên Quốc-Trưởng hủy-bỏ chế độ Hoàng-triều Cương-thổ. Đề-nghị được chấp thuận, ngày 11-03-1955, Quốc-Trưởng Bảo-Đại phê chuẩn Đạo-dụ số 21 sát nhập các vùng Cao-nguyên miền Nam và miền Bắc vào lãnh-thổ Quốc-gia Việt-Nam và đặt hoàn toàn thuộc quyền quản trị của Chính-Phủ Quốc-gia. Đạo-dụ cũng dự trù thiết lập những quy chế riêng cho các Sắc-tộc Thiều-số.

Quyết định trên là một thắng lợi lớn lao của nhân dân Việt-Nam. Toàn dân Kinh cũng như Thượng đều vui mừng, sự ngăn cách không còn nữa, Kinh Thượng bình đẳng, nhất trí đề cùng nhau kiến thiết lại đất nước sau hàng thế kỷ bị nô lệ và chìm đắm trong chiến tranh. Sự vui mừng của đồng bào Thượng không được bao lâu, những sai lầm của Chính-Phủ Ngô-Đình-Diệm đã làm tan vỡ mộng đẹp của toàn dân.

Về tổ chức Hành-chánh thì Tòa Đại-Biểu Chính-Phủ được thành lập thay thế cho Tòa Khâm-Sứ, các Tỉnh được lập thêm, phân chia lại ranh giới v.v..., nhưng còn quy chế riêng của đồng bào Thiều-số có phong tục khác người Kinh đã dự trù trong Đạo-dụ số 21 ngày 11.03-1955 thì suốt thời gian Chính-Phủ Ngô-Đình-Diệm tại chức không được đề cập tới. Chẳng những vậy, Chính-Phủ của nền Đệ I Cộng-Hòa còn áp dụng những biện pháp độc đoán như :

- Phủ nhận quyền sở hữu đất đai của đồng bào Thượng,
- Bãi bỏ Tòa-Án Phong-tục Thượng,
- Cấm việc dạy Thổ-ngữ Thượng v.v...

Thêm vào đó, những sai lầm sau đây gây bất mãn cho đồng-bào Thiều-số :

- Không chuẩn bị tư tưởng cho cuộc di dân lên Cao-

nguyên khiến cho sự giao tiếp giữa Kluh và Thượng có những va chạm đi đến chỗ chia rẽ, nghi ngờ lẫn nhau.

— Không có một chính sách giáo dục cán bộ lên phục vụ trên Cao-Nguyên, phục vụ đồng bào Thiều-số, coi Cao-nguyên là phần đất lưu đày của Cán-bộ phạm lỗi, nên những phần tử này lên Cao-nguyên làm việc với lòng bất mãn khiến chính-quyền ngày càng xa dân.

— Không có một chính sách thực-tế, hữu hiệu nhằm giúp đỡ đồng bào Thiều-số cải-thiện đời sống.

Đối với đồng bào Thiều-số miền Bắc thì từ khi di cư vào Nam họ chỉ còn thụ hưởng chế độ trợ cấp di cư, quy chế riêng biệt trở thành phụ thuộc nên quy chế này bị bãi bỏ đồng bào Thiều-số miền Bắc di-cư không bị ảnh hưởng nhiều. Với đồng bào Thượng miền Nam, trình độ còn quá thấp kém thì khác hẳn. Đồng bào Thượng chưa đủ khả năng hòa mình vào cộng đồng, dễ chấp nhận những cải cách quá mới mẻ. Vì vậy, giới trí thức Thượng bất mãn với những sai lầm của chính quyền, đứng lên thành lập phong trào Bajaraka tranh đấu cho quyền lợi đồng bào Thiều-số.

F.— Chính-sách Thượng-Vụ của Chính-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa sau Cách-Mạng 1-11-1963.

Sau Cách-Mạng, các Chính-Phủ kế tiếp từ Thủ-Tướng Nguyễn-Ngọc-Thơ đến Chính-Phủ Phan-Huy-Quát, ít nhiều đều lưu tâm đến vấn đề Thượng-Vụ.

— Các lãnh tụ Thượng bị giam cầm từ năm 1958 được giao phó cho những chức vụ quan trọng.

— Nha Công-Tác Xã-Hội Miền Thượng được cải biến thành Nha Đặc-Trách Thượng-Vụ ngày 5-5-1964.

— Nhiều cuộc Đại-hội, Hội-thảo giữa nhà cầm-quyền và đại diện các Sắc-tộc được tổ-chức để thăm dò nguyện vọng của đồng bào Thượng. Do đó, một chính sách Thượng dựa trên căn bản Kinh Thượng Đoàn-kết, bình đẳng thực sự tôn-trọng

phong-tục lập-quán và nâng đỡ đồng bào Thượng được ban hành ngày 17-10-1964.

Tuy nhiên, những năm đầu sau Cách-Mạng, đất nước chúng ta lâm vào tình trạng chia rẽ, hỗn loạn chưa từng có, ngoài tiền-tuyến áp lực quân sự của địch ngày một gia tăng, nên các Chính-Phủ kế tiếp dù có thiện-chí cũng không thể thực hiện chu đáo những công tác lâu dài. Cũng vì vậy, ngày 20-09-1964 xảy ra vụ bạo động tại Sarpa, Buprang và phong trào ly khai của nhóm Fulro bắt đầu, đồng bào Thượng tiếp tục tranh đấu cho nguyện vọng cũng như đã từng tranh đấu vào năm 1958.

G.— Việc thành lập Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ đến việc ban hành Quy chế riêng biệt.

Trước sự nguy vong của dân tộc, tháng 6-1965, quân đội đứng ra đảm nhiệm vai trò lãnh đạo quốc dân. Từ đó, tình hình đất nước lần lần được ổn định. Về mặt công tác Thượng. Chính-Phủ một mặt ra tuyên cáo cam kết tiếp tục thực hiện chương trình đã thỏa-hiệp với các đại diện đồng bào Thượng tại Đại-Hội Pleiku ngày 17-10-1964. Mãi đến khi Nội các chiến tranh cầm quyền, Chính-Phủ mới cho nâng Nhà Đặc-Trách Thượng-Vụ lên hàng Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ ngày 22-2-1966. Mặt khác cho nghiên cứu tường tận nguyện vọng của đồng bào Thiều-số.

Nguyện-vọng của đồng bào Thiều-số là :

- Xin được hưởng một Quy-chế riêng biệt,
- Xin có một cơ quan thăm quyền chăm lo cho đồng bào Thiều-số về mọi mặt,
- Xin có đại diện xứng đáng tại các cơ quan Trung-Uơng và địa phương,
- Thực hiện sự đoàn kết và bình đẳng thực sự giữa đồng bào Kinh và Thiều-số.

Tất cả những nguyện vọng của đồng bào đều gói ghém

trong tinh nguyện tha thiết được có một quy chế riêng biệt. Tinh nguyện này cũng đã được các Vị Dân-Biểu Lập-Hiến Thiều-số trình bày trước diễn đàn Quốc-Hội. Nhờ sự thông cảm của Quốc-Hội và toàn dân, nên Hiến-pháp Đệ Nhị Cộng-Hòa đã dành những điều khoản nói về sự hiện hữu của đồng bào Thiều-số trong cộng-đồng Việt-Nam, ấn định một đạo luật nâng đỡ đồng bào Thiều-số.

Trước tinh nguyện tha thiết của đồng bào Thiều-số, Chính-Phủ đã triệu tập Đại-Hội các Sắc-tộc toàn Quốc vào ngày 25, 26-6-1967 tại Pleiku để thu thập nguyện vọng chung cho một Quy-chế riêng biệt.

- Sau 2 ngày hội thảo, Đại-Hội đã đệ trình Chính-Phủ :
- Một Bản tinh nguyện,
 - Một Bản kiến-nghị,
 - Một Bản tuyên-ngôn.

Nội-dung 3 văn-kiện trên tinh cầu Chính-Phủ sớm ban hành một Quy-chế riêng-biệt nhằm bảo đảm những quyền lợi của đồng bào Thiều-số, giúp đồng bào Thiều-số theo kịp đà tiến bộ của dân tộc, bảo đảm phong tục tập quán cũng như sinh hoạt riêng tư. Ba văn-kiện này cũng long trọng nói lên ý nghĩa của toàn thể đồng bào Thiều-số cương quyết chống lại mọi âm mưu chia rẽ dân tộc, những chủ trương phân hóa, tự trị của bất cứ cá nhân, đoàn thể hay Quốc-gia nào.

H) Những Phong - trào tranh - đấu của đồng - bào Thiều-số.

Kính thưa quý vị,

Qua những đoạn mà chúng tôi vừa trình bày, quý vị đã nghe nhắc đến những Phong-trào tranh-đấu của đồng-bào Thiều-số. Để quý vị được hiểu rõ thêm về những Phong-trào đó, chúng tôi xin phép được trình bày sơ lược về mục đích và sự hình thành của các Phong-trào của người Thiều-số.

a) Phong-trào Bajaraka (1957—1958)

Vào năm 1957, sau khi nhận định rõ những sai lầm của Chính-Phủ Ngô-Đình-Diệm có thể gây tai hại cho đồng bào Thượng và làm cho giữa Kinh và Thượng ngày càng thêm hiểm khích đi đến căm thù lẫn nhau, khiến cho Cộng-sản có thể lợi dụng, các nhà trí thức Thượng gồm đủ thành phần Sắc-tộc và thành phần xã hội đứng ra thành lập Phong-trào Bajaraka để tranh đấu cho nguyện vọng chung của đồng-bào Thượng và sự đoàn kết Dân-tộc.

Phong-trào Bajaraka được kết hợp bởi tên của 4 Sắc-tộc lớn trên Cao-nguyên là Bahnar, Jarai, Rhadé và Kaho. Phong-trào nhen nhúm từ đầu năm 1957, lan rộng trên khắp Cao-nguyên, Đến tháng 7-1958. Phong-trào mới công khai tranh đấu bất-bạo-động.

Phong-trào đã gửi thư lên Chính-quyền địa-phương, rồi Trung-Uơng bày tỏ mục tiêu tranh đấu và nguyện vọng của đồng-bào Thượng là :

- Xin được đối xử công bằng, hợp lý,
- Thực hiện sự bình đẳng, đoàn kết dân tộc trên mọi địa hạt,
- Cho đồng-bào Thượng có đại diện xứng đáng trong các cơ quan Lập-pháp và Hành-pháp,
- Xin được nâng đỡ đặc biệt để đồng-bào Thượng theo kịp đà tiến bộ của dân tộc.

Phong-trào thỉnh nguyện Chính-quyền cho tổ chức Đại-Hội để đồng-bào Thượng có dịp chính thức trình bày nguyện vọng để chính-quyền có thể giải quyết thỏa đáng những vấn đề của đồng-bào Thượng và của Cao-nguyên.

Tuy nhiên những thỉnh nguyện chính đáng của đồng-bào Thượng do Phong-trào Bajaraka đại diện đệ trình không được chú ý, nên Phong-trào ngày đó đã phải gửi thư đến Liên-Hiệp-Quốc và các cường quốc trong Thế-Giới Tự-Do,

mục đích không phải để nhờ can thiệp mà chỉ muốn chính-quyền ngày đó lưu tâm hơn đến vấn đề của đồng-bào Thượng.

Để giải quyết vấn đề, Chính-Phủ ngày đó đã dùng đến biện pháp đàn áp, giam giữ những người lãnh đạo, phân tán các công-chức, quân-nhân Thượng liên quan đến Phong-trào về miền xuôi. Nhằm xoa dịu phần nào bất mãn của đồng-bào Thượng, Chính-Phủ ngày đó cho thành lập Nha Công-Tác Xã-Hội Miền Thượng tại Đalat và ban hành một chính-sách Thượng. Chính-sách này nội dung rất tốt đẹp, nói nhiều đến bình đẳng, đoàn kết Kinh Thượng. Nhưng, suốt 8 năm dưới chế độ cũ, đồng-bào Thượng giác ngộ rằng, chính-sách cũng như cơ quan mà Chính-quyền thành lập cho đồng-bào Thượng chỉ hữu danh, vô thực.

Sự đàn áp của Chính-Phủ ngày đó đối với Phong-trào Bajaraka năm 1958 chỉ làm cho Phong-trào không hoạt động được công khai, nhưng không dập tắt được ngọn lửa bất mãn của đồng-bào Thượng, mà chỉ làm cho nó thêm âm ỷ, chờ ngày bộc phát.

Mặc dầu Phong-trào Bajaraka 1957—1958 không thành công nhưng cũng đã khiến cho chính-quyền ngày đó phải chú trọng đến sự hiện hữu của đồng-bào Thiều-số trong cộng-đồng Quốc-gia.

b) Phong-trào F.U.L.R.O. (1964—1969)

Sau Cách-Mạng 1.11.1963, đồng-bào Thiều-số tiếp tục công khai tranh đấu cho nguyện vọng chung theo 2 đường lối rõ rệt :

— Có người thấy cần tranh đấu bất bạo động, vừa tranh đấu vừa xây dựng đoàn kết Quốc-gia, đoàn kết Kinh Thượng,

— Có người chủ trương tranh đấu bằng võ lực để Chính-Phủ chú trọng giải quyết nguyện vọng của đồng-bào Thượng mau chóng hơn. Đây là những anh em trong Phong-trào Fulco.

Anh em Fulro đã ly khai cùng Chính-Phủ từ tháng 9-1964 nhưng vẫn giữ lập trường chống Cộng và chủ trương trở về hợp tác với Chính-Phủ ngay sau khi nguyện vọng của đồng bào Thiều-số được Chính-Phủ chấp thuận.

Đa số nhân-sĩ và đồng bào Thiều-số không chấp nhận chủ trương bạo động của anh em Fulro vì bạo động, chỉ gây thêm máu đổ, gây thêm chia rẽ, hiểm khích có lợi cho kẻ thù chung là Cộng-Sản nhưng cũng công nhận rằng anh em Fulro có lập-trường tranh-đấu cho nguyện-vọng của đồng bào Thiều-số, và họ chính là những người rất hăng say với công cuộc chống Cộng. Cũng vì vậy, đồng-bào Thượng đã tha thiết xin Chính-Phủ thỏa mãn những nguyện-vọng chính đáng của đồng-Thiều-số, vì giải quyết những nguyện-vọng của đồng-bào Thiều số tức là giải quyết tận gốc rễ vấn-đề ly-khai của Fulro vậy.

Chính vì hiểu rõ như vậy, Chính-Phủ đã thành lập Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ nay là Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc, ban hành Sắc-luật số 033/67 ấn định quy chế riêng biệt cho đồng-bào Thiều số và dành nhiều biện-pháp nâng đỡ khác nhằm giúp cho đồng-bào Thiều-số theo kịp đà tiến bộ của Dân-tộc.

Do đó, ngày 1-2-1969 vừa qua, toàn bộ lực lượng Fulro đã về hợp tác với Chính-Phủ trong tinh thần đoàn kết Dân-tộc và tuyên bố chấm dứt mọi hoạt động.

Sự trở về của toàn thể anh em Fulro được Tổng-Thống và các vị lãnh đạo Chính-quyền cho rằng, : *đây không phải là một thất bại hay đầu hàng mà là sự trở về hợp tác với Chính-Phủ và đồng bào toàn quốc để thắt chặt thêm tinh đoàn kết dân tộc, dồn nỗ lực chống Cộng, Xây dựng Hòa - bình đem lại ấm no và hạnh-phúc cho toàn dân.*

Sự trở về hợp tác của anh em Fulro đã chấm dứt những ngày đen tối. Những ngày Cao nguyên bị bao trùm bởi nghi kỵ, chia rẽ giữa Kinh và Thượng không còn nữa, ngày nay

chính là cơ-hội tốt đẹp để Kinh và Thượng thông cảm, thương yêu nhau hơn, cùng nhau xây dựng và bảo vệ Tổ-Quốc.

c) Phong - trào đoàn kết các Sắc-tộc Thiều-số miền Nam Việt-Nam.

Sau khi toàn thể lực lượng Fulro trở về hợp tác với Chính-Phủ và chấm dứt mọi hoạt động, giới trí thức Thượng nghĩ rằng, tranh đấu đạt được những thắng lợi đã khó, nhưng bảo vệ những thắng lợi là điều khó khăn hơn, phải làm sao giữ nguyên lòng hăng say sẵn có của đồng-bào Thiều-số để hướng vào mục tiêu tiếp tay cùng Chính-Phủ đem Hòa-bình, ấm no và tiến bộ cho đồng bào Cao nguyên.

Chính vì vậy, Phong trào Đoàn kết các Sắc-tộc Thiều-số Cao-nguyên miền Nam-Việt-Nam ra đời ngày 22-04-1969 nhằm mục đích :

— Đoàn kết để kháng chiến chống Cộng-sản xâm-lược trong khuôn khổ tôn-trọng Luật-pháp Quốc-gia,

— Góp phần vào công cuộc diệt Cộng, cứu-quốc và kiến-quốc,

— Đoàn kết quốc-gia, Hòa đồng Dân-tộc, công bằng và tiến bộ cho đồng bào Thiều-số.

Sự ra đời của Phong trào Đoàn kết các Sắc-tộc Thiều-số Cao-nguyên Miền Nam Việt-Nam còn chứng tỏ rằng đồng Thượng sẵn sàng chấp nhận một cuộc đấu-tranh chính-trị với Cộng-sản. *Cộng-sản xây dựng uy quyền bằng thủ-đoạn và bạo-lực, toàn dân ta sẽ lớn mạnh bằng liuh thương và sự đoàn kết.*

Phong trào đoàn kết các Sắc-tộc Thiều-số Cao-nguyên miền Nam đang được phát triển tại khắp các Tỉnh trên Cao-nguyên. Với ý chí đoàn kết Dân-tộc, với tinh-thần yêu chuộng hòa-bình, tự-do và tiến bộ, đồng bào Thiều-số chúng tôi hy-vọng sẽ đóng góp tích cực cho Quốc-gia bằng xương máu, bằng nỗ lực của chúng tôi.

IV.— SẮC-LUẬT SỐ 033/67 VÀ CÁC BIỆN-PHÁP NÂNG-ĐŨ ĐỒNG-BÀO THIẾU-SỐ.

Sau Đại-Hội các Sắc-tộc Thiểu-số toàn quốc tại Pleiku ngày 25, 26-6-1967, Chính-Phủ liên tiếp nhận được thỉnh nguyện của đồng bào Thiểu-số khắp nơi gửi về thỉnh cầu sớm ban hành Quy-chế do Đại-Hội các Sắc-tộc đã đệ trình.

Đề thỏa mãn nguyện vọng tha thiết của đồng bào, ngày 29-8-1967, đươg kim Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống đích thân lên Banmethuot duyệt ký Sắc-luật số 033/67 ban hành Quy-chế riêng biệt cho đồng-bào Thiểu-số và Sắc-luật công nhận quyền sở hữu đất đai của đồng bào Thượng.

Sau đó, Phủ Đạc-Ủy Thượng-Vụ được nâng lên hàng Bộ ngày 15-12-1967 tức là Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc hiện nay.

A.— Quy-chế Riêng-biệt và các Biện-pháp nâng đỡ đồng bào Thiểu-số.

1) — *Nguyên-văn Sắc-luật số 033/67 :*

(xem phần tài liệu)

Bản Quy-chế mà quý vị vừa nghe trình bày đã đáp ứng từng thỉnh nguyện của đồng bào Thiểu-số mà Đại-Biên các Sắc Tộc đã đệ trình Chính-Phủ trong Đại-hội tại Pleiku ngày 25, 26-6-1967. Bản Quy-chế này rút lĩa được những ưu khuyết điểm của các Đạo-Dụ về Quy-chế dưới chế-độ Hoàng-Triều Cương-thổ và các chính sách Thượng-Vụ đã được áp dụng từ trước đến nay.

2) — *Nguyên-văn Sắc-luật công nhận quyền sở hữu đất đai của đồng-bào Thượng.*

Cũng trong dịp ban hành Quy-chế riêng biệt cho đồng -bào Thiểu-số Tổng-Thống ban hành Sắc luật số 034/67 cùng

ngày 29.8.1967 công nhận quyền sở hữu đất đai của đồng-bào Thượng.

Việc ban-hành Sắc-luật số 034/67 có tầm quan trọng đặc-biệt.

Như quý Vị đã rõ, vào năm 1958, Chính-Phủ Ngô-Đình Diệm cho rằng đồng bào Thượng chỉ có quyền hưởng thụ hoa lợi trên các phần đất trồng trọt chứ không có quyền sở hữu.

Đây là một sai lầm trầm trọng, vì từ xưa, đồng bào Thượng tại Cao-nguyên miền Nam vẫn là sở hữu chủ các ruộng rẫy theo chế độ Polán, một chế độ tập quán của đồng bào. Chế độ này tuy không có văn kiện nhưng do khẩu ước và nhân chứng ba đời, quyền sở hữu của đồng bào Thượng được bảo vệ tuyệt đối. Ngay dưới thời Pháp thuộc, nhà cầm quyền Pháp cũng phải tôn trọng những vùng đất đai sở hữu của đồng bào.

Quyết định bãi bỏ quyền sở hữu đất đai của đồng-bào Thượng là một nguyên nhân chính khiến cho Phong-trào Bajaraka phải cấp tốc ra công khai tranh đấu vào năm 1958, và cũng là một trong những mục tiêu tranh đấu của đồng-bào Thượng sau ngày Cách-Mạng, như đã trình bày.

Ban-hành Sắc-luật số 033/67, Chính-Phủ đã giải quyết thỏa đáng nguyện vọng của đồng-bào Thượng.

Để thi hành Sắc-luật vừa kể, ngày 15-7-1969, Thủ-Tướng Chính-Phủ đã ban hành Sắc-lệnh số 076/SL/CCĐB/CN, ấn định công tác kiến điền cho đồng-bào Thượng.

3) Những biện pháp khác nhằm nâng đỡ đồng-bào Thiểu-số.

Song song với việc ban hành Sắc-luật về Quy-chế riêng biệt, Chính-Phủ cũng đã ban hành những biện pháp khác nhằm

nâng đỡ đồng-bào Thiều-số như sau :

a) Về phương-diện Hành-chánh :

Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc đã được thành lập, Dự-luật về Hội-đồng các Sắc-tộc đã được Quốc-Hội hoàn tất chuyển lên Tổng-Thống ban hành, và Tổng-Thống đã phúc nghị vài điều kiện hiện đang chờ Quốc-Hội họp khoáng đại gần nhất để thảo luận biểu quyết phần phúc nghị.

— Công-chức người Thiều-số được hưởng những biện pháp rộng rãi để nhập ngạch, thăng thưởng, tu nghiệp trong, ngoài nước, được bổ nhiệm vào chức vụ hợp khả năng được cung cấp phương tiện tương xứng với chức vụ.

— Các ứng viên Hành-chánh được hưởng thêm điểm trong các kỳ thi tuyển, thi nhập học.

b) Về phương-diện Quân-sự :

— Người Thiều-số được tạm hoãn dịch,

— Đã và đang thành lập các đơn vị địa-phương-quân gồm những người Thiều-số,

— Sĩ-quan, Hạ-sĩ-quan được trao phó nhiệm vụ chỉ huy tương xứng.

— Thanh-niên tình nguyện theo học các lớp Sĩ-quan, Hạ-sĩ-quan được giảm điều kiện văn bằng.

c) Về phương-diện kinh-tế :

— Quyền sở hữu đất đai của đồng-bào Thượng được công nhận bởi các Sắc lệnh số 34/67 ngày 29-8-1967.

— Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc đang phối hợp với các cơ quan bạn :

Thực hiện công tác kiến thiết cho đồng-bào Thượng

— Thành lập các cơ quan nghiên cứu và phát-triển nông-nghiệp,

— Chính-Phủ trợ giúp nhu cầu cần thiết về người Thiều-số phát-triển kinh-tế thương-mại, công-kỹ-nghệ, chăn-nuôi, canh-nông v.v... tùy theo từng địa-phương.

d) Về phương-diện văn-hóa giáo-dục :

— Việc soạn sách giáo khoa Thượng-ngữ mới bắt đầu được 4 thỏ ngữ ở lớp mẫu giáo và việc dạy thỏ ngữ tại bậc Tiểu-học được áp dụng và sẽ được tiếp tục phát triển mạnh mẽ.

— Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc đã và đang mở mang, thành lập thêm Ký-túc-xá học sinh, cấp nhiều học bổng, gửi các học sinh, sinh viên Thượng du học và được hưởng thêm diêm trong các kỳ thi nhập học, lấy văn bằng v.v...

e) Cải-tiến dân-sinh :

— Tiếp tục huấn nghệ và khuyến khích phát triển tiểu-công-nghệ cho đồng-bào Thiều-số.

— Đào tạo cán bộ Y-tế, thanh-niên, xã-hội,

— Trợ cấp thiên tai, hỏa hoạn và nạn nhân bệnh tật, theo một thể thức đặc biệt và rộng rãi,

— Xúc tiến mạnh mẽ việc xây dựng buôn ấp theo kế hoạch bình định xây dựng của Chính-Phủ.

g) Về Tư-pháp :

— Tái lập các Tòa-án Phong-tục các cấp liên tỉnh, quận, xã,

— Suu tầm các luật lệ bất thành văn của đồng-bào Thiều-số,

— Can thiệp cho các can-phạm chính-trị thường phạm được hưởng những khoan hồng đặc biệt sau khi đã hối cải.

Sự tranh đấu của đồng-bào Thiều-số, sự thực tâm giúp đỡ của Chính-quyền và của toàn dân đối với các Sắc-tộc Thiều-

số đều nhằm mục đích xây dựng đoàn kết dân-tộc để kiến tạo một Quốc-gia thịnh-vượng.

B.— Vai trò và vị trí của Bản Quy-chế Riêng biệt trong cộng-đồng Quốc-Gia.

Trở lại việc ban hành Sắc-luật số 033/67, chúng ta tìm hiểu vai trò và vị trí của nó trong cộng-đồng Quốc-gia.

Nhờ Quy-chế riêng biệt và những biện pháp nâng đỡ rộng rãi mà Chính-Phủ và toàn dân đã dành chò, đồng-bào Thiều-số đã có cơ hội đề tiến-bộ nên đã cùng nhau nỗ lực đề tự cải tiến và đóng góp tích-cực vào các công cuộc xây-dựng, bảo vệ Quốc-gia.

Tất nhiên, chúng ta chưa có thể cho rằng đây là một Sắc-luật toàn hảo và vĩnh-cửu. Theo đà tiến-bộ, đồng-bào Thiều-số sẽ trưởng thành. Trong 10 năm, 20 năm sau hay hơn nữa, người Thiều-số sẽ phải tiến và khi đó rất có thể những biện pháp nâng đỡ ngày hôm nay sẽ không cần thiết hoặc cần sửa đổi cho phù hợp với thực trạng. Tuy nhiên, đó là công việc của tương lai. Ngày hôm nay và còn nhiều năm tới đây, việc ban hành Sắc-luật số 033/67 ngày 29-8-1967 vẫn là một sự kiện quan trọng và cần thiết cho vấn đề Đại đoàn-kết Quốc-gia và cho sự sinh tồn, tiến bộ của đồng-bào Thiều-số.

1) Đối với đồng-bào Thiều số :

Đối với đồng-bào Thiều-số, Quy-chế riêng biệt là một phương tiện cần thiết để được thoát ra khỏi tình trạng chậm tiến, tình trạng không đủ ăn, đủ mặc, thiếu thốn đủ mọi phương diện, thất học, đói rét, bệnh tật không thuốc men, hữu sinh vô dưỡng, đắm chìm trong mê tín, dị đoan.

Quy-chế riêng biệt, đối với đồng-bào Thiều-số còn có ý nghĩa như một Hiến-chương minh định rõ ràng quyền lợi và bổn phận công dân của người Thiều-số. Đáng rằng Hiến-Pháp Đệ Nhị Cộng-Hòa Việt-Nam đã xác nhận sự hiện hữu của

người Thiều-số trong cộng-đồng Quốc-gia, nhưng Hiến-pháp cũng ghi nhận là người Thiều-số cần được đặc biệt nâng đỡ để theo kịp đà tiến bộ của dân-tộc, vì người Thiều-số có những sinh hoạt, tập quán, tín ngưỡng riêng biệt và thua kém nên quyền lợi và bổn phận của họ cần phải được minh định rõ ràng, để hiểu bằng một văn kiện riêng.

Quy-chế riêng biệt cũng còn có ý nghĩa như lời cam kết sắt đá của Chính-Phủ và toàn dân trong quyết tâm nâng đỡ đồng-bào Thiều-số, vì Quy-chế là một văn kiện pháp lý và cụ thể mà bản tính của đồng-bào chất phác, chỉ tin vào những gì cụ thể hơn là những lời nói suông.

Chính vì vậy, từ ngày Chính-Phủ ban hành Quy-chế riêng biệt cho đồng-bào Thiều-số, một niềm tin tưởng và phấn khởi lan tràn trên khắp vùng Thượng. Đồng bào đã trút bỏ được những mặc cảm, những tự ti, những sự nghi ngờ hiềm khích để niềm nở, thân ái cùng toàn dân và nỗ lực trong mọi công tác do Chính-Phủ đề xướng. Tình đoàn-kết giữa các Sắc-tộc nhiều người và những Sắc-tộc ít người ngày càng tốt đẹp. Điều này đã được chứng minh cụ thể bằng sự trở về hợp tác với Chính-Phủ của toàn thể lực lượng Fulro vào ngày 1-2-1969 vừa qua.

Sự về hợp tác của toàn thể lực lượng Fulro là một thắng lợi lớn lao của Quốc-gia, không riêng là thành tích của Chính-Phủ vì nó đã làm sáng tỏ chính nghĩa của chúng ta ở trong cũng như ở ngoài nước. Nó cũng là một thất bại cay đắng của Cộng-sản. Thắng lợi đó chính là hiệu quả của Sắc-luật số 433/67 và do sự quyết tâm nâng đỡ người Thiều-số, của Chính-Phủ và toàn dân ta trong những năm qua.

2) Đối với Quốc-gia :

Sự về hợp tác của anh em Fulro và tình đoàn-kết Kinh-Thượng vừa trình bày là một bằng chứng rõ rệt cho vai trò của Quy-chế riêng biệt trong cộng-đồng Quốc-gia.

Bây giờ chúng ta phải chiến đấu chống xâm lăng Cộng-sản, sau này chúng ta cần kiến - thiết quê-hương, mở mang, phát-triển kinh-tế Dân-tộc. Quy-chế riêng biệt đã đóng một vai trò quan trọng và cần thiết để thắt chặt tinh đoàn-kết giữa các Sắc-tộc đa số và thiểu-số.

Cộng-sản đã thất bại trong chiến lược «giai cấp đấu-tranh», chúng đã và đang đổi chiến lược khai thác những mâu thuẫn, bất-đồng giữa các chủng tộc. Quy-chế riêng biệt đem lại sự hòa thuận, thân ái giữa các Sắc-tộc thiểu-số và đa số trong nước, đem lại cho mọi công-dân không phân biệt Sắc-tộc, màu da, tiếng nói, một trình độ tiến hóa đồng đều, chính là một lợi khí sắc bén chống lại chiến lược «đấu-tranh chủng-tộc» của Quốc-tế Cộng-sản.

Trong bao lâu chúng ta còn là một Quốc-gia chống Cộng, còn là một nước chậm tiến, còn có những vấn đề kinh-tế, xã-hội cần giải quyết, còn có những chênh-lệch quá nhiều giữa các Sắc-tộc thì Quy chế riêng biệt cho đồng bào Thiểu-số vẫn là một sự quan trọng và cần thiết đối với người Thiểu-số và cho Quốc-gia.

V.— ĐẠI ĐOÀN KẾT KINH THƯỢNG ĐỂ CHIẾN THẮNG CỘNG-SẢN

Thưa quý vị,

Hiện nay đất nước chúng ta đang ở trong tình trạng khó khăn ; muốn sống còn ; muốn bảo vệ được tự-do dân chủ ; muốn được sống trong hạnh-phúc tiến-bộ chúng ta phải chiến thắng.

Chúng ta sớm-chấm dứt cuộc chiến tranh dai dẳng và đau đớn này, đem hòa bình về cho đất nước bằng chiến thắng trên chiến địa, bằng thắng lợi trên bàn Hội-nghị, Chính-Phủ và toàn dân đang nỗ-lực bằng cuộc tổng động viên nhân lực tài lực để quyết thắng Cộng-sản.

Bên cạnh những nỗ lực Quân-sự, Tổng-Thống có nói :
«*Chúng ta cần phải động viên tinh thần*». Một trong những yếu tố động viên tinh thần đó là sự đoàn kết dân-tộc, sự thương yêu lẫn nhau mà từ xưa lịch sử đã chứng minh : dân tộc chúng ta tuy nhỏ bé nhưng chúng ta đã có một sức mạnh lớn lao đó là sự đoàn kết và tình thương.

Cũng vì vậy, kẻ thù chúng ta là Cộng-sản tìm đủ mọi cách làm chúng ta phải suy yếu. Chúng chia rẽ tôn giáo, đoàn thể, Kinh và Thượng, giữa Sắc-tộc này với Sắc-tộc khác, chúng khai thác những mâu sắc địa phương để gây hiềm khích giữa các địa phương.

Sau cuộc chiến chúng ta cần xây dựng, cần thu phục nhân-tâm, đấu tranh chính trị. Việc xây dựng cũng không kém phần khó khăn và cũng có sự đoàn kết nhất trí. Cao nguyên còn thô sơ, chậm tiến, tài nguyên Cao nguyên phong phú sẽ đóng góp phần lớn vào công cuộc phục hưng kinh tế làm cho nước ta thêm vững mạnh, giúp dân ta thoát khỏi tình trạng chậm tiến nghèo khó. Tuy nhiên, riêng người Thượng, riêng người Kinh hoặc riêng Chính-Phủ cũng không thể thi hành viên mãn công tác vĩ đại đó mà phải có sự đoàn kết nhất trí của toàn dân trong tinh thần tôn trọng kỷ luật Quốc gia mới có thể hoàn thành.

Hôm nay đây ở Quân-Trường, các anh em Sinh viên Sĩ-quan còn đang hun-đúc một ý chí phấn đấu kiên-trì, một tình thương bao la rộng lớn, một sự thông cảm mở rộng, đề rồi ngày mai đây tung bay khắp bốn phương trời, các bạn sẽ đem tình thương yêu đó xóa mờ những ty hiềm xa cách, những tự ti mặc cảm để hòa đồng dân tộc, đoàn kết Quốc-gia.

Chúng tôi kỳ vọng ở các bạn hãy thành thật và cởi mở, hòa mình vào cuộc sống với người Thiều-số trên các

nẻo đường công tác sau này. Đồng-bào Thiều-số có tư tưởng, ngôn ngữ, phong tục, tập quán riêng mà dưới mắt các bạn có phần xa lạ, ngược lại chúng tôi cũng đôi khi bỡ ngỡ trước những luật lệ, cổ truyền của đồng bào miền xuôi, nhưng chúng ta cần tôn trọng, những cá tính, ý muốn chính đáng của nhau nhường nhịn nhau, thông cảm nhau để đi đến tình keo sơn gắn bó, tạo nên tình huynh đệ thắm thiết. *Tình thương chắc chắn là thắng oán thù, tình thương không bao giờ có biên giới, tình thương là cái gì cao cả mà Thượng đế đã mang đến cho loài người.*

Dù có thuộc Sắc-tộc nào cũng vậy, đa số trong thiều-số, Cao nguyên hay đồng bằng cũng đều là công dân của một nước, chúng ta bình đẳng trước trách nhiệm chung, với sự tồn vong của Tổ-Quốc, chúng ta phải tỏ ra xứng đáng với sự hy sinh cao cả của Ông Cha chúng ta, hãy noi gương của tiền nhân bằng cách sát cánh bên nhau tạo sức mạnh chiến thắng kẻ thù Cộng-sản trên cả hai bình diện Quân-sự và tâm lý.

Chúng ta là công dân của một Quốc-gia nhược tiểu đất nước chúng ta lại bị chiến tranh tàn phá, chúng ta phải làm sao đưa đất nước chúng ta ra khỏi tình trạng chậm tiến để chúng ta, đồng bào chúng ta đỡ khổ, để đất nước chúng ta hãnh diện với thế giới. Đồng bào Thiều số còn đau khổ chậm tiến hơn, trách nhiệm nâng đỡ số người này theo kịp đà tiến bộ chung của dân tộc không riêng là trách nhiệm của Chính-Phủ hay của đồng bào Thiều-số mà là trách nhiệm chung của toàn dân, của chúng ta, của các bạn vậy.

Kính thưa quý Vị,

Đã đến lúc chúng ta cần thông cảm, thành thực với nhau, thương yêu nhau thật tình, đã đến lúc chúng ta không còn nhìn nhau bằng những cặp mắt nghi ngờ xa lạ, mà Kính và Thượng cần xích lại gần nhau, chỉ vẽ cho nhau, giúp đỡ

nhau để cùng nỗ lực mưu sự sống còn và hạnh phúc chung cho dân tộc.

Đó là điều chúng tôi thấy rất khẩn thiết để bày tỏ cùng quý liệt-vị và các anh em Sinh-viên Sĩ-quan Trường Đại - Học Chiến-Tranh Chính-Trị ngày hôm nay.

Trước khi dứt lời tôi xin thay mặt Phái-đoàn Bộ Phát Triển Sắc-Tộc, một lần nữa chân-thành cảm tạ quý Vị, các anh em Sĩ-quan và kính gửi đến quý vị lời chào : Đại Đoàn-kết Kinh Thượng để chiến-thắng Cộng-sản.

Trân trọng kính chào quý vị.

* ☆ *

ĐỒNG-BÀO SẮC-TỘC THIẾU-SỐ TRONG CỘNG-ĐỒNG QUỐC-GIA VIỆT-NAM

**(Bài thuyết-trình của Ông PAUL-NUR, Tổng-Trưởng Phát-Triển
Sắc-Tộc tại Trường Võ-Bị Quốc-Gia Việt-Nam ngày 06.12-1969)**

*Kính thưa Thiếu-Tướng Chỉ-Huy-Trưởng,
Kính thưa liệt-quí-vị Sĩ-quan Giáo-sư,
Thưa toàn thể anh em Sinh-viên Sĩ-quan,*

Thật là một vinh dự lớn lao cho Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc và riêng cá nhân tôi hôm nay được Thiếu-Tướng Chỉ-Huy-Trưởng mời viếng thăm Trường Võ-Bị Quốc-Gia và nhân dịp này chúng tôi lại được hân hạnh tiếp chuyện cùng qui-liệt-vị và toàn thể anh em Sinh-viên Sĩ-quan hiện dịch của một Quân-trường lớn và quan trọng vào bậc nhất của Việt-Nam và Đông-Nam-Á, nơi đào luyện các Sĩ-quan ưu tú của Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa, những cán bộ nòng cốt ngăn chặn xâm lăng Cộng-sản, bảo vệ Thế-giới tự-do.

Nhân danh Tổng-Trưởng Phát-Triển Sắc-Tộc, thay mặt cho phái đoàn và toàn thể đồng-bào Thiểu-số, chúng tôi xin trân trọng kính gửi đến qui-vị và toàn thể anh em Sinh-viên Sĩ-quan lời chào :

«*Kính Thượng đại đoàn-kết đả chống xâm lăng Cộng-sản và kiến thiết Cộng-đồng Quốc-Gia Việt-Nam*»

Thưa qui-liệt-vị, từ bao thế kỷ nay vấn đề chủng tộc vẫn là một mối quan tâm lớn lao của các nhà lãnh đạo các

Quốc-gia trên Thế-giới như Pháp, Anh, Hoa-Kỳ, Nga-Sô, Trung-Hoa, Tân-Gia-Ba, Mã-Lai-Á v.v... Tại Việt-Nam vấn đề đồng-bào các Sắc-Tộc trên Cao-Nguyên và rải rác ở đồng-bằng cũng là một sự chú trọng đặc biệt của Chính-quyền liên tiếp qua bao thế kỷ nay. Thật vậy, nếu lịch sử Việt-Nam có 4 ngàn năm văn hiến thì đồng-bào Sắc-tộc cũng hiện diện đủ bốn ngàn năm trên giải đất chữ «S» này, và phải chăng chính những người Thượng và người Kinh thuần túy là giòng dõi của những chiến-sĩ bung biển, bất khuất trong thời Bắc-thuộc. Trong những lúc hưng thịnh hay khi phải tranh đấu chống xâm lăng bất cứ từ đâu đến, người Kinh và đồng-bào Sắc-tộc vẫn luôn luôn sát cánh tranh-dấu, đổ mồ hôi, máu và nước mắt để viết lên những trang sử oai hùng cho dân-tộc.

Trong dịp tiếp xúc lần đầu, chúng tôi xin trình cùng quý-liệt vị và anh em Sinh-viên Sĩ-quan vấn đề : «*Đồng bào Sắc Tộc Thiểu-số trong Cộng-đồng Quốc-gia Việt-Nam*» .

I.— SỰ HIỆN HỮU CỦA NGƯỜI THIỂU SỐ TRONG CỘNG ĐỒNG VIỆT NAM

Kính thưa quý liệt vị,

Như quý vị đã rõ, cho đến nay, vào những năm cuối của thế-kỷ hai mươi này, không còn dân-tộc nào tự hào còn giữ nguyên huyết thống, không một Quốc-gia nào còn có một Sắc-tộc duy nhất

— Ở Hoa-Kỳ, Anh, Pháp, Nga-Sô, Trung-Hoa, Tân-Gia-Ba, Mã-Lai-Á v.v... và ở bất cứ Quốc-gia nào trên thế-giới chúng ta cũng có thể kể ra được hàng chục Sắc-tộc mà từ ngôn ngữ, tập-quán màu da đều có những dị-biệt ít hay nhiều với khối đa số.

Những Sắc-tộc có màu sắc dị-biệt đó là *những Sắc-tộc Thiểu-số*.

Dẫu muốn hay không, do hoàn cảnh lịch sử, các Sắc-tộc dị-biệt được gán ghép để chung sống trong một biên giới ; đối nội thì có sự dị-biệt về ngôn ngữ, tập quán có khi cả màu da, nhưng đối với Quốc-tế thì những người sống chung trong một biên giới là công-dân Quốc-gia hợp thành một Dân-tộc.

A. — Các Sắc-Tộc Thiểu-số tại Việt-Nam

Tại Việt-Nam, trong số trên 33 triệu dân trên toàn quốc, có chừng 3.500.000 người Thiểu-số chia ra làm nhiều sắc dân mỗi sắc dân lại có nhiều Bộ-lạc. Thông thường người ta phân biệt đồng-bào Thượng tức là những đồng bào Thiểu-số sinh sống tại Cao Nguyên miền Nam ; đồng-bào Thượng du Bắc-Việt, những Sắc-tộc Thiểu-số sống trên Cao-nguyên miền Bắc và đồng-bào Chàm, một Sắc-tộc Thiểu-số sinh sống tại vùng Duyên hải Trung phần và Đồng-bằng Nam-phần.

Tuy nhiên, các Sắc-tộc Thiểu-số tại Cao-nguyên miền Nam hay miền Bắc không phải là những Sắc-tộc đơn thuần mà còn chia ra nhiều Sắc dân, nhiều chi phái khác nhau từ ngôn ngữ đến tập quán.

B. — Các giả thuyết về sự hợp nhất giữa các Sắc-tộc trong Cộng-đồng Việt-Nam.

Sự có mặt của nhiều Sắc-tộc trong Cộng-đồng Quốc-gia Việt-Nam là điều không thể tránh được. Ngay từ thời tiền sử, đã có rất nhiều giống người sinh sống trên lãnh thổ này. Nhưng sự khác biệt về ngôn ngữ, màu da không làm trở ngại sự hòa hợp kỳ diệu giữa các giống người để cấu tạo nên dân-tộc Việt-Nam với những Sắc-tộc đa dạng như ngày nay.

Với những kết quả nghiên cứu trên phương diện Nhân chủng, Ngôn-ngữ, Văn-minh, các nhà Nhân-chủng-học kết-luận: giống dân đầu tiên ở Việt-Nam là giống Négritos, Mélanésien

và giống Úc-Châu, sau đó có giống Mông-Cổ từ phía Bắc tràn xuống. Các giống người này hòa hợp tạo thành dân-tộc Việt-Nam.

Mặt khác theo truyền thuyết Việt-Nam và Trung-Hoa có kể lại nguồn gốc Việt-Nam là con cháu của 100 người con Lạc-Long-Quân và Âu-Cơ. Lạc-Long-Quân nhận mình là Rồng và Âu-Cơ thuộc Tiên. Năm chục người theo mẹ lên núi, năm chục người con theo cha xuống biển sinh cơ lập nghiệp.

Đây là chuyện hoang đường, nhưng điều mà chúng ta ghi nhận là một số Sắc-tộc Thượng tại miền Nam cũng có những huyền thoại về nguồn gốc tương tự, như chuyện «*Ông TRỐNG, Bà TRỐNG*» của đồng-bào Bahnar ở Kontum ; chuyện «*chia dân trên núi xuống đồng-bằng*» của đồng-bào Rhadé ; chuyện «*Lấp Núi Liang-Biang*» của đồng-bào Cill, Kaho v.v...

Xem như vậy, tiền nhân của Dân-tộc Việt ngay từ ngày lập Quốc đã chấp nhận sự có mặt và bình đẳng giữa các Sắc-tộc.

Qua những giả thuyết vừa kể, chúng ta phải công nhận rằng sự có mặt của nhiều Sắc-tộc trong Cộng-đồng Quốc-gia Việt-Nam là điều dĩ nhiên, nhưng từ ngàn xưa, dân-tộc Việt-Nam trong đó gồm đủ mọi thành-phần Sắc-tộc đã có những liên hệ thật chặt chẽ, có những sự hòa hợp thật kỳ diệu để tạo nên một dân-tộc Việt kiêu hùng trước bao nhiêu hiểm họa xâm lăng.

II.— SƠ LƯỢC CÁC CHÍNH SÁCH THƯỢNG-VỤ TRONG LỊCH-SỬ VIỆT-NAM

A.— Sự đoàn kết nhất trí giữa các Sắc-Tộc Việt-Nam trước thời Pháp thuộc.

Việt-Nam chúng ta tồn tại, vững mạnh đến ngày nay chính là nhờ ở các Sắc-tộc nhiều người cũng như những Sắc-tộc ít người biết đoàn kết nhất trí tạo thành một sức mạnh vô địch để bảo vệ và mở mang bờ cõi.

Sự đoàn kết nhất trí của các Sắc-tộc Thiều-số Việt-Nam là một truyền thống. Hình ảnh những binh đội Thiều-số đứng trong hàng ngũ đạo binh Việt-Nam đập tan mộng xâm lăng của 'giặc phương Bắc' lật đổ các chế độ độc tài, giải-phóng ách nô lệ v.v.. là những hình ảnh đẹp mà ngày nay chúng ta tìm thấy rất nhiều trong lịch sử.

Gần đây nhất đồng bào Thiều-số đã góp công sức, xương máu vào công cuộc chống Thực-dân dành độc lập cho cho Quốc-gia. Máu của người Kinh và Thiều-số đã đổ ra, hòa chung vào lòng đất để bảo vệ Tổ-quốc làm chứng cho sự đoàn kết bất diệt của dân tộc Việt. Tên các vị anh hùng Thiều-số còn được nhắc nhở bằng tên các con đường và trường học như : Ama-Trang-Long, Y-jut, Bok-Kiêm v.v... trên các tỉnh Cao Nguyên hiện nay.

Tóm lại, trước khi người Pháp đặt chân lên đất nước này tình đoàn kết Kinh Thượng, sự giao hảo giữa người mạn ngược với người miền xuôi đều tốt đẹp. Sự kiện phân chia Kinh Thượng, Nam Bắc chỉ xảy ra khi Thực-dân muốn phân hóa lực-lượng của dân tộc Việt.

B. — Cao-Nguyên trong thời-kỳ Pháp-thuộc.

Trước khi người Pháp đặt nền đô-hộ tại Việt-Nam, Cao-nguyên miền Nam trực-thuộc Nam-triều, nhưng triều-đình mới chỉ đặt được nền móng Hành-chánh trong khu-vực Sơn-Phòng-Trấn chạy dọc theo dãy Trường-Sơn từ Quảng-Nam xuống tới Ninh-Bình-Thuận. Trên Cao-nguyên, tới cuối thế kỷ 19, chưa có bao nhiêu người Kinh lên lập nghiệp, triều-đình mới chỉ đặt các trạm thơ và các đồn binh. Mỗi đồn binh phụ-trách một Đạo tương đương cấp Quận hiện nay. Mỗi Đạo do một Viên Giám binh trông coi.

— Năm 1887, người Pháp đặt Tổng-Đốc toàn quyền cai trị Đông-Dương, Cao-Nguyên Trung-Phần thuộc vào xứ Trung kỳ và được chia thành những khu vực Hành chánh.

Trong khi người Pháp lần lượt nắm quyền cai trị tại Cao-nguyên miền Nam, thì vùng Thượng-du Bắc-Việt bị phân chia thành nhiều đạo quân binh thuộc nhà cầm quyền Quân-sự Pháp. Mỗi Đạo-quân-binh là một khu vực của từng sắc dân có chế độ tự trị riêng, điển hình như khu tự trị Thái, Mèo, Nùng, Mường v.v...

Âm mưu tách Cao-nguyên ra khỏi Việt-Nam của người Pháp nhằm mục đích :

- chia rẽ trị,
- dành độc quyền khai thác tài nguyên Cao-nguyên
- ngăn chặn hoạt động của các tổ chức cứu Quốc Việt-Nam vẫn lập căn cứ kháng Pháp trên vùng Sơn-cước.

Điều mà chúng ta cần nói lên là trong suốt thời gian cai trị Cao-Nguyên, người Pháp hầu như chỉ chú trọng đưa người lên khai thác tài-nghuyên ! Vấn đề khai hóa dân địa phương phó mặc cho các nhà truyền-giáo. Chẳng những vậy, những nhu yếu phẩm của đồng-bào Thiều-số là gạo và muối cũng bị họ nắm độc quyền và hạn chế, dùng làm phương tiện để cai trị.

C. — Cao-nguyên dưới chế-độ «Hoàng-triều cương-thổ».

Đồng-bào Thiều số tuy thật thà, chất phác nhưng cũng nhận thấy rõ âm mưu của người Pháp, vì vậy, nhiều nhà ái quốc Thượng đã đứng lên, hoặc tự chủ trương, hoặc lãnh đạo đồng-bào Thiều-số tham gia các Phong-trào kháng Pháp.

Đến năm 1949, trước tình thần bất khuất, tranh đấu bền bỉ của nhân dân Việt-Nam, Chính-Phủ Pháp phải trả lại cho nhân dân Việt-Nam cả hai miền Cao-nguyên Nam và Bắc. Mặc dù vậy, vì muốn bảo vệ quyền lợi cho người Pháp trên Cao-nguyên, người Pháp yêu cầu Chính-Phủ Việt-Nam tổ chức vùng Thượng-du Nam và Bắc theo một hệ thống riêng

và ban hành Quy-chế đặc biệt cho đồng-bào Thượng với sự thỏa thuận của Chính-Phủ Pháp.

Ngày 15-04-1950, cựu Hoàng Bảo-Đại ký Đạo-Dụ số 6 đặt các Tỉnh và các miền Thượng-du Nam và Bắc trực tiếp thuộc quyền Quốc-Trưởng gọi là Hoàng-triều Cương-thổ (Nam và Bắc), đồng thời ban hành Dụ số 16 ngày 21-05-1958 và Dụ số 27 ngày 4-4-1952 ấn định Quy-chế riêng biệt cho đồng-bào Thiều-số Nam và Bắc.

Hai bản Quy-chế này đã đáp ứng được phần nào nguyện vọng của đồng-bào Thiều-số, nhưng không nói lên được sự hiện hữu của các Sắc-tộc Thiều-số trong Cộng-đồng Việt-Nam. Khuyết điểm trầm trọng của chế độ Hoàng-triều Cương-thổ là vẫn duy trì việc hạn chế sự đi lại, giao thiệp giữa Kinh và Thượng. Do đó, sau gần một thế kỷ bị phân hóa, chia rẽ, đáng lý ra các Sắc-tộc phải có dịp thông cảm diu dắt nhau tiến bộ để xây dựng đất nước, thì chế độ Hoàng-triều Cương-thổ vẫn làm cho các Sắc-tộc coi nhau như những người xa lạ.

D.— NHỮNG SAI LẦM CỦA ĐỆ I CỘNG HÒA TRONG CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI ĐỒNG BÀO THIỀU-SỐ.

Vào năm 1954, khi lên cầm quyền, Thủ-Tướng Ngô-Đình-Diệm đề nghị lên Quốc-Trưởng hủy bỏ chế độ Hoàng-triều Cương-thổ. Đề-nghị được chấp thuận, và kể từ ngày 11-03-1955, các Vùng Cao-nguyên miền Nam và miền Bắc được sát nhập vào lãnh thổ Quốc-gia Việt-Nam và đặt hoàn toàn thuộc quyền quản trị của Chính-Phủ Quốc-gia,

Quyết định trên là một thắng lợi lớn lao của nhân dân Việt-Nam. Tuy nhiên, Chính-Phủ của Đệ I Cộng-Hòa đã có những sai lầm trầm trọng trong chính sách đối với đồng bào Thiều-số và có những biện pháp độc-đoán như :

- Phủ nhận quyền sở hữu đất đai của đồng-bào Thượng

— Bãi bỏ Tòa-Án Phong-tục Thượng,

— Cấm việc dạy thổ ngữ v.v...

Hậu quả của những sai lầm này gây nên tình trạng chia rẽ giữa Kinh và Thượng, vì rằng đồng-bào Thượng chưa đủ khả năng để hòa mình vào sinh hoạt Cộng đồng Quốc-gia, do đó, vào năm 1958 giới trí thức Thượng đã đứng lên thành lập Phong trào Bajaraka tranh đấu cho quyền lợi của đồng bào Thiều-số.

E.— Chính sách thượng-vụ chính-phủ Việt-Nam Cộng Hòa sau cách mạng 1-11-1963.

Sau Cách - Mạng, các Chính-Phủ kế tiếp đều lưu tâm đến vấn đề Thượng-Vụ.

— Các lãnh tụ Thượng bị giam cầm từ năm 1958 được trả tự do và được giao phó cho những chức vụ quan trọng.

— Nha Công Tác Xã-Hội miền Thượng được cải biến thành Nha Đặc-Trách Thượng-Vụ ngày 5-5-1964.

— Nhiều cuộc Đại-hội, Hội thảo giữa nhà cầm quyền và đại-diện các Sắc-tộc được tổ chức để thăm dò nguyện vọng của đồng bào Thượng. Do đó, một chính-sách nâng đỡ đồng-bào Thượng được ban hành ngày 17-10-1961.

Tuy nhiên, những năm đầu sau Cách-Mạng, Chính-Phủ còn bận nhiều công việc lớn lao chưa thể giải quyết trọn vẹn những thỉnh nguyện của đồng-bào Sắc-tộc. Bởi vậy, đồng-bào tiếp tục, tranh đấu cho nguyện vọng chung như đã tranh đấu vào năm 1958.

F.— Từ việc thành lập Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ đến việc ban hành Quy-chế riêng biệt.

Trước sự suy vong của Dân-tộc, tháng 6-1965, Quân-đội đứng ra đảm nhiệm vai trò lãnh-đạo Quốc-dân. Từ đó, tình hình đất nước lần lần được ổn định.

Về công tác Thượng, Chính-Phủ một mặt ra tuyên cáo cam kết tiếp tục chương trình đã thỏa hiệp với các đại diện đồng-bào Thượng tại Đại-Hội Pleiku ngày 17-10-1964, cho nâng Nha Đặc-Trách Thượng-Vu lên hàng Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vu, mặt khác cho nghiên cứu tường tận nguyện vọng của đồng-bào Thiều-số.

Nguyện vọng của đồng-bào Thiều-số tóm tắt gồm :

- Xin được hưởng một Quy-chế riêng biệt,
- Xin có một cơ quan thẩm quyền chăm lo cho đồng-bào Thiều-số về mọi mặt,
- Xin có đại diện xứng đáng tại các cơ quan Trung-Uơng và địa-phương,
- Thực hiện sự đoàn kết và bình đẳng thực sự giữa đồng-bào Kinh và đồng-bào Thiều-số.

Những nguyện vọng chính đáng đó đã được Đại-Hội các Sắc-tộc Thiều-số toàn quốc nhóm họp tại Pleiku ngày 25. 26-6-1967 đệ trình Chính-Phủ.

Đại-Hội qui tụ đông đủ các Sắc-tộc, do đó, thỉnh nguyện của Đại-Hội phản ảnh trung thực nguyện vọng của đồng-bào.

Thế theo nguyện vọng của đồng-bào qua Đại-hội các Sắc-tộc vừa kể, Chính-Phủ đã ban hành Sắc-luật số 033/67 ngày 29-8-1967 ấn định Quy-chế riêng biệt cho đồng-bào Thiều-số.

Ngoài ra, trên căn bản xây dựng đoàn kết dân-tộc và nâng đỡ đồng-bào Thiều-số trên các địa hạt Hành-Chánh, Chính-trị, Kinh-tế, Văn-hóa, Xã-hội v.v... Đồng-bào các Sắc-tộc được hưởng những biện pháp nâng đỡ này gồm : *người Thượng tại Cao-nguyên miền Nam, Thượng-du Bắc-Việt di cư và Chăm.*

Tóm lại, sự tranh-đấu của đồng-bào Thiều-số, sự lưu tâm giúp đỡ của Chính-quyền và toàn dân đối với đồng-bào Thiều-số đều nhằm mục đích xây dựng đoàn kết Dân-lộc, xây dựng một Quốc-gia thịnh-vượng.

G.— Những phong - trào tranh-đấu của đồng - bào Thiều-số

Qua những phần mà chúng tôi vừa trình bày, quý vị đã nghe nhắc đến những Phong-trào tranh-đấu của đồng-bào Thiều-số. Để quý vị và anh em Sinh-viên được hiểu rõ thêm về những Phong-trào đó, chúng tôi xin phép được trình bày sơ lược về mục đích và sự hình thành của các Phong-trào của người Thiều-số.

a) Phong-trào Bajaraka (1957—1958)

Vào năm 1957, sau khi nhận định rõ những sai lầm của Chính-Phủ Ngô-Đình-Diệm, các nhà trí thức Thượng gồm đủ thành phần Sắc-tộc và thành phần xã hội đứng ra thành lập Phong-trào Bajaraka để tranh đấu cho nguyện vọng chung của đồng-bào Thượng và sự đoàn kết Dân-tộc.

Phong-trào nhen nhúm từ đầu năm 1957, lan rộng trên khắp Cao-nguyên. Đến tháng 7.1958, Phong-trào mới công khai tranh đấu bất bạo động.

Phong-trào đã bày tỏ cùng Chính-quyền mục tiêu tranh đấu và nguyện vọng của đồng-bào Thượng là :

- Xin được đối xử công bằng, hợp lý,
- Thực hiện sự bình đẳng, đoàn kết dân tộc trên mọi địa hạt,
- Cho đồng-bào Thượng có đại diện xứng đáng trong các cơ quan Lập-pháp và Hành-pháp,
- Xin được nâng đỡ đặc biệt để đồng-bào Thượng theo kịp đà tiến bộ của dân tộc.

Để giải quyết vấn đề, Chính-Phủ ngày đó đã dùng đến biện pháp đàn áp, giam giữ những người lãnh đạo, phân tán các công chức, quân nhân Thượng liên quan đến Phong-trào về miền xuôi.

Sự đàn áp của Chính-Phủ đối với Phong-trào Bajaraka năm 1958 chỉ làm cho Phong-trào không hoạt động được công khai, nhưng không dập tắt được ngọn lửa bất mãn của đồng-bào Thượng.

Mặc dầu Phong trào Bajaraka năm 1957—1958 không thành công nhưng cũng đã khiến cho Chính quyền ngày đó phải chú trọng đến sự hiện hữu của đồng bào Thiều-số trong Cộng-đồng Quốc-gia.

b) Phong-trào F.U.L.R.O. (1964—1969).

Sau Cách-Mạng 1-11-1963, đồng bào Thiều-số tiếp tục công khai tranh đấu cho nguyện vọng chung theo hai đường lối rõ rệt :

— Có người thấy cần tranh đấu bất bạo động, vừa tranh đấu, vừa xây dựng đoàn kết Quốc-gia, đoàn kết Kinh Thượng,

— Có người chủ trương tranh đấu bằng võ lực đề Chính-Phủ chú trọng giải quyết nguyện vọng của đồng bào Thượng mau chóng hơn. Đây là những anh em trong Phong-trào Fulro.

Anh em Fulro đã ly khai cùng Chính-Phủ từ tháng 9/1964 nhưng vẫn giữ lập trường chống Cộng và chủ trương trở về hợp tác với Chính-Phủ ngay sau khi nguyện vọng của đồng bào Thiều-số được Chính-Phủ chấp thuận,

Chính vì hiểu rõ là phải giải quyết những nguyện vọng của đồng bào Thiều-số tức là giải quyết tận gốc rễ vấn đề ly khai của Fulro, vì vậy, Chính-Phủ đã thành lập Bộ Phát-Triển Sắc-tộc, ban hành Sắc luật số 033/67 ấn định Quy chế riêng biệt cho đồng bào Thiều-số và dành nhiều biện pháp nâng đỡ đồng bào Thiều-số theo kịp đà tiến bộ của dân tộc.

Do đó, ngày 1-1-1969 vừa qua, toàn bộ lực lượng Fulro

đã về hợp tác với Chính-Phủ trong tinh thần đoàn kết Dân-tộc và tuyên bố chấm dứt mọi hoạt động.

Sự trở về hợp tác của anh em Fulro đã chấm dứt những ngày Cao-nguyên bị bao trùm bởi nghi kỵ, chia rẽ và ngày nay chính là cơ hội tốt đẹp để Kinh và Thượng thông cảm, thương yêu nhau, cùng nhau xây dựng và bảo vệ Tổ-Quốc.

c) Phong - trào Đoàn kết các Sắc - tộc Cao - Nguyên Việt-Nam.

Sau khi toàn thể lực lượng Fulro trở về hợp tác với Chính-Phủ và chấm dứt mọi hoạt động, giới trí thức Thượng nghĩ rằng : cần phải giữ nguyên lòng hăng say sẵn có của đồng bào Thiều-số để hướng vào mục tiêu tiếp tay cùng Chính-Phủ đem hòa bình, ấm no và tiến bộ cho đồng bào Cao-Nguyên.

Chính vì vậy, Phong-trào Đoàn-kết các Sắc-tộc Cao-nguyên Việt-Nam ra đời ngày 22-4-1969 nhằm mục đích :

- Đoàn-kết để kháng-chiến chống Cộng-sản xâm lược trong khuôn khổ tôn trọng luật-pháp Quốc-gia,
- Đoàn-kết các Sắc-tộc để bảo vệ và thực hiện chính-sách nâng đỡ đặc biệt đồng-bào Thiều-số của Quốc-gia,
- Góp phần vào công cuộc diệt Cộng, cứu Quốc và kiến Quốc,
- Đoàn-kết Quốc-gia, hòa-đồng dân-tộc, thực hiện công bằng và tiến bộ cho đồng-bào Thiều-số.

Với ý chí đoàn kết dân-tộc, với tinh thần yêu chuộng hòa bình, tự do và tiến bộ, đồng-bào Sắc-tộc chúng tôi hy vọng sẽ đóng góp tích cực cho Quốc-gia bằng xương máu, bằng nỗ lực của chúng tôi.

III.— SẮC-LUẬT SỐ 033/67 VÀ CÁC BIỆN-PHÁP NÂNG ĐỠ ĐỒNG-BÀO THIẾU-SỐ.

Sau Đại-Hội các Sắc-tộc Thiểu-số toàn Quốc tại Pleiku ngày 25, 26-6-1967, đề thỏa mãn nguyện vọng tha thiết của đồng-bào, ngày 29-8-1967, đương kim Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống đích thân lên Banmêthuột duyệt ký Sắc-luật số 033/67 ban hành Quy-chế riêng biệt cho đồng-bào Thiểu-số và Sắc-luật công nhận quyền sở hữu đất đai của đồng-bào Thượng.

Sau đây là những biện pháp nâng đỡ đồng-bào các Sắc-tộc mà Chính-Phủ đang cho thi hành :

a) Về Chính-trị :

- Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa công nhận sự hiện hữu của đồng-bào Thiểu-số và dành cho những điều khoản nâng đỡ đặc biệt.
- Quy-chế riêng biệt cho đồng-bào Thiểu-số đã được ban hành.

b) Về Hành-chánh :

- Thành lập Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc đặc trách các vấn đề liên quan đến đồng-bào Sắc-Tộc.
- Thành lập Hội-Đồng các Sắc-Tộc cố vấn Chính-Phủ trong các vấn đề của đồng-bào Sắc-tộc.
- Công-chức người Thiểu-số được hưởng những biện pháp rộng rãi để nhập ngạch, thăng thưởng, tu nghiệp trong, ngoài nước, được bổ nhiệm vào chức vụ hợp khả năng, được cung cấp phương tiện tương xứng với chức vụ.
- Các ứng-viên Hành-Chánh được hưởng thêm điểm trong các kỳ thi tuyển, thi nhập học.

b) Về Quân-sự :

- Người Thiều-số được tạm hoãn dịch,
- Thành lập các đơn vị Địa-phương-quân gồm những người Thiều-số,
- Sĩ-quan, Hạ-sĩ-quan được trao phó nhiệm vụ chỉ huy tương xứng,
- Thanh niên tình nguyện theo học các lớp Sĩ-quan, Hạ-sĩ-quan được giảm điều kiện văn bằng.

c) Về Kinh-tế :

- Quyền sở hữu đất đai của đồng-bào Thượng được công nhận bởi Sắc-lệnh số 034/67 ngày 29-8-1967,
- Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc đang phối hợp với các cơ quan bạn :
 - Thực hiện công tác kiến điền cho đồng-bào Thượng,
 - Thành lập các cơ quan nghiên cứu và phát-triển nông nghiệp.
- Trợ giúp nhu cầu cần thiết để người Thiều-số phát-triển kinh-tế thương-mại, công-kỹ-nghệ, chăn-nuôi canh-nông v.v... tùy theo từng địa-phương.

d) Về văn-hóa—giáo dục :

- Soạn sách giáo-khoa Thượng-ngữ và thực hiện việc dạy thô-ngữ tại bậc Tiểu-học,
- Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc mở mang, thành lập thêm Ký-túc-xá học sinh, cấp học bổng, gọi các học sinh, sinh viên du học và các sinh viên, học sinh Sắc-Tộc được hưởng thêm điểm trong các kỳ thi nhập học, lấy văn bằng v.v...

e) *Về Cải Tiến dân sinh :*

- Huấn-nghệ và khuyến-khích phát-triển công-nghệ cho đồng-bào Thiều-số,
- Đào-tạo cán-bộ Sắc-tộc các ngành,
- Trợ cấp thiên-tai, hỏa-hoạn theo một thể thức đặc-biệt và rộng rãi.
- Xúc-tiến mạnh mẽ việc xây-dựng Buôn. Áp theo kế hoạch Bình-định Xây-dựng của Chính-Phủ.

g) *Về Tư-Pháp :*

- Tái-lập Tòa - Án Phong - tục các cấp liên Tỉnh, Quận, Xã,
- Sưu-tầm các luật lệ bất thành-văn của đồng-bào Thiều-số.

Sự tranh đấu của đồng-bào Thiều-số, sự lưu tâm giúp-đỡ của Chính-quyền và của toàn dân đối với đồng-bào các Sắc-tộc đều nhằm mục-đích xây-dựng đoàn kết để kiến tạo một Quốc-gia thịnh-vượng.

xXx

Như quý-vị và anh em sinh viên đã rõ, đồng-bào các Sắc-tộc Thiều-số đang chuẩn-bị đi bầu đại-diện vào Hội-đồng các Sắc-tộc và Hội đồng này sẽ được triệu tập vào trung tuần tháng 12/69.

Thiết tưởng chúng ta cũng cần nói sơ qua về vai trò của Hội đồng này.

Quý vị và anh em cũng đồng ý với chúng tôi rằng :

— Vấn-đề của người Thiều-số chỉ có người Thiều-số mới am hiểu tường tận, do đó tại các cơ quan Hành-pháp cũng

như Lập pháp đều có sự tham gia của người Thiểu-số. Tuy nhiên đồng-bào Thiểu-số tại Việt-Nam chia ra làm nhiều Sắc-Tộc, nhiều bộ-lạc lớn nhỏ và trình độ sinh hoạt không đồng đều, bên phần của Chính-Phủ và toàn dân lại là phải bảo vệ nâng đỡ tất cả mọi sắc dân dù lớn, dù nhỏ.

— Muốn nghe, muốn thấy được hết những nguyện vọng, những nhu cầu của các Sắc-tộc phải cần có một cơ quan tư vấn gồm đại diện tất cả mọi Sắc-tộc nhiều người cũng như ít người. Do đó, Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ban hành ngày 01-04-1967 cũng như Sắc-luật số 033/67 về Quy-chế riêng biệt cho đồng-bào Thiểu-số đều có dự trù thành lập Hội-đồng các Sắc-tộc.

Hội-Đồng các Sắc-Tộc sẽ gồm có :

- 32 Hội-viện thực thụ và 8 hội-viên dự khuyết do các Sắc-tộc đề cử.
- 16 hội-viện thực thụ và 4 hội-viên dự khuyết do Tổng-Thống chỉ.

Theo Hiến-pháp qui định, Hội-đồng do Phó Tổng-Thống làm Chủ-Tịch và Hội-Đồng sẽ bầu vào Ban Thường-vụ.

- Phó Chủ-Tịch,
- Tổng-Thư-Ký,
- 2 Phó Tổng-Thư-Ký,
- và một số Chủ-Tịch Ủy-Ban chuyên môn.

Nhiệm kỳ của Hội-Đồng là 4 năm và sẽ sinh hoạt mỗi tam-cá-nguyệt 1 lần, ngoài ra cũng có thể có các kỳ sinh hoạt bất thường được triệu tập theo luật định.

— Việc thành lập Hội-Đồng các Sắc-tộc là điểm son của Đệ II Cộng-Hòa Việt-Nam. Có Hội-Đồng này Chính-Phủ sẽ không còn sợ làm lẫn trong việc thực thi chính-sách đối với đồng-bào Thiểu-số, các Sắc.tộc lớn nhỏ đều có tiếng nói đồng đều và được Chính-Phủ lưu tâm cứu xét.

Nhờ Quy-chế riêng biệt và những biện pháp nâng đỡ rộng rãi mà Chính-Phủ và toàn-dân đã dành cho, đồng-bào Thiều-số đã có cơ hội đề tiến bộ nên đã cùng nhau nỗ lực đề tự cải tiến và đóng góp tích cực vào công cuộc xây dựng, bảo vệ Quốc-gia.

Tất nhiên, chúng ta chưa thể cho rằng đây là một Sắc-luật toàn hảo và vĩnh cửu. Theo đà tiến bộ, đồng-bào Thiều-số sẽ trưởng thành. Trong 10 năm, 20 năm sau hay hơn nữa, người Thiều-số sẽ phải tiến và khi đó rất có thể những biện pháp nâng đỡ ngày hôm nay sẽ không còn cần thiết hoặc cần sửa đổi cho phù hợp với thực trạng. Tuy nhiên, đó là công việc của tương lai. Ngày hôm nay và còn nhiều năm tới đây việc ban hành Sắc-luật số 033/67 ngày 29-8-1967 vẫn là một sự kiện quan trọng và cần thiết cho vấn đề Đại-Đoàn-kết Quốc-gia và cho sự sinh tồn, tiến bộ của đồng-bào Thiều-số.

Đối với đồng bào Thiều-số, Quy-chê riêng biệt là một phương-tiện cần thiết để được thoát ra khỏi tình trạng chậm tiến, tình trạng không đủ ăn đủ mặc, thiếu thốn đủ mọi phương diện, thất học, đói rét, bệnh tật không thuốc men, hữu sinh vô dưỡng đắm chìm trong mê tín, dị-đoan.

Mặt khác Cộng sản đã thất bại trong chiến-lược «giai cấp đấu tranh» chúng ta đã và đang đổi chiến lược nhằm khai thác những mâu thuẫn bất-đồng giữa các chủng tộc. Quy chế riêng biệt đem lại sự hòa thuận, thân ái giữa các Sắc-tộc Thiều số và đa số trong nước, đem lại cho mọi công dân không phân biệt Sắc-tộc, màu da, tiếng nói một trình độ tiến hóa đồng đều chính là một lợi khí sắc bén chống lại chiến lược «đấu tranh chủng tộc» của Quốc-tể Cộng-sản.

Trong bao lâu chúng ta còn là một Quốc-gia chống Cộng, còn là một nước chậm tiến, còn có những vấn đề kinh-tế, xã hội cần giải quyết còn có những chênh-lệch quá nhiều

giữa các Sắc-lộc thi Quy-chế riêng biệt và những biện pháp nâng đỡ dành cho đồng bào Thiều-số vẫn là một sự quan trọng và cần thiết đối với người Thiều-số và Quốc-gia.

IV.— ĐẠI ĐOÀN KẾT KINH THƯỢNG ĐỂ CHIẾN THẮNG CỘNG SẢN

Kính thưa quý vị,

Anh em Sinh-viên Sĩ-quan,

Trong hiện tại, đất nước chúng ta đang ở trong tình-trạng khó khăn ; muốn sống còn ; muốn bảo vệ được tự do, dân chủ ; muốn được sống trong hạnh phúc, tiến bộ chúng ta phải thắng.

Như quý vị đã biết, Tổng-Thống đã chính thức tuyên bố trong Thông điệp ngày 6-10-1969 vừa qua là chúng ta sẽ «*phải cố gắng hy sinh, chịu đựng và gánh phần trách nhiệm xứng đáng về ta, trách nhiệm về Quân-sự, trách nhiệm cả về kinh tế, xã hội*». Trách nhiệm mà Tổng-Thống nói đây tức là chúng ta phải tự đảm nhiệm, tự gánh lấy những gánh nặng trong cuộc chiến đấu hiện tại xây dựng cho tương lai để làm giảm bớt gánh nặng cho Đồng Minh và để giảm bớt tối đa việc xin người ngoài trợ giúp.

Đó là những vấn đề thực tế mà chúng ta phải làm, nhất quyết phải làm, nếu muốn sống trong độc-lập tự-do tự-cường.

Chúng ta có thể nói mà không nhầm lẫn là tất cả mọi người dân miền Nam dù Kinh hay Thượng đều không muốn sống chung với Cộng-sản, không chấp nhận chế độ độc tài, chủ nghĩa vô nhân của Cộng-sản. Bởi vậy, chúng ta phải dành lấy chiến thắng trong cuộc chiến tranh hiện tại, cũng như trong cuộc đấu tranh chính trị tương lai.

Đứng trước một kẻ thù vô cùng xảo quyệt, chúng ta cần phải phát huy tinh thần Đoàn-kết Dân-tộc. Có đoàn-kết thật tinh bằng cả tim óc và hành động, chúng ta mới đoạt được chiến thắng vẻ vang. Vì quý vị đã biết, lịch sử cũng đã chứng minh, sự đoàn kết là sức mạnh lớn lao của Dân-tộc chúng ta. Do sức mạnh này, đất nước chúng ta ngày càng hưng thịnh và đã bao phen anh dũng đập tan mộng xâm lăng của Đế-Quốc.

Cũng vì vậy, kẻ thù của chúng ta là Cộng-sản tìm đủ mọi cách làm cho chúng ta phải suy yếu, chúng khai thác những dị đồng để chia rẽ giữa các Sắc-tộc, giữa người Quốc-gia với nhau và giữa địa-phương này với địa phương khác.

Sau cuộc chiến, chúng ta cần xây dựng, việc xây dựng cũng không kém phần khó khăn và cũng cần có sự đoàn kết nhất trí. Cao-nguyên còn thô sơ, chậm tiến, nhưng tài nguyên Cao-nguyên phong phú sẽ đóng góp phần lớn vào công cuộc phục hưng kinh-lĩ, làm cho nước ta thêm giàu mạnh, giúp dân ta thoát khỏi tình trạng chậm tiến, nghèo khó. Tuy nhiên, riêng người Thượng, riêng người Kinh, hoặc riêng Chính-Phủ cũng không thể thi hành viên mãn công tác vĩ đại đó, mà phải có sự đoàn kết nhất trí của toàn dân trong tinh thần tôn trọng kỷ-luật Quốc-gia mới có thể hoàn thành.

Anh em Sinh-viên Sĩ-quan thân mến,

Hôm nay đây ở Quân-trưởng, các anh em còn đang hun đúc một ý chí phấn đấu kiên trì, một tình thương bao la rộng lớn, một sự thông cảm mở rộng, để rồi ngày mai đây tung bay khắp bốn phương trời, anh em sẽ đem tình thương yêu đó xóa mờ những ty hiềm xa cách, những tự ti mặc cảm để hòa-đồng dân-tộc, đoàn-kết Quốc-gia.

Chúng tôi kỳ vọng ở anh em, hãy thành thật cởi mở và hòa mình vào cuộc sống với người Thiều-số trên các nẻo đường công tác sau này. Đồng bào Thiều-số có tư tưởng, ngôn ngữ, phong tục, tập quán riêng mà dưới mắt các anh em có phần xa lạ, ngược lại chúng tôi có đôi khi cũng ngỡ trước những luật lệ cổ truyền của đồng bào miền xuôi nhưng chúng ta cần tôn trọng những cá-tính, ý muốn chính-đáng của nhau, nhường nhịn nhau để đi đến tình keo sơn gắn bó, tạo nên tình huynh đệ thắm thiết. *Tình thương chắc chắn là thắng oán thù, tình thương không bao giờ có biên giới, tình thương là cái gì cao cả mà Thượng đế đã mang đến cho loài người.*

Dù thuộc Sắc-tộc nào cũng vậy, đa số hay thiều-số, Cao nguyên hay đồng bằng chúng ta cũng đều là công dân của một nước, chúng ta bình đẳng trước trách nhiệm chung, với sự tồn vong của Tổ-Quốc, chúng ta phải tỏ ra xứng đáng với sự hy sinh cao cả của Ông Cha chúng ta, hãy noi gương tiền nhân sát cánh bên nhau tạo sức mạnh chiến thắng kẻ thù Cộng-sản trên cả hai bình diện Quân sự và tâm lý.

Chúng ta là công dân của một nước nhược tiểu, đất nước chúng ta đang bị chiến tranh tàn phá, chúng ta phải làm sao đưa đất nước chúng ta ra khỏi tình trạng chậm tiến để chúng ta, đồng bào chúng ta đỡ khổ, đất nước chúng ta hãnh diện với thế giới. Đồng bào Thiều-số còn đau khổ chậm tiến hơn, trách nhiệm nâng đỡ số người này theo kịp đà tiến bộ chung của dân tộc không riêng là trách nhiệm của Chính-Phủ hay của đồng bào Thiều-số mà là trách nhiệm chung của toàn dân, của chúng ta, của anh em vậy.

Kính thưa quý vị,

Đã đến lúc chúng ta cần thông cảm thành thực với nhau, thương yêu nhau thật tình, đã đến lúc mà chúng ta không

còn có thể nhìn nhau bằng những cặp mắt nghi ngờ xa lạ, mà Kinh và Thượng cần xích lại gần nhau, chỉ vẽ cho nhau, giúp đỡ nhau để cùng nhau nỗ lực mưu sự sống còn và hạnh phúc chung cho dân tộc.

Trước khi dứt lời tôi xin thay mặt Phái đoàn Bộ Phát Triển Sắc-Tộc. một lần nữa chân thành cảm tạ quý vị, các anh em Sĩ quan và Sinh-viên Sĩ-quan xin kính gửi đến quý vị lời chào : **ĐẠI ĐOÀN-KẾT KINH THƯỢNG** để chiến thắng *Cộng-sản*.

Thành thực cảm ơn sự chú ý của quý vị và toàn thể anh em Sinh-viên Sĩ-quan.



3. Đoàn kết dân-tộc

**ÔNG ĐẶC-ỦY-TRƯỞNG
NÓI CHUYỆN CÙNG ĐỒNG-BÀO VÀ NHÂN-SĨ
THƯỢNG TỈNH PHÚ-BỒN NGÀY 25-4-1966.**

Kính thưa Ông Tỉnh-Trưởng,

Kính thưa quý vị cùng toàn thể đồng-bào,

Tôi hân hoan tái ngộ cùng đồng-bào và quý vị tại đây, Giữa đồng-bào cùng tôi là chỗ quen biết từ lâu, giữa quý vị, chúng ta là chỗ thân tình, hơn thế nữa, là đồng-chí đã ràng buộc nhau trong các cuộc vận-động cho tự do và bình đẳng của đồng-bào Thượng. Bởi vậy tôi cảm động đón nhận cảm tình của đồng-bào cùng quý vị dành cho chúng tôi hôm nay như mối chân tình của người tri kỷ.

Phú-Bồn của chúng ta là một phần đất lịch sử tiềm tàng một sức sống mãnh liệt, một tinh thần bất khuất. Phú-Bồn của chúng ta nổi tiếng từ xưa với các vị Phiên-Vương Patau-Pui—Patau-Ya (Hỏa-Xá—Thủy-Xá) đã nhiều phen viết vào lịch sử Việt-Nam những chiến công rực rỡ trong việc trấn giữ biên thùy phía Tây. Phú-Bồn của chúng ta còn nổi tiếng hơn từ ngày vị tiền bối AMA-CU CEO-REO lãnh đạo phong trào chống ngoại xâm tại đây, khiến cho thực dân Pháp phải nể mặt. Noi gương các vị tiền bối, đồng-bào Phú-Bồn chúng ta cũng đã góp phần đáng kể vào công cuộc diệt Cộng và các cuộc tranh đấu cho tự do, bình đẳng của đồng-bào Thượng nói riêng và cho Tổ-Quốc Việt-Nam nói chung.

Nhắc lại lịch sử, chúng tôi muốn nhắc nhở đồng-bào cùng quý vị lý do mà đồng-bào Thượng phải tranh đấu và nhiệm vụ trước mắt của chúng ta.

Từ ngàn xưa, Quốc-Gia Việt-Nam đã có sự hòa hợp giữa nhiều chủng tộc tạo nên các Sắc-tộc cá biệt, tùy từng địa phương mang tên khác nhau. Chúng ta gọi đồng-bào miền xuôi là người YUAN hay người Kinh, đồng-bào Kinh gọi chúng ta, những người sống trên Cao-Nguyên là Thượng. Kinh hay Thượng cũng còn nhiều giòng họ khác nhau kể từ tiếng nói đến tập quán. Tuy nhiên dù là Kinh hay Thượng, mang giòng họ Bahnar, Rhadé, Jarai hay họ Trần, Lê, Nguyễn chi nữa, lịch sử đã chứng minh là các giòng họ Việt-Nam luôn luôn sống trong tinh huynh đệ gắn bó nhất là trong lúc cần sát cánh chống ngoại xâm. Cái hố chia rẽ giữa đồng-bào miền xuôi và đồng-bào miền Núi do Thực-dân và Cộng-sản tạo ra để tìm cách «chia để trị». Cái hố chia rẽ đó lại bị chế độ Ngô-Đình-Diệm đào sâu thêm. Cũng vì vậy chúng ta phải tranh đấu đòi cho được:

- Một quy chế đặc biệt nâng đỡ đồng-bào Thượng còn chậm tiến.
- Một cơ quan đủ khả năng và quyền hạn để nâng cao đời sống đồng-bào Thượng.

Cuộc tranh-đấu của chúng ta đã có kết quả, Chính-Phủ đã ban hành chính-sách dành riêng cho đồng-bào Thượng, thành lập Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ để phụ trách việc nâng cao đời sống của đồng-bào Thượng.

Những nguyện vọng chính yếu của chúng ta được thỏa mãn, những nguyện vọng khác thuộc phần chương trình hoạt động của Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ và tôi đoan hứa với đồng-bào rằng Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ sẽ có đủ khả năng, quyền hạn để thực hiện lần hồi những nguyện vọng chính đáng của đồng-bào Thượng toàn quốc.

Kính thưa quý vị,

Lịch sử đã dạy rằng : Sau Cách-Mạng cần phải xây dựng, nếu không xây dựng sẽ phản lại Cách-Mạng. Chính-Phủ

đã thỏa mãn nguyện vọng của chúng ta và chấp thuận giúp đỡ phương tiện để chúng ta thực hiện các công tác cần thiết. Bồn phận của chúng ta là phải góp công cải thiện xã hội, cải tổ sinh hoạt Buôn Ấp và phải tự cải tiến bản thân với tinh thần cầu tiến. Tôi yêu cầu quý vị và đồng-bào hãy cùng tôi, cùng Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vu thực hiện cho kỳ được những chương trình nâng cao đời sống cho đồng-bào Thượng để xã hội Thượng sớm theo kịp đà tiến bộ của dân-tộc. Chúng ta không có quyền và không còn lý do để do dự, chờ đợi nữa, phải bắt tay ngay vào công tác xây dựng xã hội mới, đem ấm no thịnh vượng lại cho đồng-bào Thượng của chúng ta, bằng không chúng ta sẽ đắc tội với tiền nhân, với những chiến sĩ bỏ mình vì lý tưởng chung và phản lại chính nguyện vọng của chúng ta.

Tôi nghĩ rằng, phần đông quý vị cùng đồng-bào hiện diện tại đây đã hiểu rõ về tổ chức FULRO, nghiên cứu kỹ mục tiêu tranh đấu của họ, chúng ta thấy không khác với những nguyện vọng chung của đồng-bào Thượng mà Chính-Phủ đã thỏa mãn, ngoại trừ một vài yêu sách quá khích mà bất cứ ai nhìn vào cũng thấy ngay là họ bị lợi dụng để đào sâu thêm hố chia rẽ dân-tộc của Phong Thực Cộng và chế độ Diệm ngày trước. Về đường lối tranh đấu của họ, chúng ta không thể nào chấp nhận được vì võ trang và bạo động chỉ làm cho máu đổ vô ích và làm cho đồng-bào đã đau khổ lại càng đau khổ thêm, chắc quý vị cũng đã rõ đường lối bạo động gây đổ máu trên là đường lối cố hữu của bọn Cộng-sản phản dân hại nước.

Tôi hy vọng rằng quý vị cùng đồng-bào hãy giải thích cho các lãnh tụ, cán-bộ FULRO hiểu rõ như vậy và khuyên nhủ họ sớm trở về để cùng chúng ta xây dựng xã hội mới. Hãy nhấn mạnh với họ rằng: nguyện vọng của đồng-bào Thượng được thỏa mãn, họ không còn lý do để tranh đấu, để đòi hỏi nữa.

Còn đối với anh em Thượng đã lầm đường theo Việt-Cộng, quý vị hãy nói với họ : chính-sách chiêu-hồi là một dịp tốt để họ trở về với dân-tộc, xây dựng lại tổ ấm mà chính tay tàn bạo của họ phá vỡ. Nếu họ còn dẫn thân mãi vào con đường phản bội dân-tộc, hại dân, hại nước, thì chúng ta, những con cháu của AMA-CU CEO-REO sẽ tiêu diệt chúng như diệt xâm lăng dù chúng là Kinh hay Thượng.

Tiện đây tôi cũng xin loan báo cùng quý vị và toàn thể đồng-bào là Chính-Phủ đã chấp thuận cấp cho Tỉnh Phú-Bồn 8 triệu đồng để xây cất Ký-túc-xá học sinh Thượng giúp cho con em Thượng Tỉnh nhà có cơ hội ăn học đến nơi đến chốn.

Sau hết, tôi mong sẽ có nhiều dịp gặp gỡ quý vị để chúng ta cùng hoạch định chương trình xây dựng chung. Tiện đây tôi cũng xin thành thật cảm tạ Ông Tỉnh-Trưởng cùng các cộng-sự-viên đã dành cho phái đoàn chúng tôi sự đón tiếp cùng cảm tình nồng hậu.

Kính chào quý vị cùng toàn thể đồng-bào,

* ☆ *

**DIỄN-VĂN KHAI MẠC LỄ PHÁT TẶNG PHẨM
VÀ TRỢ CẤP CHO LỰC-LƯỢNG FULRO VỀ
HỢP-TÁC VỚI CHÍNH-PHỦ TRONG ĐỢT I
TẠI BANMETHUỘT NGÀY 06-10-1966.**

*Kính thưa Thiếu-Tướng Tư-Lệnh Quân-Đoàn II và Đại-Biểu
Chính-Phủ V2/CT kiêm Ủy-viên Ủy-Ban Lãnh-Đạo
Quốc-Gia,*

Kính thưa Ông Tỉnh-Trưởng Tỉnh Darlac,

Kính thưa quý vị,

Cùng toàn thể anh chị em,

Nhân danh Đặc-Ủy-Trưởng Thượng-Vụ, tôi trân trọng cảm tạ Thiếu-Tướng Tư-Lệnh Quân-Đoàn 2 kiêm Đại-Biểu Chính-Phủ Vùng 2 Chiến-Thuật và Ủy-Viên Ủy-Ban Lãnh-Đạo Quốc-Gia đã không nề quan công việc bận rộn đến chủ-tọa buổi lễ phát tặng phẩm và trợ cấp cho cán-bộ cùng gia-đình FULRO trở về hợp tác trong đợt I hôm nay. Tôi cũng xin quý vị quan khách nhận nơi đây lòng biết ơn của chúng tôi. Sự hiện diện của quý vị tăng thêm phần long trọng cho buổi lễ.

Trên 500 cán-bộ và thân nhân lực lượng ly khai về hợp tác với Chính-Phủ kể từ hôm nay, là một thành quả đáng được tự hào của chính-sách «Dân-tộc Hòa-đồng—Đồng-tiến» mà Chính-Phủ đang chủ trương. Thành công đó thắng thắn mà nói, phần lớn là do tinh thần cởi mở, thông cảm và am hiểu đồng-bào Thượng của Thiếu-Tướng Tư-Lệnh Vùng 2 Chiến-Thuật và của quý vị chỉ huy Hành-chánh, Quân-sự tại Cao-nguyên. Quý vị chính là những người rộng tay mời đón anh em ly khai trở về. Bởi vậy, trong buổi lễ hôm nay, tôi xin phép

được dành thi giờ tâm sự cùng anh em FULKO trở về cũng như đến dự kiến.

Tôi, PAUL-NUR không xa lạ gì với anh em. Tôi đã từng cùng Ông Y-BHAM, lãnh tụ của anh em đứng chung hàng ngũ tranh-đấu cho đồng-bào Thượng, cùng chung chịu cảnh giam cầm dưới thời Ông Ngô-Đình-Diệm cho đến bây giờ lập trường của tôi và của Ông Y-BHAM vẫn không khác nhau. nghĩa là : Vì đồng-bào Thượng, vì sự tiên bộ, vì quyền lợi, vì tự do, bình đẳng của đồng-bào Thượng mà tranh-đấu.

Để các bạn hiểu rõ thêm, tôi muốn nhân dịp này xác định lại lập trường tranh đấu của đồng-bào Thượng.

Ngay từ năm 1958, Phong-trào tranh đấu của đồng-bào Thượng đã cực lực cải chính những dư luận cho rằng đồng-bào Thượng đòi tự trị. Vấn đề tự trị không thể được đặt ra, vì chúng ta hiểu rất rõ nguyên tắc thuần nhất Quốc-Gia, chúng ta tranh đấu cho tự do, bình đẳng trong lòng dân-tộc, chúng ta tranh đấu chống kỳ thị, chia rẽ Kinh Thượng, cũng trong lòng dân-tộc, chúng ta đòi hỏi Chính-quyền dành cho những sự nâng đỡ đặc biệt để sớm thoát ra khỏi cảnh chậm tiến.

Quốc-gia của chúng ta muốn vững mạnh trên trường Quốc-tế cần phải là một Quốc-gia có chủ quyền và lãnh thổ duy nhất. Lãnh-thổ của chúng ta chạy dài từ Ải Nam Quan đến mũi Cà-Mau, ngang từ biển Nam-Hải đến biên giới Ai-Lao Cam-Bốt, là di sản của tiền nhân các Sắc-tộc, các giòng họ chung sức bảo vệ, mở mang rồi lưu truyền lại cho chúng ta. Do đó, Cao-nguyên hay Bình-nguyên, Thượng-du hay đồng-bằng đều là của người dân Việt-Nam, dù là người dân đó thuộc Sắc-tộc Kinh hay Thượng, Chăm hay Việt gốc Miên. Chúng ta có bổn phận phải bảo vệ Quốc-gia này thì chúng ta có quyền đòi hỏi phải được đối xử công bằng được tự do đi lại sinh sống tại bất cứ nơi nào, chỗ nào mà chúng ta thấy thích hợp.

Cho đến nay, không một Quốc-gia nào còn giữ nguyên

Quyết thống, tất cả đều đã bị lịch sử tiến hóa của nhân loại kéo trộn, hòa-dồng. Dân-tộc Việt-Nam chúng ta được kết hợp bởi nhiều Sắc-tộc khác nhau, nhưng liên kết chặt chẽ với nhau trong quá khứ và hiện tại. Bởi vậy, không thể có vấn đề kỳ thị, chia rẽ mà cần phải có sự đồng tâm, hiệp lực cùng nhau xây dựng cho Quốc-gia ngày càng hưng thịnh.

Trong một Quốc-gia, nhất là Tổ-quốc chúng ta, cả một thế kỷ bị Thực-dân, Phong-kiến, Cộng-sản tìm đủ mọi cách phân hóa, chia rẽ, và dùng chính-sách ngu dân để kìm hãm từng bộ-tộc, từng giòng họ, không cho tiến bộ, thì trình độ sinh hoạt của các Sắc-tộc lại càng không được đồng đều. Đừng nói đến người Thượng ở Cao-nguyên mà ngay những dân quê Vùng đồng-bằng nhiều nơi cũng còn quá lạc hậu. Bởi vậy, Chính-Phủ có bổn phận phải tìm cách nâng đỡ số người chậm tiến đó để «Hòa-dồng sinh hoạt—đoàn kết dân-tộc». Mỗi Sắc-tộc lại có những tập quán cổ truyền, ngôn ngữ, văn hóa riêng cần được bảo vệ và Chính-Phủ cũng cần giúp đỡ cho các Sắc-tộc bảo vệ Sắc-thái cổ truyền riêng tư đó, để làm vốn cho nền Văn-Hóa Dân-tộc.

Đó chính là quan niệm căn bản mà đồng-bào Thượng chúng ta dùng làm mục tiêu tranh đấu.

Về đường lối tranh đấu, tôi cũng như Ông Y-BHAM và các đồng-chí khác chủ trương Phong-trào chống chế độ Ngô-Đình-Điệm vào năm 1958, đều đồng ý cho rằng đấu tranh bất bạo động là đường lối vững chãi và bảo đảm cho sự thành công mà không tổn hao tinh đoàn kết dân tộc. Cho đến nay, tôi vẫn tin tưởng rằng Ông Y-BHAM vẫn giữ chủ trương bất bạo động như chúng tôi. Sở dĩ có những điều đáng tiếc xảy ra tại Sarpa, Phú-Thiện chẳng qua do sự nóng nôi của một vài phần tử quá khích mà ra. Có thể, những phần tử đó đã hiểu lầm chỉ thị của Ông Y-BHAM, có thể do sự nóng giận tức thời mà họ đã làm tổn hại đến tinh đoàn kết dân tộc. Kết quả là đã

hạt năm rồi, cả ngàn người phải xa gia đình, cả ngàn gia đình có người thân yêu phiêu bạt, Cộng-sản lợi dụng tình trạng đó để xuyên tạc, gây thêm chia rẽ giữa Kinh và Thượng, bắt lợi cho công cuộc chống Cộng, chống xâm lăng, kẻ thù chính của Quốc-gia.

Trong khi các anh em phiêu bạt, thì với đường lối ôn-hòa, bắt bạo động, đại diện các Sắc-tộc Thượng đã tranh đấu thành công :

- Chính-sách Thượng-Vụ đã được ban hành và đang được xúc tiến mạnh mẽ.
- Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ đã được thành lập,
- Lực lượng Trường-Sơn đã và đang được phát-triển. Nay mai này, anh em cũng sẽ là người cán bộ võ-trang Trường-sơn chính thức đứng ra cầm súng bảo vệ Cao-nguyên và nâng cao đời sống đồng-bào Thượng,
- Tòa-Án Phong-tục tập quán đã và đang được tái lập,
- Quyền lợi về ruộng đất của đồng-bào Thượng được bảo đảm,
- Học sinh Thượng được nhiều biện pháp nâng đỡ đặc biệt, trường học và Ký-túc-xá được mở mang, phát-triển thêm, ngôn ngữ và văn hóa cổ truyền được bảo tồn v.v...

Tất cả những điều vừa kể không phải là thành tích trên giấy tờ, trong anh em, nếu người nào cần thấy tận mắt, Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ sẵn sàng hướng dẫn đến thăm từng địa điểm, từng cơ sở Kinh-tế, Văn-hóa, Giáo-dục, Xã-hội dành cho đồng-bào Thượng.

Riêng đối với anh em, vì ý chí «đoàn kết dân tộc» Chính-Phủ đã kiên nhẫn giải quyết mọi nguyện vọng chính.

đáng mà Phái đoàn đại diện của anh em đưa ra, miễn là những nguyện vọng đó không đi ngược lại nguyên tắc thuần nhất Quốc-gia. Chính-Phủ còn biểu lộ sự khoan hồng đến mức tối đa, bằng chứng rõ ràng nhất là cho các người trong hàng ngũ FULRO trở về được ra ứng cử. Trong số bốn người về hợp tác với Chính-Phủ hôm trước, thì hôm sau đã được quyền nộp đơn ứng cử và có 2 người đã chính thức là Dân-Biểu Quốc-Hội Lập-Hiến, đó là quý Ông Y-WICH-BUÔN-YA và KSOR-RÓT (có mặt tại đây). Chưa có một Quốc-gia nào trên thế giới trong cổ, kim đối xử với người ly khai một cách chí tình, rộng rãi, cởi mở như vậy.

Hôm nay, một số anh em đã trở về, Chính-Phủ đã cam kết bảo toàn danh dự và tính mạng cho từng người, Chính-Phủ sẽ còn chu cấp đầy đủ cho gia đình anh em để có thể tạo dựng đời sống mới hợp với ý nguyện. Những anh em võ trang sẽ được tu nghiệp về quân sự để trở thành những chiến sĩ thuần thực, anh dũng trong lực lượng Trường-sơn, quyền lợi về vật chất sẽ được hưởng tương xứng với khả năng của từng người, và đời sống sẽ được săn sóc chu đáo.

Với những anh em chưa kịp trở về trong đợt này, chúng tôi ước mong anh em sớm thu xếp công việc để trở về với chúng tôi, với dân tộc. Chính-Phủ và toàn dân sẵn sàng chờ đón anh em.

Anh em thân mến,

Cả gần một thế kỷ tranh đấu, ngày nay chúng ta mới được hưởng sự nâng đỡ thật tình, Chính-Phủ đã làm nhiều hơn nói, và sẵn sàng giải quyết nguyện vọng của đồng-bào Thượng chúng ta. Vậy vấn đề hợp tác để xây dựng, để đem lại cho đồng-bào một đời sống tốt đẹp là bổn phận của mọi người, của những người thực tình tranh đấu cho dân, cho nước.

Đất nước ta tan tác nhiều rồi, dân tộc ta đau khổ nhiều

rọi, kẻ thù chung của dân tộc là Cộng-sản đang xâm lăng miền Nam này, chúng chỉ chờ cơ hội rạn nứt, chia rẽ trong hàng ngũ Quốc-gia để thực hiện âm mưu xich hóa chúng ta. Không muốn rơi vào móng vuốt Cộng-sản, chúng ta đừng để đất nước này tan nát hơn nữa, dân tộc này đau khổ hơn nữa, mà phải đoàn kết lại, đoàn kết Kinh và Thượng, dân và dân, Dân và Quân, tôn giáo và tôn giáo, đảng phái và đảng phái, đoàn kết cả tim óc, bằng hành động, bằng cả tình thương yêu chân thật. Có như vậy chúng ta mới xứng đáng là công dân của một nước đã có bốn ngàn năm lịch sử tranh đấu, dựng nước oai hùng. Ngày xưa đế quốc Mông-Cổ thất bại về tay tiên nhân chúng ta, ngày nay Đế-quốc Cộng-sản cũng sẽ thất bại về tay chúng ta, về sức đoàn kết nhất trí của toàn dân.

Thân ái chào toàn thể anh em.



ÔNG ĐẶC-ỦY-TRƯỞNG NÓI CHUYỆN CÙNG CÁN-BỘ THƯỢNG-VỤ VÀ TRƯỜNG-SƠN NHÂN DỊP LỄ GIÁNG-SINH 66.

Anh em thân mến,

Cách đây vừa đúng 1966 năm, giữa một đêm đông lạnh lẽo, tin mừng đã đến với nhân loại : Con Thiên-Chúa và cũng là Thiên-Chúa xuống trần mang theo cả một tình thương vô hạn của người Cha đối với Con, của người anh với em.

Sinh ra trong cơ hàn, lớn lên trong nghèo khổ, Thiên-Chúa đã dùng cả cuộc đời của Ngài để dạy Nhân loại thương yêu và bác ái. Ngài lại còn chọn cái chết khốn khổ để làm chứng cho tình thương và để chứng xác là tình thương bất diệt.

Gần 20 thế-kỷ nay, sự Giáng sinh của Thiên-Chúa được nhân loại hàng năm kỷ niệm trọng thể, nhưng sự mặc khải của tình thương ít được chú trọng đến. Cũng vì vậy mà thế giới còn đầy âm mưu và máu vẫn chảy vì hận thù. Cũng vì âm mưu, vì hận thù mà đồng bào Thượng Cao nguyên vẫn còn ở trong tình trạng nghèo nàn hiện nay.

Anh em thân mến,

Giữa đêm vui mừng, tôi không muốn nhắc đến quá khứ đau buồn mà Thực-Phong-Cộng đã âm mưu đối với đồng bào Thượng, nhưng nếu chúng không âm mưu ngu dân, bần cùng hóa nhân dân, không gây chia rẽ giữa Kinh và Thượng, người cùng một nước, thì chắc hẳn đồng bào Thượng đã tiến bộ và Cao-nguyên không còn bộ mặt nghèo khổ, heo hút như ngày nay.

Nhắc đến tình thương và hy-sinh là nhắc đến nhiệm vụ của ngành Thượng vụ. Thật vậy, công cuộc cải tiến dân sinh và xây dựng miền Thượng đòi hỏi ở chúng ta nhiều sự hy-sinh, bền trí. Công tác nhiều khi cam go, gian khổ, người cán bộ phải biết hy-sinh thì mới đạt được thành công và phải biết thương yêu thì mới hy-sinh cho đủ.

Chúng tôi và anh em, thương yêu đồng bào Thượng, những người đang cần sự hy-sinh của chúng ta để xây dựng đời sống mới chưa đủ, chúng ta còn phải đem tình thương để xóa bỏ những mặc cảm hận thù, chia rẽ, và hướng dẫn đồng-bào Kinh Thượng xích lại gần nhau hơn, yêu thương nhau hơn. Tất cả đều là con dân một nước và là con của Thượng đế.

Đề khai mạc cho cuộc vui Giáng sinh năm này, tôi thấy không gì hơn là gửi đến các anh em lời chúc mừng lễ Giáng sinh của Đức Giáo Hoàng Phao Lồ Đệ VI:

«Chúng tôi chúc quý vị một lễ Giáng-sinh vui tươi. Chúng tôi chúc quý vị một ngày thật vui và hạnh phúc, một ngày nghỉ ngơi và tươi sáng, một ngày hòa bình và tin tưởng».

«Đề hưởng lễ Giáng-sinh tốt đẹp và một đời sống an vui cần phải gặp Thiên-Chúa trong đời này, trong lời cầu nguyện và trong đời sống mật thiết thiêng liêng. Và cũng phải gặp thấy Chúa trong những người mà Chúa là trong biểu tượng và là một động lực thúc đẩy ta thì hành bác ái nghĩa là những người ở gần ta, người thân thích của ta, đặc biệt là những trẻ em, người nghèo và người khốn khổ».

Thân ái chào toàn thể anh em.

★★★

Tám Thư của

**ÔNG ĐẶC-ỦY-TRƯỞNG THƯỢNG-VỤ GỜI
ĐỒNG BÀO THƯỢNG NHÂN DỊP
ĐẦU NĂM 1970**

Đồng bào Thượng thân mến

Chúng ta đang bước vào một năm mới. Tuy dân tộc Việt-Nam chúng ta không mừng ngay đầu năm dương lịch một cách linh-dinh, trọng thể, nhưng dân tộc chúng ta cũng mừng ngay Tết Dương-lịch để chung vui cùng toàn thể nhân-loại, vì thế giới đã đồng tình chọn dương-lịch để tính ngày, tháng chung.

Từ ý nghĩa hòa đồng của ngày Tết dương-lịch, tôi muốn gửi đến đồng bào ít lời tâm sự.

Ngành Thượng vụ của chúng ta được cải biến từ Nha Đặc-Trách Thượng-Vụ thành Phủ Đặc Ủy Thượng-Vụ, cho đến nay chưa đầy một năm. Trong thời gian ngắn ngủi này, nhờ sự hưởng ứng nhiệt liệt của đồng-bào, sự nỗ lực của các cấp Quân Cán Chính ngành Thượng-Vụ và sự giúp đỡ tận tình của các cơ quan bạn, công cuộc cải tiến dân sinh và xây dựng miền Thượng đã đạt được nhiều thành quả rất khích lệ, nhất là về phương diện văn hóa xã hội, hành chánh... Nhưng, điều mà chúng ta hoan hỉ nhất là việc anh em Fulro về hợp tác với Chính-Phủ trong đợt I, chuẩn bị cho bị cho cuộc trở về toàn bộ để cùng chung vun đắp tình đoàn kết dân tộc, diệt cộng và xây dựng Cao nguyên.

Như đồng bào đã rõ, đã tâm của Cộng-sản và Thực-dân là tìm cách chia rẽ hàng ngũ quốc-gia, chia rẽ Kinh Thượng,

địa phương, tôn giáo để chúng dễ dàng thực hiện âm mưu xích
hóa miền Nam này. Sự trở về của anh em Fulro là một thất
bại lớn cho chúng. Cũng vì vậy, bọn Việt Thượng Cộng đang
tung ra những luận điệu tuyên truyền xảo trá gây hoang mang,
bất mãn trong giới đồng bào Thượng chúng ta.

Tôi đã từng nhiều lần trình bày cùng đồng bào : chúng
ta Kinh hay Thượng đều là công dân Việt-Nam, không ai còn
có thể chối cãi điều đó. Sự dị đồng về màu da, tiếng nói không
đủ yếu tố để phủ nhận tình dân tộc của đồng bào Kinh Thượng.
Đã có từ bao thế kỷ nay. Sự cách biệt về sinh hoạt là hậu quả
của những năm bị nô lệ và kẻ cai trị dùng chính sách chia rẽ
địa phương, ngu dân để bần cùng hóa chúng ta. Lúc này, hơn
lúc nào hết, chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ, nếu không muốn
trở lại sống những ngày đen tối với những âm mưu bần cùng
hóa, ngu dân của Thực Phong Cộng.

Chính sách Thượng vụ của chúng ta đặt trên căn bản
Dân tộc Hòa đồng—Đồng tiến và lấy khẩu hiệu «Vi đồng bào
Thượng, bởi đồng bào Thượng» làm phương châm, Ngành
Thượng-Vụ và các cơ quan trong Chính-Phủ đã và đang dành
mọi sự nâng đỡ cần thiết để nâng cao đời sống đồng bào Thượng-
Ngôn ngữ, văn hóa, phong tục tập quán của đồng bào Thượng
được phục hồi và phát triển. Trong khi đó, bọn Việt-Thượng
Cộng lại xuyên tạc là Chính-Phủ và người Kinh âm mưu tiêu
diệt người Thượng. Sự xuyên tạc, vu khống một cách trắng
trợn là thủ đoạn cố hữu của Cộng sản, nhưng chúng không
thể làm cho chúng ta mắc mưu, chỉ khiến chúng ta thêm kinh
tởm chúng hơn.

Đồng bào Thượng thân mến,

Nếu năm 1966 chúng ta đã đặt căn-bản cho công tác
tiến dân sinh, năm 1967, ngành Thượng vụ trông đợi ở đồng-
bào tích cực hơn nữa trong công cuộc xây dựng cao nguyên.

thịnh vượng, bắt đầu từ việc cải tiến bản thân, xây dựng thôn ấp, xây dựng tinh đoàn kết Kinh Thượng. Muốn vậy, chúng ta phải tỉnh-táo trước mọi luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của Việt Thượng Cộng, đoàn kết và cởi mở để đón nhận mọi sự cải tiến cần thiết cho bản thân và xã hội.

— *Cùng anh em ly khai Fulro chưa kịp trở về trong đợt I,*

Chúng tôi hoan hỉ được rõ anh em tỏ ra hiểu biết, những âm mưu chia rẽ Kinh Thượng, chia rẽ dân tộc của Thực cộng đã lộ rõ, chúng ta quyết không để mắc mưu chúng thêm một lần nữa. Đồng bào và chúng tôi đang chờ đợi các bạn. Chúng tôi sẽ lại hoan hỉ đón tiếp và sẵn sàng dành cho các bạn những cảm tình và sự giúp đỡ thiết thực như đã dành cho những anh em trở về trong năm qua.

— *Cùng anh em Thượng trong hàng ngũ Việt-Cộng.*

Đồng bào và chúng tôi trong năm qua đã đón tiếp nhiều quy chánh viên Thượng: Chúng tôi được biết rằng đa số anh em sống trong hàng ngũ Việt Cộng đã hiểu rõ bộ mặt thực của Cộng sản và muốn về với Quốc gia, nhưng còn hoang mang vì nặng mặc cảm phạm tội nên chưa dám trở về. Chúng tôi một lần nữa tha thiết kêu gọi anh em hưởng ứng chính-sách chiêu hồi của Chính Phủ. Chính Phủ và nhân dân sẵn sàng tha thứ mọi lỗi lầm của anh em và giúp đỡ anh em tái lập một đời sống theo ý nguyện. Anh em về đây, về với Quốc-gia, để chúng ta cùng nhau xây dựng một Cao nguyên ấm no, trù phú.

Đầu năm mới, chúng ta hãy cùng nhau cầu nguyện Thượng-để giúp đỡ chúng ta thành công trong ước nguyện chung của đồng bào Thượng: **DÂN-TỘC ĐOÀN-KẾT - CAO-NGUYÊN TIẾN-BỘ.**

Thân ái chào toàn thể đồng-bào,

NHỮNG ĐIỂM CHÍNH TRONG BÀI THUYẾT TRÌNH CỦA ÔNG TỔNG-TRƯỞNG PHÁT TRIỂN SẮC-TỘC TRONG DỊP HỘI ĐÀM VỚI PHÁI ĐOÀN FULRO NGÀY 3-8-68

I.— Nhân danh Chánh-Phủ tôi bày tỏ nỗi hân hoan được tiếp Ông Chủ-Tịch cùng Phái đoàn Fulro để thảo luận việc trở về hợp tác với Chánh-Phủ.

— Nhân danh riêng tôi, xin đón tiếp Ông cùng Phái-đoàn với tình bạn lâu ngày mới gặp lại.

— Chúng tôi hy-vọng rằng cuộc gặp gỡ hôm nay mang lại được kết quả tốt đẹp.

— Trước khi 2 Phái-đoàn bắt đầu thảo-luận, tôi xin phép được trình bày quan điểm của tôi về mục tiêu tranh đấu của đồng bào Thiều-số và những công tác mà Chánh-Phủ đã thực hiện cho đồng bào Thượng.

II.— TỪ PHONG-TRÀO BAJARAKA 1958 ĐẾN PHONG TRÀO FULRO 1964.

— Chính-sách sai lầm của Chánh-Phủ Ngô-Đình-Diệm đối với đồng bào Thiều-số đã gây nên sự chia rẽ dân-tộc và đẩy đồng bào Thiều-số đứng vào thế đối lập với chính-quyền để tự vệ.

— Nguyên-vọng chung của đồng bào Thiều-số cũng như mục tiêu của Phong-trào Bajaraka năm 1958 là tranh đấu để đồng bào Thiều-số được hưởng một quy-chế riêng biệt nhằm :

- Được đối xử công bằng và hợp lý.
 - Thực hiện sự bình đẳng dân-tộc trên mọi địa hạt.
 - Được có đại diện xứng đáng trong các cơ-quan lập-pháp và hành-pháp.
 - Được đặc biệt nâng đỡ theo kịp đà tiến bộ chung của dân tộc.
- Sở dĩ Phong-trào Bajaraka đã được đưa từ bí mật đến công khai, từ tranh đấu bằng thỉnh nguyện, kiến nghị đến hình thức biểu-tình, mít-tinh vì :
- Người Thiều-số không có đại diện xứng đáng trong chính-quyền.
 - Những thỉnh nguyện của người Thượng không được chính - quyền của Ông Diệm lưu tâm cứu xét.
- Phong-trào Bajaraka bị đàn áp, mặc dù vậy phong-trào cũng đã thành công khiến chính-quyền của Ông Diệm phải xét lại chủ trương đồng hóa của Ông và lưu ý đến nguyện vọng của đồng bào Thượng nhiều hơn.
- Sau Cách-Mạng, trước khi anh em Fulro ra tranh đấu công khai, quý Ông cũng như chúng tôi tiếp tục tranh đấu bằng đường lối ôn hòa. Trong các dịp đại hội hội thảo v.v... quý vị cũng như chúng tôi đã thẳng thắn trình bày lên chính quyền nguyện vọng của đồng bào Thiều-số chúng ta.
- Việc anh em Fulro quyết định tranh đấu bằng võ lực ngày 20-9-1964. Chúng tôi thông cảm về sự sôi sảng của anh em, tuy nhiên hình thức tranh đấu mạnh gây sự chết chóc cho dân chúng đã khiến chúng tôi bất nhẫn, không thể chấp nhận đường lối đó, mặc dù chúng tôi vẫn ủng hộ chủ trương tranh đấu cho quyền lợi chung của quý Ông.

- Chúng tôi cũng trách cho một số anh em quá nóng nảy chủ trương các vụ bạo động 20-9-1964 và 18.12-1965, từ đó gây nên sự chia rẽ trầm trọng giữa đồng bào Kinh và Thiều-số.
- Cũng vì vậy, anh em chúng tôi tiếp tục cuộc tranh đấu bằng đường lối ôn-hòa và kết-quả đã thu hoạch rất khả-quan.
- Đề hai Phái-đoàn được hiểu rõ nhau hơn, chúng tôi xin lược thuật về các đề nghị của anh em Fulro cũng như những thành tích mà Chánh-Phủ đã thực hiện cho đồng bào Thiều-số.

III.— LƯỢC QUA CÁC ĐỀ NGHỊ CỦA FULRO.

31.— *Giai-đoạn 1 : từ cuộc bạo động 20-9-1964 đến ngày thành lập Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ :*

- (1) — Trong những ngày đầu của vụ bạo động tại Sarpa, anh em Fulro đưa ra những đề nghị mà như tôi đã trình bày là chúng tôi tán thành như sau :
- a) Cần có đại diện đồng bào Thượng trong Chánh-Phủ.
 - b) Chống việc đưa binh sĩ Thượng đi phục vụ xa Cao-nguyên.
 - c) Thực hiện sự đoàn kết chặt chẽ và bình đẳng thực sự tại các Trại Lực-lượng Đặc-biệt và đề cán bộ Thượng trực tiếp chỉ huy.
 - d) Thực hiện việc dạy thổ-ngữ Thượng.
 - e) Giải quyết việc các dinh điền Kinh lấn đất các Bùn Thượng.

Chúng tôi tán thành những đề nghị trên, vì như quy vị đã biết, chúng tôi cũng đã từng tranh đấu cho đồng bào Thiều-số với những đề nghị tương tự.

(2)— Qua lá thư gửi Chánh-Phủ vào tháng 8/1965 Ông Chủ-Phong-trào Fulro đã đưa ra 4 đề nghị khiến chính-quyền nghi ngờ thiện chí của anh em Fulro. Bốn đề nghị đó là :

- a) Chánh-Phủ Việt - Nam Cộng-Hòa trả lại cho người Thượng Vùng Cao-nguyên từ Quản-Trị đến Đồng-Xoài, Nha-Trang, Ninh-Thuận.
- b) Cho thành lập Lực-lượng Thượng-quân gồm 50.000 người.
- c) Xin có lá cờ riêng treo cạnh Quốc-kỳ Việt-Nam.
- d) Số người Kinh di cư lên Cao-nguyên phải giảm đi bằng con số trước năm 1954.

(3)— Thư đề ngày 23.9.1965 mang số 598/FLC/S Ông Chủ-Tịch đưa ra 8 đề nghị khác so sánh với 4 đề nghị trên có phần mềm dẻo hơn :

- a) Xin cho người Déga được hưởng quy chế riêng.
- b) Xin lập một Tổng-đại-diện phục vụ tại Banmê-thuột do người Thượng điều khiển.
- c) Xin tổ chức một Lực-lượng Déga bao nhiêu cũng được.
- d) Xin cho quân nhân, công chức Thượng được về phục vụ tại Cao-nguyên.
- e) Xin cho người Déga được hưởng đồng quyền lợi về mọi mặt như viện trợ của ngoại quốc.
- g) Xin có lá cờ riêng.
- h) Bỏ vấn đề đòi vùng Cao-nguyên nhưng làm sao cho tất cả đồng bào Thiểu-số miền Nam Việt - Nam được hưởng quy chế riêng đề cập ở phần một.
- i) Xin cho người Thượng được cử đại diện đi dự hội-nghị Genève thảo luận vấn đề thống nhất lãnh thổ.

Ngày đó, chính quyền địa phương đã cố gắng giải thích và trong biên bản họp ngày 30-10-1965 Bộ Chỉ-Huy Fulro cũng đã công nhận là «Chính-sách đối với đồng bào Thượng đã ban hành được coi như một quy chế riêng, các biện pháp cho công chức, quân nhân Thượng về phục vụ tại Cao-nguyên đã được áp dụng, các đơn vị Dân-sự Chiến đấu Thượng trên Cao-nguyên đã có, Nha Đặc-Trách Thượng-Vụ đã có Sắc-lệnh cải biến thành Thượng-vụ-cuộc ngang hàng một Phủ Đặc-Ủy trong Chánh-Phủ». Các điểm khác mà quý Ông chưa đồng ý là :

- Vấn đề Nha Tổng-dại-diện tại Banmethuot, phải ngang hàng Bộ Nội-Vụ và đặt trụ sở tại Banmethuot.
- Vấn đề các Lực-lượng Thượng-quân, chỉ đồng ý cho người Kinh là cố-vấn như các cố-vấn ngoại quốc.
- Vấn đề lá cờ Déga. Đề nghị này được rút lại nhưng xin có một hiệu kỳ tượng trưng kích thước 3/4 Quốc-kỳ Việt-Nam.

32.— *Giai đoạn 2 : từ ngày thành lập Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ 20-2-66 đến ngày ban hành quy-chế riêng biệt (29-8-70).*

Trước khi có Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ việc giải quyết vấn đề Fulro do Bộ Tư-Lệnh Quân-Đoàn II và Tòa-Hành-Chánh Tỉnh Darlac chủ động, do đó chúng tôi coi như giai đoạn 2 này mới là giai đoạn chính thức.

(1)— Bức thư mang số 53/FULRO đề ngày 11-4-1966 gửi Thiếu-Trưởng Chủ-Tịch Ủy-Ban Hành-Pháp Trung-Uơng và Phủ-Đặc-Ủy Thượng-Vụ, Phái-đoàn Đại-diện Fulro tại Banmethuot đề nghị :

- a) Xin Chính-Phủ ban hành một chính sách đặc biệt cho đồng bào Thượng bằng một văn kiện căn bản và hợp pháp.

- b) Đề thực hiện chính sách này, xin tổ chức một cơ quan Tổng - Ủy Thượng-Vụ (Commissariat Général Montagnard) trụ sở tại Banmêthuột.
 - c) Xin cho tổ chức các đơn vị Thượng-quân do Sĩ-quan Thượng chỉ huy, người Kinh phụ tá, ngoại kiều cố vấn.
 - d) Xin cho các công chức, quân nhân Thượng đang phục vụ ở đồng bằng trở lại Cao nguyên.
 - e) Xin lưu ý cho đồng bào Thượng được hưởng đồng đều mọi quyền lợi luật định.
 - g) Xin Chính-Phủ xét cho treo cờ hiệu của đồng bào Thượng chung với quốc kỳ Việt-Nam.
 - h) Vấn đề ranh giới, Phái đoàn Fulro giải thích là đồng bào Thượng từ Quảng Trị xuống Đồng Xoài phải được hưởng quyền lợi đồng đều mà chính sách đã dành cho.
 - i) Xin cho đồng bào Thượng được cử đại diện tham dự hội nghị Genève.
- (2) Ngày 6.5.1966, sau khi được Chính-Phủ ủy-quyền, Phủ Đặc Ủy Thượng-Vụ và Bộ Tư-Lệnh Quân-Đoàn II chính thức mở những cuộc tiếp xúc với Phái Đoàn Đại-diện của Lực lượng Fulro tại Banmêthuột.

Phiên họp ngày 6.5.1966 Phái đoàn Fulro đã đưa ra 4 thỉnh nguyện :

- a) Xin một quy chế riêng biệt cho đồng bào Thượng.
- b) Xin thành lập Tổng Ủy Thượng-Vụ có toàn quyền điều hành công tác Thượng-Vụ.
- c) Thành lập các đơn vị Thượng quân.
- d) Xin một hiệu kỳ riêng cho đồng bào Thượng.

Trong phiên họp này Phái đoàn Fulro đã cùng Phái đoàn Chánh-Phủ nghiên cứu và công nhận những công việc mà

Chánh Phủ đã thực hiện cho đồng Thượng : đã ban hành chính sách Thượng-Vu, thành lập Phủ Đặc Ủy Thượng-Vu, tổ chức các đoàn cán bộ võ trang Trường-Sơn, riêng vấn đề hiệu kỳ cần có ý kiến của toàn thể các Sắc-tộc Thượng:

Cũng trong phiên họp này Phái đoàn Fulro đã đưa ra 7 đề nghị cho việc trở về hợp tác với Chính-Phủ :

- Phóng thích tất cả các đoàn viên hiện bị giam giữ.
- Cho 468 đoàn viên Fulro bị tước vũ khí tại Buôn Drao và một Đại đội Dân Sự Chiến Đấu tại Quảng Đức, Phú Thiện, Phú Bồn được gia nhập Lực lượng Trường sơn.
- Cho các quân nhân, công chức bỏ nhiệm sở theo Fulro được phục hồi cấp bậc, ngạch trật cũ và xin không truy lãnh lương bổng trong thời gian vắng mặt.
- Cho các quân nhân đã được Ông Y-BHAM phong chức giữ nguyên cấp bậc nếu khả năng xứng đáng.
- Các cán bộ Fulro khác xin xử dụng tùy theo khả năng từng người.
- Xin có kế hoạch giúp đỡ gia đình các cán bộ Fulro sau ngày trở về.
- Ngay sau cuộc tiếp xúc, xin đình chỉ các cuộc theo dõi, bắt bớ anh em.

Như quý vị đã thấy, Chính Phủ đã thực thi hầu hết những vấn đề trên mặc dù anh em Fulro chưa trở về toàn bộ.

- (3) Cuộc tiếp xúc lần thứ hai diễn ra ngày 4.6.1966. Phái đoàn Fulro nhắc lại 4 thỉnh nguyện căn bản về quy chế riêng biệt, thành lập Phủ Tổng Ủy Thượng-Vu, thành lập Lực lượng Thượng quân và hiệu kỳ riêng cho đồng bào Thượng

Hai Phái-đoàn cũng đã thỏa thuận những điều sau đây :

- Fulro sẽ đưa chừng 500 người có võ trang về hợp tác với Chính-Phủ.

- Thành lập Văn-phòng liên lạc, gồm đại diện chính quyền và Fulro tại Banmethuot để giải quyết công việc giữa hai Phái-đoàn.
- Chuẩn bị thực hiện bảy điều đã ký kết trong phiên họp 6.5.1966.
- Chuẩn bị phiên họp thứ ba sau ngày Fulro trở về đợt I.

Như quý vị đã rõ, do Văn-thư số 614/HP/VP/M ngày 18.6.1966, Phủ Chủ-Tịch Ủy-Ban Hành-Pháp Trung-Uơng đã đồng ý trên nguyên tắc cứu xét 4 đề nghị căn-bản của anh em Fulro và do đó cuộc trở về đợt I đã được tổ chức vào ngày 17.10.1966. Những thỏa hiệp liên quan đến việc tiếp đón và xử dụng những người trở về đã được Chánh-Phủ thực hiện chu đáo. Chẳng những vậy, Phái-đoàn Chánh-Phủ còn can thiệp để anh em Fulro trở về được ra ứng cử vào Quốc-Hội.

(4) — Cuộc tiếp xúc lần thứ ba giữa hai Phái-đoàn diễn ra tại Pleiku ngày 25.12.1966. Trong buổi họp này hai Phái-đoàn đã thỏa hiệp :

- a) Chánh-Phủ võ trang và xử dụng 250 cán bộ Fulro trở về hợp tác ngày 17.10.1966 vào công tác xây dựng nông thôn và cho hưởng quyền lợi của cán bộ Trường-Sơn.
- b) Toàn thể trên 2.000 Fulro tại Darlac sẽ trở về hợp tác với Chánh-Phủ ngày 25.1.1967.
- c) Chánh-Phủ trả tự do cho tất cả chính trị phạm Fulro sau khi toàn thể lực lượng Fulro trở về đợt 2.
- d) Cán bộ Fulro trở về được xử dụng hợp lý theo khả năng của từng người.
- e) Cấp lãnh đạo Fulro sẽ trở về sau khi quy chế riêng biệt được ban hành.

g) Những đoàn viên nào không trở về ngày 25.1.1967 sẽ bị coi như phản loạn.

Trong một cuộc họp khác tại Banmethuot ngày 9.1.1967, Phái-đoàn đại diện chính thức Fulro xác nhận lại cương quyết giữ đúng những thỏa hiệp tại Pleiku ngày 26.12.1966. Mặc dù vậy cuộc trở về đợt 2 bất thành, và những thỏa hiệp đó đã không được anh em Fulro tôn trọng.

(5) — Ngày 29.3.1967, Ông Trưởng Phái-Đoàn đại diện Fulro từ hậu cứ trở về mang theo 2 biên bản của ban Chỉ-huy cao cấp Fulro tại hậu cứ, nội dung gồm 9 đề nghị mới :

a) Xin ban hành quy chế riêng biệt và nhấn mạnh là quy chế phải được đề cập trong Hiến-pháp. Quy chế được ban hành anh em Fulro sẽ xúc tiến :

— Thành lập Phủ Tổng-Ủy Thượng-Vụ tại Banmethuot.

— Tổ chức Lực lượng võ trang địa phương tại Cao-nguyên.

— Trực tiếp nhận viện trợ của Hoa-Kỳ và Chánh-Phủ.

— Thực hiện hiệu kỳ cho đồng bào Thượng.

b) Xin cho Lực lượng Fulro trở về chốn cũ để bảo vệ đồng bào và chống Cộng.

c) Xin tiếp tục tiếp tế gạo cho Lực lượng Fulro qua Ông Y-DHÉ.

d) Xin đình chỉ theo dõi, bắt bớ cán bộ và cảm tình viên Fulro.

e) Xin trả lại hoặc bồi thường những vũ khí đã tịch thu tại Buôn Drao.

g) Xin cho phép nhận vũ khí trang bị và lương thực của Hoa-Kỳ và Đồng-Minh.

h) Cho tham gia ý kiến vào các quyết định trong các cuộc họp tương lai.

i) Trả tự do cho các tù nơn chính trị hay cảm tình viên Fulro đang còn bị giam cầm.

k) Cho phép đồng bào Thiều-số được tiếp tế cho Fulro.

(6) — Ngày 2.5.1967, Ông Chủ-Tịch Phong-trào đã hướng dẫn Phái-đoàn về hội kiến với Phái-đoàn Chánh-Phủ do Trung - Tướng Tư-Lệnh Quân Đoàn II kiêm Đại-Biểu Chính-Phủ Vùng 2 Chiến-Thuật hướng dẫn.

Ông Chủ-Tịch đã cùng Phái-đoàn Chánh-Phủ ký bản Thông-cáo chung gồm 4 điểm như sau :

- 1.— Công nhận cuộc chiến đấu hiện nay là của toàn dân Việt-Nam chống xâm lăng Cộng-sản, toàn thể công dân Việt-Nam không phân biệt Sắc-tộc phải đoàn kết sau lưng Chánh-Phủ.
- 2.— Fulro công nhận Chính-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa đã có nhiều nỗ lực cải thiện đời sống đồng bào Thiều-số, công nhân Hiến-pháp ngày 1.4.1967 đã xóa những bất công và chủ trương bình đẳng giữa mọi công dân.
- 3.— Fulro nguyện chấm dứt mọi chủ trương và hành động phương hại đến quyền lợi của Tổ-Quốc và trở về toàn diện để phục vụ Quốc-gia sau khi Chánh-Phủ ban hành Sắc-luật quy chế riêng biệt.
- 4.— Chánh-Phủ tiếp tục chương trình nâng đỡ đồng bào Thiều-số và tổ chức Đại-hội các Sắc-tộc để soạn thảo những thỉnh nguyện về quy chế riêng biệt.

Tuy nhiên, sau đó khi trở về hậu cứ, quý Ông đã gửi văn thư số 65/MTGPCNC/FULRO ngày 12.5.1967 gián tiếp phủ nhận bản Thông-cáo chung đã kết và đưa ra những điều kiện .

a) Đòi Chánh-Phủ tổ chức vào thượng tuần tháng 6-1967 tại Phi-Luật-Tân một Hội-ngị tay ba : Chánh:

Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa, Fulro và Phái-đoàn các nước bạn đề bàn về Sắc-luật quy chế riêng biệt theo nguyện vọng của Fulro.

b) Sau khi Sắc-luật ra đời, cho :

- Giải tán Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ, tổ chức Phủ Tổng-Ủy Thiệu-số tại Banmethuot, nhân viên các cấp do Fulro chỉ định.
- Thành lập Lực lượng riêng biệt gồm 150.000 quân do Tổng-Ủy-Trưởng Thiệu - số làm Tổng-Tư-Lệnh.
- Thực hiện hiệu kỳ Sắc-tộc Thiệu-số
- Triệu tập Đại-hội các Sắc.tộc để soạn thảo quy chế riêng biệt. Đại-biểu tham dự Đại-hội phải do Fulro lựa chọn.
- Cho Fulro trực tiếp nhận viện trợ kinh tế và quân sự của Hoa-Kỳ.

(7) — Việc ban hành quy chế cho đồng bào Thiệu-số là điều cần thiết và do đó Chánh-Phủ không thể chờ đợi ở anh em Fulro lâu hơn nữa. Đại-hội các Sắc-tộc Thiệu.số toàn quốc đã được tổ chức ngày 25, 26.6.1967 để thảo luận về những điều căn bản của một quy chế riêng biệt. Đại-hội có sự tham dự của Phái-đoàn Fulro và chính Phái-đoàn Fulro tại Banmethuot đã gửi cho chúng tôi văn thư số 344/FLHPC/FULRO/DSO ngày 17.7.1967 thỉnh nguyện Chánh-Phủ ban hành quy chế riêng biệt trước bầu cử Tổng-Thống và Thượng-Nghị-Viện.

Chiếu theo thỉnh nguyện chung của đồng bào Thiệu-số và cũng là thỉnh nguyện của hai Phái-đoàn Fulro tại Banmethuot, chính Tổng-Thống nguyên Chủ-Tịch Ủy-Ban Lãnh-Đạo Quốc-Gia đã ban hành quy chế riêng biệt số 033/67 vào ngày 29.08.1967.

Hơn nữa Chánh-Phủ đã ra lệnh phóng thích một số lớn các can phạm Fulro và giảm án cho một số ít còn lại do Tòa-Án Mặt-Trận đã xử khổ sai và biệt xứ. Trường hợp những can phạm còn lại này, Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc cũng đã can thiệp để được ân thích vào dịp lễ kỷ niệm Đệ-nhứt Chu-niên ngày ban hành quy chế riêng biệt tới đây.

33.— Giai đoạn 3 : thỉnh nguyện của Fulro sau ngày ban hành Quy chế riêng biệt :

Sau ngày Quy chế riêng biệt cho đồng bào Thiều-số được ban hành, chúng tôi đã tiếp nhận được những văn kiện của Ông Chủ-Tịch Phong-trào và ban đại diện Fulro đề nghị sửa đổi quy chế. Những đề nghị này chúng tôi có thể tóm tắt vào 4 điểm :

- thành lập Phủ Tổng-Ủy Thiều-số,
- thực hiện một hiệu kỳ cho đồng bào Thiều-số,
- tổ chức Lực-lượng riêng biệt,
- nhận viện trợ trực tiếp của các nước bạn. Bên cạnh những đề nghị trên còn các đề nghị liên quan đến cuộc hội kiến giữa 2 Phái-đoàn Chánh-Phủ và Fulro. Như quý vị đã biết, Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc cũng như Chánh-Phủ đã đặt vấn đề trong sự thông cảm và tình thương, cố gắng thu xếp để được có cuộc hội kiến này.

34.— Tóm tắt những đề nghị chính yếu :

Khảo sát chung những đề nghị của Fulro từ trước đến nay, chúng tôi thấy anh em Fulro có những đề nghị chính sau đây :

- 1.— Xin ban hành quy-chế riêng biệt — Quy-chế đã được ban hành, thì nay đề nghị này là sửa đổi quy chế.
- 2.— Xin thành lập Phủ - Tổng-Ủy Thiều-số tại Banmethuôt.
- 3.— Tổ-chức Lực-lượng riêng biệt cho đồng bào Thiều-số.

4.— Đồng bào Thiều số được nhận viện trợ trực tiếp của các nước bạn.

5.— Xin thực hiện một hiệu kỳ cho đồng bào Thiều số.

Trong 5 điểm, ngoại trừ việc thực hiện hiệu kỳ riêng cho đồng bào Thiều số trái với nguyên tắc thuần nhất Quốc gia và cũng đã được Đại-hội các Sắc-Tộc Thiều-số bác bỏ, đến nay Chánh-Phủ đã thực hiện rất nhiều những biện-pháp nâng-dỡ đồng bào Thiều-số.

Trước hết quy chế riêng biệt đã được ban hành bởi Sắc-lệnh số 033/67 ngày 29-8.1967. Rất có thể Quy-chế này chưa đầy đủ cho sự phát-triển của đồng bào Thiều-số nhưng đã đáp ứng cho nhu cầu cùng nguyện vọng đồng bào trong giai đoạn hiện tại. Việc sửa đổi Sắc-lệnh này sẽ tùy thuộc vào quyết định của Hội-đồng các Sắc-tộc Thiều-số tương lai và cũng tùy thuộc sáng kiến và sự tranh đấu của quý vị Nghị-sĩ, Dân-biểu Thiều-số tại Hội-trường Quốc-Hội. Chiếu theo Hiến-pháp, từ khi có Quốc-Hội, việc lập pháp do Quốc-Hội đảm nhiệm. Tiện đây tôi cũng xin nhấn mạnh: chiếu điều 24, khoản 3 của Hiến-pháp, quý vị Nghị sĩ, Dân-biểu có thể đệ trình Quốc-Hội một «Đạo-Luật quy định những quyền lợi đặc biệt để nâng-dỡ đồng bào Thiều-số», nếu thấy rằng Sắc-luật đã ban hành còn thiếu sót. Quý vị Nghị-sĩ và Dân-biểu có thể chiếu theo điều 226 Nội-quy Thượng-Nghị-Viện hoặc điều 177 Nội-quy Hạ-Nghị-Viện để đệ trình Dự-luật theo đúng thủ-tục Lập-pháp.

— Vấn đề Phủ Tổng-Ủy Thiều-số. Chúng tôi không thể hiểu quý vị lãnh-đạo trong Phong-trào Fulro quan niệm tổ chức Phủ Tổng-Ủy như thế nào, đứng vào vị trí nào trong Chánh-Phủ. Hiện nay Chánh-Phủ chiếu theo nguyện vọng của Đại-Hội các sắc tộc Thiều-số toàn quốc, cũng như chiếu theo điều 2 của quy chế riêng biệt, đã nâng Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ lên thành Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc nghĩa là cơ quan đứng vào hàng thứ tư

trong Chánh-Phủ ngang hàng với các Bộ khác sau :

- Tổng-Thống Phủ.
- Phủ Phó Tổng-Thống.
- Phủ Thủ-Tướng.

Các Phủ Đặc-Ủy, Tổng-Ủy hay Tổng-Cuộc đứng sau Bộ.

Nếu quý vị quan niệm rằng Phủ Tổng-Ủy Thiều-số là một cơ quan trong Chánh-Phủ thì chúng tôi thấy rằng quý vị đã được thỏa mãn vì cơ quan đặc trách về đồng bào Thiều-số không chỉ là một Phủ mà là một Bộ do một Tổng-Trưởng điều khiển :

— Việc tổ chức Lực-lượng riêng biệt cho đồng bào Thiều-số. Trong điều 4 Sắc-luật 033/67 có ấn định việc thành lập các đơn vị thuần túy người Thượng trực thuộc Tiều-Khư. Chúng tôi xin loan báo cùng quý vị và Bộ Quốc-Phòng và Bộ Phát-triển Sắc-Tộc đang xúc tiến việc thành lập những đơn-vị này. Ngoài ra hiện nay trên Cao-nguyên cũng không thiếu gì những đơn vị quân sự, bán quân sự thuần túy người Thượng mà người Hoa-Kỳ và người Kinh chỉ nắm vai trò yểm trợ và cố vấn.

Vấn đề hiệu kỳ riêng cho đồng bào Thiều-số và việc nhận viện trợ trực tiếp đã được Đại-hội các Sắc-tộc Thiều-số bác bỏ với đa số và lại Chánh-Phủ cũng không thể chấp thuận vì trái với nguyên-tắc thuần nhất Quốc-gia.

IV. — NHỮNG BIỆN-PHÁP NÂNG-ĐỠ VÀ CÔNG TÁC CHÁNH-PHỦ ĐÃ THỰC HIỆN CHO ĐỒNG BÀO THIỀU-SỐ.

Những biện-pháp nâng-đỡ và các công tác Chánh-Phủ đã thực hiện cho đồng bào Thiều-số kể từ khi Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ được thành lập (tháng 2/66) đến nay, đã có rất nhiều, ở đây chúng tôi chỉ xin sơ lược.

1. — *Quyền-lợi công dân :*

— Quyền-lợi và bổn-phận công dân của người Thiều-số

chính thức được Hiến-pháp Đệ II Cộng-hòa và Sắc-lệnh số 033/67 công nhận, người Thiều-số có đủ mọi quyền lợi như tất cả mọi người công dân Việt-Nam. Hơn thế nữa còn được hưởng những sự nâng-dỡ đặc-biệt.

2.— Về phương diện hành-chánh :

— Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc đã được thành lập, Hội-đồng các Sắc-tộc đang được Quốc-Hội nghiên-cứu và chậm nhất sẽ thành hình vào cuối năm 1968.

— Công chức người Thiều-số được hưởng những biện pháp rộng rãi để nhập ngạch, thăng thưởng, tu nghiệp trong, ngoài nước ; được bổ nhiệm vào những chức vụ hợp khả năng ; được cung cấp phương tiện tương xứng với chức vụ.

— Các ứng viên hành-chánh được hưởng thêm điểm trong các kỳ thi tuyển, thi nhập học.

3.— Về phương diện quân sự :

— Người Thiều-số được tạm hoãn dịch,

— Thành lập các đơn vị địa phương gồm những người Thiều-số, vấn đề đang xúc tiến tại Tuyên-Đức làm thi điểm,

— Sĩ-quan, Hạ-sĩ-quan được trao phó nhiệm vụ chỉ-huy tương xứng,

— Thanh niên tình nguyện theo học các lớp Sĩ-quan, Hạ-sĩ-quan được giảm điều kiện văn-bằng.

4.— Về kinh tế :

— Quyền sở hữu đất đai của đồng bào Thượng được công nhận bởi Sắc-luật số 034/67.

— Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc đang phối hợp với các cơ quan bạn để soạn thảo :

— Luật kiến điền cho đồng bào Thiều-số

— Thành lập cơ-quan nghiên cứu và phát-triển nông nghiệp.

— Chánh-Phủ trợ giúp nhu cầu cần thiết để người Thiều-số phát triển kinh tế, thương mại, công kỹ-nghệ, chăn nuôi, canh nông v.v. tùy theo từng địa phương.

5.— Về văn-hóa— giáo dục :

— Việc soạn sách giáo khoa Thượng-ngữ đã tạm hoàn tất, việc dạy thò ngữ tại bậc tiểu học đã được áp dụng và sẽ được phát triển mạnh mẽ trong niên học tới.

— Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc đã và đang mở mang, thành lập thêm Ký-túc-xá học sinh, cấp nhiều học bổng, gọi các học sinh, sinh-viên Thượng, lấy văn bằng v.v

6. — Về cải tiến dân sinh :

— Đào tạo cán-bộ y tế, thanh niên, xã hội.

— Trợ cấp thiên tai, ty nạn theo một thể thức đặc biệt và rộng rãi.

7.— Về tư pháp :

— Tái lập các Tòa-Án Phong-Tục.

— Suu tầm các luật lệ bất thành văn cho đồng bào Thiều-số.

x X x

V.— KẾT-LUẬN :

— Qua những biện pháp mà Chánh-Phủ đã thực hiện cho đồng bào Thiều-số, và nhất là với quy chế đã được ban hành, đồng bào Thiều-số chúng ta có thể nói đã có đủ phương tiện để tiến bộ.

— Như chúng tôi đã trình bày, rất có thể những biện pháp đã được ban hành và Sắc-lệnh số 033/67 còn có điều thiếu sót, những thiếu sót đó chúng ta có thể nhờ Hội-đồng các Sắc-tộc, nhờ Quốc-Hội bổ túc. Hội-đồng các Sắc-Tộc là cơ quan cố vấn cho Chánh-Phủ về các vấn đề liên quan đến đồng bào Thiều-số, còn Quốc-Hội là cơ quan Lập-pháp trong đó chúng ta có những đại diện có thẩm quyền tranh đấu cho quyền lợi của đồng bào Thiều-số chúng ta.

— Quý vị muốn sửa đổi quy chế thêm vào những điều thỉnh nguyện mà theo quý vị có lợi cho người Thiều-số chúng tôi thấy rằng quý vị có thể trực tiếp tranh đấu hợp hiến, hợp pháp qua Hội-đồng các Sắc-Tộc Thiều-số.

— Bởi vậy, trong cuộc họp này, nhân danh Chánh-Phủ tôi tha thiết mời gọi quý vị cùng toàn thể anh em Fulro về hợp tác. Chúng tôi xin quý vị thẳng thắn đưa ra những đề nghị cần thiết giúp quý vị về hợp tác trong danh dự. Chúng ta sẽ cùng thảo luận và cùng giải quyết trong tinh thần thông cảm.

— Những điều kiện nào mà Hành-pháp có thể thực hiện, chúng tôi xin cam kết sẽ cố gắng đạt đạt lên Chánh-Phủ để thỏa mãn. Những đề nghị nào thuộc thẩm quyền Lập-pháp, chúng tôi đề nghị quý vị Thượng-Nghị-Sĩ và Dân-Biểu có mặt trong Phái-đoàn Chính-Phủ cùng chúng tôi ghi nhận đề cùng đạt đạt lên Quốc-Hội và Chánh-Phủ.

* ★ *

PHÚC ĐÁP CỦA PHÁI ĐOÀN CHANH. PHỦ LIÊN QUAN ĐẾN NHỮNG ĐỀ-NGHỊ CỦA PHÁI ĐOÀN FULRO NGÀY 3-8-1968

Thưa Ông Trưởng Phái đoàn FULRO,

Thưa Quý vị,

Trước khi bắt đầu phiên họp thứ hai, chúng tôi xin cảm ơn quý Phái đoàn đã tổ ra thành thực trình bày quan điểm tại phiên họp ngày 3-8-1968 cũng như trong những cuộc tiếp xúc thân mật ngoài Hội trường giữa từng nhân viên của Phái đoàn.

Sự thành thực đã làm cho chúng ta gần nhau và thông cảm nhau hơn trong tinh đoàn kết để xây dựng Quốc gia dân tộc nói chung và Cao nguyên Tiến bộ nói riêng.

Thiện chí của quý vị cũng làm cho Phái đoàn chúng tôi thêm tin tưởng rằng cuộc gặp gỡ sẽ đem lại kết quả tốt đẹp mà Chánh phủ, Quý vị cũng như đồng bào toàn quốc hằng trông đợi.

Sau khi nghiên cứu những đề nghị của quý Phái đoàn, tôi xin giải đáp.

Trước hết tôi xin xác định đề quý vị rõ những quyết tâm của Tôi và của Chánh phủ là đem lại một đời sống ấm no, thanh bình cho toàn thể đồng bào chúng ta. Đồng bào Kinh Thượng cùng tiến bộ trong tinh đoàn kết, không còn những xa cách bất cứ ở lãnh vực nào.

Qua những ý kiến của Quý Phái đoàn, Tôi nhận thấy chúng ta có cùng một quan điểm căn bản :

1) Đồng bào Thiểu-số là công dân Việt-Nam, cùng sinh sống trên một lãnh thổ quốc gia, độc lập, thống nhất và bất khả phân.

2) Chúng ta tôn trọng Hiến Pháp, vì Hiến Pháp đã do Đại diện của toàn dân soạn thảo, trong đó có đại diện của đồng bào Thiều số và những đại diện này có hai (2) vị dân biểu nguyên ở trong hàng ngũ của quý vị và chính Ông Chủ tịch đã công nhận trong bản Thông cáo chung ngày 2-5-1967.

3) Chúng ta quyết tâm chống Cộng, quyết tâm xây dựng một đời sống tiến bộ và hòa bình cho toàn dân.

Thưa quý vị,

Bây giờ tôi xin đề cập đến các vấn đề mà quý Phái đoàn đã đặt ra :

a) Trước hết Tôi xin lưu tâm đến thành phần của Fulro mà Ông Trưởng Phái đoàn đã định nghĩa là gồm có 3 Mặt trận :

- Mặt trận tranh đấu của KAMPUCHEA-KROM,
- Mặt trận giải phóng Cao-Nguyên,
- Mặt trận giải phóng Champa.

Khi Ông Chủ-Tịch gửi văn thư số 211 ngày 2-5-68 cùng cử các Đại diện về gặp Tôi và nhờ Tôi hướng dẫn lên yết kiến Thủ-Tướng Chính-phủ để xin được cấp giấy bảo đảm cho quý Phái đoàn về dự cuộc tiếp xúc hôm nay, Ông Chủ tịch cũng như quý Đại diện không hề đề cập đến việc trong phái đoàn có anh em KAMPUCHEA-KROM. Trước khi đến đây, Phái đoàn chúng tôi cũng không được biết là anh em Fulro ngày nay gồm cả thành phần của Mặt trận KAMPUCHEA-KROM, ngay cả đến những văn thư gần nhất gửi cho Chính phủ quý Ông vẫn dùng danh từ Mặt-trận Giải-phóng Cao-nguyên CHAMPA—FULRO.

Vì lý do trên, Phái đoàn chúng tôi tự xét không đủ thẩm quyền giải quyết nguyện vọng của anh em KAMPUCHEA-KROM. Tuy nhiên chúng tôi xin ghi nhận thỉnh nguyện của anh em KAMPUCHEA-KROM và sẽ trình lên Chính Phủ. Chúng tôi

xin đề nghị Ông Trưởng Phái đoàn cùng quý vị tại Nghị hội này, chúng ta chỉ cứu xét những vấn đề của anh em Fulro liên quan đến Đồng-bào Thượng và Chàm mà thôi. Chúng tôi xin quý vị, nhất là anh em thuộc thành phần Mặt trận KAMPU-CHEA-KROM thông cảm đề đem lại kết quả cho cuộc họp ngày hôm nay.

b) Sau khi nghiên cứu kỹ lưỡng những đề nghị của quý Phái đoàn đưa ra trong phiên họp ngày 3-8-68 đối chiếu văn thư số 238 ngày 11-10-1967 của Ông Chủ Tịch, chúng tôi thấy anh em Thượng và Chàm trong hàng ngũ Fulro có nguyện vọng xin sửa đổi Sắc-Luật về quy chế riêng biệt cho đồng bào Thiều-số có 5 điểm :

- Thành lập Phủ Tổng Ủy Thiều-số,
- Thành lập lực lượng riêng biệt,
- Chấp nhận 1 Hiệu kỳ Thiều-số.
- Được quyền trực tiếp nhận viện trợ của các nước bạn,
- Được quyền tham dự các Hội nghị Quốc tế.

— Về điểm 1 liên quan đến việc thành lập Phủ Tổng Ủy Thiều - số.

Như Quý vị đã biết, trước đây công việc liên quan đến đồng bào Thượng từ cấp Nha đã được tổ chức thành một Phủ Đặc Ủy. Nhưng qua một thời gian hoạt động, không những phương tiện eo hẹp, mà còn bị gò bó trong những khuôn khổ Hành chánh hệ thuộc, nên với tổ chức cấp Phủ như theo ý kiến của Quý vị không đem lại kết quả tối đa mong muốn cho đồng bào Thiều-số.

Do đó, Chánh-Phủ đã thỏa mãn thỉnh nguyện của Đại-hội các Sắc-tộc Thiều-số ngày 25, 26-6-67 nâng Phủ Đặc-ủy Thượng-vụ lên thành Bộ P.T.S.T. hàng thứ 4 trong Chánh-Phủ.

Tôi nghĩ rằng với cấp Bộ như hiện nay, không những có quyền tranh đấu trực tiếp với mọi cơ quan công quyền mà

còn đầy đủ những tư cách, quyền hạn và phương tiện để trực tiếp chăm sóc đến đời sống của đồng-bào :

- Bộ có quyền tham gia vào việc hoạch định chánh-sách Quốc-gia chứ không phải chỉ là một cơ quan thi hành như một Phủ,
- Bộ có ngân sách và phương tiện riêng, đầy đủ hơn cấp Phủ để thực hiện Chương-trình cải tiến đời sống cho đồng-bào.
- Ngoài những cơ sở Trung-Ương đặt tại Saigon, Bộ còn có những cơ quan cấp Vùng và cấp Tỉnh mà quan trọng nhất là cơ quan tại Cao-nguyên này.
- Bộ có đầy đủ uy thế hơn Phủ, để giao thiệp với các cơ quan trong và ngoài nước, kể cả cơ quan ngoại viện.
- Bộ lại còn có thẩm quyền đề cử những viên chức cao cấp các Sắc-tộc, từ Trung-ương đến địa phương.

— Về điểm 2 liên quan đến việc thành lập lực lượng riêng biệt :

Điều 4 Sắc-luật 033/67 đã ấn định trong phạm vi từng Tiều-Khu, có những đơn vị Địa-phương-quân cấp Đại-đội gồm thanh niên Thiều-số tình nguyện gia nhập và do cán bộ người Thiều-số được đào tạo bởi các Trung-tâm huấn luyện Quốc-gia chỉ huy.

Vì vậy, lực lượng riêng biệt theo ý kiến của quý vị, sẽ được hòa hợp vào các Đại-đội Địa-phương-quân thuộc tổ chức Q.L.V.N.C.H. và hoạt động trong hệ thống chỉ huy của Bộ Tổng Tham-Mưu từ Trung-Ương đến Địa phương. Sĩ-quan và Hạ-sĩ-quan người Thiều-số sẽ được lựa chọn và giao phó các chức vụ chỉ huy tương xứng với khả năng và thiện chí của từng người.

Việc thống nhất lực lượng này, không những để đơn vị được trang bị, yểm trợ, tiếp vận đầy đủ hơn, mà còn dễ dàng

Trong việc phối hợp hành quân diệt Cộng, sớm mang lại thanh bình, yên vui cho đồng-bào.

— Về điểm 3 liên quan đến hiệu kỳ :

Theo luật lệ hiện hành, Chánh-Phủ chỉ chấp nhận hiệu kỳ và đoàn kỳ cho các đơn vị quân đội hoặc đoàn thể thành lập và hoạt động hợp pháp.

Nếu là một Hiệu-kỳ đơn vị quân đội thì phải được thiết lập theo thể lệ của Quân-lực V.N.C.H.

Các Hiệu-kỳ hay Đoàn-kỳ dầu hợp pháp đều không thể được coi như ngang hàng với QUỐC-KỶ.

— Về điểm 4 liên quan đến việc nhận viện trợ trực tiếp của ngoại quốc :

Hiện nay Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc có thẩm quyền lập chương trình xin viện trợ ngoại quốc liên quan đến các Sắc-tộc. Sau khi được Chánh-Phủ chấp thuận, Chương-trình này do chính Bộ Phát-triển Sắc-tộc thi hành.

Ngoài ra để giữ nguyên tắc thuần nhất Quốc-gia, không có một cơ quan nào được trực tiếp nhận viện trợ ngoại quốc mà không qua Bộ liên hệ. Tuy nhiên những tặng phẩm cứu trợ và từ thiện có thể được nhận trực tiếp trong những trường hợp cấp thiết.

— Về điểm 5 liên quan đến việc tham dự các Hội-ngộ Quốc-tê về vấn đề hòa bình của Việt-Nam :

Theo tổ chức công quyền hiện hữu, đường lối ngoại giao tối cao của Quốc-gia do Tổng-Thống lãnh đạo.

Tùy theo nội dung và tầm quan trọng của mỗi hội nghị, thành phần phái đoàn tham dự sẽ do Tổng-Thống ấn định sau khi hội ý với Quốc-Hội và các Bộ liên hệ.

Nếu có những vấn đề liên quan đến các Sắc-tộc thì

Bộ Phát-triển Sắc-tộc các vị Nghị-sĩ, dân biểu Thiều-số cũng như các Hội-viên của Hội-đồng Sắc-tộc đều có thể tham gia ý kiến.

Thưa Ông Trưởng Phái-đoàn,

Thưa Quý vị,

Ngoài những giải đáp trên, tôi thấy cần lưu ý thêm quý vị :

Ngoài những Đại-diện Sắc-tộc trong Quốc-hội, chúng ta còn có một cơ quan tư vấn cho Chánh-phủ là Hội-đồng Sắc-tộc.

Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa có minh định rằng :

ĐIỀU 97

«*Hội-đồng các Sắc-tộc đại diện các Sắc-tộc Thiều-số sống trên lãnh thổ Việt-Nam có nhiệm vụ cố vấn Chánh-phủ về các vấn đề liên quan đến đồng bào Thiều-số.*

Với sự chấp thuận của Quốc-hội, Hội-đồng các Sắc-tộc có thể có đại diện thuyết trình trước Quốc-hội về các vấn đề liên hệ.

Các dự luật liên quan đến đồng-bào Thiều-số có thể được Hội-đồng các Sắc-tộc tham gia ý kiến trước khi đưa ra Quốc-hội thảo luận.»

ĐIỀU 98

«*Hội-đồng các Sắc-tộc gồm có :*

1/3 hội viên do Tổng-Thống chỉ định,

2/3 hội viên do các Sắc-tộc Thiều-số đề cử.

Nhiệm kỳ Hội-đồng Sắc-tộc là 4 năm.

Một đạo luật sẽ quy định sự tổ chức và điều hành Hội-đồng các Sắc-tộc.»

xXx

Nếu anh em Fulro muốn tranh đấu cho nguyện vọng chánh đáng của đồng-bào Thiều-số, thì trong tương lai có thể vận động để được đề cử hoặc chỉ định tham gia Hội-đồng các Sắc-tộc trong vòng hợp hiến và hợp Pháp. Đến khi trở thành hội viên chính thức của Hội-đồng các Sắc-tộc, anh em sẽ có đủ quyền hạn và trách nhiệm góp ý kiến vào việc soạn thảo các dự luật liên quan đến đồng-bào Thiều-số trước khi đưa ra Quốc-hội.

Riêng về Sắc-luật số 033/67 ngày 29-8-67, nếu có điều kiện nào mà quý vị cho rằng chưa phản ảnh đầy đủ nguyện vọng của đồng-bào Thiều-số, theo nhận xét riêng của quý vị, và thấy rằng cần xin tu chính, thì quý vị có thể xử dụng một trong hai thủ tục sau đây đã quy định trong điều 43 của Hiến-pháp :

- 1) Yêu cầu Hội-đồng Sắc-tộc trình lên Tổng-Thống qua Chánh-phủ những thỉnh nguyện xin tu chính,
- 2) hoặc yêu cầu quý vị Nghị-sĩ và dân biểu trình Quốc-hội dự án luật tu chính.

Tôi xin phép quý vị đề nhấn mạnh rằng hiện nay chỉ có hai thủ tục nêu trên được luật pháp công nhận để tu chính một Sắc-luật, ngoài ra không còn cách nào khác.

Trong tinh thần tôn trọng Hiến-Pháp, Chính-Phủ không thể ban hành Sắc-luật đề đơn phương sửa đổi Sắc-luật đã có. Tôi tin rằng quý vị cũng không bao giờ muốn có một Sắc-luật ban hành trái với Hiến-Pháp đề rồi sau đó trở nên vô giá trị.

Thưa Ông Trưởng Phái-Đoàn Fulro,

Thưa toàn thể quý vị,

Sau khi đã trình bày quan điểm, lập trường và ý kiến của tôi, tôi ước mong rằng Phái-Đoàn Fulro nhận định được nghĩa vụ chính đáng của người công dân với Quốc-Gia, dân tộc nói chung và đối với đồng-bào Thiều-số nói riêng, nhất là trong

giai đoạn chiến đấu một mất một còn với Cộng-Sản để giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và xây dựng quê hương xứ sở càng ngày càng huy hoàng sáng lạn.

Tôi tin rằng anh em Fulro đã sáng suốt nhận định đường lối vinh quang phải tranh đấu cho đồng-bào Thượng và phải xây dựng cho miền Cao-Nguyên mà hiện nay quý vị Nghị-Sĩ, Quý vị Dân-Biểu, nghị-Viện Hội-Đồng-Tỉnh, Hội-Viên các Hội-Đồng Nhân-Dân Xã, chúng tôi và toàn thể anh em quân nhân, công chức Thượng đang đảm trách.

Tôi tin rằng, qua những cương vị hiện hữu của chúng tôi, Nghị-Sĩ, Dân-Biểu, Tổng-Trưởng, Tỉnh-Trưởng, Sĩ-Quan và công chức cao cấp hiện đang chen vai thích cánh với nhau vì lý tưởng chung và mục đích chung, anh em Fulro sẽ không còn nghi ngờ gì lòng tin cậy trọn vẹn và sự nâng đỡ thành thật của Chánh-Phủ.

Chương trình công tác xây dựng Cao-Nguyên mang lại no ấm cho đồng-bào Thiều-sở còn rất nhiều, rất dài và cần sự hợp tác nhiệt thành của Quý-vị.

Vì vậy tôi mong anh em đừng để lỡ dịp hiếm có này để có sự quyết định dứt khoát.

Tôi tha thiết kêu gọi quý vị và anh em hãy quyết định ngay sự trở về lúc thời để tiếp tay với tôi và đồng-bào chúng ta, trực tiếp đưa ra các thỉnh nguyện lên Chính-Phủ, cùng nhau nỗ lực chống Cộng đem lại thanh bình cho Cao-Nguyên tiến bộ.

Với tư cách đại diện Chính-Phủ, tôi sẵn sàng giúp đỡ quý vị và anh em cùng gia đình được trở về trong danh dự và tình thương dân tộc.

Thân ái chào Ông Trưởng Phái-Đoàn và toàn thể Quý vị.

Banmethuot, ngày 5-8-1968

• * *

BÀI NÓI CHUYỆN CỦA ÔNG TỔNG-TRƯỞNG PHÁT - TRIỂN SẮC - TỘC VỀ VIỆC XÂY-DỰNG TÌNH ĐOÀN-KẾT DÂN-TỘC

*(Bài nói chuyện trong Chiến Dịch Đoàn kết
đề Tiến Bộ phát động trong năm 1969).*

Kính thưa quý vị,

Lời phát biểu đầu tiên của chúng tôi là xin chân thành cảm-tạ sự đón tiếp nồng hậu của quý vị thân-hào nhân-sĩ, công chức quân-nhân và đồng-bào địa-phương đã dành cho phái đoàn chúng tôi:

Đã từ lâu Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc chúng tôi vẫn hàng mong có những sự gặp gỡ thân mật này, vì công tác Phát-Triển Sắc-Tộc phải được quan niệm đúng đắn là công tác của tất cả mọi người Kinh cũng như Thượng chứ không thể chỉ là nhiệm vụ riêng của cơ quan phụ trách hoặc nói chung là của Chính-Phủ. Thêm nữa, phần đóng góp của đồng bào toàn quốc lại nắm phần quan trọng trong công cuộc phát triển Dân-sinh, nâng cao Dân trí cho đồng bào các Sắc-tộc Thiểu-số.

Bởi vậy, P phái đoàn Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc chúng tôi đã quyết định chính thức viếng thăm quý Vị và đồng bào nhằm mục đích :

- Thắt chặt thêm sự liên lạc giữa Bộ Phát Triển Sắc Tộc và quý Vị thân-hào nhân-sĩ cùng đồng bào địa phương.
- Tạo sự thông cảm giữa Bộ Phát Triển Sắc-Tộc và đồng bào địa phương để cùng chung sức đẩy mạnh công cuộc cải tiến Dân-sinh cho đồng bào Thiểu-số và Xây-Dựng Cao nguyên tiến bộ.

— Từ sự thông cảm đó, gắn bó thêm tình đoàn kết và bình đẳng thực-sự giữa Kinh và Thượng, giữa đồng bào các Sắc-Tộc.

Như quý Vị và đồng bào đã rõ, chính sách của Chính-Phủ đối với đồng bào Thiều-số nhằm xây dựng đoàn kết, bình đẳng thực sự giữa đồng bào các Sắc-tộc Thiều số và đa số trong nước. Trong tất cả những chủ trương, chính sách khác quý vị và đồng bào cũng vẫn hằng được nghe TÔNG-THỐNG và THỨ-TUỞNG tuyên bố là quyết tâm thể hiện sự đoàn kết Quốc-gia. Vấn đề đoàn kết Dân tộc, đoàn kết Quốc gia chẳng những là vấn đề cần thiết mà còn là vấn đề sống còn của dân tộc chúng ta trong hiện tại.

Trên địa hạt chuyên môn, hôm nay chúng tôi xin thưa chuyện cùng quý vị và đồng bào về vấn đề đoàn kết dân tộc trong công tác Phát Triển Sắc-tộc. Trước hết, chúng tôi xin trình bày về vấn đề Sắc Tộc trong cộng đồng Quốc-gia.

Trong bất cứ một Quốc gia nào trên thế giới, hiện nay không có một Dân tộc nào tự hào còn giữ nguyên huyết thống, không một Quốc gia nào, có một Sắc tộc duy nhất. Bất cứ một Quốc gia nào, kể cả những cường quốc đều có những dị biệt đối với khối đại đa số.

Những Sắc tộc có màu sắc dị biệt đó là những Sắc tộc Thiều số.

Dẫu muốn hay không, do hoàn cảnh lịch sử, các Sắc tộc dị biệt được gán ghép để chung sống trong một biên giới, đối nội thì có sự dị biệt về ngôn ngữ, tập quán có khi cả màu da, nhưng đối với Quốc tế thì những người dân sống chung trong một biên giới là công dân của Quốc gia hợp thành một Dân tộc.

Sự khác biệt về ngôn ngữ, màu da không phải lý do khiến cho các Sắc tộc xa cách chia rẽ. Trái lại, vì sống còn, các

Sắc tộc trong một Quốc gia luôn luôn xiết chặt hàng ngũ, đoàn kết để xây dựng Quốc gia ngày thêm hùng mạnh.

Khối người Thiều-số Việt Nam gồm các Sắc-tộc Thượng tại Cao nguyên miền Nam, các Sắc tộc Thiều số miền Bắc và người Chăm, dân số toàn thể không kém phần đông đảo, riêng tại miền Nam có gần một triệu người.

Khối người Thiều-số đó, từ ngàn xưa đến nay đã và đang góp-công, chung sức cùng đồng bào toàn quốc bảo vệ Tổ Quốc, xây dựng nước Việt-Nam của chúng ta. Lịch sử đã nhiều lần chứng minh sự hiện diện của người Thiều số trong những lần phải đổ máu chống ngoại xâm, trong những công cuộc xây dựng, mở mang bờ cõi.

Lịch sử cũng đã chứng minh sự đoàn kết, bình đẳng của các Sắc-tộc Việt-Nam. Như vậy, Dân-tộc Việt-Nam không hề có đầu óc kỳ thị, luôn luôn ủng hộ những người vì dân, vì nước bất luận là Kinh hay Thượng.

Ngay trong thời kỳ Pháp thuộc, các Sắc-tộc Thiều-số cũng đóng góp rất nhiều vào công cuộc kháng Pháp, có khi người Thiều-số tự đứng dậy chống Pháp, có khi tham gia vào những phong trào do các Vị Anh-hùng. Liệt-sĩ người Kinh cầm đầu, mặc dầu thực dân đã dùng đủ mọi mưu mô, thủ đoạn để chia rẽ Kinh Thượng, chia rẽ Sắc-tộc này với Sắc-tộc khác.

Vì chính sách «Chia để trị và ngu dân» của người Pháp trong gần một thế kỷ bị đô hộ nên Quốc-gia chúng ta vẫn ở trong tình trạng kém mở mang, người dân Việt-Nam phải sống trong tình trạng chậm tiến, đất nước chúng ta lại chịu hơn 20 năm chinh chiến, chúng ta đau khổ quá nhiều.

Người dân Thiều-số càng đau khổ, càng chậm tiến hơn. Cho đến ngày nay, đời sống của đa số người Thiều-số vẫn ở trong tình trạng không đủ ăn, đủ mặc, thiếu thốn tất cả mọi tiện nghi xã hội tối thiểu, nhà ở thiếu vệ sinh, ốm đau thiếu

thuộc men và đa số còn sinh hoạt trong hoàn cảnh hết sức chật vật, đầy rẫy những trở ngại về phương tiện tập quán.

Giữa thế kỷ 20 này, trong khi các Quốc-gia trên thế giới đang tiến mạnh về kỹ thuật Hạch-tâm, hỏa tiễn, thì người Việt-Nam còn những ước mơ thật nhỏ bé mà không thực hiện nổi, chiến tranh do Cộng-sản gây nên trong 20 năm lại khiến cho ước mơ người Việt càng nhỏ bé thêm. Ước mơ của người Thiều-số Việt-Nam thật là khiêm nhường, đó chỉ là mơ ước được có đời sống bằng những anh em miền xuôi. Nhưng trên 10 năm nay, từ ngày chế độ «Chia để trị» không còn nữa, ước mơ của người dân Thượng vẫn chưa thành tựu.

Đó là những lý do mà người Thượng đã phải tranh đấu và đó là những lý do cấp thiết để Kinh và Thượng, Sắc-tộc và Sắc-tộc phải đoàn kết lại, phải thương yêu lẫn nhau để chung sức xây dựng cho cá nhân, gia đình và Tộc-Quốc chúng ta. Và đó cũng là lý do mà Hiến-pháp Đệ II Cộng-Hòa Việt-Nam đã ấn định rõ ràng những điều khoản nâng đỡ đồng-bào Thiều-số và Chính-Phủ đã ban hành Sắc-luật về Quy-chế riêng biệt dành những biện pháp nâng đỡ đặc biệt để giúp người Thiều-số theo kịp đà tiến bộ của Dân-tộc,

Như đã trình bày, từ xưa, người Thiều-số đã cùng đồng-bào toàn quốc tranh đấu bảo vệ và mở mang đất nước. Gần đây nhất, người Thiều-số nói chung và riêng kể người Thượng đã từng đóng góp xương máu vào công cuộc chống Cộng, chống thực dân dành độc lập cho Quốc-gia, phá tan chế độ «Chia để trị» của Thực dân, phong kiến,

Sau khi nắm giữ chính quyền, Chính-Phủ của Đệ I Cộng-Hòa Việt-Nam đã có chính sách không được hợp tình hợp lý, đẩy người Thượng vào thế phải tự vệ. Đồng-bào Thượng không có những đại diện xứng đáng trong chính quyền để nói lên những nguyện vọng của người Thượng. Những thỉnh

nguyện của người Thượng không được lưu tâm chú xét. Do đó, đồng-bào Thượng đã phải đứng lên tranh đấu vào năm 1958 để làm sáng tỏ nguyện vọng tha thiết của mình.

Sau Cách-Mạng 1-11-1963, Chính-Phủ lưu tâm đến đồng-bào Thiều-số hơn, nhưng trong những năm đầu sau Cách Mạng, Chính-phủ còn bận nhiều công việc lớn lao chưa thể giải quyết trọn vẹn những thỉnh nguyện của đồng-bào Thiều-số. Bởi vậy đồng-bào Thượng tiếp tục tranh đấu cho nguyện vọng chung như đã từng tranh đấu vào năm 1958.

Nguyện vọng chính đáng của đồng-bào Thiều-số là :

- Xin được hưởng một Quy-chế riêng biệt cho đồng-bào Thiều-số,
- Xin có một cơ quan thẩm quyền để chăm lo cho đồng-bào Thiều-số về mọi mặt,
- Xin có đại diện xứng đáng tại các cơ quan Trung-Ương và địa phương,
- Thực hiện sự đoàn kết và bình đẳng thực sự giữa đồng-bào Kinh và đồng-bào Thiều-số.

Những nguyện vọng chính đáng đó đã được Đại-Hội các Sắc-Tộc Thiều-số toàn quốc nhóm họp tại Pleiku ngày 25, 26-6-1967 đệ trình Chính-Phủ qua : Bản nguyện vọng, Bản kiến nghị và Tuyên-ngôn.

Đại-Hội qui tụ đông đủ các Sắc-Tộc, do đó, thỉnh nguyện của Đại-Hội phản ảnh trung thực nguyện vọng của đồng-bào Thiều-số, không một phe nhóm, cá nhân nào có thể đi ngược lại nguyện vọng chung.

Thề theo nguyện vọng của đồng-bào Thiều-số qua Đại-Hội các Sắc-Tộc ngày 25, 26-6-1967, Chính-Phủ đã ban hành Sắc-luật số 033/67 ngày 29-8-1967 ấn định quy chế riêng biệt cho đồng-bào Thiều-số.

Ngoài ra, trên căn bản xây dựng đoàn kết dân tộc và

nâng đỡ đồng-bào Thiều-số, Chính-Phủ còn ban hành rất nhiều biện pháp nâng đỡ đồng-bào Thiều-số trên các địa hạt Hành-chánh, Chính-trị, Kinh-tế, Văn-hóa, Xã-hội v.v... Đồng-bào các Sắc-Tộc được hưởng những biện pháp nâng đỡ này gồm : Người Thượng tại Cao-Nguyên miền Nam, Thiều-số miền Bắc di cư và Chăm.

Tóm lại, sự tranh đấu của đồng-bào Thiều-số, sự lưu tâm giúp đỡ của chính quyền và toàn dân đối với đồng-bào Thiều-số đều nhằm mục đích xây dựng Đoàn-kết dân-tộc, xây dựng một Quốc-gia thịnh vượng.

Như chúng tôi đã trình bày và quý vị đã biết, phong trào Fulro là một phong trào của một số đồng-bào Thượng, cũng tranh đấu để bảo vệ quyền lợi, bảo vệ tự do và bình đẳng Dân-tộc cùng những căn bản cổ truyền của người Thượng. Ngày nay Chính-Phủ đã có một chính sách hợp với nguyện vọng thực tế, bảo vệ được quyền lợi, tín ngưỡng, tập quán của người Thiều-số, đã thực sự chăm lo cho tương lai tiến bộ của đồng-bào các Sắc-tộc. Do đó, ngày 1-2-1969 vừa qua toàn thể anh em Fulro đã về hợp tác với Chính-Phủ trong linh thần đoàn kết dân tộc và tuyên bố chấm dứt mọi hoạt động.

Sự trở về của toàn thể anh em Fulro được TỔNG-THỐNG và các vị lãnh đạo Chính-quyền cho rằng, đây không phải là một thất bại hay đầu hàng mà là sự trở về hợp tác với Chính-Phủ và đồng-bào toàn quốc để thắt chặt thêm tinh đoàn kết dân tộc, dồn nỗ lực chống Cộng, xây dựng hòa bình đem lại ấm no và hạnh phúc cho đồng-bào toàn quốc.

Sự trở về hợp tác của anh em Fulro đã chấm dứt những ngày đen tối. Những ngày Cao-nguyên bị bao trùm bởi nghi kỵ, chia rẽ giữa Kinh và Thượng không còn nữa, ngày nay chúng ta cần thông cảm thương yêu nhau hơn để xây dựng và bảo vệ Cao-nguyên, bảo vệ Tổ-Quốc.

Kính thưa quý vị,

Trong hiện tại đất nước chúng ta đang ở trong tình trạng khó khăn ; muốn sống còn ; muốn bảo vệ được tự do, dân chủ ; muốn được sống trong hạnh phúc, tiến bộ, chúng ta phải thắng.

Như quý vị đã biết, trong Thông-diệp gửi Quốc-dân ngày 11-7-1969 vừa qua, TÔNG-THỐNG tuyên bố : «*Cuộc chiến tranh này không thể kéo dài vô tận. Nó phải được chấm dứt bằng cách này hay cách khác. Chúng ta, những người Quốc-gia yêu chuộng hòa bình, chúng ta trước hết muốn giải quyết cuộc chiến này bằng một giải pháp hòa giải*» ! Và sau đó, TÔNG-THỐNG đã đưa ra sáng kiến mới về hòa bình.

Căn cứ theo những lời tuyên bố của TÔNG-THỐNG và diễn biến của tình hình Quốc-nội và Quốc-tế, chúng ta có thể dự đoán ; tương lai không xa chúng ta sẽ phải dự vào cuộc đấu tranh chính trị với Cộng-sản. Cuộc đấu tranh này quyết định tương lai của chúng ta và đất nước chúng ta. Chúng ta sẽ sống trong tự do, độc lập và tiến bộ nếu thắng Cộng, ngược lại chúng ta sẽ bị đói khổ, nô lệ dưới ách độc tài Cộng-sản.

Chúng ta có thể nói mà không nhầm lẫn là tất cả mọi người dân miền Nam dù Kinh hay Thượng đều không muốn sống chung với Cộng-sản, không chấp nhận chế độ độc tài, chủ-nghĩa vô-nhân của Cộng-sản. Bởi vậy, chúng ta phải dành lấy chiến thắng trong cuộc chiến tranh hiện tại, cũng như trong cuộc đấu tranh chính trị tương lai.

Đứng trước một kẻ thù vô cùng xảo quyệt, chúng ta cần phải phát huy tinh thần đoàn kết dân tộc. Có đoàn kết thật tinh bằng cả tim óc và hành động, chúng ta sẽ chiến thắng vẻ vang. Vì quý vị đã biết, lịch sử cũng đã chứng minh, sự đoàn

kết là sức mạnh lớn lao của Dân-tộc chúng ta. Do sức mạnh này, đất nước chúng ta ngày càng hưng thịnh và đã bao phen anh dũng đập tan mộng xâm lăng của Đế-quốc. Ngày nay, chúng ta cũng nhất quyết chiến thắng quân xâm lược Cộng-sản bằng sức mạnh đoàn kết của toàn dân.

Cũng vì vậy, kẻ thù chúng ta là Cộng-sản tìm đủ mọi cách làm cho chúng ta phải suy yếu. Chúng khai thác những dị đồng để gây chia rẽ giữa Kinh và Thượng, giữa người Quốc gia với nhau, giữa địa phương này với địa phương khác.

Sau cuộc chiến, chúng ta cần xây dựng, việc xây dựng cũng không kém phần khó khăn và cũng cần có sự đoàn kết nhất trí. Cao-nguyên còn thô sơ, chậm tiến, nhưng tài-nguyên Cao-nguyên phong phú sẽ đóng góp phần lớn vào công cuộc phục hưng kinh tế làm cho nước ta thêm giàu mạnh, giúp dân ta thoát khỏi tình trạng chậm tiến, nghèo khó. Tuy nhiên, riêng người Thượng, riêng người Kinh, hoặc riêng Chính-Phủ cũng không thể thi hành viên mãn công tác vĩ đại đó, mà phải có sự đoàn kết nhất trí của toàn dân trong tinh thần tôn trọng kỷ luật Quốc gia mới có thể hoàn thành.

Kính thưa quý vị,

«Chúng tôi cần thành thực bày tỏ lòng mến phục của phái đoàn chúng tôi trước tinh thần đoàn kết, nhất trí, bất khuất trước bạo lực của Cộng-sản và tinh thần cầu tiến, của đồng-bào Kinh Thượng Tinh Phú-Bồn. Tinh thần đó không phải đến nay mới có, mà đồng-bào tại đây đã thừa hưởng một di sản tinh thần của tiền nhân.

Phú-Bồn của chúng ta là một phần đất lịch sử, tiềm tàng một sức sống mãnh liệt, một tinh thần bất khuất. Phú-Bồn nổi tiếng từ xưa với các vị Phiên-Vương Hỏa-xá và Thủy-xá đã nhiều phen viết vào lịch sử Việt-Nam những chiến công rực rỡ trong việc trấn giữ biên thùy phía Tây. Phú-Bồn nổi

tiếng hơn nữa từ ngày vị tiền bối AMA-CU-CEO REO lãnh đạo phong trào chống Pháp tại đây.

Cũng tại đây, quý vị thân hào nhân Thượng, nhiều Vị có mặt trong buổi nói chuyện hôm nay, đã đứng lên tham gia các cuộc tranh đấu chống bắt công, chia rẽ vào năm 1958-1964.

Ngày nay đồng-bào Kinh Thượng trong Tỉnh đang đoàn kết, dồn nỗ lực cho công cuộc diệt Cộng và xây dựng tự do, bình đẳng thực sự giữa Kinh và Thượng.

Chúng tôi tin tưởng và hy vọng rằng, với tinh thần đoàn kết và bất khuất sẵn có, đồng bào tỉnh nhà sẽ đi tiên phong trong công cuộc xây dựng tình Đoàn kết thật sự giữa Kinh và Thượng.» (a)

Kính thưa quý vị nhân sĩ và đồng bào Thiều số,

Cuộc tranh đấu của chúng ta đã đem lại sự thông cảm của toàn dân và Chính-Phủ. Nguyên vọng của chúng ta được Chính-Phủ đáp ứng, ngày nay chúng ta cần dồn nỗ lực cho công cuộc phát triển Dân sinh, nâng cao Dân trí cho kịp đà tiến bộ chung của dân tộc. Chúng ta cần gạt bỏ những tự ti mặc cảm, hăng hái nhận lãnh trách nhiệm, xóa bỏ mọi hiềm khích nếu có, đoàn kết thân ái cùng đồng-bào toàn quốc, để chiến thắng Cộng-sản và chung lo xây dựng đất nước.

Chúng ta phải nhất quyết phát huy tinh thần đoàn kết sẵn có. Cần gạt bỏ tự ái cá nhân, gạt bỏ quyền lợi riêng tư, đề mưu cầu lợi ích chung cho toàn thể đồng-bào. Chúng ta không thể vì một vài cá nhân-đề gây nên những hiềm khích giữa Kinh và Thượng với nhau; chúng ta cũng không thể vì tự ái đề cố giữ lại ngôi vị nhất thời mà làm cản bước tiến của đồng bào.

Chúng ta đã có những đại diện xứng đáng trong Hành-pháp và Lập-pháp. Chúng ta có thể thẳng thắn bày tỏ nguyện vọng lên Chính-Phủ và Quốc-Hội. Do đó, trong giai đoạn hiện

(a) Cả đoạn này được thay đổi tùy từng địa phương. Đây là bài nói chuyện tại Phú-Bồn ngày 18-7-1969.

(ai, chúng tôi thành khẩn bày tỏ cùng quý vị rằng : mọi hình thức đấu tranh bạo động, ly khai, liên kết bè phái đều không cần thiết, mà còn là những hành động khiến kẻ thù của chúng ta có thể lợi dụng.

Chúng tôi cũng muốn thưa cùng quý vị hôm nay, là sau nhiều năm tranh đấu, đồng-bào toàn quốc và Chính-Phủ đã thông cảm và tích cực giúp đỡ đồng-bào Thiều-số ; các công chức, quân nhân người Kinh tỏ ra rất hăng say với công cuộc bảo vệ, xây dựng Cao-nguyên, và phục vụ với tinh thần «Vi đồng-bào Thiều-số». Chúng ta, những thân hào nhân sĩ Thiều-số đang phục vụ trong ngành Hành - chánh và Quân - đội không vì lẽ gì lại thờ ơ với công cuộc xây dựng tương lai của chính chúng ta và đồng-bào chúng ta. Tôi tha thiết kêu gọi quý vị hãy hăng hái, tin tưởng vào tương lai tươi sáng, đề đoàn kết, thông cảm cùng nhau, dồn nỗ lực hướng dẫn đồng-bào Thiều-số hòa mình vào sinh hoạt cộng đồng Quốc-gia, tích cực trong công tác phát triển dân sinh, nâng cao dân trí, thực hiện một đời sống ấm no và tiến bộ.

Mặt khác, chúng ta cũng cần nhận định rằng, tương lai của chúng ta và con cháu chúng ta phải do chính chúng ta định đoạt. Chúng ta phải tiến, con cháu chúng ta phải tiến bộ cả tinh thần lẫn vật chất. Bởi vậy, chúng ta không thể ỷ lại vào Sắc-lệnh số 033/67 đề thụ hưởng mãi những đặc ân của Chính-Phủ và toàn dân dành cho. Chúng ta phải tự đặt mức thời gian và nỗ lực để không cần phải được nâng đỡ nữa, vì còn phải được nâng đỡ tức là còn kém và chắc rằng quý vị cũng đồng ý là chúng ta không mong gì cứ bị chậm tiến mãi.

Kính thưa quý vị nhân sĩ và đồng-bào Kinh,

Đây là những lời tha thiết, nhân danh là một người Thiều-số, chúng tôi kính gửi đến quý vị.

Hơn 10 năm qua giữa người Kinh và người Thượng

sở dĩ còn những tệ hiềm, xa cách, không hẳn là ở chính sách của Chính-Phủ. Nhìn thẳng vào sự thật, chúng ta những thân hào nhân sĩ Thượng và Kinh, phải nhận chịu phần lớn trách nhiệm. Chúng ta chưa hẳn thành thật, cởi mở với nhau. Nhân danh những người lãnh đạo, chúng ta đã thiếu hướng dẫn đồng-bào trong việc giao dịch, đối xử với nhau để gây nên những hiềm khích đồ võ, tạo ra cơ hội cho kẻ thù chung có thể lợi dụng.

Chúng tôi xin quý vị, xin đồng-bào hãy tiến thêm một bước nữa trong niềm thông cảm với người Thiều-số chúng tôi. Chúng tôi có tư tưởng ngôn ngữ, phong tục, tập quán riêng mà dưới mắt quý vị và đồng-bào miền xuôi thì có phần xa lạ; chúng tôi cũng ngỡ trước những tập quán của người Kinh, nhưng chúng ta cần tôn trọng những cá tính, những ý muốn chính đáng của nhau, để tình đoàn kết dân tộc không vì đó mà đổ vỡ.

Chính vì sự chậm tiến và những khác biệt trong tập quán và sinh hoạt của người Thiều-số mà Chính-Phủ đã ban hành cho đồng-bào Thiều-số một sắc luật về Quy chế riêng biệt. Quý vị là những người trách nhiệm về tinh thần, về Hành-chánh, Quân-sự, quý vị cần thông cảm cho những điều riêng biệt của người Thượng. Trong bất cứ một vấn đề gì, để bảo vệ tình đoàn kết giữa Kinh và Thượng, giữa người Thượng với nhau, hay hơn nữa, để giữ niềm tin của đồng-bào với chính quyền, chúng ta cần tìm hiểu nguyên nhân. Nguyên nhân nhiều khi thật giản dị, nhưng vì không tìm hiểu mà chỉ máy móc áp dụng nguyên tắc đề rồi gây nên những phản ứng không tốt đẹp của đồng-bào. Như vậy, vô tình chúng ta đã giẫm lên vết xe đổ của chế độ cũ. Đó là điều mà chúng ta không muốn và chúng ta cần thận trọng để tránh.

Chúng ta dù thuộc Sắc-tộc nào cũng vậy, cũng đều là

công dân của một nước, chúng ta bình đẳng trước trách nhiệm chung đối với sự sống còn của Quốc-gia. Chúng ta phải tỏ ra xứng đáng với sự bình đẳng ấy, bằng cách đoàn kết thật sự và phải tỉnh táo đề phòng những âm mưu chia rẽ của Thực-Cộng, hay bất cứ từ đâu đến.

Chúng ta là công dân của một Quốc-gia nhược tiểu, đất nước chúng ta lại bị chiến tranh tàn phá, chúng ta phải làm sao đưa đất nước chúng ta ra khỏi tình trạng chậm tiến để chúng ta, đồng-bào chúng ta đỡ khổ, để đất nước chúng ta hãnh diện với thế giới. Đồng-bào Thiều-số còn đau khổ, chậm tiến, trách nhiệm nâng đỡ số người này theo kịp đà tiến bộ chung của Dân-tộc, không riêng là trách nhiệm của Chính-Phủ hay của đồng-bào Thiều-số, mà là trách nhiệm chung của toàn dân.

Kính thưa quý vị,

Đã đến lúc chúng ta cần thông cảm, thành thực với nhau. Đã đến lúc chúng ta không còn có thể nhìn nhau bằng cặp mắt nghi ngờ đố kỵ, mà Kinh và Thượng đều phải xích lại gần nhau, chỉ vẽ cho nhau, giúp đỡ nhau để cùng nỗ lực mưu sự sống còn và hạnh phúc chung cho dân tộc.

Đó là điều mà chúng tôi thấy cần thiết đề bày tỏ cùng quý liệt vị trong lần thăm viếng này.

Trước khi dứt lời tôi xin thay mặt phái đoàn Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc một lần nữa chân thành cảm tạ quý vị và toàn thể đồng-bào.

* ★ *

DIỄN VĂN CỦA ÔNG TỔNG - TRƯỞNG PHÁT- TRIỂN SẮC-TỘC TRONG BUỔI LỄ TRÌNH DIỆN TOÀN BỘ LỰC-LƯỢNG FULRO TRỞ VỀ HỢP- TÁC VỚI CHÁNH-PHỦ NGÀY 1-2-1969

Kính thưa Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa,

Kính thưa Thủ-Tướng Chính-Phủ,

Kính thưa quý-vị quan khách,

Trước hết nhân danh Tổng-Trưởng Phát-Triển Sắc-tộc và thay mặt cho toàn thể đồng bào Thiều-số toàn quốc, tôi chân thành cảm tạ Tổng-Thống, Thủ-Tướng cùng quý liệt vị quan khách đã đến chứng kiến cuộc trở về hợp tác với Chính-Phủ của toàn thể lực lượng Fulro trong buổi lễ trình diện hôm nay. Sự hiện diện của Tổng Thống và Thủ-Tướng cùng quý liệt vị làm tăng thêm phần long trọng của cuộc lễ, là khích lệ cho đồng bào Thiều-số và ngành Phát-Triển Sắc-tộc và là niềm an ủi sâu xa cho những anh em mới trở về,

Tôi long trọng trình diện cùng Tổng - Thống và quý vị quan khách 5,471 người trong hàng ngũ Fulro mới trở về với thành tâm hợp tác cùng Chính-Phủ. Thành phần những người mới trở về gồm có :

— Cán-bộ chính trị và võ trang, học sinh, công chức, thân nhân gia đình,

Số vũ khí anh em đem về hôm nay để đóng góp vào phương tiện diệt Cộng của Chính-Phủ gồm có :

— 895 súng cộng đồng và súng cá nhân đủ loại,

Số người trở về hôm nay đã ly khai trên bốn năm. Ngày nay anh em đã nhận định rõ thiện chí của Chính-Phủ

trong việc nâng đỡ đồng bào Thiều-số, cũng như những thỉnh-nguyện chính đáng của anh em đã được Chính-Phủ chấp thuận nên hăng hái trở về trong tinh thần huynh đệ, đề cùng Chính-Phủ và đồng bào chung sức thực hiện sự tiến bộ cho đồng bào Thiều số và góp phần vào công cuộc kiến thiết Quốc gia.

Kính thưa Tổng-Thống,

Kính thưa Thủ-Tướng,

Thưa quý liệt vị,

Nhân dịp này tôi xin được phép nhắc lại sơ qua nguyện vọng và quá trình tranh đấu của đồng bào Thiều-số.

Như quý vị đã rõ, trong lịch sử cũng như trong hiện tại, đồng bào Thiều số nói chung và đồng bào Thượng nói riêng, đã từng sát cánh cùng toàn dân chống ngoại xâm, chống thực dân, Cộng sản để bảo vệ và xây dựng đất nước này.

Trong các cuộc vận động lịch sử, mỗi khi nước nhà lâm cơn nguy biến, cơ đồ nghiêng ngã luôn luôn có những vị anh hùng thuộc đủ thành phần Sắc tộc cùng sát cánh chống đỡ cho Tổ Quốc chúng ta thoát cơn hiểm nghèo. Từ bao nhiêu thế kỷ rồi, máu của người Kinh, người Thiều-số đã đổ ra, hòa chung và thấm sâu vào lòng đất, làm đẹp cho quê - hương Việt-Nam.

Sau khi dành độc lập, Chính Phủ Ngô-Đình-Diệm đã mắc phải những sai lầm đáng tiếc trong chính sách Thượng-vụ đưa đến kỳ thị giữa đồng bào Kinh và Thượng nên đã đẩy đồng bào Thượng vào thế phải tranh đấu để tự vệ.

Năm 1958, Phong trào Bajarakka qui tụ giới trí thức Thượng tranh đấu cho nguyện vọng chính đáng của đồng bào Thượng. Những nguyện vọng đó là :

- Xin có một Quy-chế riêng biệt dành cho đồng bào Thiều-số trong đó có ấn định rõ ràng chính sách đoàn kết dân tộc và nâng đỡ đồng bào Thiều-số theo

kip đã tiến bộ của dân tộc.

- Xin có một cơ quan thẩm quyền để chăm lo cho đồng bào Thiều số về mọi mặt.
- Xin có đại diện xứng đáng tại các cơ quan Trung-Uơng và địa-phương.
- Thực hiện sự đoàn kết và bình đẳng thực sự giữa đồng bào Kinh và đồng bào Sắc tộc.

Thời gian từ 1954 đến 1963, đồng bào Thượng đã không ngừng tranh đấu cho những nguyện vọng đó. Mặc dầu là cuộc tranh đấu ôn hòa, nhưng trong hàng ngũ các nhân-sĩ Thượng đã có những người phải vào tù ra khám, có những người đã hy sinh cho sự công bằng, và đề san bằng hố chia rẽ giữa Kinh và Thượng.

Sau Cách Mạng 1-11-1964, đồng bào Thiều số tiếp tục tranh đấu cho nguyện vọng chung theo hai đường lối rõ rệt :

- Đường lối 1 : Chủ trương tranh đấu bất bạo động vừa tranh đấu vừa xây dựng đoàn kết Quốc gia, đoàn kết Kinh Thượng trong vòng hợp hiến, hợp pháp.
- Đường lối 2 : Nóng lòng muốn được thấy Chính-Phủ giải quyết mau chóng nguyện vọng của đồng bào Thiều số nên đã chủ trương tranh đấu mạnh, đó là những anh em trong Phong - trào Fulro.

Anh em Fulro đã ly-khai cùng Chính-Phủ từ tháng 9/ 1964 nhưng vẫn giữ lập-lập trường chống Cộng và chủ trương trở về hợp tác với Chính-Phủ ngay sau khi nguyện vọng của đồng bào Thiều số được Chính-Phủ chấp thuận.

Đa số nhân-sĩ và đồng bào Thiều-số không chấp thuận chủ trương bạo động của anh em Fulro, vì bạo động chỉ gây

đồ máu, gây thêm chia rẽ hiểm khích có lợi cho kẻ thù chung là Cộng sản, nhưng cũng công nhận rằng anh em Fulro có lập trường tranh đấu cho nguyện vọng của đồng bào Thiều-số, và là những người rất hăng say với công cuộc chống Cộng. Cũng vì vậy đồng bào Thượng đã tha thiết xin Chính-Phủ thỏa mãn những nguyện vọng chính đáng của đồng bào Thiều-số, vì giải quyết những nguyện vọng của đồng bào Thiều-số tức là giải quyết tận gốc rễ vấn đề Fulro vậy.

Chính vì hiểu rõ như vậy Chính phủ đã thành lập Phủ Đặc-Ủy Thượng-vụ (nay là Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc) và trao cho cơ quan này phối hợp với Bộ Tư-Lệnh Quân Đoàn II Và Vùng 2 Chiến Thuật cùng với chính quyền địa phương nghiên cứu giải quyết vấn đề trong tinh thương dân tộc.

Vào năm 1 66, Phái đoàn Chính-Phủ cùng Phái-đoàn đại diện chính thức Fulro đã gặp nhau nhiều lần, và anh em Fulro đã được giải thích rõ ràng về những công tác đầy thiện chí mà Chính-Phủ đã thực hiện cho đồng bào Thiều-số. Do đó đó, ngày 17-10-1966 Phong trào Fulro đã đưa trên 400 người về hợp tác với Chính-Phủ trong đợt I.

Vào ngày 2-5-1967, Chính Ông Y-BHAM-ENUÔL Chủ-Tịch Phong trào Fulro đích thân hướng dẫn Phái đoàn về hợp với Phái đoàn Chính Phủ và cùng ký thông cáo chung công nhận thiện chí của Chính-phủ trong công cuộc nâng cao đời sống tinh thần và vật chất của đồng bào Thiều-số, đồng thời cam kết sẽ trở về hợp tác, sau khi Chính-Phủ ban hành Quy-chế riêng biệt cho đồng bào Thiều số do Đại-hội các Sắc-tộc đệ trình.

Để thi hành những điều cam kết, Chính-Phủ đã cho triệu tập ngay Đại-Hội các Sắc-tộc Thiều số tại Pleiku vào ngày 25, 26.6.1967. Đại-Hội đã đệ trình Chính-Phủ một bản thỉnh nguyện về những điều căn bản cho Quy chế riêng biệt.

Ngày 29-8-1967, Tổng Thống và Phó Tổng-Thống đã

đích thân lên Banmethuot đề ban hành Sắc luật ấn định Quy-chế riêng biệt cho đồng bào Thiều-số. Từng điều khoản trong Sắc luật đều phản ảnh trung thực những thỉnh nguyện mà Đại Hội các Sắc tộc toàn quốc đệ trình. Điều này chứng tỏ rằng Chính-Phủ luôn luôn và sẵn sàng cứu xét thỏa mãn những thỉnh nguyện chính đáng của đồng bào Thiều-số.

Sau ngày Quy chế riêng biệt được ban hành, anh em Fulro đã bày tỏ thiện chí bằng cách ngưng tất cả những hoạt động chống đối Chính-Phủ, tập trung tại khu vực nhất định là cầu 14. Tuy nhiên, việc trở về hợp tác đến nay mới được thực hiện, vì anh em Fulro chưa được hiểu rõ một vài điều trong Sắc luật ban hành Quy chế, nên tiếp tục hội kiến cùng Phái-đoàn Chính-Phủ để được giải thích thêm.

Những thắc mắc của anh em Fulro đã được chính Ông Y-Bham trình bày trong cuộc hội kiến cùng Phái đoàn Chính-Phủ tại Banmethuot ngày 03-08-1968 gồm các điểm :

- Cơ quan đặc trách về đồng bào Thiều-số
- Vấn đề tổ chức các lực lượng Thượng quân
- Vấn đề hiệu kỳ cho đồng bào Thiều-số

Từ tháng 8-1968 đến nay, Phủ Thủ-Tướng, Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc, Bộ Tư-Lệnh Quân Đoàn II và Tòa Hành-Chánh Tỉnh Darlac đã nỗ lực giải thích cho anh em Fulro về những điểm vừa kể.

Anh em cũng được giải thích thêm là chẳng những thỉnh nguyện của đồng bào Thiều-số đã được Chính-Phủ thỏa mãn mà còn dành cho đồng bào Thiều-số nhiều sự nâng đỡ tích cực khác về tinh thần cũng như vật chất. Đồng bào Thiều-số lại đã có đủ những đại diện thẩm quyền trong Hành pháp và Lập pháp để tranh đấu cho đồng bào trong vòng hợp hiến và hợp pháp.

Cuối cùng, vấn đề được sáng tỏ, anh em Fulro đã nhận định rõ thiện chí của Chính-Phủ trong việc nâng đỡ đồng bào

Thiếu-số cũng như trong việc mời gọi anh em trở về hợp tác. Do đó, ngày 12-12-1968 Ban Đại diện Fulro đã ký kết với Bộ Phát Triển Sắc-Tộc thỏa hiệp và cam kết trở về hợp tác. Tại Văn thư số 1421/P.Th.T/VP/M ngày 19-12-1968, Chính-Phủ đã chấp thuận những thỉnh nguyện chính đáng của anh em, do đó ngày hôm nay chính là ngày toàn thể anh em Fulro trở về để thực hiện lời cam kết đó.

Hôm nay, trong khung cảnh trang nghiêm đầy phấn khởi này, toàn bộ lực lượng Fulro ra trình diện trước quý vị để từ nay đứng trong hàng ngũ dân tộc, trong cộng Quốc gia tranh đấu chống Cộng chống chậm tiến, xây dựng một Quốc gia Việt-Nam thống nhất, đoàn kết và tiến bộ. Từ nay Phong-trào tranh đấu Fulro đối lập với Chính Phủ không còn nữa, mà chỉ còn những cán bộ Sắc tộc hăng hái trong mặt trận chống nghèo khó và chậm tiến để xây dựng những xã hội Thiếu-số tiến bộ trong một Quốc gia Việt-Nam tiến bộ.

Nhân dịp này tôi xin thay mặt toàn thể đồng bào Thiếu số kính đệ lên Chính-Phủ lòng tri ân sâu xa về độ lượng dành cho các anh em ly khai và những sự nâng đỡ mà Chính-Phủ đã dành cho đồng bào Thiếu-số chúng tôi.

Sở dĩ có cuộc trở về của toàn bộ Lực Lượng Fulro hôm nay chúng tôi xin ghi nhận công lao và thiện chí của Thiếu Tướng Tư Lệnh Quân Đoàn II và Vùng 2 Chiến-Thuật. Thiếu Tướng tỏ ra là người rất tha thiết với sự nâng đỡ đồng bào Thiếu-số, Chính nhờ vậy mà tinh thần đoàn kết Kinh Thượng tại Cao nguyên ngày thêm bền vững. Chúng tôi đặc biệt bày tỏ cảm tình cùng Đại Tá Tỉnh Trưởng Darlac. Từ ngày nhận chức, Đại Tá là người hết lòng lo lắng trong việc giải quyết vấn đề của anh em Fulro ; từ việc trao đổi ý kiến với Ban Đại diện Fulro tại Banmethuot, vào tận rừng sâu để giải thích cho Ban Chỉ huy Fulro, từ việc diện trình Chính-Phủ về nguyện vọng của anh em, đến việc lo liệu phương tiện cho những người trở

về, Đại Tá luôn luôn tỏ ra là một Sĩ quan cương trực, can đảm tinh thần phục vụ bền bỉ và trách nhiệm.

Chính Thiếu Tướng Tư-Lệnh Quân Đoàn và Đại-Tá Tỉnh Trưởng đã dành cho đồng bào Thiều-số lòng thương yêu chân thành, quý báu đề cùng Bộ Phát Triển Sắc-Tộc mang lại tin tưởng và phấn khởi cho đồng bào Thiều-số và những anh em Fulro. Thật vậy, Bộ Phát Triển Sắc-tộc chúng tôi quan niệm rằng chỉ có tinh huynh đệ và sự cởi mở chân thành mới giải quyết vấn đề mà không phải hao tổn xương máu. Không riêng việc giải quyết vấn đề Fulro, chính chúng tôi nghĩ rằng công cuộc nâng cao đời sống đồng bào Thiều-số cũng cần đặt căn bản trên tinh thương và thiện chí mới mong đạt được kết quả tốt đẹp.

Kính thưa quý vị,

Tôi đây tôi xin mạn phép quý vị được có đôi lời cùng các anh em mời trở về.

Anh em thân mến,

Hôm nay đồng bào toàn quốc vui mừng đón anh em như đón tiếp những người đi xa trở về sau những năm dài xa cách. Anh em hẳn đã hưởng những giây phút cảm động tha thiết nhất khi gặp mặt những người thân yêu đã bốn năm ròng rã khắc khoải mong đợi anh em trở về. Dân tộc Việt-Nam hôm nay triu mến thiết tha mở rộng vòng tay ôm anh em vào lòng và tin tưởng rằng những người con thân yêu này sẽ không bao giờ ra đi nữa.

Chúng ta đang ở vào giai đoạn mới, giai đoạn tranh thủ hòa bình, chúng ta cần chiến thắng Cộng sản trên chiến địa cũng như trên bàn hội nghị, đồng thời phải bảo vệ cho toàn thể đồng bào và kiểm soát tất cả đất đai trong toàn Quốc. Chúng ta cũng nỗ lực xây dựng đề hàn gấn những vết thương đau chiến tranh và kiến tạo một nước Việt-Nam thanh-bình và thịnh vượng.

Trong công cuộc tìm kiếm hòa bình và xây dựng đất nước, yếu tố tiên quyết để thành công chính là sự đoàn kết dân tộc, đoàn kết thực sự và chân thành giữa các Sắc tộc ít người và Sắc tộc nhiều người. Cũng trong những mục tiêu vừa kể, Cao nguyên sẽ gánh vác trọng trách hết sức nặng nề và đồng bào Thiều-số sẽ có một phần trách nhiệm không nhỏ.

Từ trước đến nay, các Phong trào tranh đấu của đồng bào Thiều-số là đòi hỏi được đối xử công bằng, hợp lý được trực tiếp tham gia vào công cuộc chống Cộng bảo vệ đất nước được nâng đỡ về mọi mặt để theo kịp đà tiến bộ của dân tộc, hoài bảo một nền dân chủ chân chính, một tinh thần bình đẳng thực sự giữa Kinh và Thượng.

Ngày nay Chính-Phủ đã cứu xét và chấp thuận những thỉnh nguyện chính đáng của chúng ta, việc thực hiện những mục tiêu đó không phải là trách nhiệm riêng của Chính Phủ mà là của toàn dân.

Anh em trở về đây, để cùng toàn dân thực sự tranh đấu cho hòa bình và tương lai tươi đẹp của dân tộc đó chính là mục tiêu tranh đấu, là nguyện vọng đích thực mà đồng bào Thiều-số hằng mong đợi.

Anh em thân mến,

Kể từ nay, anh em đứng trong cộng đồng Quốc gia, dù ở cương vị nào, thứ bậc nào anh em cũng sẽ đóng góp tích cực vào nỗ lực cải tiến dân sinh, nâng cao dân trí cho đồng bào Thiều-số.

Chính-Phủ, đồng bào toàn quốc và tôi tin tưởng như vậy, vì anh em là những người tha thiết với công cuộc diệt Cộng và cải tiến dân sinh cho đồng bào Thiều-số. Giờ này đây, anh em trở về với hàng ngũ dân tộc, tôi tha thiết mong anh em đem nhiệt huyết cùng Chính-Phủ và toàn dân xây dựng cho đồng bào Thiều-số một đời sống tiến-bộ, một Cao nguyên phồn thịnh.

Trân trọng kính chào quý vị và toàn thể anh em.

4. Phát-triển dân-sinh

**DIỄN-VĂN CỦA ÔNG ĐẶC-ỦY-TRƯỞNG
THƯỢNG-VỤ ĐỌC TRONG BUỔI LỄ BAN
GIÁC CHỨC VỤ TỈNH-TRƯỞNG PLEIKU
NGÀY 01.02-1967**

Kính thưa

Kính thưa hai vị tân và cựu Tỉnh-Trưởng,

Kính thưa quý vị quan khách,

Chúng tôi rất vinh hạnh đến đây dự lễ bàn giao chức vụ giữa nhị vị Tân, Cựu Tỉnh-Trưởng. Việc bàn giao chức vụ chỉ huy cơ quan là một việc quan trọng, tuy không phải là ít có, nhưng cuộc bàn giao này có tầm quan trọng khác thường, đánh dấu một chuyển hướng mới trong việc thực thi Chính-sách Thượng-vụ : Đây là lần đầu tiên trong lịch sử nước nhà, một người Thượng được cử giữ chức vụ Đầu Tỉnh.

Từ xưa tới nay, công chức, quân nhân Thượng thường bị coi là chưa đủ khả năng để đảm nhiệm chức vụ chỉ huy, nên chỉ được giao phó cho những vai trò Phụ tá. Từ hơn một năm nay, Nội-Các Chiến-Tranh đã cách mạng hẳn quan niệm đó, đặt vào tay đồng-bào Thượng những chức vụ chỉ huy quan trọng như Đặc-Ủy-Trưởng, Tổng-Giám-Đốc, Giám-Đốc, Chánh-Án, Hiệu-Trưởng, Trưởng-Ty v.v... Những chức vụ này, dù là quan trọng, nhưng dù sao cũng chỉ ở trong địa hạt chuyên môn từng ngành.

Ngày nay, nhờ sự lưu tâm đặc biệt của Trung-Tướng Tư-Lệnh Quân-Đoàn II kiêm Đại-Biêu Chính-Phủ tại Cao-

nguyên, Chính-Phủ đã tiến thêm bước nữa, trao phó cho Trung-Tá NAY-LO chức vụ Tỉnh-Trưởng, một chức vụ đòi hỏi nhiều thiện chí và khả năng đa nhiệm.

Việc đề cử một Sĩ-quan Thượng làm Tỉnh-Trưởng đã khiến đồng-bào Thượng vừa cảm động, vừa khích lệ. Cảm động vì nhận chân được sự giúp đỡ tích cực của Chính-Phủ; khích lệ, vì đây là một bằng chứng rõ ràng để đồng-bào Thượng vững tin vào chính sách «Dân-tộc Hòa-dồng và Đồng-tiến».

Kính thưa Trung-Tá Cựu Tỉnh-Trưởng,

Chúng tôi sẽ thiếu sót nếu không bày tỏ lòng biết ơn của đồng-bào Thượng với Trung-Tá.

Chúng tôi biết rằng, Trung-Tá quyết-định xin trở về Quân-đội một phần vì binh nghiệp là sở nguyện tiến thân lâu dài của con nhà võ, phần khác, Trung-Tá đã quyết định nhường lại chức vụ cho một người Thượng để chính sách Thượng-vụ sớm được thực hiện đầy đủ.

Đồng-bào Tỉnh Pleiku không thể nào quên được những công trình xây dựng về linh thần vật chất mà Trung-Tá đã đem tâm huyết phục vụ đồng-bào trong suốt thời gian tại chức.

Chúng tôi cầu chúc Trung-Tá được toại nguyện và thành công trong chức vụ và nhiệm vụ mới mà Thượng cấp sẽ trao phó.

Thưa Trung-Tá tân Tỉnh-Trưởng,

Không riêng tại Pleiku, mà đồng-bào Thượng toàn quốc đều vui mừng hay tin Trung-Tá được đề cử giữ chức vụ Tỉnh-Trưởng. Đồng-bào vui mừng không những được có một vị Tỉnh-Trưởng đầu tiên là người Thượng, còn vì được biết

Trung-Tá là người có nhiều thiện chí và khả năng có thể đảm đương chức vụ đa nhiệm này.

Đồng-bào Tỉnh Pleiku đang trông đợi ở Trung-Tá, ngoài việc đem khả năng, thiện chí giúp đồng-bào tiến bộ về mọi mặt Hành-chánh, Quân-sự, Kinh-tế, Văn hóa, Xã hội, còn bồi đắp thêm cho tình đoàn-kết Kinh Thượng ngày càng bền chặt.

Chính-Phủ và đồng-bào Thượng toàn quốc cũng đang đặt hết tin tưởng nơi Trung-Tá, người Thượng đầu tiên đảm nhiệm chức vụ hết sức quan trọng tại Tỉnh biên giới này.

Cầu chúc Trung-Tá thành công.

Trân trọng kính chào quý vị.

* ☆ *

**HUÂN THỊ CỦA ÔNG TỔNG-TRƯỞNG PHÁT-
TRIỂN SẮC-TỘC TRONG BUỔI LỄ BẾ GIẢNG
KHÓA I TÁ-VIÊN ĐIỀU-DƯỠNG TẠI TRƯỜNG
TRUNG-HỌC Y-UT NGÀY 23-11-1968**

Kính thưa quý vị,

Kính thưa,

Các em học sinh thân mến,

Đứng trước thành quả đầu tiên của chương-trình đào tạo cán bộ y tế người Thiều-số tại Cao-nguyên, tôi cần bày tỏ nỗi hân hoan của tôi cũng như của đồng bào Thiều-số toàn quốc. Đây là thành quả rất đáng khích lệ chứng tỏ sự thành công của chính-sách nâng đỡ đồng bào Thiều-số trên phương diện y tế. Sự nâng đỡ này phù hợp với nhu cầu và nguyện vọng của đồng bào Thượng.

Mục tiêu tối hậu của chính-sách nâng đỡ đồng bào Thiều-số là giúp đỡ người Thiều-số tự cải tiến đời sống để theo kịp đà tiến bộ của dân tộc. Như quý vị và mọi người đã biết, đồng bào Thiều số vốn chậm tiến; sự thiếu thốn và một vài sự mê tín quá đáng đôi khi phản khoa học, mất vệ sinh đã khiến cho sức khỏe của người Thiều số không được bảo đảm, bệnh tật lưu cữu. Công cuộc cải tiến dân sinh cũng vì vậy mà bị cản trở rất nhiều.

Điều đáng nói hơn nữa, công cuộc cải tiến dân sinh Thượng thường vấp phải những trở ngại về tập quán, sinh hoạt cổ truyền đã ăn sâu vào đầu óc của đồng bào. Những cán bộ khác tập quán, khác phong tục, tuy có nhiều khả năng thiện chí, nhưng rất có thể thất bại vì chưa hiểu rõ điều đó. Vì vậy, mọi sự cải tiến cần thiết muốn có kết quả tốt đẹp cần do chính

đồng bào tự nguyện, và muốn vậy không gì hơn là trao phó trọng trách cho những cán bộ sắc tộc đảm trách.

Chính vì quan niệm đúng mức như vậy nên trong Sắc luật số 033/67 ngày 29/8/1967 được Chủ-Tịch Ủy-Ban Lãnh-Đạo Quốc-gia hiện nay là Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa ban hành tại Banmethuot, Điều 6 có đề cập đến các biện pháp nâng đỡ đồng bào Thiều-số về phương diện y tế, ngoài việc thiết lập thêm các cơ sở y tế, tăng cường hoạt động của các tổ chức y tế, yểm trợ thêm thuốc men và nhân viên để chăm nom sức khỏe, đẩy mạnh việc giáo dục vệ sinh cho đồng bào Thiều-số, Sắc-luật còn ghi rõ rằng: «Chánh-Phủ sẽ cho mở trường đào tạo cán bộ y tế các cấp người Thiều số để tự săn sóc sức khỏe cho đồng bào Thiều-số».

Việc mở trường đào tạo cán bộ y tế cần đòi hỏi thời gian khả năng ngân sách và nhất là vấn đề giảng viên, nhưng Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc và Bộ-Y-Tế cũng đang xúc tiến việc xây cất trường cô mục hương-thôn Thượng tại Kontum. Trong lúc chờ đợi, thông cảm với Bộ Phát-Triển Sắc Tộc và nhu cầu của đồng bào Thượng, Bộ-Y-Tế đã cố gắng mở lớp đặc biệt đào tạo Tá-Viên Điều-Dưỡng dành riêng cho người Thiều số tại Trường Kỹ-Thuật này. Bốn mươi học viên tốt nghiệp hôm nay cũng như học viên các lớp kế tiếp mở liên tục hàng năm được hưởng những sự nâng đỡ đặc biệt. Điều kiện nhập học chỉ cần có học lực Đệ Lục Trung học trong khi học viên người Kinh theo học các trường Tá-viên Điều-dưỡng bắt buộc phải có văn-Trung học Đệ I Cấp hoặc cao hơn ; Bộ Phát-Triển Sắc Tộc lo liệu cho các em nơi ăn chốn ngủ và y phục cần thiết. Các giảng viên do Bộ Y-Tế đề cử đã khéo léo giảm bớt các bài giảng dạy về lý thuyết cho hợp với trình độ của các em và chú trọng về thực hành giúp các em thu thập thêm kinh nghiệm cho nghề nghiệp.

Kính thưa quý vị,

Bốn mươi tân Tá-viên Điều-dưỡng người Thiều-số tốt nghiệp ngày hôm nay là một bằng chứng rõ rệt cho quyết tâm nâng đỡ các sắc-tộc của Chánh-Phủ và sự thông cảm của đồng bào toàn quốc. Các tân Tá viên mai đây sẽ lên đường đi phục vụ đồng bào, chúng ta có thể tin tưởng được rằng các em là những người cùng có một sinh hoạt tập tục với đồng bào địa phương nên dễ dàng thành công trong việc hướng dẫn đồng bào cải thiện đời sống trên phương diện y-tế, xã-hội. Đây là những cán bộ tiên phong, nhưng chúng ta có thể tin rằng trong tương lai các cán bộ Y-Tế xã-hội người Thiều-số sẽ là những cán bộ đem những sự cải cách đến cho đồng bào Thiều-số để hoàn tất công cuộc cải tiến dân sinh mà Chánh-Phủ và đồng bào toàn quốc hằng mong đợi.

Tôi muốn nhân dịp này bày tỏ lòng biết ơn đối với Ông Hiệu-Trưởng trường Kỹ-Thuật Y-UT, quý vị giảng viên đã tận tâm dìu dắt các khóa sinh Thượng, chúng tôi cũng ngỏ lời cảm tạ Đại-Tá Tỉnh-Trưởng, Bác-Sĩ Trưởng-Ty Y-Tế cùng các cơ quan Quân-chính tại Darlac đã nâng đỡ tinh thần và vật chất cho khoa học được kết quả. Chúng tôi mong mỗi sẽ được tiếp tục nhận sự giúp đỡ của quý vị trong những khóa kế tiếp.

Chúng tôi đặc biệt cảm tạ Ông Y-DUN KSOR, Giám-học khóa huấn luyện đặc biệt này. Chính nhờ Ông đã tiếp tay Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc để cùng tranh đấu tại Hội-Đồng Dân-Quân ngày trước mà lớp huấn luyện Tá-viên Điều-Dưỡng được sớm thực hiện. Là Giám học và cũng là người nhiều kinh-nghiệm trong ngành y-tế Ông đã giúp cho các học viên thấu thậpnhiều kết quả và chính ông đã góp phần không nhỏ trong việc tuyển mộ và đào luyện của khóa huấn-luyện này.

Các em Tá-viên mới tốt nghiệp,

Suốt thời gian các em theo học tại nhà trường, tôi

không ngừng theo dõi sự học tập của các em. Tôi rất vui mừng được biết các em đã cố gắng và có tiến bộ. Ngày hôm nay, trước giờ các em từ giã nhà trường để đi phục vụ đồng bào, tôi xin có đôi lời nhắn nhủ.

Các em may mắn được học hành ; dụng chạm với văn minh, các em đã hiểu rõ đồng bào Thiều-số chúng ta vì sự hiểu biết và trình độ sinh hoạt thấp kém nên bệnh tật vẫn là mối nguy hiểm đe dọa đời sống. Nhiều trẻ sơ sinh mới chào đời vì không được săn sóc hợp phép vệ sinh nên đã đành chết yểu. Nhiều bệnh nhân thông thường, chữa chạy theo lối cổ truyền trở thành nan y và sự ăn ở thiếu vệ sinh đã khiến cho tuổi thọ của người Thiều-số bị giảm thiểu.

Những điều thương tâm đó đã khiến cho dân số Thượng ngày càng giảm đi và nạn hữu sanh vô dưỡng cùng sự chết đã làm tăng thêm những dị đoan mê tín trong đầu óc của đồng bào, và điều này đã làm cản trở rất nhiều cho công cuộc cải tiến xã-hội.

Các em là những thành phần ưu tú, đã được chỉ dẫn về vệ-sinh, y tế và đã trở thành những cán bộ trong ngành y-tế. Các em có trách nhiệm đem những hiểu biết, những kinh nghiệm để phục vụ các bệnh nhân.

Các em đã hiểu rõ phương châm «phòng bệnh hơn chữa bệnh», vì vậy các em phải nỗ lực hướng dẫn đồng bào cải thiện dân sinh, gạt bỏ những dị đoan mê tín có hại cho sức khỏe và tương lai của người Thiều-số. Chính các em và chỉ các em mới làm được công việc đó. Tương lai phát-triển của người Thiều-số nằm trong tay của những cán bộ y tế xã hội như các em.

Các em hãy tỏ xứng đáng để khỏi phụ công ơn của Chánh-Phủ, nhà trường và phụ-huynh.

Chúc anh em thành công.

HUẤN-THỊ CỦA ÔNG TỔNG-TRƯỞNG PHÁT- TRIỂN SẮC-TỘC TRONG BUỔI LỄ BẾ GIẢNG KHÓA I THỢ MÁY TẠI ĐALAT NGÀY 14-12-1968

Kính thưa quý vị,

Trước hết tôi chân thành cảm tạ Đại-Tá Thị-Trưởng Đalat, Trung-Tá Tỉnh-Trưởng Tuyên-Đức, Đại-Ủy Đại-Đội-Trưởng Đại-Đội 851 yểm trợ Quân-Cu đã đặc biệt lưu tâm đến đồng bào Thiều-số. Quý vị đã vì tương lai tiến bộ của người Thiều-số cùng là giúp đỡ các thanh niên Thiều-số có cơ hội và khả năng tham gia vào công cuộc Phát-triển Kinh-tế, mở mang Cao-nguyên, nên đã có sáng kiến cho mở lớp huấn luyện đặc biệt đào tạo các thợ máy người Thiều-số. Chúng tôi cũng hết lòng cảm tạ Ông Trưởng Phái-Bộ Quân-Sự Hoa-Kỳ và cơ quan CORDS tại Đalat—Tuyên-Đức đã giúp đỡ cho các học viên cùng yểm trợ cho khóa học thu đạt được kết quả tốt đẹp.

Khóa huấn luyện thợ máy bế giảng hôm nay sở dĩ có, hoàn toàn do sáng kiến của địa phương và là bằng chứng rõ rệt nhất cho tinh quân dân cá nước, tinh Kinh Thượng đoàn kết.

Địa-phương Tuyên-Đức đã vì đồng bào Thiều-số mà đi trước trong việc hưởng nghiệp cho đồng bào Thiều-số và đã theo sát, đúng đường lối của Chánh-Phủ. Thật vậy, như quý vị đã biết, Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc đã dự trù đặt trọng tâm công tác trong niên khóa 1969 vào việc hưởng nghiệp cho đồng bào Thiều-số. Trung-Tâm huấn luyện Trường-son sẽ được cải biến thành Trung-tâm Bách-khoa đào tạo thanh niên, thiếu nữ Thượng thành những thợ chuyên môn để cung ứng cho nhu cầu cải tiến dân sinh Thượng và cũng nhằm vào mục tiêu mở mang Cao-nguyên trong chương trình phát triển Kinh-tế Hậu-chiến.

Cao-nguyên là một kho tài nguyên phong phú của Quốc-gia, nếu được khai thác đúng mức, nền kinh tế Hậu-chiến sẽ được phát triển để chúng ta hàn gắn vết thương chiến tranh, làm cho nước thêm giàu, dân thêm mạnh. Tuy nhiên công cuộc mở mang Cao-nguyên, công cuộc phát triển Kinh-tế hậu chiến tại Cao-nguyên này cần có sự góp công sức của cả đồng bào Kinh lẫn đồng bào các sắc-tộc. Riêng người Thượng, riêng người Kinh không thể hoàn thành. Nếu trong thời chiến đồng bào Kinh, Thượng chúng ta đã đoàn kết chặt chẽ chống xâm lăng, thì thời hậu chiến, đồng-bào Kinh, Thượng cũng cần thắt chặt thêm tình huynh đệ để cùng nhau xây dựng và làm giàu mạnh cho Quốc-gia. Do đó, ngay từ bây giờ chúng ta cần đặt vấn đề đào tạo các chuyên viên người Thiều-số để những đồng bào địa phương trực tiếp tham gia vào công cuộc vĩ đại này.

Trong công cuộc phát triển dân sinh; nâng cao dân trí cho đồng bào Thiều-số, chúng tôi ghi nhận : anh em quân đội luôn luôn là những cán bộ đầy nhiệt huyết và đóng góp nhiều nhất. Tuy nhiên, tổ chức khóa huấn luyện này Đại-Đội 851 yểm trợ quân cụ đã làm được công việc mà kết quả thật lâu bền và hữu ích nhất. Những người thợ tốt nghiệp hôm nay sẽ đem những điều học hỏi đi khắp nơi, tình quân dân thắm thiết, tình huynh đệ Kinh Thượng mà anh em quân nhân gửi gắm nơi họ, sẽ theo họ đến với đồng bào, đi sâu vào lòng người dân Thiều-số.

Tôi thành thật khen ngợi sáng kiến của quý vị hữu trách tại địa phương Đalat—Tuyên-Đức, tôi đặc biệt khen ngợi và cảm tạ Đại-Ủy Đại-Đội-Trưởng cùng anh em Sĩ-quan, Hạ-sĩ-quan, binh sĩ Đại-Đội 851 yểm trợ Quân-cụ đã hết lòng «Vi đồng bào Thiều-số» mà tổ chức lớp huấn luyện thợ máy này. Chúng tôi mong đợi sự giúp đỡ của quý vị và anh em trong những khóa huấn luyện kế tiếp.

Anh em khóa sinh mới tốt nghiệp,

Tất cả những điều mà tôi vừa trình bày, hẳn rằng anh em đã hiểu rõ vai trò của anh em trong công việc mà anh em sẽ đảm nhiệm. Anh em chính là những người trực tiếp góp công xây dựng Cao-nguyên đem tiến bộ và no ấm đến với đồng bào Thiều-số.

Trong suốt thời gian theo học, anh em đã hiểu rõ sự cần ích của tình quân dân, tình Kinh Thượng đoàn kết. Anh em có nghề vững chắc trong tay, có thể tự kiếm việc mưu sinh, giúp ích cho đồng bào và gia đình anh em sau này, chính là nhờ ở tình huynh đệ thắm thiết đó.

Đã được biết và được hưởng, anh em phải đem điều cần ích của sự đoàn kết phổ biến đến từng người, phải như những cán bộ tiền hô dám nói, dám hy sinh cho sự đoàn kết Kinh Thượng. Đó là điều mà chúng tôi và đồng bào toàn quốc trông đợi ở anh em.

Chúc anh em thành công,

Thân ái kính chào quý vị.



**HUẤN THỊ CỦA ÔNG TỔNG-TRƯỞNG PHÁT-
TRIỂN SẮC-TỘC TRONG BUỔI LỄ BẾ GIẢNG
KHÓA BỒ TÚC HUẤN-LUYỆN-VIÊN LƯU
ĐỘNG TẠI TRUNG-TÂM HUẤN-LUYỆN
TRƯỜNG-SƠN PLEIKU NGÀY 21/12/68**

Kính thưa quý vị,

Anh em huấn luyện viên thân mến,

Tôi rất vui mừng được thấy khóa huấn luyện bồ túc này thu đạt được nhiều kết quả ngoài sự mong muốn. Tôi thành thật khen ngợi Ban Giám-Đốc đã nỗ lực khắc phục khó khăn, trở ngại để việc điều hành khóa huấn luyện được chu đáo. Tôi đặc biệt ngợi khen tinh thần cầu tiến, hiếu học của toàn thể anh em Huấn-luyện-viên.

Anh em là những người đã góp công xây dựng Trung-Tâm Huấn-luyện này và là những người đã trực tiếp đào tạo cán bộ Xây-dựng Sơn-thôn các ngành. Số các bộ Xây-dựng Sơn-thôn do chính các em góp phần đào tạo trong 3 năm qua đã có trên 15.000 người và hiện có 7.200 cán bộ đang hoạt động tại 18 Tỉnh có đồng bào Thiều-số. Con số này đã tạm đủ cho nhu cầu công tác. Mặt khác, vì nhu cầu công tác trong chiến dịch Bình-dịnh và Xây dựng 1969 mà Chánh-Phủ đã hoạch định, các đoàn, Toán cán bộ Xây-dựng Sơn-thôn cần được hướng dẫn, được huấn luyện bồ túc và khi cần bồ xung, cán bộ tân tuyển phải được huấn luyện ngay tại chỗ để kịp cung ứng cho nhu cầu công tác. Do đó, sau khóa huấn luyện thứ XV, Bộ đã quyết định chuyển hướng huấn luyện tại Trung-tâm Huấn-luyện này. Trung-tâm sẽ trở thành một Trung-tâm hướng nghiệp cho

đồng bào Thiều-số và anh em cán bộ huấn luyện viên được tổ chức thành những toán lưu động về các địa phương phối hợp với Ty Phát-Triển Sắc-Tộc trực tiếp hướng dẫn các Đoàn, Toán, cán bộ Xây-dựng Sơn-thôn.

Là những Huấn-luyện-viên, anh em đã hiểu rõ tầm quan trọng của công cuộc Xây-Dựng Sơn-thôn, nhất là trong chiến dịch «Tấn công Bình-định và Xây-dựng» hiện nay. Tại sao cần Tấn công Bình-định và Xây-dựng? Vì hiện nay chúng ta đang thắng địch tại chiến trường cũng như trên chính trường. Chúng ta cần đẩy mạnh chiến thắng xua đuổi địch ra khỏi nông thôn, xây dựng cho đồng bào thôn quê một đời sống thanh bình và no ấm. Chúng ta và toàn thể dân tộc Việt-Nam chúng ta đang khao khát Hòa-Bình, nhưng Hòa-Bình chỉ đến với chúng ta khi Cộng-sản ý thức được rằng chủ trương xâm lược của chúng không thể thành công tại miền Nam Việt-Nam này và nhân dân Việt-Nam cương quyết loại trừ chủ nghĩa Cộng-sản, cương quyết giữ vững từng tấc đất và bồi đắp cho đất nước ngày thêm tươi sáng.

Chúng ta «Tấn công Bình-định và Xây-dựng» bằng cách nào? Đó là sứ mạng của các Toán Huấn-luyện-viên lưu động của anh em.

Anh em không phải chỉ là những người thi hành mà còn là những cán bộ hướng dẫn công tác. Anh em sẽ nghiên cứu nhu cầu và khả năng của từng địa phương đề đề nghị những công tác cần thiết đồng thời hướng dẫn anh em cán bộ Xây-dựng Sơn-thôn thực hiện những công tác đó. Những công tác bao gồm nhiều lãnh vực, có thể là những công tác thuộc phạm vi bình định, tấn công, tiêu diệt, bao vây kinh tế, loại trừ ảnh hưởng địch ra khỏi vùng kiểm soát, xây dựng các cơ sở Hành-chánh an ninh, đoàn ngũ hóa nhân dân địa phương v.v... ; có thể là những công tác hướng dẫn đồng bào khuếch trương kinh tế, phát triển dân sinh, nâng cao dân trí tùy theo tình hình và nhu cầu của từng xã, từng buôn sóc.

Mục tiêu của chiến dịch Bình-định và Xây-dựng năm 1969 là Xã thay vì ấp để ta có thể tận dụng tài nguyên hầu củng cố và Xây dựng nền tảng cho chính quyền địa phương và bảo đảm thành quả lâu dài. Riêng đối với Miền Thượng chương trình có thể hoạt động tùy theo thực trạng của từng địa phương. Do đó, sang năm 1969 các Đoàn Xây-dựng Sơn-thôn phải phối hợp với lực lượng Địa-phương-quân, nghĩa-quân gia tăng hoạt động, đem chính nghĩa Quốc-gia và tự do no ấm đến cho đồng bào tại những vùng xôi đậu hay những nơi do Địch kiểm soát. Mục tiêu công tác bao gồm 8 điểm :

- Kiểm soát và bảo vệ an ninh cho 90% dân chúng,
- Loại trừ cán bộ cơ sở nằm vùng của Địch,
- Kiện toàn các cơ sở Hành-chánh hạ tầng xã ấp trên toàn quốc,
- Bàn b trưởng tổ chức nhân dân tự vệ,
- Gia tăng nỗ lực chiêu hồi,
- Giảm số dân tỵ nạn,
- Tăng cường nỗ lực thông tin,
- Khuyến khích phát triển kinh tế nông thôn và cải thiện sinh hoạt.

Để đạt những mục tiêu đó, nguyên tắc căn bản cần theo là «nguyên tắc Cộng-đồng hợp tác», nghĩa là phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa dân với dân, giữa dân với Chánh-Phủ và giữa các cơ quan với nhau, để nỗ lực đạt lấy những kết quả tối đa trong việc thực hiện các chương trình công tác.

Anh em thân mến,

Sứ mệnh của các anh em thật nặng nề, vì vậy, trước khi anh em được trao phó trọng trách mới, Bộ đã quyết định để anh em được huấn luyện bổ túc. Sau gần hai tháng học tập, ngày nay anh em đã có một trình độ hiểu biết rộng rãi hơn, đủ tác phong, đủ kinh nghiệm và kỹ thuật chuyên môn để trở thành những cán bộ Huấn-luyện-viên đa năng, đa hiệu, tiến bộ

và gương mẫu ; anh em đã thấu đáo về chủ trương đường lối của Chánh-Phủ và hiểu rõ phương vị cùng trọng trách của mình. Tôi cùng các viên chức trách nhiệm tại Bộ có thể an lòng đặt hết tin cậy vào anh em trong trách nhiệm hướng dẫn các Đoàn Xây-dựng Sơn-thôn thi hành chiến dịch Bình-định và Xây-dựng.

— Các anh em Huấn-luyện-viên người Kinh, tôi tin rằng trước khi tình nguyện vào phục vụ trong ngành Phát-Triển Sắc-Tộc, anh em đã chấp nhận phương châm «vi đồng-bào Thiều-số», do đó, tại bất cứ nơi đâu, ở bất cứ địa phương nào, anh em vẫn sẵn sàng phục vụ với tinh thần hăng say, với lý tưởng diu dắt đồng bào các sắc-tộc theo kịp để tiến bộ của dân tộc.

— Với các anh em Huấn-luyện-viên Thiều-số, Bộ cố gắng để phần lớn anh em được trở về phục vụ tại nguyên quán, đó là một biện pháp ưu đãi để anh em cố gắng trong công tác đem tự do, no ấm và tiến bộ đến cho đồng bào thân thuộc của chính anh em.

Vì lòng yêu chuộng hòa bình, vì tự do, độc lập và sự thịnh vượng của Quốc-gia, vì tương lai tiến bộ của đồng bào các Sắc-tộc, tôi yêu cầu anh em hãy đem hết khả năng, thiện chí cùng lòng quả cảm sẵn có vượt thắng mọi khó khăn, trở ngại, đem thành công cho công tác.

Tôi và các viên chức hữu trách tại Bộ thường xuyên theo dõi và sẵn sàng yểm trợ cho những nỗ lực của anh em.

Cầu chúc anh em được dồi dào sức khỏe và thành công trong nhiệm vụ mới.

Thân ái chào quý vị và toàn thể anh em.

* ★ *

**DIỄN VĂN CỦA ÔNG TỔNG-TRƯỞNG PHÁT
TRIỂN SẮC-TỘC TRONG BUỔI LỄ KHÁNH
THÀNH TRUNG TÂM THỰC-NGHIỆM
BRAH-YANG — DI-LINH NGÀY 18-II-1969**

*Kính thưa Linh-Mục Bề Trên Cả Hội Truyền-Giáo Balé,
Kính thưa Đại-Tá Tỉnh-Trưởng,
Kính thưa Linh-Mục Quản-Đốc Trung-Tâm Công-Giáo Thượng,
Kính thưa quý-vị quan-khách,*

Thật là một vinh hạnh lớn lao cho chúng tôi được đón tiếp Linh-Mục khả kính, Bề Trên Cả Hội Truyền-Giáo Balé trong buổi lễ khánh-thành ngôi trường Thực-Nghiệm này. Lời phát biểu đầu tiên của tôi là xin thay mặt cho toàn thể đồng bào Thiều-số gửi lời chào mừng nồng nhiệt đến Linh-Mục Bề Trên Cả. Linh-mục khả kính đã không ngại khó khăn sang thăm-viếng Quốc-gia Việt-Nam chúng tôi, lại đến thăm xứ Cao-nguyên nghèo khó này. Sự hiện diện của Linh-Mục đã khiến chúng tôi cảm động và đã làm sáng tỏ Đức Bác-Ái của Chúa Kitô.

Kính thưa Linh-Mục Bề Trên Cả,

Cách đây hơn 200 năm, Cao-nguyên còn hoang-sơ, người còn thưa thớt và còn ở trong tình trạng bán khai. Các Vị Linh-Mục Thừa-Sai đã là những người đầu tiên đến Cao-nguyên đem tin lý Công-giáo và ánh sáng văn minh đến cho đồng bào Thượng. Các Vị đã chịu nhiều khổ-cực, gian lao, có Vị đã hy-sinh ngay trên đất Cao-nguyên này để làm sáng tỏ Đức Bác-Ái của Chúa và để khai hóa số người còn chậm tiến.

Nối tiếp công trình của các Vị Thừa-sai tiên khởi, Giáo-

Hội Công-Giáo đã cử các Vị Linh-Mục Thừa-sai đến Cao-nguyên đem Đức Bác-Ái của Chúa đến khai hóa cho dân địa-phương, trong đó Hội Truyền-giáo Balé đã đóng góp công lao nhiều nhất. Sự hy sinh của những Vị Thừa-sai của Giáo-Hội đã không ổng phí. Ngày nay Linh-Mục Bề Trên đến Cao-Nguyên miền Nam của chúng tôi đã thấy Ánh Sáng Phúc-Âm được loan truyền, nhưng điều quan trọng hơn cả là đồng-bào Thiều-số đã tiến-bộ rất nhiều cả về vật chất lẫn tinh thần.

Điều đó Linh-Mục đã được chứng kiến tại đây.

Hôm nay, Trung-Tâm Công-Giáo Thượng Di-Linh khánh-thành một cơ sở Giáo-dục mới dành cho học sinh Thượng. Chúng tôi hết sức cảm động đứng trước một công trình mà Trung-Tâm Công-Giáo Thượng đã thực hiện cho đồng bào Thượng Lâm-Đồng, ngôi trường này không phải là công-trình đầu tiên mà cũng không phải là cơ sở sau chót của Trung Tâm Công-Giáo Thượng Di-Linh.

Từ ngày thành lập tới nay, tuy thời gian chưa bao lâu, nhưng Trung-Tâm đã thực hiện cho đồng bào Thượng Lâm-Đồng được nhiều cơ sở cần ích trên lãnh vực y-tế, xã-hội, giáo dục và cải thiện nghề nghiệp. Những cơ sở này được thực hiện phần lớn nhờ Đức nhân-nại, tài tháo-vát và sự hướng dẫn khéo léo của Linh-Mục Quản-Đốc, cùng với tinh thần Bác-ái, lòng hy sinh cao cả của quý vị nam nữ Tu-sĩ phục vụ tại Trung Tâm. Các cơ sở đã thực hiện trước đây, cũng như ngôi trường Tiểu-học Thực nghiệm khánh-thành hôm nay, quý vị chẳng những đã đem tín lý Công-giáo cùng với tình thương của Chúa đến cho đồng bào Thượng mà còn đem ánh sáng văn minh rọi vào đời sống nghèo khổ, chậm tiến của đồng bào Thượng.

Với những cơ sở y tế, xã hội như Chân-y-viện, Trường Nữ-công và những hoạt động cứu trợ, Trung-tâm Công giáo đã thoa dịu phần nào những khổ cực cấp thời của đồng bào Thượng và giúp cho đồng bào Thượng được hưởng những

tiện ích của văn minh. Những Trường-học và Kỳ-túc-xá học-sinh, nhất là ngôi trường Thực-Nghiệm này, Trung-Tâm Công-giáo đã thực sự làm sáng tỏ tinh thần Công đồng VATICANO 2 và đi vào bề sâu của công cuộc cải tạo xã hội cho người Thiều-số trong hiện tại và tương lai.

Đó cũng là mục tiêu chính của Chính-sách đối với đồng bào của Sắc-tộc Thiều-số mà Chính-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa đang theo đuổi. Chính sách đó là đem đến cho đồng bào Thiều-số không phân biệt Sắc-Tộc, tôn giáo một đời sống ấm no, tiến bộ cả tinh thần lẫn vật chất để tiến đến đoàn kết, bình đẳng thực sự giữa Kinh và Thượng. Để thực thi chính sách vừa kể, Chính-Phủ đã cho thành lập Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc đảm-trách tất cả mọi công tác liên can đến đồng bào Thiều-số.

Chính-Phủ đã dành cho đồng bào Thiều-số nhiều biện pháp nâng đỡ thiết thực trên mọi địa hạt, Chính-Phủ đã dành nhiều ngân khoản to lớn để xây dựng các cơ sở y-tế, xã-hội, văn hóa, giáo dục, kinh tế nhằm nâng cao đời sống của đồng-bào Thiều-số trong hiện tại và tương-lai.

Thế nhưng chưa đủ, Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa còn ấn định việc thành lập Hội-đồng các Sắc-Tộc để cố vấn cho Chính-Phủ trong các vấn-đề liên quan đến đồng bào Sắc-Tộc. Hội-đồng này sẽ là nơi tất cả đại diện các Sắc-tộc được tự do nói lên tiếng nói, nguyện vọng trung thực của Sắc-tộc mình để Chính-Phủ lưu tâm giải quyết.

Hiện nay, toàn thể đồng bào các Sắc-tộc Thiều-số đang chuẩn bị lựa chọn người đại diện vào Hội-đồng các Sắc-tộc và Hội-đồng này sẽ được triệu tập vào trung tuần tháng 12 năm 1969.

Kính thưa Linh-Mục Bề Trên Cả,

Kính thưa quý-vị,

Chúng tôi ghi nhận rằng, sở dĩ có được những tiến-bộ khả quan của công tác cải tiến dân sinh, nâng cao dân trí cho

đồng bào Thiều-số tại Lam-Đồng cũng là nhờ ở sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Chính-quyền, các đoàn thể, Hiệp-hội tư nhân, đặc biệt là các tổ chức tôn giáo trong Tỉnh. Được như vậy chính là nhờ ở sự tha thiết với đồng bào Thiều-số của Đại-Tá Tỉnh-Trưởng cùng cán bộ các cơ quan Quân chính trong Tỉnh. Quý vị đã dành cho đồng bào Thiều-số lòng thương yêu chân thành, và nhờ ở sự khéo léo và tinh thần phục vụ bền bỉ, bất-vụ-lợi nên đã có được sự phối hợp công tác cần thiết để đẩy mạnh công cuộc cải tiến dân sinh cho đồng bào Thiều-số.

Mặt khác chúng tôi cũng ghi nhận sự giúp đỡ chân-thành của các Vị Cố-vấn Hoa-Kỳ tại địa-phương.

Nhân dịp này chúng tôi xin chân thành cảm tạ Đại-Tá Tỉnh-Trưởng. Quý-vị Cố-vấn cùng toàn thể cán bộ Quân-chính các cấp trong Tỉnh về những thịnh tình mà quý vị đã dành cho đồng bào Thiều-số chúng tôi.

Sự phối hợp cộng tác trong công cuộc cải tiến dân-sinh nâng cao dân trí cho đồng bào Thiều-số rất cần thiết, vì đây là một công tác khó khăn, lâu dài. Công tác này các Linh-Mục Thừa-sai đã bắt đầu từ trên 200 năm nay ; Chính-Phủ Việt Nam Cộng-Hòa đã dành nhiều nỗ lực từ nhiều năm qua ; ngoài ra còn có sự đóng góp của nhiều cơ quan, Hiệp hội công-tư khác. Nhưng cho đến nay, công cuộc khai hóa cho hơn một triệu dân Thiều-số vẫn còn là công tác lâu dài, tất cả mọi người, mọi giới, tất cả các cơ quan đoàn thể cần hợp tác với Chính-quyền để đẩy mạnh nỗ lực thì mới mong sớm hoàn-thành.

Chúng tôi biết rằng Hội Truyền-Giáo Ba-Lê và riêng Linh-Mục Bề Trên Cả rất quan tâm đến công tác khai hóa cho đồng bào Thượng Việt-Nam. Chúng tôi xin chân thành cảm tạ sự lưu tâm đặc biệt của Linh-Mục Bề Trên và Hội Truyền-

Giáo Ba-Lê. Chúng tôi hy vọng sẽ được đón nhận những ý kiến xây dựng và sự cộng tác chân thành.

Sau hết chúng tôi thay mặt cho toàn thể đồng bào Thiều-số Lâm-Đồng xin Linh-Mục Quân-Đốc và các Vị nam nữ Tu-sĩ của Trung-tâm Công-Giáo Di-Linh nhận lời biết ơn chân thành về những nỗ lực không ngừng mà Trung-tâm đã thực hiện cho đồng bào Thiều-số.

Cầu xin Chúa xuống ơn lành cho Linh-Mục Bề - Trên Cả cùng qui vị luôn.

Trân trọng kính chào quí vị,

* ★ *

5. Nâng - cao dân - trí

ÔNG ĐẶC-ỦY TRƯỞNG THƯỢNG-VỤ NÓI CHUYỆN VỚI CÁC HỌC-SINH, SINH-VIÊN THƯỢNG TẠI HUẾ NGÀY 10-12-1966

Các em thân mến,

Tôi có ý định đến thăm các em từ lâu, nhưng vì có nhiều công việc cần thiết khác nên đến nay mới đến với các em được.

Mặc dầu đang bận rộn với công vụ, luôn luôn tôi nghĩ tới các em, không riêng các em tại đây mà thôi, tôi rất lưu tâm tới thể hệ học sinh Thượng trên toàn quốc. Tôi quan niệm rằng: chính các em là những mầm non của đất nước, những cán bộ nòng cốt xây dựng Cao nguyên đem lại đời sống tốt đẹp cho đồng bào Thượng nên cần phải săn sóc, kiểm soát và lo lắng chu đáo cho nên người, nên một thể hệ có đầy đủ trí, đức, dũng. Vì vậy, như các em đã rõ, từ ngày Phủ Đặc Ủy Thượng-Vụ được thành lập đến nay, phần lớn hoạt động nhằm phát huy văn hóa, và nâng cao tình trạng giáo dục cho đồng bào Thượng. Về văn hóa, từ niên học này, các Trường Tiểu học tại vùng I Chiến Thuật sẽ dùng thổ ngữ Hre và Vân-Kiêu để dạy cho các học sinh Thượng lớp Mẫu giáo và lớp Năm. Về giáo dục, trường ốc được phát triển, học bổng gia tăng và học sinh Thượng được hưởng nhiều biện pháp nâng đỡ tích cực

Các em thân mến,

Chúng tôi, những người đi trước đang làm công việc xây đắp nền móng, các em, vài ba năm hay mười năm tới đây rời khỏi ghế nhà trường sẽ đảm nhiệm công việc kiến thiết một Cao nguyên phú cường, thịnh vượng, vun đắp cho tinh đoàn kết Dân tộc ngày một keo sơn gắn bó.

Toàn thể đồng bào Thượng trông đợi ở các em, nói ra chỉ có bấy nhiêu thôi, nhưng sự thật, cha mẹ bà con, làng xóm và Chính-Phủ đặt lên vai các em trách nhiệm rất nặng nề. Các em đã hiểu rõ đời sống thấp kém của đồng bào Thượng ở hậu phương; chính các em, trước khi được Chính-Phủ cho về đây học tập cũng đã có thời gian phải sống kham khổ ở quê nhà. Vì vậy, hơn ai hết, các em hiểu rõ lòng trông đợi mà tôi vừa kể chính là những khát vọng của đồng bào.

Đồng bào chúng ta, hay nói gần hơn là cha mẹ, bà con các em muốn các em trở nên những người có học thức, có tài trí để, trước hết bản thân của các em được tiến bộ, sau là mong các em đem những điều học hỏi giúp ích cho dân làng, cho đất nước. Chính-Phủ nuôi các em ăn học, mong các trở thành những cán bộ có đủ tài, trí để nâng cao đời sống đồng bào Thượng, xây dựng Cao nguyên tiến bộ, theo đúng tinh thần chính sách «Đàn tộc Hòa-dồng—Đồng-Tiến» mà Chính-Phủ đang chủ trương.

Tôi rất hài lòng được Ông Trưởng Khu Thượng-Vụ cho biết các em có kỷ luật, lễ phép, chăm học, cầu tiến. Các em hãy tỏ ra luôn luôn xứng đáng như vậy. Tôi mong rằng, những hành động vô kỷ luật của một vài em nhỏ trong niên học trước sẽ không bao giờ còn tái diễn.

Thời giờ rất ít, các em đã thiệt thời là đi học muộn hơn các bạn người Kinh đồng lứa tuổi, vậy đừng đua đòi, bắt chước những hành động vô kỷ luật, đừng ham những trò chơi vô ích hãy chịu khó nghe lời thầy, học hỏi bạn, khép mình vào kỷ luật nội trú để chóng nên người hữu ích, khỏi phụ lòng mong mỏi của Cha Mẹ, Đồng Bào và sự giúp đỡ của Chính-Phủ.

Thân ái chào các em,

* ★ *

**DIỄN-VĂN CỦA ÔNG ĐẶC-ỦY-TRƯỞNG
THƯỢNG-VỤ ĐỌC TRONG BUỔI LỄ TRÌNH
DIỄN VĂN NGHỆ THƯỢNG TẠI DINH ĐỘC-
LẬP NGÀY 04 02-1967**

Kính thưa quý vị,

Tôi vinh hạnh lên đây, trước hết là để gọi lên Nhị-vị Chủ-tịch Chính-Phủ cùng toàn thể quý vị lời chúc mừng của Đồng-bào Thượng nhân ngày đầu xuân, và tiện dịp có những Đoàn Văn-ngệ Thượng ra mắt quý vị cùng khán giả Thủ-đô, chúng tôi muốn xin phép quý vị dời chút thời giờ để trình bày về thực trạng sinh hoạt của đồng-bào Thượng.

Ở nước ta, mỗi khi nhắc đến danh từ đồng-bào Thượng, người ta liền tưởng ngay đến lớp người chưa tiến bộ, lớp người đang sống trong tình trạng bán khai trong thế kỷ này. Thông thường thương cảm đi liền theo cảm nghĩ và rồi người ta cũng bỏ qua.

Trong những năm gần đây, vấn đề Thượng được nhắc đến hơn bao giờ hết, nhất là từ khi có những cuộc tranh đấu đòi được cải thiện sinh hoạt của đồng-bào Thượng, gần đây nhất là Phong-trào Fulro.

Người ta khoác lên những phong trào tranh đấu của đồng-bào Thượng nhiều lớp áo chính trị thời đại như : bị Thực cộng giết giây, đòi tự trị v.v..., nhưng sự thực khác xa những điều đồn đại.

Những ai đã lên Cao-nguyên, đã từng tiếp xúc với đồng-bào Thượng, đã chứng kiến những cảnh sinh hoạt của

người Thượng, hẳn đã thấy những mâu thuẫn kỳ lạ của người anh em Thiều-số.

Nói về sự thông minh, hiểu biết, chúng tôi có thể nói là đồng-bào Thượng không kém một ai, nên văn hóa Thượng rất phong phú xúc tích, tuy rằng còn mang nặng bản chất thô sơ, dung dị ; nhưng khi nhìn vào tình trạng sinh hoạt của đồng-bào Thượng, không ai có thể nén lòng thương cảm, như Trung-Trương Vĩnh-Lộc Tư-Lệnh Quân-Đoàn II vùng 2 Chiến-Thuật vừa trình bày cùng qui vị.

Gần một triệu đồng-bào Thượng trên Cao-nguyên hoặc ẩn náu trong những vùng rừng núi dọc theo dãy Trường-Sơn sinh hoạt trong tình cảnh hết sức chật vật. Giữa mưa lạnh Cao-nguyên, nhiều người vẫn để mình trần hoặc chỉ được che phủ bằng mảnh Yêng, chiếc khố thô sơ ; nhu cầu hằng ngày chỉ cơm với muối cũng không đủ bữa, mặc dầu đã mất cả năm chật vật với nương rẫy ; khi ốm đau chỉ biết trông nhờ vào thần linh, vào sự cúng quả của Mo, Then. Đây chỉ là một vài nét sơ lược. Nếu ai đã từng ở trong hoàn cảnh thiếu thốn, chỉ thiếu về một phương diện nào đó thôi tất hiểu rõ sự khổ cực của nghèo khổ. Đồng-bào Thượng đã đắm chìm cả bao thế kỷ trong thiếu hụt mọi nhu cầu tối thiểu nhất.

Cao-nguyên, đất rộng người thưa, tài nguyên phong phú, và như tôi đã nói, đồng-bào Thượng không kém thông minh, hiểu biết, nên chúng ta có thể thắc mắc về sự khổ cực của đồng-bào. Thắc mắc sẽ được giải đáp ngay nếu biết rõ là đồng-bào Thượng không có lấy một phương tiện và được hưởng dẫn dề khai khác, để cải thiện đời sống. Chưa nói đến những vấn đề mở mang kinh tế to lớn, chỉ bàn về nghề nông : trong khi đồng-bào miền xuôi đã lần hồi thay thế con trâu, cái cày, cây bừa, bằng nông cơ thì đồng-bào Thượng vẫn chỉ có chiếc cuốc mảnh mai, thô sơ để xới từng miếng đất sỏi đá. Còn bao nhiêu thí dụ khác, quý vị có thể đem so sánh những đồ sộ

nhất của văn minh với thô thiển của chậm tiến.

Tình trạng đó mà đồng-bào Thượng phải gánh chịu là hậu quả của chính sách ngu dân, bóc lột, chia rẽ trị của Thực-Phong-cộng. Gần một triệu đồng-bào Thiều-số đang ở trong tình trạng chậm tiến, tuy an phận, nhưng không phải là không biết đến sự khổ cực, chậm tiến của mình. Cũng vì vậy, đồng-bào đã phải nhiều lần trình bày nguyện vọng lên chính quyền, các Phong-trào tranh đấu của đồng-bào Thượng từ năm 1958 đến nay cũng chỉ có mục đích duy nhất là xin chính quyền lưu tâm nâng đỡ đồng-bào Thượng theo kịp đà tiến bộ chung của dân tộc.

Những nguyện vọng đó đến nay mới được Chính-Phủ lưu tâm đặc biệt :

— Nhiều biện pháp nâng đỡ về văn hóa, giáo dục, hành chánh, chính trị đã được thực hiện :

— Nhiều chương trình phát triển kinh tế, cải thiện sinh hoạt gia đình cũng đang được xúc tiến.

Tất cả đều dồn nỗ lực vào việc thực hiện chương trình Cao-nguyên Tiến bộ mà chính sách Thượng-vụ «Dân-tộc Hòa-đồng—Đồng-tiến» là căn bản.

Kết quả nỗ lực của Chính-Phủ trong việc thực hiện những chương trình trên trong năm qua là Lực-lượng Fulro đã đưa trên 500 người về hợp tác với Chính-Phủ vào ngày 17-10-1966 và hiện nay trên 2.600 người thuộc Lực-lượng này đã chuẩn bị sẵn sàng để trở về hợp tác nội trong tháng 2/1967 này, vì những anh em ly khai đã nhận định rõ là Chính-Phủ thực tâm nâng đỡ đồng-bào Thượng và những khẩu hiệu Kinh Thượng bình đẳng, đoàn kết, Đồng-tiến, nay không còn là những khẩu hiệu suông.

Kính thưa quý liệt vị,

Trong chương trình phát-triển Cao-nguyên và cải thiện sinh hoạt cho cả một triệu người chậm tiến, mặc dù đã được

Chính-Phủ đặc biệt chú trọng và dành ưu tiên phương tiện, nhân, tài, vật lực để quyết tâm thực hiện, nhưng, Chính-Phủ không thể đơn phương phụ trách, vì như vậy sẽ hẹp hòi thiếu sót. Chúng tôi kêu gọi đồng-bào các giới, các đoàn thể hãy cùng Chính-Phủ đóng góp vào chương trình to lớn và lâu dài này, hãy vui lòng đón nhận chương trình đó là chương trình của mỗi người trong chúng ta. Vì Cao-nguyên tiến bộ, đất nước ta sẽ giàu mạnh thêm, vì Cao-nguyên là một kho tài nguyên vô tận ; Đồng-bào Thượng tiến bộ, Dân-tộc ta sẽ mạnh thêm, công cuộc chống Cộng và kiến quốc sẽ thêm hữu hiệu.

Chúng tôi hoàn toàn tán đồng ý kiến của Bộ Tư-Lệnh Quân-Đoàn II, thành lập những Đoàn Văn-ngệ Thượng nhằm :

- Tạo thêm nhịp cầu thông cảm giữa Kinh và Thượng,
- Khai triển và phát huy văn hóa cổ truyền của đồng bào Thượng để góp phần phục hưng nền văn hóa dân tộc,
- và sau đề quý vị cùng đồng-bào các giới có dịp đóng góp cho chương trình cải thiện đời sống của đồng-bào Thượng và xây dựng Cao-nguyên,

Ngay sau đây, chúng tôi xin chuyển trình quý vị cuốn sổ vàng Cao-nguyên của Ban Tổ-chức, đề xin quý vị tùy khả năng trợ giúp cho công tác mà chúng tôi vừa trình bày.

Chúng tôi đã làm quý vị mất nhiều thì giờ, xin quý vị lượng thứ cho. Một lần nữa, chúng tôi xin gửi đến quý liệt vị lời chúc «Một năm Chiến-thắng».

Trân trọng cảm tạ và kính chào quý vị.

* ★ *

TÂM THƯ CỦA ÔNG ĐẶC-ỦY-TRƯỞNG THƯỢNG-VỤ GỬI CÁC ANH EM THIẾU-NHI KINH THƯỢNG NHÂN DỊP TRUNG-THU

Các em thiếu nhi Kinh Thượng thân mến,

Cũng như mọi năm, rằm tháng Tám là một dịp để các em thỏa thích với những cuộc vui lành mạnh theo cổ truyền.

Giờ này đây, nhiều em đang nô nức quanh những vầng bánh mặt trăng, đang sung sướng vui đùa dưới ánh đèn đủ màu, đủ kiểu, cũng giờ này đây ở tiền đồn hẻo lánh, nhiều em nhỏ cũng đang vọng trăng không bánh không đèn. Hai khung cảnh một thời gian mà có nhiều khác biệt, nhưng chính nhờ sự hy sinh của cha anh những em nhỏ thiếu bánh, thiếu đèn đó mà các em thiếu nhi ở thành thị được yên tâm lo việc sách đèn và được hưởng một Tết Trung Thu trọn vẹn nữa. Sự cách biệt do đâu mà ra? Các em nhỏ nhất cũng đã hiểu là do bọn xâm lăng Cộng sản gây nên. Đúng vậy, đất nước ta đã bị chia đôi, bè lũ Việt-Cộng đã dập tắt ánh đèn Trung Thu ở miền Bắc, nay chúng đang gây rối để dập tắt đèn của một số em nhỏ ở vùng bất an. Các bậc cha, anh của các em đang xả thân ngăn bước chân tàn bạo của Cộng-sản để các em thấp sáng đèn ở Hậu phương.

Cũng chính vì Cộng-sản, vì Thực dân mà ngày nay các em Thiếu-nhi Thượng và Kinh có sự khác biệt về tiến bộ. Thực dân và Cộng sản đã liên tục thay phiên nhau chia rẽ dân tộc chúng ta, phân chia người Kinh với người Thượng, tìm mọi cách ngăn trở sự tiến bộ của các Sắc-tộc Thiểu-số và nói chung là của Dân-tộc chúng ta. Bằng chứng rõ ràng nhất, như các em đã biết, ngày rằm tháng Tám là Tết của Nhi đồng Á-châu mà đến nay bánh và đèn Trung Thu mới đi về các Buôn Ấp với các em Thiếu-nhi Thượng.

Các em thân mến,

Nói về hai khung cảnh thưởng trăng và sự mới mẻ của Tết Trung-Thu đối với các em Thiếu-nhi Thượng, tôi nhắc nhở các em :

Đêm rằm, ánh đèn đủ màu đủ kiểu đưa sáng đem nguồn vui cho các em, đêm rằm các em say sưa múa hát quanh đèn và các em hãy lâu nay được an tâm học hành, các em hãy tạm ngưng cuộc vui trong giây lát tưởng nhớ và tri-ân các chiến-sĩ đã và đang hy-sinh bảo vệ hạnh phúc cho các em, hãy tạm ngưng vui trong chốc lát thương cảm cho những bạn đồng lứa tuổi ở bên kia vĩ tuyến, trong vùng Việt Cộng, đêm rằm không trăng, để tâm niệm sẽ cố gắng học hành khỏi phụ ơn các chiến sĩ và trở thành người hữu dụng cho đất nước và mai đây đem trăng đến những vùng thiếu trăng.

Tôi cũng xin các em tạm ngưng vui trong giây phút giao cảm với các em thiếu-nhi đang vui mừng簸 ngỡ nhìn đèn màu, bánh lạ. Đèn và bánh đến với các em nhỏ này chính là dấu hiệu thành-công của Chính-sách Thượng-vụ «Dân tộc Hòa-đồng—Đồng-tiến» của Chính-Phủ. Ánh đèn Trung-thu đến các buôn Thượng đã xua tan bóng tối của Thực Cộng đã bao phủ chúng ta từ bao năm nhiều năm nay.

Đèn Trung-thu phải sáng mãi trên vùng Thượng. Các em Kinh và Thượng có nhiệm vụ phải giữ gìn chiếc đèn «Đoàn-kết», «Hòa-đồng Dân-tộc» đó, bằng cách hòa mình giúp đỡ nhau, thương yêu nhau như cha ông chúng ta ngày xưa thương yêu nhau vậy.

Thân ái chúc các em một Tết Trung-Thu vui vẻ, đoàn kết và tiến bộ.

* * *

**HUẤN THỊ CỦA ÔNG TỔNG-TRƯỞNG PHÁT
TRIỂN SẮC TỘC TRONG BUỔI LỄ KHAI MẠC
KHÓA HUẤN LUYỆN QUẢN TRỊ KÝ TÚC XÁ
TẠI PLEIKU NGÀY 13 - 12 - 1967**

Anh em thân mến,

Anh em từ các Tỉnh về đây dự khóa Huấn-Luyện. Trước khi anh em bắt đầu vào chương trình học tập, tôi muốn có đôi lời cùng anh em.

Anh em được tuyển dụng để đảm nhiệm các chức vụ trong Ban Quản Trị Ký túc-xá, anh em chính là những cán bộ Văn hóa, hơn nữa vai trò của anh em lại càng thêm nặng nề vì Ban Quản-Trị Ký túc-xá phải đảm-trách săn sóc cả đời sống tinh thần lẫn vật chất của các học-sinh Thiều-số, và tương lai tiến bộ của các Sắc-tộc sẽ do chính bàn tay anh em vun sỏi hôm nay.

Người cán bộ Quản-Trị Ký túc-xá chẳng những là người thầy mà còn là cha, anh của các em học-sinh xa gia-đình, thêm nữa, người cán bộ Quản-Trị Ký-túc-xá còn nhiệm-vụ phổ biến chính sách, đường lối của Chính-Phủ và phải hướng-dẫn các em học sinh đi theo đường lối, chính-sách đó.

— Với vai-trò người thầy, anh em phải chăm nom cho các em biết lo lắng học-hành, mở mang trí tuệ, để trở nên người hữu-dụng cho Quốc gia và riêng cho sự tiến bộ của đồng bào các Sắc-tộc sau này. Chúng tôi không đòi hỏi ở các anh em phải là những ông thầy giỏi, nhưng anh em phải chăm lo cho các em chịu khó học-hành, luôn luôn theo kịp chúng bạn.

— Ở vai trò người Cha, người Anh, anh em có nhiệm vụ chăm sóc các em nội trú cả về tinh thần lẫn vật chất. Về tinh thần anh em phải lo sao cho các học-sinh trở nên những trò ngoan chuyên cần, hiểu thuận, biết thương yêu nhau, biết học cái hay của chúng bạn và xa lánh sự xấu. Về vật chất, anh em phải lo cho các em từ miếng cơm, hớp nước trong sạch, hớp vệ sinh, đủ bỏ dưỡng, ăn ở sạch sẽ. Anh em cũng phải lo cả phần phát triển thể dục, thể thao, giải lao, giải-trí. Trí, Đức, Dục phải được phát triển đồng đều thì mới trở nên người hữu ích cho nhà, cho nước. Trong đời sống tập thể, xa gia đình, các học sinh thường có đời sống nội tâm thật phức-tạp, bởi vậy, anh em muốn làm tròn nhiệm vụ thay mặt phụ huynh của các em học sinh tại Ký-túc-xá, anh em phải mất nhiều công phu lưu tâm chăm sóc từng em nhỏ để kịp thời ngăn chặn những mầm loạn từ tâm tưởng tới hành động.

— Đứng về vai trò người cán bộ, anh em có nhiệm vụ giải thích, hướng dẫn cho các học-sinh về sự chậm tiến của các Sắc-tộc là do Thực Phong-Cộng gây nên, ngày nay Chính-Phủ đã quan tâm đến sự nâng đỡ đồng bào Thiểu-số cả về tinh thần lẫn vật chất để sớm theo kịp đà tiến bộ của Dân tộc. Các học-sinh cần được anh em giải thích rõ ràng rằng chúng ta Kinh hay Thượng, Thiểu-số miền Bắc hay miền Nam đều là công dân một nước, phải có sự thương yêu lẫn nhau, kính trọng lẫn nhau, diu dắt nhau để tiến bộ. Các Ký-túc-xá phải là nơi biểu-dương tinh thần dân-tộc bình-đẳng, đoàn kết và tiến bộ thực-sự, trong đó các anh em là cán-bộ mà học-sinh là phương tiện phát-huy sự bình-đẳng, đoàn kết đó.

Với trách-vụ nặng nề như vậy, chúng tôi đòi hỏi ở anh em một tinh thần hy-sinh vì tương-lai tiến-bộ của đồng bào Thiểu-số và một tinh thương yêu chân thật đối với các em học sinh nội trú. Chỉ có sự hy-sinh và lòng thương yêu mới giúp các bạn vượt qua mọi trở ngại để hoàn thành vai trò trọng đại của mình.

Anh em thân mến,

Vi vai trò quan trọng mà anh em phải đảm nhận, Bộ Phát-Triển Sắc-tộc đã mở khóa huấn luyện này để giúp anh em hiểu rõ các vấn đề trọng yếu trong nhiệm vụ của mình và tôi đã quyết định lưu ý anh em về nhiệm vụ quan trọng của người cán bộ Quản-Trị Kỳ-túc-xá ngay trong ngày khai giảng.

Tôi mong rằng trong thời gian thu huấn tại đây anh em hãy tỏ ra cố gắng và thu-thập được nhiều kết quả tốt đẹp. Tuy rằng thời-huấn-lượng có phần eo hẹp, nhưng những đề tài huấn luyện cũng không phải mới mẻ, đa số anh em cũng đã biết qua, nay các Huấn luyện viên sẽ giúp các anh em ôn lại và với tinh-thần ham học hỏi, tôi tin chắc anh em sẽ thu lượm được kết quả.

Cầu chúc anh em thành công.

* ☆ *

**DIỄN VĂN CỦA ÔNG TỔNG TRƯỞNG
PHÁT-TRIỂN SẮC-TỘC ĐỌC TRONG BUỔI LỄ
KHÁNH THÀNH KÝ-TÚC-XÁ BOK-KIỀM
(KONTUM) NGÀY 27-12-1967**

Kính thưa Thủ-Tướng Chính-Phủ,

Kính thưa quý vị,

Trước hết tôi xin thay mặt toàn thể đồng bào Thiều-số tỉnh Kontum long trọng tri ân Thủ-Tướng Chính-Phủ đã không nề công việc bận rộn đến chủ tọa buổi lễ khánh thành Ký-túc-xá Bok-Kiềm cho học sinh Thượng. Sự hiện diện của Thủ-Tướng Chính-Phủ đã khiến cho buổi lễ thêm phần trọng thể và đồng bào Thiều-số thêm tin tưởng vào chính sách nâng đỡ của Chính-Phủ.

Ký túc-xá này là một trong những chương trình thiết lập các cơ sở giáo dục nhằm giúp đỡ con em Thiều-số có nơi ăn học chu đáo và là một công tác mà Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ cũ cũng như Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc hiện nay chú trọng đặc biệt.

Thật vậy, ngay từ ngày Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ được thành lập, chúng tôi đã đặt trọng tâm vào công tác xây dựng các cơ sở giáo dục, tạo điều kiện cho con em người Thiều-số có chỗ học hành.

Từ đầu năm 1967 Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ đã tiếp nhận đề quản trị, điều hành tất cả các Ký-túc-xá học sinh Thượng trên toàn quốc và hiện nay đang đài thọ ăn, mặc cho gần 7.000 học sinh. Chi phí riêng cho việc nuôi ăn, và trang bị cho số học sinh vừa kể, ngân sách Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc đã phải đài thọ :

- 92 triệu đồng trong niên khóa 1967
- 170 triệu đồng dự trù cho tài khóa 1968

Chẳng những vậy, từ năm 1966, Phủ Đặc Ủy Thượng-Vụ đã hoạch định một chương trình quy mô nhằm xây cất, tu bổ và trang bị cho các Ký-túc-xá cho học sinh Thượng để có khả năng dung nạp thêm học sinh nghèo hiếu học.

Chương trình đó đã và đang được xúc tiến như sau :

Năm 1966, với sự tài trợ của cơ quan CORDS, Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ dự trù ngân khoản là 41.737.000\$00 để :

- Xây cất hai Ký-túc-xá Trung-học, 1 tại Pleiku, 1 tại Đalat và 1 Ký-túc-xá chung cho học sinh Trung Tiểu học tại Phú-Bồn.
- Xây cất đề mở rộng thêm 8 Ký-túc-xá Tiểu học tại Kontum, Pleiku, Darlac, Tuyên-Đức, Lâm-Đồng và Khánh-Hòa.
- Tu bổ cho 2 Ký-túc-xá Tiểu-học tại Pleiku và Darlac.

Sang niên khóa 1967, cũng với sự tài trợ của cơ quan CORDS, Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ đã dự trù 64.700.000\$00 để :

- Tân lập 3 Ký-túc-xá Trung học tại Kontum, Lâm-Đồng, Phan-Rang,
5 Ký-túc-xá Tiểu học tại Pleiku, Tuyên-Đức, Phan-Rang và Long-Khánh.
- Mở rộng thêm 9 Ký-túc-xá :
 - 1 Ký-túc-xá Trung học tại Banmethuôt,
 - 8 Ký-túc-xá Tiểu học tại Kontum, Pleiku, Phú-Bồn, Tuyên-Đức, Quảng-Đức, Bình-Long và Phước-Long.
- Tu bổ Ký-túc-xá Trung Tiểu học tại Huế và Ký-túc-xá Tiểu học tại Tuyên-Đức.

Cho đến nay công tác không thể tiến hành mau chóng vì đã gặp trở ngại như thủ tục kiến thiết phức tạp, giao thông khó khăn hồ sơ chậm trễ hoặc phải lập lại ; tình trạng vật giá lên cao, nhà thầu không thể tiến hành công tác với số ngân khoản đã dự trù, bởi vậy, có khi đang xây cất lại phải thay đổi thể thức quản lý sang cách lãnh trung. Ngoài ra vấn đề địa điểm xây cất đôi lúc cũng gặp trở ngại.

Cũng vì vậy, cho đến nay, các chương trình xây cất dự trù cho năm 1966—1967 vừa kể mới tiến hành được như sau :

- Tu bổ xong 2 Ký-túc-xá Tiểu học tại Pleiku, Darlac,
- Đang tu bổ Ký-túc-xá Thạnh-Mỹ tại Tuyên-Đức.
- Ký-túc-xá Bok-Kiểm tại Kontum được khánh thành ngày hôm nay.
- Ký-túc-xá Trung Tiểu học Phú-Bồn tân lập sẽ được hoàn tất vào tháng 2/1968
- và Ký-túc-xá Tuyên-Đức mới khởi công ngày 10.12.1967 vừa qua.

Mặc dầu gặp trở ngại như vậy, nhưng Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc sẽ cố gắng xúc tiến công tác xây cất, tu bổ tất cả các Ký-túc-xá đã dự trù vào đầu tháng giêng 1968 tới đây :

Sang niên khóa 1968 một mặt hoàn tất mọi chương trình xây cất của năm 1966—1967, mặt khác Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc cũng đã dự trù thêm 61.550.000\$00 đề :

- Tân lập 4 Ký-túc-xá Tiểu học tại Quảng-Ngãi, Bình-Thuận,
- Xây cất thêm phòng ngủ, nhà ăn, phòng học cho 6 Ký-túc-xá Tiểu học tại Quảng-Trị, Kontum, Darlac, Khánh-Hòa,
- Tu bổ Ký-túc-xá Str-phạm và 1 Ký-túc-xá Tiểu học tại Banmethuot,

- Xây cất 2 trường Kỹ-thuật cho nữ sinh Thượng tại Darlac và Quảng-Đức.
- Nới rộng trường Nữ Kỹ Thuật tại Tuyên-Đức,

Kính thưa Thủ-Tướng,

Kính thưa quý vị,

Như quý vị đã rõ, chủ trương của Chính-Phủ nhằm nâng cao đời sống đồng bào Thiều-số cả tinh thần lẫn vật chất. Chính-Phủ đã và đang thực hiện nhiều chương trình đặc biệt để mang lại cho đồng bào Thiều-số một đời sống ấm no và tiến bộ.

Việc xây dựng các cơ sở giáo dục là một trong những công tác cần thiết và quan trọng. Cần thiết và quan trọng vì đồng bào Thiều-số đa số đều nghèo đói, thêm nữa các buôn ấp Thượng đều ở xa trường học, muốn cho con em theo học, gia đình phải lo liệu cả nơi ăn chốn trọ cho con em, vì vậy, việc cho con em ăn học là cả một cố gắng vượt mức của các gia đình Thiều-số. Bởi lẽ đó, trong nhiều năm qua, phần lớn học sinh Thiều-số đã phải bỏ dở học hành, trở về với đời sống chậm tiến. Các Chính-quyền trước tuy có nghĩ đến việc cưỡng bách giáo dục, nhưng không đặt thành vấn đề giúp cho học sinh được theo đuổi việc học hành, nên trước sau chỉ làm công việc «*đặt trâu trước cái cây*». Cái lý do thường thấy là đồng bào Thượng không muốn cho con em đi học xa gia đình tuy có phần nào đúng, nhưng đó chỉ là nguyên cơ phụ và là cách nói của người nghèo khi không muốn nói thẳng đến sự khó nghèo của mình với người khác.

Chính vì nhận định rõ như vậy, và để giúp đỡ đồng bào Thiều-số một cách tích cực hơn, Chính-Phủ đã mở thêm trường học trên Cao-nguyên, xây dựng các Ký-túc-xá cho học sinh Thiều-số có nơi ăn chốn ở chu đáo, cấp phát học bổng cho những học sinh không được hưởng chế độ nuôi dưỡng tại

Ký-túc-xá. Chủ trương này chính là cách giúp đỡ đồng bào Thiều-số, tích cực và sâu xa nhất. Cấp phát tặng phẩm, thực phẩm có lợi ích trước mắt cho đồng bào, nhưng nuôi con em Thiều-số ăn học, Chính Phủ đã đặt nền móng cho tương lai tiến bộ của đồng bào các Sắc-tộc vậy.

Kính thưa Thủ-Tướng,

Kính thưa quý vị,

Có lẽ tôi đã quá dài giòng, nhưng có kiếm điếm lại mục đích của công tác quan trọng này, chúng ta mới hiểu rõ sự quan tâm đặc biệt của Chính-Phủ đối với công cuộc cải thiện dân sinh cho đồng bào Thiều-số. Chính-Phủ không chỉ nhằm vào hiện tại mà còn lo lắng đến tương lai của đồng bào.

Chúng tôi cũng xin thêm là công tác xây dựng các cơ sở giáo dục này, Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc chúng tôi được sự tích cực giúp đỡ của Tòa Đại-biểu Chính-Phủ Cao-nguyên Trung-phần, của chính quyền địa phương cũng như Phái-bộ Viện-trợ Hoa-Kỳ. Tiện đây tôi xin gửi đến Trung-Tướng Tư-Lệnh Quân-Đoàn II kiêm Đại-biểu Chính-Phủ, quý Ông Tỉnh-Trưởng, Thị-Trưởng và quý ông cố vấn lời cảm tạ nồng nhiệt. Ngoài ra, tôi xin nhờ quý Ông cố vấn chuyển lên Phái-Bộ Viện-trợ Hoa-Kỳ lòng biết ơn của chúng tôi. Trong tương lai, để giúp Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc khắc phục được những trở ngại trong việc xây dựng các cơ sở giáo dục cho con em Thiều-số, chúng tôi mong nhận được ở quý vị sự giúp đỡ tích cực hơn nữa.

Tới đây, tôi xin phép được có đòi lời cùng quý vị giáo chức, phụ huynh học sinh.

Kính thưa quý vị giáo chức,

Kính thưa phụ huynh,

Tôi hết sức cảm động khi trở lại ngôi trường xưa nơi tôi đã cùng quý vị giáo chức tại đây chung lo chăm sóc cho những mầm non đất nước và cũng là những cán bộ xây dựng tương lai tiến bộ cho đồng bào Thiều-số.

Ngày hôm nay trở lại đây, được sự đón tiếp nồng hậu

của quý vị quan khách và nhất là quý vị giáo chức cùng các em học sinh thân mến tôi, đã khiến tôi thêm phần xúc động. Xin chân thành cảm tạ quý vị, các bạn đồng nghiệp và thân ái gửi đến toàn thể các anh em học sinh lời chào triu mến. Quý vị giáo chức hãy gọi tôi là đồng nghiệp, quý vị phụ huynh và các em học sinh hãy coi tôi như viên hiệu-trưởng ngày xưa.

Mười năm trước đây, lý do khiến tôi phải tạm biệt ngôi trường thân yêu này, tạm biệt các em nhỏ đáng yêu, tạm biệt quý vị giáo chức thân mến, để tham gia cuộc tranh đấu cho sự tiến bộ của đồng bào Thiều-số, chính là hình ảnh đáng thương của các em nhỏ học sinh Thượng ngày thơ, vô tư với sự khó nghèo, bên cạnh là những phụ huynh lam lũ, vất vả và chịu đựng quá mức để con em có thể cắp sách đến trường.

Sự cố gắng, chịu đựng của các phụ huynh chỉ có hạn nên đa số thanh thiếu niên Thượng đã phải thất học hoặc bỏ dở sự học hành. Đó là nguyên nhân gây nên tình trạng chậm tiến của xã hội Thượng mà từ thực dân Pháp đến chế độ Ngô-Đình-Diệm, không Chính-Phủ nào lưu tâm đến.

Như tôi đã loan báo cùng đồng bào, cuộc tranh đấu của chúng ta thành công, Chính-Phủ đã ban hành Sắc-luật về Quy-chế riêng biệt cho đồng bào Thiều-số, nâng cơ quan Đặc-Trách Thượng-Vụ lên hàng Phủ từ đầu năm 1966 và nay lại nâng lên hàng Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc có đủ thẩm quyền và sẽ được tăng cường phương tiện để thực hiện chương trình phát-triển dân sinh, dân trí cho đồng bào các Sắc-tộc Thiều-số.

Giờ này đây chúng ta cần nỗ lực cùng Chính-Phủ đẩy mạnh công cuộc cải thiện dân sinh, xây dựng một đời sống tươi sáng, no đủ. Chúng ta lại cần nhìn vào tương lai, xây dựng một thể hệ thanh thiếu niên Thiều-số học thức và tiên bộ. Trong mục tiêu đó, Chính-Phủ sẵn sàng giúp đỡ chúng ta mọi phương tiện, nhưng vấn đề chăm sóc con em học sinh để chúng trở thành những người hữu dụng cho cho nhà, cho nước là nhiệm vụ của các giáo chức và phụ huynh. Chúng tôi đặt

hết tin tưởng vào quý vị, xin trao lại quý vị Ký-túc-xá này cũng như những cơ sở giáo dục khác sẽ được thành lập để quý vị trực tiếp cộng tác với Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc chăm lo cho thế hệ con em chúng ta.

Các em học sinh thân mến,

Tôi mừng cho các em ngày nay được Chính-Phủ quan tâm săn sóc để các em có thể yên tâm theo đuổi sự học hành.

Thế hệ đàn anh của các em có lớp chỉ hơn các em 5,7 tuổi không được hạnh phúc như vậy. Cách đây vài năm thôi, cha mẹ muốn cho con em đến trường, gia đình thường phải hy sinh rất nhiều để lo liệu nơi ăn, chốn trọ của con em, vì các buôn, ấp của chúng ta thường ở xa trường học. Việc lo liệu cho con em đi học là cả một cố gắng vượt mức của các gia đình Thiều-số.

Lòng ao ước của các bậc đàn anh, các bậc làm cha mẹ là mong cho con em theo học đến nơi đến chốn, nhưng sự cố gắng chỉ có hạn nên không thể làm hơn. Bởi vậy, từ nhiều năm qua đã có bao thế hệ thanh thiếu niên Thiều-số phải bỏ dở việc học hành và xã hội Thượng vẫn ở nguyên trong tình trạng chậm tiến.

Ngày nay, các em may mắn được Chính-Phủ đặc biệt săn sóc cả tinh thần lẫn vật chất, các em có thể yên tâm, cố gắng học hành để trở nên người hữu dụng cho đất nước và nhất là cho việc canh tân xã hội của đồng bào các Sắc-tộc Thiều-số.

Cha mẹ các em, toàn thể đồng bào Thiều-số đang trông đợi ở các em. Chính-Phủ cũng đang kỳ vọng vào thế hệ của các em sẽ là thế hệ tiến bộ của các Sắc-tộc Thiều-số. Để khỏi phụ lòng mong đợi ấy, tôi cầu mong các em là những học sinh chăm chỉ, biết vâng lời thầy, thương yêu chúng bạn và tiến bộ cả về thể chất lẫn tinh thần.

Cầu chúc các em thành công.

Trân trọng kính chào quý vị.

**DIỄN VĂN CỦA ÔNG TỔNG-TRƯỞNG PHÁT
TRIỂN SẮC-TỘC TRONG BUỔI LỄ ĐẶT VIÊN
ĐÁ ĐẦU TIÊN XÂY CÁT THƯ-VIỆN THIẾU
NHỊ KINH THƯỢNG TẠI DALAT
NGÀY 15 - 1 - 1968**

Kính thưa Thủ-Tướng Chính-Phủ,

Kính thưa quý vị,

Hôm nay, một lần nữa tôi được nhân danh Tổng-Trưởng Phát-Triển Sắc-Tộc và đại diện cho toàn thể đồng bào Thiều-số để ngỏ lời chân thành cảm tạ Thủ-Tướng đã đặc biệt chú trọng đến việc nâng đỡ đồng bào Thiều-số. Thủ-Tướng đã không vì công vụ quan trọng mà bỏ lỡ một cơ hội nào để gần gũi với đồng bào Thiều-số chúng tôi. Thủ-Tướng chủ-tọa trong buổi lễ đơn sơ hôm nay đã khiến chúng tôi hết sức cảm động và nguyện đầy mạnh các chương-trình phát-triển dân-sinh và dân trí cho đồng bào Thiều-số do Chính-Phủ đã hoạch định.

Tôi cũng xin trân-trọng cảm-tạ quý vị quan khách. Sự hiện diện của quý vị đã làm tăng thêm phần long-trọng cho buổi lễ.

Thư viện thiếu nhi Kinh Thượng được khởi công xây cất ngày hôm nay mang một ý nghĩa đặc biệt : giúp cho thiếu-nhi các sắc-tộc Kinh cũng như Thiều-số có phương tiện nghiên cứu tra cứu tài liệu kiến thức phù hợp với chương trình mở mang dân trí cho đồng bào Thiều-số và xây dựng Cao-nguyên tiến-bộ. Thư viện này còn biểu trưng cho tinh huynh đệ Kinh Thượng và cho mục tiêu « Dân-tộc Đồng liến ».

Kính thưa Thủ-Tướng,

Thưa quý vị,

Đề thực hiện chủ trương mở mang dân trí cho đồng bào Thiều-số, Chính-Phủ đã hoạch định nhiều chương trình quy mô và thiết thực như xây cất Ký-túc-xá, nuôi ăn, ở, cấp học-phần cho học sinh, gia tăng việc cấp phát học bổng, dành để dành cho các học sinh, sinh viên Thiều-số xuất ngoại du học, dành những biện pháp nâng đỡ học sinh, sinh viên Thiều-số trong các kỳ thi lấy văn bằng, nhập học...

Cũng trong chương-trình này, nhằm bảo vệ và phát-huy văn hóa cổ truyền của đồng bào Thiều-số, làm vốn cho nền văn hóa dân-tộc, Chính-Phủ đã cho các con em Thượng được học thổ-ngữ tại bậc Tiểu-học, thành lập Ban Tu-Thư Thượng-ngữ ; có chương trình sưu tầm, phát-huy văn-nghệ, văn hóa của đồng bào Thiều-số, thành lập các Thư-viện nhân chủng, viện khảo cổ v.v...

Thư-viện thiếu nhi Kinh Thượng hân-hạnh được Thủ-Tướng đặt viên đá xây cất hôm nay cũng là một trong những chương-trình nhằm mục tiêu mở mang dân trí mà Chính-Phủ đang theo đuổi.

Vấn đề sách học và nghiên cứu từ xưa cũng là một mối lo lắng thường xuyên cho các em học sinh, sinh viên Thiều số. Nơi đây sẽ giúp cho các em thiếu-nhi có đủ sách vở nghiên-cứu, học hành. Nơi đây một ngày rất gần các thiếu-nhi Kinh cũng như Thượng sẽ thông thả lui tới cùng nhau trau dồi kiến-thức, cùng nhau xem xét, nghiên-cứu những tiến bộ của Quốc-gia và trên thế-giới, và nơi đây những mái đầu xanh Kinh và Thiều-số sẽ cùng ganh đua trong bình-đẳng, đoàn-kết.

Vấn đề bình đẳng và đoàn kết dân-tộc từ lâu đã được thể hiện, nhưng chúng ta sẽ có thêm một hình ảnh thật đẹp và thật khăng khít : những mái đầu xanh thuộc đủ mọi thành

phần Sắc-lộc cùng chung sách, chung đèn, cùng thảo luận để cùng tiến. Mỗi tình huynh đệ Kinh Thượng được gấn bó ngay từ tuổi ấu thơ, sẽ khăng khít, bền vững không có gì lay chuyển nổi.

Chương-trình xây cất thư-viện thiếu-nhi Kinh Thượng này sẽ do Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc và Vùng 2 Chiến-Thuật hoàn thành và Đoàn Sinh-viên Công-tác Xã-hội sẽ trợ lực cho chương trình. Sự tham gia của anh em sinh viên trong công-tác đầy ý nghĩa này chúng tỏ rằng thế hệ thanh niên chúng ta đang thiết tha với sự bình đẳng, đoàn-kết dân-tộc. Anh em sinh-viên đã nhiều lần hòa mình với nếp sống của đồng bào và nay với việc xây cất thư-viện này anh em sinh viên đã cụ thể hóa sự bình đẳng và đoàn kết đó. Ước mong thế hệ chúng ta sẽ thực hiện được nhiều công tác cụ thể trên Cao-nguyên để khăng khít hơn tình huynh đệ Thượng Kinh đã một thời gian xa cách vì âm mưu của Thực Cộng. Những việc chúng ta làm ngày nay trên Cao-nguyên không những chỉ mang lợi ích cho đồng bào Thiều-số mà chúng ta đang xây dựng ngày mai tươi sáng cho dân-tộc.

Trước khi dứt lời tôi thành thật ca ngợi sáng kiến của Bộ Tư-Lệnh Quân-Đoàn II và Tòa Đại-Biểu Vùng 2 Chiến-Thuật cũng như sự sốt sắng tham gia của Đoàn sinh-viên Công-tác Xã-hội và sau hết tôi trân trọng cảm tạ sự giúp đỡ tích cực của Tòa Thị-xã Đalat,

Một lần nữa, trân trọng cảm tạ Thủ-Tướng Chính-Phủ cùng quý vị quan khách.

* ★ *

**DIỄN VĂN CỦA ÔNG TỔNG - TRƯỞNG PHÁT - TRIỂN
SẮC - TỘC KHÁNH THÀNH TRƯỜNG TIÊU - HỌC
TRƯỜNG-SƠN (QUẢNG-NGÃI) NGÀY 20-11-1968**

Kính thưa Đại-Tá Tỉnh-Trưởng,

Kính thưa quý Vị quan khách,

Kính thưa quý Vị phụ huynh học sinh,

Các em học sinh thân mến,

Tôi hết sức cảm động và vui mừng đứng trước ngôi trường học đầu tiên dành cho con em học sinh Thượng tại Thị xã này. Ngôi trường này tuy nhỏ bé nhưng chẳng những là cơ sở giáo dục Thượng duy nhất tại Thị-xã Quảng-Ngãi mà còn là cơ sở giáo dục đầu tiên dành cho con em Thiều-số tại các Thị trấn ở Trung-nguyên.

Tôi đã rất xúc động khi bước chân đến trường Tiêu-Học Trường-Sơn được khánh thành và khai giảng hôm nay. Thật vậy, ngôi trường này là cả một cố gắng lớn lao mà chính quyền địa phương đã thực hiện cho đồng bào Thiều-số. Tôi thành thật bày tỏ lòng cảm kích trước sự tha thiết với đồng-bào Thượng của Đại-tá Tỉnh-Trưởng, Ông Trưởng Ty Tiêu-Học, quý Vị thân hào nhân sĩ Kinh Thượng, cùng toàn thể cán bộ Quân chính các cấp và đồng bào tỉnh nhà, thay mặt đồng bào Thiều-số. chúng tôi xin tri ân quý Vị ân nhân Kinh cũng như Thượng đã đóng góp bằng tinh thần và vật chất vào việc xây dựng ngôi trường này, chúng tôi cũng chân thành cảm tạ sự giúp đỡ nhiệt thành của các cơ quan Cố-Vấn Hoa-Kỳ tại tỉnh nhà ; chúng tôi và con em người Thiều-số chúng tôi ghi nhớ

mãi công ơn quý Vị, vì tương lai của đồng bào Thượng Tỉnh Quảng-Ngãi được tiến bộ, tươi sáng sẽ bắt đầu từ ngôi trường nhỏ bé này.

Kính thưa quý Vị,

Đọc theo dãy Trường-Sơn, từ Bắc chí Nam có trên 3 triệu người dân Thiều-số đến nay vẫn còn ở trong tình trạng chậm tiến. Trên hai triệu người sống trong lãnh thổ miền Bắc đang quần quai dưới ách độc tài Cộng-Sản, gần một triệu người Thiều-số miền Nam liên tiếp trong nhiều năm qua cố gắng xây dựng, cải tạo xã hội để mong theo kịp đà tiến bộ của dân-tộc. Nhưng cố gắng của chúng ta đã bị chiến tranh do bọn Cộng-Sản gây ra làm cản trở rất nhiều, do đó cho đến ngày nay xã hội Thượng vẫn chưa được tiến bộ như lòng tha thiết trông đợi của chúng ta. Tuy nhiên, lòng yêu chuộng tự do, ý chí quyết tiến bộ của toàn dân Việt-Nam không có gì ngăn cản nổi,

Toàn dân chúng ta nỗ lực đoàn kết diệt Cộng để bảo vệ tự do, để không rơi vào gông cùm của Cộng-Sản. Chúng ta đã và đang chiến thắng, trong chiến tranh chúng ta vẫn không ngừng tay kiến tạo để xây dựng tương lai. Ngôi trường Trường Sơn này đây chẳng những biểu hiện nỗ lực của Chánh-Phủ và toàn thể đồng bào Kinh Thượng trong công cuộc cải tiến dân sinh cho đồng bào Thượng, mà còn biểu hiện sự quyết tâm của toàn dân ta trong ý chí kiến tạo tương lai tươi đẹp, xây dựng một dãy Trường-Sơn phồn thịnh mang lại sự giàu mạnh cho Quốc-gia. Thật vậy, thể hệ của chúng ta đang hy sinh để giải quyết chiến tranh, chúng ta quyết chiến, quyết thắng mang lại sự hòa bình cho đất nước, nhưng đồng thời chúng ta xây dựng lớp thanh thiếu niên, hy vọng vào lớp tuổi trẻ này sẽ mang lại cho đất nước sự vinh quang, giàu mạnh.

Cùng chung một mục đích, trong chủ trương cải tiến dân sinh cho đồng bào Thiều-số, công cuộc phát-triển dân-tri

được Chánh-phủ chú tâm đặc biệt nhằm xây dựng một thể hệ thanh thiếu niên Thiều-số tiến bộ tự đảm nhiệm công cuộc cải tạo xã hội Thượng và góp phần tích cực vào công cuộc phục hưng kinh tế của Quốc-gia. Chính vì vậy, trong những năm qua Chánh-phủ hay Bộ Phát-Triển Sắc-tộc nói riêng đã cấp học bổng, xây dựng Ký-túc-xá và mở mang thêm trường ốc thu nhận thêm học sinh Thiều-số. Ngôi trường Trường-Sơn này đây nói lên sự thông cảm sâu xa của đồng bào với chủ trương vừa kể của Chánh-phủ, vì ngôi trường này được hoàn thành không phải là công trình riêng của Chánh-phủ mà được sự ủng hộ tinh thần và vật chất của toàn thể đồng bào Kinh Thượng trong tỉnh.

Sự đoàn kết giữa đồng bào Kinh và đồng bào Thượng tại Quảng-Ngãi từ xưa vốn đã tốt đẹp, ngôi trường Trường-Sơn và trụ sở Ty Phát-Triển Sắc-Tộc mà tôi vừa được vinh hạnh khánh thành đã gắn bó thêm tinh đoàn kết giữa Thượng và Kinh. Ngôi trường này được khánh thành, chúng ta đã chứng tỏ cho bọn Việt-Cộng và tay sai biết rằng, âm mưu chia rẽ dân tộc, chia rẽ sắc tộc nhiều người với sắc tộc ít người của chúng đã hoàn toàn thất bại; và với ai còn những nghi ngờ thiện chí của Chánh-Phủ và sự đoàn kết Kinh Thượng phải xét lại lập trường của họ đề cùng toàn dân nỗ lực xây dựng đất nước, đầy mạnh công cuộc cải tiến dân sinh cho đồng bào các sắc-tộc, tiến đến một tương lai như Tổng Thống đã tuyên bố :

«Trong tương lai với sự nâng đỡ tích cực để các Sắc dân Thiều-số cùng phát triển và tiến bộ đồng đều với đồng bào Kinh về mọi mặt Việt-Nam sẽ không còn vấn đề Kinh Thượng mà chỉ là một khối công dân bình đẳng với nhau về cả mọi trình độ lẫn quyền lợi.»

Kính thưa quý Vị phụ-huynh học sinh,

Không cần phải nhiều lời, chúng tôi tin rằng quý Vị đã hiểu rõ vai trò quan trọng của quý Vị trong việc xây dựng tương lai cho các con em chúng ta. Trách-nhiệm của quý Vị không riêng đối với các em, mà là trách nhiệm đối với tương lai của Quốc gia và tương lai tiến bộ của Xã-hội Thiều-số chúng ta, nhà trường cho con em quý Vị được số vốn trí thức, nhưng việc sử dụng phần vốn đó cho kết quả là trách nhiệm của quý Vị.

Tôi tha thiết nhắn nhủ quý Vị một điều : thế hệ chúng ta đã chậm tiến, đã khổ cực quá nhiều, chúng ta cần xây dựng cho thế hệ con cháu chúng ta một tương lai tươi sáng. Muốn vậy tự chúng ta phải nỗ lực và phải hướng dẫn con em chúng ta hiểu rõ sự cần thiết của công cuộc cải tạo dân sinh, nâng cao dân trí và sự đoàn kết Kinh Thượng. Trong hiện tại cũng như tương lai, sự đoàn kết là cần thiết để chúng ta thắng Cộng-sản, bảo vệ tự do và đề tiến bộ.

Các em học sinh thân mến,

Trong khi tiếng súng của giặc Cộng vẫn còn vang dội khắp nơi trên đất nước, Chính-Phủ và đồng bào cũng như cha anh các em mặc dù có bao nhiêu công việc phải lo toan, vừa chiến đấu nhưng vừa xây dựng, hết lòng lo cho các em có nơi ăn học.

Các em cứ yên tâm học hành, Chánh-Phủ và cha anh các em sẽ lo liệu đầy đủ cho các em; các chiến sĩ của chúng ta đang xua đuổi bọn giặc Cộng để bảo vệ an ninh cho các em ăn học. Thế hệ hiện nay đã và đang hy sinh cho thế hệ của các em, chỉ mong rằng mai sau các em trở thành những công dân ưu tú kiến tạo một nước Việt-Nam tự do giàu mạnh.

Các em là người Việt gốc Thiều-số, các em còn có trách nhiệm riêng với tương lai tiến bộ của đồng bào các Sắc tộc.

Các em phải tự nguyện đem về buôn, ấp của các em sự no ấm, hạnh phúc và ánh sáng của văn minh.

Muốn vậy, các em phải cố gắng học hành, phải biết vâng lời thầy, thân ái cùng chúng bạn, tập rèn những đức tính tốt, xa lánh những tật xấu để trở thành những công dân gương mẫu, trí, đức, dũng vẹn toàn. Các em đừng bỏ phí thì giờ, mỗi phút giây sao lãng là các em đã phụ công ơn các chiến sĩ, phụ lòng mong đợi của Chánh-Phủ và cha anh các em.

Chúc các em thành công.

Trân trọng kính chào quý Vị.

* ☆ *

Mục - Lục

	Trang
I. — PHẦN CÁC VĂN-KIỆN CĂN-BẢN.	
— Sắc-luật số 033/67 ngày 29-8-1967 ban hành Quy chế đặc biệt nâng đỡ đồng bào các Sắc tộc Thiều-số	7
— Sắc-luật số 034/67 ngày 29-08-1967 xác nhận quyền sở hữu đất đai của đồng-bào Thượng.	12
— Sắc-lệnh số 197/SL/PTST ngày 22-12-1969 ấn định chức chương của Tổng-Trưởng Phát-Triển Sắc-Tộc.	17
II. — TIÊU-SỬ THÀNH-TÍCH - LẬP TRƯỜNG CỦA ÔNG PAUL-NUR — TỔNG-TRƯỞNG PHÁT-TRIỂN SẮC-TỘC.	23
III. — ĐƯỜNG LÊN XỨ THƯỢNG.	
I. — Chính sách và đường lối Phát-Triển Sắc-Tộc :	
— Lời kêu gọi đồng-bào Thượng nhân dịp thành lập Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ, ngày 25-02-1966,	43
— Diễn-văn trong dịp kính lý đầu tiên tại Pleiku ngày 09-03-1966.	47
— Lời phát biểu trước Hội-đồng Dân-quân ngày 18-05-1967.	51
— Thư ngỏ gọi đồng-bào toàn quốc sau ngày ban hành Quy-chế riêng biệt cho đồng-bào Thiều-số,	53

	Trang
— Thư ngỏ gọi đồng-bào Sắc tộc nhân dịp Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ được nâng lên thành Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc (18-11-1967),	56
— Diễn-văn trong dịp kinh lý Phú-Bồn ngày 06-12-1967,	60
— Bài thuyết trình trước Ủy-Ban Phát-Triển Sắc-Tộc Hạ-Nghị-Viện ngày 20-12-1968.	65
2.— <i>Đồng-bào các Sắc-tộc trong Cộng-đồng Việt-Nam:</i>	
— Diễn-văn đọc trước Đại-hội các Sắc-tộc Thiều-số tại Pleiku ngày 25, 26-06-1967,	79
— Sự hiện hữu của đồng-bào Thiều-số trong Cộng-đồng VN. (Bài thuyết trình trước phiên họp của Khôi trí thức Công-giáo V.N. ngày 12-01-1969 và Phiên họp của tổ chức Unesco tại Saigon ngày 10 02-1969.)	98
— Đồng bào Thiều-số Việt-Nam và ngành Phát- Triển Sắc-Tộc, (Bài thuyết trình tại trường Đại-Học Chiến - Tranh Chính - Trị, ngày 16-08-1969.)	112
— Đồng-bào Sắc-tộc Thiều-số trong Cộng- đồng Quốc-gia V.N. (Bài thuyết trình tại Trường Võ-Bị Quốc Gia Đalat ngày 06- 12-1969.)	148
3.— <i>Đoàn-Kết Dân-tộc :</i>	
— Bài nói chuyện cùng đồng-bào và Nhân-sĩ Thượng Tỉnh Phú-Bồn ngày 25 04-1966,	171
— Diễn văn khai mạc lễ phát tặng phần và trợ cấp cho Lực-Lượng Fulro về hợp tác với Chính-Phủ trong đợt I tại Banmethuot ngày 06 10 1966,	175

— Bài nói chuyện cùng cán bộ Thượng-vụ và Trường-sơn nhân dịp lễ Giáng-sinh 1966 tại Pleiku,	Trang 181
— Tâm thư gửi đồng-bào Thượng nhân dịp đầu năm 1967,	183
— Diễn-văn khai diễn cuộc Hội-đàm với Phái-đoàn Fulro tại Banmethuot ngày 03-08-1968,	186
— Diễn-văn phúc đáp các đề nghị của Phái-đoàn Fulro ngày 03-08 1968,	203
— Bài nói chuyện trong chiến dịch Đoàn-kết đề tiến bộ khai diễn tại các Tỉnh trong năm 1969,	211
— Diễn-văn trong buổi lễ trình diện toàn bộ lực lượng Fulro trở về hợp tác với Chính-Phủ ngày 01-02-1969.	223
4.— <i>Phát-Triển Dân-sinh :</i>	
— Diễn-văn trong buổi bàn giao chức vụ Tỉnh-Trưởng Pleiku ngày 01-02-1967,	233
— Huấn-thị trong buổi lễ bế giảng khóa 1 Tá-viên Điều-Dưỡng tại Trường Trung-Học Y-Út ngày 23-11-1968,	236
— Huấn-thị trong buổi lễ bế giảng khóa 1 Thọ máy tại Đalat ngày 14-12-1968,	240
— Huấn-thị trong buổi lễ bế giảng khóa bồi túc Huấn-luyện-viên lưu động tại Trung-Tâm Huấn-Luyện Trường-Sơn Pleiku ngày 21-12-1968,	243
— Diễn-văn trong buổi lễ khánh thành Trung-Tâm thực nghiệm Brah-Yang—Di-Linh ngày 18-11-1969.	247

5.— *Nâng-cao Dân-tri :*

- Bài nói chuyện với các học sinh, Sinh-viên
Thượng tại Huế ngày 10-12-1966, 255
- Diễn-văn trong buổi lễ trình diễn Văn-nghệ
Thượng tại Dinh Độc-Lập ngày 04-02-1967, 257
- Tâm - thư gửi các em Thiếu - nhi Kinh
Thượng nhân dịp Tết Trung-Thu 1967, 261
- Huấn-thị trong buổi lễ khai mạc khóa Huấn
luyện Quản-Trị Ký túc-xá ngày 13-12-1967
tại Pleiku, 263
- Diễn-văn trong buổi lễ khánh thành Ký-túc-
xá Bok-Kiêm—Kontum ngày 27 12-1967, 266
- Diễn-văn trong buổi lễ đặt viên đá đầu tiên
xây cất Thư-viện Thiếu-nhi Kinh Thượng
tại Dalat ngày 15-01-1968, 273
- Diễn-văn khánh thành Trường Tiểu-học
Trường-Sơn tại Quảng-Ngãi ngày 20-11-68. 276

* ★ *

UNIVERSITY OF MICHIGAN



3 9015 02797 7514
